THE #1 NEW YORK TIMES BESTSELLER

SIDNEY SHELDON

WINDMILLS OF THE GODS

TIỂU THUYẾT

SỨ GIẢ CỦA THẦN CHẾT

NHÀ XUẤT BẢN
CÔNG AN NHÂN DÂN

BẬC THẦY TIỂU THUYẾT THẾ GIỚI VỚI HƠN 300 TRIỆU BẢN SÁCH ĐÃ ĐƯỢC XUẤT BẢN

THE #1 NEW YORK TIMES BESTSELLER

SIDNEY SHELDON

WINDMILLS OF THE GODS

TIỂU THUYẾT

SỨ GIẢ CỦA THẦN CHẾT

NHÀ XUẤT BẢN
CÔNG AN NHÂN DÂN

Mục Lục

- Chương 1
- Chương 2
- Chương 3
- Chương 4
- Chương 5
- Chương 6
- Chương 7
- Chương 8
- Chương 9
- Chương 10
- Chương 11
- Chương 12
- Chương 13
- Chương 14
- Chương 15
- Chương 16
- Chương 17
- Chương 18
- Chương 19
- Chương 20
- Chương 21
- Chương 22
- Chương 23
- Chương 24
- Chương 25

• Chương 26

• Chương 27

• Chương 28

• Chương 29

• Chương 30

• Chương 31

Chương 1

WASHINGTON D.C.

Stanton Rogers dự định ứng cử Tổng thống Hoa Kỳ. Ông là một chính trị gia có sức thu hút được nhận thấy khá rõ với đông đảo quần chúng ủng hộ và được những bạn bè có thế lực hậu thuẫn. Không may cho Rogers, cuộc đời tình ái lại dính vào con đường sự nghiệp của ông. Hoặc, như Washington Mavens diễn đạt: "Lão già Stanton đã tự đẩy mình ra khỏi ghế Tổng thống".

Không phải Stanton Rogers tưởng tượng mình là một Casanova. Trái lại, cho đến cuộc chạy trốn khỏi phòng ngủ duy nhất tai hại ấy, ông đã là một người chồng gương mẫu. Ông đẹp trai, giàu có và đang trên đường tiến đến một trong những chức vụ quan trọng nhất của thế giới, và mặc dầu trước đây ông có nhiều cơ hội để phụ bạc vợ ông, ông chưa bao giờ nghĩ đến một người phụ nữ nào cả.

Trong lúc Barbara, người phụ nữ mà Rogers yêu và cuối cuộc đời đi đến hôn nhân sau một cuộc ly dị được đăng báo rộng rãi, lớn hơn Stanton những năm tuổi, có khuôn mặt dễ nhìn, hơi xinh đẹp một tí và hình như chẳng có điểm nào chung với ông cả. Stanton thích điền kinh, Barbara ghét tất cả các hình thức thể dục. Stanton ưa sống tập thể, Barbara chỉ thích ở một mình với chồng hoặc chơi với các nhóm bạn bè nhỏ. Sự kinh ngạc lớn đối với những ai biết Stanton Rogers là sự khác biệt về chính trị. Stanton thuộc Đảng Tự Do trong lúc Barbara lại trưởng thành trong một gia đình bảo thủ chính cống.

Paul Ellison, bạn thân nhất của Stanton đã nói:

- Có lẽ cậu điên rồi đấy. Cậu và Liz như được ghi vào sách "Kỷ lục Guinness" như là đôi vợ chồng hoàn hảo. Cậu không thể vứt điều ấy đi vì một vài điều vội vã!

- Cậu có cho rằng việc này sẽ ảnh hưởng đến sự nghiệp của cậu như thế nào không?

- Hết phân nửa các cuộc hôn nhân trong đất nước này đều dẫn đến ly dị. Chẳng nhằm nhò gì cả, - Stanton trả lời.

Ông đã tỏ ra là một nhà tiên tri tồi. Tin tức về cuộc ly dị cay đắng trở thành miếng mồi ngon cho báo chí và những tờ báo nhảm nhí tận dụng việc ấy càng ác liệt càng tốt, với những bức tranh vẽ tổ ấm của Stanton Rogers và các câu chuyện về các cuộc hẹn hò bí mật lúc nửa đêm. Báo chí cố giữ cho câu chuyện càng kéo dài càng tốt và khi nào sự náo nhiệt tắt lịm, những người bạn có thế lực đã ủng hộ Stanton Rogers đi đến chiếc ghế Tổng thống biến mất. Họ tìm ra một bạch y hiệp sĩ mới để đoạt chức vô địch: Paul Ellison.

Chọn Ellison là một sự chọn lựa lôgich. Tuy ông vừa không có được vẻ đẹp trai lẫn sự thu hút của Stanton Roges, nhưng ông thông minh, dễ mến và có nền tảng đứng đắn. Ông thấp người, có những đường nét đều đặn bình thường và đôi mắt bộc trực. Ông đã kết hôn và sống hạnh phúc được mười năm với Aliee con gái một nhà đại tư bản thép và họ được tiếng là một đôi uyên ương nồng thắm.

Như Stanton Roges, Paul Ellison đã theo học tại Yale và tốt nghiệp Trường luật Harvard. Cả hai đã cùng nhau trưởng thành. Gia đình họ có những ngôi nhà nghỉ hè nằm kề cận nhau tại Southampton và các cậu bé cùng đi bơi với nhau, tổ chức các đội bóng chày và sau này, đi với nhau như một cặp bài trùng. Họ học cùng lớp tại Harvard.

Paul Ellison học giỏi, nhưng chính Stanton Roges lại là học trò xuất sắc là chủ bút của tờ tạp chí Luật Harvard, ông lo cho anh bạn Paul của ông trở thành phụ tá. Bố của Stanton Roges là một

thành viên kỳ cựu tại một hội luật gia có tiếng tăm tại Wall Street và khi Stanton đến đấy làm việc trong những dịp hè, ông cũng thu xếp cho Paul đến đấy nữa. Khi tốt nghiệp trường Luật, ngôi sao chính trị của Stanton Roges bắt đầu vụt sáng như sao băng và nếu ông là sao chổi thì Paul Ellison là cái đuôi.

Cuộc ly dị đã làm thay đổi mọi việc. Bây giờ chính Stanton Roges lại trở thành phần phụ thuộc cho Paul Ellison. Con đường mòn lên đỉnh núi mất gần mười lăm năm. Ellison thất bại trong một cuộc bầu cử Thượng viện, thắng trong cuộc bầu cử sau đấy và trong vòng vài năm kế tiếp, đã trở thành một luật gia vững vàng khá được trọng vọng. Ông đấu tranh chống lại sự lãng phí trong chính phủ và chế độ quan liêu Washington. Ông là một người theo quan niệm dân kiểm và tin vào sự hoà hoãn quốc tế ông được mời đọc diễn văn đề cử cho cuộc chạy đua tái cử Tổng thống đương nhiệm. Đó là bài diễn văn hùng hồn, xuất sắc làm cho mọi người phải ngồi thẳng dậy và đưa ra nhận xét. Bốn năm sau, Paul Ellison được bầu làm Tổng thống Hoa Kỳ. Việc bổ nhiệm đầu tiên của ông ta là đưa Stanton Roges vào chức Cố vấn ngoại giao của Tổng thống.

Lý thuyết của Marshall McLuhan cho rằng truyền hình sẽ biến thế giới thành một ngôi làng hình cầu đã trở thành sự thật. Lễ tuyên thệ nhậm chức Tổng thống thứ 42 của Hoa Kỳ được vệ tinh truyền đi đến trên 190 nước.

Tại Black Rooster, một nơi vãng lai dành cho báo chí tại Washington D.C., Ben Cohn, một phóng viên chính trị lão thành của tờ Washington Post ngồi tại một chiếc bàn với bốn đồng nghiệp xem lễ tuyên thệ nhậm chức qua một chiếc tivi lớn đặt trên quầy rượu.

- Thằng chó đẻ làm tôi tốn mất 50 đô- la đấy, - một phóng viên lên tiếng phàn nàn.

- Tôi cảnh cáo cậu không nên đánh cá với Ellison đấy, - Ben Cohn lên tiếng. - Lão có ma thuật, em bé ạ. Tốt hơn cậu nên tin đi.

Máy quay phim thành công với việc trình bày cả đám đông khổng lồ tụ tập trên đại lộ Pennsylvania, co ro trong những chiếc áo khoác để chống chọi với các cơn gió tê cóng của tháng giêng, lắng nghe buổi lễ bằng loa phóng thanh đặt chung quanh vòng đai. Jason Merlin, Chánh án Toà án tối cao Hoa Kỳ chấm dứt lời tuyên thệ với vị tân Tổng thống bắt tay ông và bước đến micro.

- Hãy nhìn những tên ngốc nghếch đang đứng đấy kìa và đang tê cóng đít, - Ben Cohn lên tiếng phê bình. - Các cậu có biết tại sao họ không được thoải mái như những người bình thường xem truyền hình không?

- Tại sao vậy?

- Bởi vì có một người đang làm lịch sử các cậu ạ. Một ngày nào đấy, tất cả những người ấy sẽ kể với con cháu của họ rằng họ đã ở đấy vào ngày mà Paul Ellison đã tuyên thệ. Và tất cả bọn họ sẽ khoác lác rằng: "Tôi đứng gần người đến nỗi tôi có thể sờ vào người đấy".

- Ông cay độc thế, ông Cohn.

- Và tự hào nữa. Mọi chính trị gia trên thế giới đều xuất thân từ cùng một con dao cắt bánh quy cả. Họ đều ở cả trong ấy để tìm điều gì họ có thể lấy ra được. Hãy đối diện với nó, các cậu ạ, vì tân Tổng thống của chúng ta là một người theo chủ thuyết tự do và là một người lý tưởng. Điều ấy đã đủ cho bất kỳ người thông minh nào những cơn ác mộng rồi đấy. Định nghĩa của tôi về một người theo chủ thuyết tự do là một người mà đít dính chặt vào những đám mây len bông.

Sự thật thì Ben Cohn chẳng cay độc như giọng nói của ông. Ông đã bảo vệ cho sự nghiệp của Paul Ellison ngay từ đầu và mặc dầu sự thực thì lúc đầu Cohn đã chẳng có cảm giác gì cả, trong lúc Ellison bước lên chiếc thang chính trị, Ben Cohn bắt đầu thay đổi ý kiến. Con người chính trị này chẳng phải là con người "vâng ạ" với bất kỳ một ai. Ông ấy là một cây sồi trong một khu rừng liễu.

Bên ngoài, bầu trời giăng một bức màn mưa giá lạnh. Ben Cohn hy vọng rằng thời tiết không phải là điềm báo trước bốn năm đang trước mặt.

Ông lại chăm chú nhìn vào tivi.

"Chiếc ghế Tổng thống Hoa Kỳ là một ngọn đuợc đuợc người dân Mỹ thắp lên và được chuyền tay cứ bốn năm một lần. Ngọn đuợc đã được tín nhiệm vào sự chăm sóc của tôi là vũ khí mạnh nhất trên thế giới. Nó khá mạnh để đốt trụi nền văn minh như chúng ta biết đấy hoặc là ngọn đuợc soi đường, thắp sáng tương lai cho chúng ta và thế giới còn lại. Chúng ta có quyền chọn lựa. Tôi lên tiếng ngày hôm nay không những cho các đồng minh của chúng ta mà còn cả cho các quốc gia thuộc cánh Xô viết nữa. Bây giờ, tôi nói với họ, trong lúc chúng ta chuẩn bị tiến vào thế kỷ 21, rằng chẳng còn chỗ nào cho sự đối nghịch nữa, rằng chúng ta phải học để làm cho câu "một thế giới" trở thành một hiện thực. Bất kỳ con đường nào khác chỉ có thể tạo ra một sự tàn phá kinh khủng mà chẳng bao giờ có quốc gia nào bình phục được. Tôi biết rõ những sự khác biệt rộng lớn giữa chúng ta và các quốc gia XHCN, nhưng ưu tiên nhất của chính quyền này sẽ là xây dựng những cây cầu không lay chuyển được bắc qua những sự cách biệt đó.

Những lời của ông vang ra bằng một tấm chân tình sâu sắc.

- Ông ấy muốn nói lên điều đó" - Ben Cohn suy nghĩ. - Mình hy vọng rằng chẳng ai ám sát đứa con hoang cả.

Tại thị xã Junction, Kansa, vào một loại ngày mà thị xã như ở trong một phòng kính phình ra, lạnh giá và ẩm ướt và tuyết rơi dày đến nỗi tầm nhìn trên Đại lộ số 6 hầu như zéro. Mary Ashley cẩn thận lái xe camionette cũ kỹ của cô hướng về trung tâm đại lộ nơi có những chiếc xe cày tuyết đã làm việc. Cơn giông đã làm cô đến lớp dạy muộn. Cô lái chậm chậm, cẩn thận để chiếc xe khỏi gặp tai nạn.

Từ chiếc đài trên xe vang lên giọng nói của vị Tổng thống.

"Có nhiều người trong chính phủ và nhân dân cho rằng Mỹ nên xây dựng thêm nhiều chiến luỹ thay vì xây cầu. Câu trả lời của tôi cho vấn đề ấy là chúng ta không còn có thể chấp nhận việc đẩy chính chúng ta và con cái chúng ta vào một tương lai mà những kình địch trên toàn thế giới và chiến tranh hạt nhân sẽ đe doạ".

Mary Ashley suy nghĩ: Mình sung sướng vì đã bỏ phiếu cho ông. Paul Elhson sẽ là một vị Tổng thống vĩ đại.

Tay cô ghì chặt tay lái vì tuyết đã biến thành một cơn lốc trắng toát.

Tại St. Croix, mặt trời nhiệt đới chiếu sáng trên một bầu trời trong xanh, không một gợn mây, nhưng Harry Lantz chẳng có ý định nào đi ra ngoài cả. Hắn đang có quá nhiều trò vui trong nhà. Hắn đang nằm trên giường, trần truồng, ép chặt giữa chị em Dolly, Lantz có bằng chứng theo kinh nghiệm rằng họ thực sự không phải là chị em. Annette là một cô gái nước da bánh mật tự nhiên, cao lớn và Sally là một cô gái tóc hoe tự nhiên, cao lớn. Ở đầu xa của phòng khách sạn, hình ảnh của vị Tổng thống rung rinh trên máy truyền hình.

"... Vì tôi tin rằng chẳng có vấn đề nào không giải quyết được bằng thiện chí thuần tuý của cả hai phe, bức tường bê- tông chung quanh Đông Berlin phải được hạ xuống.

Sally dừng các động tác của nàng khá lâu để hỏi.

- Anh yêu, anh muốn em tắt cái máy trời đánh ấy không?

- Để mặc nó. Anh muốn nghe điều ông ấy phải nói.

Annette ngẩng đầu lên.

- Anh có bỏ phiếu cho ông ấy không?

Harry Lant la lên:

- Nè, hai người! Tiếp tục đi...!

"Như các bạn biết đấy, ba năm trước đây, Rumani cắt đứt quan hệ ngoại giao với Hoa Kỳ. Tôi muốn báo cho các bạn biết rằng hiện nay chúng ta đã xích lại gần chính phủ Rumani và chủ tịch của họ, Alexandros Ionescu, đã đồng ý tái lập quan hệ ngoại giao với nước ra đấy".

Có tiếng hoan hô từ đám đông trên Đại lộ Pennsylvania, Harry Lantz ngồi bật dậy thật đột ngột.

- Anh cử động làm gì thế, anh yêu!

Lantz không nghe nàng. Đôi mắt hắn dán vào máy truyền hình.

"Một trong những hành động chính thức của chúng ta, - vị Tổng thống nói - là sẽ đưa một đại sứ đến Rumani. Và đấy chỉ là bước đầu".

Tại Bucarest, trời đã về chiều, thời tiết mùa đông đột ngột dịu lại và những con đường của các khu chợ chiều đầy nghẹt những công nhân đang sắp hàng để mua sắm trong thời tiết ấm áp trái mùa.

Chủ tịch của Rumani, Alexandros Ionescu đang ngồi trong văn phòng của ông tại Peles, dinh thự xưa, trên đường Calea Victoriei, với năm sáu người phụ tá vây quanh, và lắng nghe tin tức trên một chiếc đài sóng ngắn.

"Tôi không có ý định dừng lại đấy, - vị Tổng thống Mỹ nói, - Anbani đã cắt đứt tất cả liên hệ ngoại giao với Hoa Kỳ năm 1946. Tôi định nối lại những sợi dây ấy. Thêm vào đấy, tôi định củng cố những mối liên hệ ngoại giao chúng ta với Bungari, Tiệp Khắc và Đông Đức".

Trên chiếc đài vang lên những tiếng hoan hô và vỗ tay.

"Việc chúng ta gửi đại sứ đến Rumani là khởi đầu của một phong trào giữa các dân tộc rộng khắp thế giới. Chúng ta đừng quên rằng tất cả nhân loại đều có chung một nguồn gốc, những vấn đề chung và chung một số phận cuối cùng. Chúng ta hãy nhớ rằng những vấn đề chúng ta cùng nhau chia sẻ lớn hơn những vấn đề ngăn cách chúng ta và điều ngăn cách chúng ta chính là tác phẩm của chúng ta".

Tại một biệt thự được canh gác nghiêm ngặt ở Neuilly, một vùng ở ngoại ô Paris, nhà lãnh tụ cách mạng Rumani, Marin Groza, đang nhìn vị Tổng thống trên băng tần 2 vô tuyến truyền hình.

"Giờ đây tôi hứa với các bạn rằng tôi sẽ cố gắng hết sức mình và tôi sẽ tìm cho ra những người

tốt nhất giữa những người khác..."

Tiếng vỗ tay kéo dài tròn 5 phút.

Marin Groza lên tiếng đầy suy tư:

- Tôi nghĩ rằng giờ của chúng ta đã điểm, Lev ạ. Ông ta thật sự muốn điều ấy.

Lev Pasternak, viên bí thư chính của ông, đáp lại:

- Việc này sẽ không giúp gì cho Ionescu chứ?

Marin Groza lắc đầu.

- Ionescu là một tên độc tài nên rốt cuộc chẳng có gì giúp được hắn cả. Nhưng tôi phải rất cẩn thận trong việc tính toán thời gian. Tôi không được quyền thất bại nữa.

Peter Connors không say - không say như ông ta dự định. Ông hầu như đã uống cạn ly Scotch thứ năm khi cô Nancy, cô thư ký riêng sống chung với ông ta, lên tiếng:

- Anh không nghĩ rằng anh đã uống đủ rồi ư, Peter?

Ông mỉm cười và vỗ lên người nàng.

- Tổng thống của chúng ta đang nói chuyện. Em phải tỏ ra tôn trọng một tí chứ. - Ông ta quay sang nhìn bức ảnh trên máy truyền hình. - Đồ chó đẻ Cộng sản - ông ta thét vào màn ảnh. - Đây là đất nước của tao và CIA sẽ không để mày phản bội đâu. Chúng tao sẽ chặn mày lại, Cộng sản ạ 1.

Mày có thể lấy mạng mày đánh cuộc đi.

Chương 2

Paul Ellison nói.

- Tôi sẽ cần nhiều đến sự giúp đỡ của cậu, anh bạn già ạ.

- Cậu sẽ có, - Stanton Roges điềm tĩnh đáp.

Họ đang ngồi ở văn phòng Bầu dục, vị Tổng thống ngồi tại bàn giấy với một lá cờ Mỹ sau lưng.

Đây là cuộc họp đầu tiên của họ trong văn phòng này, và Tổng thống Ellison cảm thấy khó ở.

Nếu Stanton lỗi lầm duy nhất ấy, Paul Ellison nghĩ, cậu ấy sẽ ngồi vào chiếc bàn giấy này thay vì mình.

Dường như đọc được tâm trạng của ông, Stanton Roges lên tiếng:

- Tôi có một lời tự thú. Ngày cậu được bổ nhiệm chức vụ Tổng thống, tôi thật ganh tị, Paul ạ. Đấy là giấc mơ của tôi và cậu lại thay vào đấy. Nhưng cậu có biết việc gì không? Cuối cùng tôi nhận ra rằng nếu tôi không thể ngồi vào chiếc ghế ấy thì chẳng còn ai khác trên đời mà tôi muốn đặt vào đấy ngoài cậu ra. Chiếc ghế ấy thích hợp với cậu đấy.

Paul Ellison mỉm cười với bạn và nói:

- Thực sự mà nói, Stan, căn phòng này làm tôi sợ kinh khủng. Tôi có cảm giác thấy được những hồn ma Washington, Lincoln và Jefferson.

- Chúng ta cũng đã có những vị Tổng thống...

- Tôi biết. Nhưng chính họ là những vĩ nhân mà chúng ta phải cố gắng sống theo.

Ông ấn nút trên bàn giấy và vài giây sau, một người phục vụ mặc áo khoác trắng bước vào phòng.

- Vâng, thưa Tổng thống?

Paul Ellison quay sang Rogers:

- Cà phê chứ?

- Nghe hay đấy!

- Thích gì nữa không?

- Không, cám ơn. Barbara muốn tôi để ý đến vòng bụng.

Vị Tổng thống gật đầu với Henry, người phục vụ và anh ta lặng lẽ rời căn phòng.

Barbara. Nàng đã làm mọi người kinh ngạc. Ở Washington, người ta bàn tán rằng cuộc hôn nhân sẽ dài không quá một năm. Nhưng giờ đây hầu như đã mười lăm năm rồi và đấy là một thành công. Stanton Roges đã xây dựng được một cuộc thực tập về luật cho uy tín của mình tại Washington và Barbara đã được tiếng là một bà chủ duyên dáng.

Paul Ellison đứng dậy và bắt đầu đi đi lại lại.

- Bài diễn văn giữa các dân tộc của tôi hình như đã gây náo động thực sự. Tôi cho rằng cậu đã đọc tất cả báo chí rồi.

Stanton Roges nhún vai:

- Cậu biết họ như thế nào đấy. Họ thích dựng lên anh hùng để họ có thể hạ bệ đấy. Nói thẳng ra, tôi chẳng nguyền rủa điều gì báo chí nói đâu. Tôi quan tâm đến điều người dân nói. Khách quan mà nói, cậu đang đặt lòng sợ hãi Thiên chúa vào nhiều người, Paul ạ. Các lực lượng võ trang đang chống lại kế hoạch của cậu và những kẻ sách động có thế lực muốn thấy việc của cậu thất bại.

- Nó sẽ không thất bại đâu, - ông dựa lưng vào thành ghế. - Cậu có biết những vấn đề lớn đối với thế giới ngày nay là gì không? Không còn chính khách nào nữa cả. Các quốc gia đang bị các chính trị gia cai trị. Đã có một thời, không lâu mấy, khi quả đất có những người khổng lồ. Một số tốt và một số xấu, nhưng nhờ trời, họ là những người khổng lồ. Roosevelt và Churchill, Hitler và Mussolini, Charles de Gaulle và Joseph Stalin. Tại sao tất cả bọn họ lại đều sống vào thời kỳ đặc biệt có một không hai ấy? Tại sao bây giờ không có chính khách nào cả?

- Kể cũng khó là một người lừng danh thế giới trên một màn ảnh 21 inch đấy.

Cánh cửa mở ra và người phục vụ xuất hiện mang một chiếc khay bạc với một bình cà phê và hai chiếc tách, mỗi món đều in con dấu Tổng thống. Anh ta rót cà phê một cách thành thạo.

- Tôi có thể lấy thêm gì khác không thưa Tổng thống?

- Không. Được rồi, Henry. Cám ơn anh.

Vị Tổng thống đợi đến lúc người phục vụ đi khỏi.

- Tôi muốn nói chuyện với cậu về việc tìm ra một đại sứ đúng đắn để đi Rumani.

- Đúng rồi!

- Tôi không cần phải nói với cậu việc này quan trọng như thế nào. Tôi muốn cậu xúc tiến vấn đề ấy càng nhanh càng tốt!

Stanton Roges hớp một ngụm cà phê rồi đứng dậy.

- Tôi sẽ đặt quốc gia lên đấy ngay.

Trong một vùng ngoại ô nhỏ của Neuilly, lúc ấy là hai giờ sáng. Biệt thự của Marin Groza đang nằm trong bóng tối như mực, mặt trăng lẩn trong một đám mây giông tố dày đặc. Đường phố vào giờ này im bặt, chỉ có âm thanh của một khách qua đường bất chợt làm chao động sự im lặng. Một bóng người mặc đồ đen đi không tiếng động xuyên qua đám cây về hướng bức tường gạch bao bọc biệt thự. Trên vai hắn mang một cuộn dây thừng và một chiếc mền và trong tay hắn là một khẩu Uzi có ống giảm thanh và một ống phóng phi tiêu. Khi đến bức tường, hắn dừng lại và lắng tai nghe. Hắn chờ đợi, bất động, trong năm phút. Cuối cùng, vẻ hài lòng, hắn mở cuộn dây nylon và ném cái móc leo buộc vào đầu dây cho đến khi nó móc được vào bờ xa của bức tường. Gã đàn ông bắt đầu leo lên một cách nhanh nhẹn. Khi hắn lên đến đầu bức tường, hắn vung chiếc mền lên đấy để bảo vệ hắn khỏi những chiếc cọc kim loại có bôi thuốc độc ở đầu cọc gắn đầy trên đầu bức tường. Hắn lại dừng lại để lắng nghe. Hắn lật ngược cái móc, thòng dây vào bên trong bức tường và chuồi xuống đất. Hắn kiểm soát lại chiếc balisong ở thắt lưng, chiếc dao xếp Phillipinnes chết người có thể được bật ra và đóng lại bằng một tay.

Bầy chó tấn công sẽ là việc kế tiếp. Kẻ đột nhập nằm phục đấy đợi chúng bắt mùi. Có ba con

Doberman, được huấn luyện để giết người. Nhưng chúng chỉ là chướng ngại vật đầu tiên. Mặt đất và biệt thự đầy dẫy những máy móc điện tử và liên tục được thu vào các ống kính truyền hình. Tất cả thư từ và kiện hàng đều được nhận tại cổng và được những người gác cổng khui ra ở đấy. Các cửa biệt thự có khả năng chống bom. Biệt thự có nguồn cung cấp nước riêng và Marin Groza có riêng một người nếm thức ăn. Biệt thự bất khả xâm phạm. Giả sử như thế đi.

Bóng người mặc đồ đen đang đến đây đêm nay để chứng minh rằng không phải là như thế.

Hắn nghe tiếng động của bầy chó lao vào cắn hắn trước khi hắn thấy chúng. Từ trong bóng tối, chúng phóng lên tấn công vào cổ họng hắn. Có hai con. Hắn đưa ống phóng phi tiêu lên, ngắm và bắn con gần nhất bên trái trước rồi đến con bên phải, vừa tránh né kiểu lao người tấn công của chúng. Hắn xoay một vòng cảnh giác con chó thứ ba và khi nó đến, hắn lại bắn và rồi chỉ còn lại sự yên lặng.

Gã xâm nhập biết các bẫy âm thanh được chôn ở đâu và hắn đi vòng qua chúng. Hắn im lặng trườn qua các vùng đất mà các ống kính truyền hình không kiểm soát và trong vòng không đầy hai phút sau, khi hắn đã vượt qua tường, hắn đã đến cửa sau của biệt thự.

Khi hắn vừa chạm vào tay nắm của cánh cửa, hắn đột nhiên bị chụp kiểm trong vùng sáng đột ngột của nửa tá đèn pha. Một giọng nói vang ra.

- Đứng im! Bỏ súng xuống và đưa tay lên.

Bóng người mặc đồ đen cẩn thận bỏ súng xuống và nhìn lên. Có nửa tá người dàn ra trên mái nhà với đủ loại vũ khí chĩa vào hắn.

Người mặc đồ đen gầm lên.

- Tụi bay làm gì lâu thế? Lẽ ra tao đã không đi xa như thế này.

- Cậu không đi xa đâu! - người trưởng toán gác bảo hắn - Chúng tớ đã bắt đầu theo dõi cậu trước khi cậu vượt qua đường.

Lev Pasternak vẫn chưa nguôi giận:

- Vậy thì lẽ ra các cậu phải chặn tớ lại sớm hơn. Tớ có thể đã thi hành một sứ mệnh tự sát với một số lựu đạn hoặc một quả pháo quỷ quái. Tớ muốn có một cuộc họp toàn ban tham mưu vào sáng ngày mai, đúng tám giờ sáng. Mấy con chó đã bị thuốc mê. Hãy cho người canh chừng chúng cho đến lúc chúng tỉnh dậy.

Lev Pasternak tự hào là người bảo vệ an ninh giỏi nhất thế giới. Hắn đã là một phi công trong cuộc chiến đã trở tranh sáu ngày của Do Thái và sau cuộc chiến đã trở thành nhân viên hàng đầu tại Mossad, một trong năm cơ quan mật vụ của Do Thái.

Hắn không bao giờ quên được buổi sáng hai năm trước, khi vị đại tá của hắn gọi hắn lên văn phòng.

- Lev, có người muốn cậu ít tuần lễ.

- Tôi hy vọng đấy là một cô gái tóc vàng hoe, - Lev nói hàng hai.

- Đấy là Marin Groza!

Mossad có một hồ sơ đầy đủ về người bất đồng chính kiến Rumani. Groza là lãnh tụ của một phong trào dân chúng nhằm mục đích hạ bệ ông Alexandros Ionescu và sắp sửa đảo chính thì ông ta bị một trong những người của ông ta phản bội.

Hơn hai chục chiến sĩ bí mật bị hành quyết và Groza đã vừa vặn trốn được ra khỏi nước và tánh mạng của mình. Nước Pháp đã cho phép ông ta ẩn náu. Ionescu tố cáo Mann Groza là kẻ phản quốc và treo giá cái đầu của ông ta. Cho đến nay, hàng chục nỗ lực ám sát Groza đã thất bại, nhưng ông ta đã bị thương trong đợt tấn công mới nhất.

- Ông ta muốn gì ở tôi thế? - Pasternak lên tiếng hỏi.

- Ông ta cần có người đặt một hệ thống an ninh thật an toàn. Ông ta đến với chúng tôi. Tôi giới thiệu cậu đấy.

- Tôi phải đi Pháp ư?

- Cậu sẽ chỉ mất vài tuần lễ thôi.

- Tôi không...

- Tin tức của chúng ta cho biết rằng ông ta có đủ sự ủng hộ của dân chúng tại Rumani để hạ Ionescu. Khi nào đúng thời điểm, ông ta sẽ tiến công. Trong lúc này, chúng ta phải bảo vệ mạng sống cho con người ấy!

Lev Pasternak suy nghĩ về việc ấy.

- Ngài bảo vài tuần lễ ư?

- Từng ấy thôi.

Vị đại tá đã nhầm về thời gian nhưng lại đúng về Marin Groza. Ông ta là một con người gầy gò, trông yếu ớt với một nét mặt khắc khổ và một khuôn mặt hằn nét buồn rầu. Ông ta có chiếc mũi khoằm, chiếc cằm cương nghị và một vầng trán rộng phủ lơ thơ vài sợi tóc trắng. Và khi ông ta nói, đôi mắt đen sâu rực lên với vẻ xúc động.

- Tôi cóc cần quan tâm đến chuyện sống chết của tôi, - Ông ta bảo Lev trong cuộc họp mặt đầu tiên - Tất cả chúng ta đều sẽ chết cả. Nhưng khi nào là điều tôi đang quan tâm đến. Tôi cần phải sống vài năm nữa. Đấy là tất cả thời gian tôi cần để đuổi Ionescu ra khỏi nước tôi.

Ông ta lơ đễnh đưa tay lên lướt qua một vết sẹo xám xịt trên gò má.

- Không người nào có quyền nô lệ hoá một nước cả. Chúng ta phải giải phóng Rumani và để cho người dân được tự quyết đình lấy vận mệnh của mình.

Lev Pasternak đến thực hiện hệ thống an ninh tại biệt thự ở Neuilly. Hắn dùng một số nhân viên riêng và những người ngoài được hắn thuê đều qua kiểm tra kỹ lưỡng. Mỗi một mẫu thiết bị đều là một tác phẩm nghệ thuật.

Pasternak gặp lãnh tụ phiến loạn Rumani mỗi ngày và càng ở với ông ta, hắn càng khâm phục.

Khi Marin Groza mời Pasternak ở lại làm trưởng toán an ninh của ông, Pasternak không do dự.

- Tôi sẽ phụ trách việc ấy, hắn nói, - cho đến khi ngài đã sẵn sàng để tiến công. Rồi tôi sẽ quay trở về Israel.

Họ đã thoả thuận với nhau.

Vào những thời điểm đột xuất, Pasternak tổ chức các cuộc đột kích vào biệt thự để trắc nghiệm

vấn đề an ninh. Giờ đây, hắn suy nghĩ: một số nhân viên bảo vệ trở nên bất cẩn. Mình cần phải thay họ.

Hắn bước qua các dãy hành lang, cẩn thận kiểm soát các máy dò nhiệt, các hệ thống báo động điện tử và các tia hồng ngoại tại mỗi ngưỡng cửa.

Khi vừa đến phòng ngủ của Marin Groza, hắn nghe một tiếng đổ lớn và một lúc sau đấy Groza bắt đầu hét to trong cơ hấp hối.

Lev Pasternak bước qua phòng Groza và tiếp tục bước đi.

Chương 3

Tổng hành dinh của cơ quan tình báo trung ương toạ lạc tại Langley, Virginia, cách Washington, D.C. bảy dặm về hướng Tây Nam. Trên con đường dẫn vào cơ quan có một ánh đèn tín hiệu đỏ nhấp nháy trên đỉnh một chiếc cổng. Cổng ngôi nhà được canh gác 24 trên 24 và các vị khách có thẩm quyền được cấp phát các thẻ màu chỉ cho phép họ vào những bộ phận đặc biệt mà họ có liên quan công tác. Bên ngoài toà nhà tổng hành dinh bảy tầng màu xám được gọi một cách bất thường là "Hãng đồ chơi", là một pho tượng lớn của Nathan Hale. Bên trong, ở tầng dưới cùng, một bức tường hành lang lồng kính đối diện với một sân trong vôi một khu vườn cảnh rải rác những cây mộc lan.

Trên bàn tiếp khách, một câu thơ được khảm bằng cẩm thạch.

Và bạn sẽ biết sự thật và

Sự thật sẽ giải phóng bạn.

Công chúng không bao giờ được vào bên trong toà nhà, và chẳng có phương tiện nào cho các du khách cả. Đối với những ai muốn vào khu "đen" mà không bị trông thấy - có một đường hầm chạy vào tận một phòng giải lao đối diện một chiếc cửa thang máy màu nâu đỏ được một đội lính canh mặc đồ nỉ xám canh gác 24 trên 24.

Trong phòng họp ở tầng bảy, dưới sự canh gác của các phụ tá an ninh trang bị bằng các khẩu P.38 mũi tẹt và hếch, cuộc họp sáng thứ hai của ban điều hành đang khai diễn. Ngồi chung quanh một chiếc bàn gỗ sồi rộng là Ned Tillngast, giám đốc CIA; Tướng Oliver Brooks, Tham mưu trưởng Lục quân; Bộ trưởng Ngoại giao Floyd Baker; Peter Connors, Trưởng ngành Phản gián; và Stanton Roges.

Ned Tullingast, giám đốc CIA, 60 tuổi, là một người lầm lì, lạnh lùng, gánh nặng những bí mật hiểm ác. CIA có một ngành nổi và một ngành chìm. Ngành chìm thực hiện các hoạt động bí mật và trong bảy năm qua, Tillingast đã phụ trách 4.500 nhân viên làm việc trong ngành này.

Tướng Oliver Brooks là một quân nhân tốt nghiệp West Point, sống cuộc đời cá nhân và nghề nghiệp theo sách vở. Ông ta là một con người cộng đồng và cộng đồng mà ông ta làm việc là Lục quân Hoa Kỳ.

Floyd Baker, Bộ trưởng Ngoại giao, là một con người lỗi thời, một con người lùi lại vào kỷ nguyên trước. Ông ta thuộc vùng trồng nho phía nam, là một người cao lớn, tóc vàng và có vẻ đặc biệt vì nét cao nhã cổ xưa. Ông ta là một con người có óc thích cãi nhau vặt vãnh. Ông ta có một hệ thống báo chí nhiều ảnh hưởng trên cả nước và nổi tiếng giàu sụ.

Không ai ở Washington có một ý thức chính trị kiên định hơn và những cầu ăng- ten của Baker luôn luôn điều chỉnh để bắt những dấu hiệu thay đổi ở quốc hội.

Peter Connors là người Irlend, nước da đen, một con người ngoan cố, gan lì, nát rượu và không hề hoảng sợ. Đây là năm cuối cùng của ông ta làm việc với CIA; ông ta đang đương đầu với việc hưu trí bắt buộc vào tháng sáu tới. Connors là trưởng ban phản gián, một ngành bí mật biệt lập khá cao, của CIA. Quá trình công tác của ông ta tiến triển qua các ban tình báo khác nhau, và ông ta đã có mặt trong những ngày tốt đẹp xa xưa khi các nhân viên CIA là những con người vàng. Chính Peter Connors cũng đã là một con người vàng. Ông ta từng tham gia vào cuộc đảo chính đã lấy ngai vàng Con Công tại Iran cho Hoàng tộc, và ông ta đã tham gia vào cuộc hành quân Mongoose, một nỗ lực nhằm lật đổ chính phủ Castro năm 1961.

- Sau vụ vịnh Con Heo, mọi việc đều thay đổi cả, - Peter cất tiếng than vãn. Độ dài của những lời chỉ trích kịch liệt của ông ta thường tuỳ thuộc vào số lượng rượu ông ta uống. - Những quả tim rỉ máu tấn công chúng ta trên trang nhất của mọi tờ báo khắp thế giới. Họ gọi chúng ta là một bọn nói láo những tên hề lén lút không thể thoát khỏi đường lối của chúng ta. Một số tên chống CIA đã công bố danh sách các nhân viên của chúng ta và Dick Welch, trưởng ngành của chúng ta ở Athens, đã bị giết.

Peter Connors đã trải qua ba cuộc hôn nhân khốn khổ vì áp lực và bí mật công tác nhưng theo sự quan tâm của ông ta, chẳng có sự hy sinh nào quá lớn để phục vụ đất nước cả. Bây giờ, giữa cuộc họp mặt ông ta đỏ rần vì giận dữ.

- Nếu chúng ta để Tổng thống tiến hành chương trình giữa các dân tộc quỷ quái ấy ông ta sẽ phản bội đất nước. Việc ấy phải chặn lại. Chúng ta không thể cho phép.

Floyd Baker cắt ngang.

- Tổng thống vừa làm việc chưa được một tuần. Tất cả chúng ta ở đây để thi hành các chính sách của ngài và...

- Thưa ngài, tôi không đứng đây để trao đất nước cho bọn Cộng sản trời đánh ấy. Tổng thống chẳng bao giờ đề cập đến kế hoạch của ông ta trước khi đọc diễn văn cả. Ông ta bất ngờ thảy lên người tất cả chúng ta. Chúng ta chẳng có dịp nào để đưa ra một lời từ chối cả.

- Có lẽ đấy là điều mà ngài đang nghĩ đến đấy! - Braker lên tiếng đề nghị.

Peter Connors nhìn ông ta trừng trừng.

- Trời ơi ông đồng ý à!

- Ngài là Tổng thống của tôi! - Floyd Baker quả quyết - Cũng như ngài là Tổng thống của ông vậy!

Ned Tillingast quay sang Stanton Roges:

- Connors có lập trường. Hiện nay Tổng thống đang dự định "mời" Rumani, Anbani, Bungari và các quốc tế Cộng sản khác đưa gián điệp của họ đến đây với tư cách là các tuỳ viên văn hoá, tài xế, thư ký và bồi phòng. Chúng ta đã chi tiêu hàng tỷ đô là để bảo vệ cửa sau và Tổng thống muốn mở toang cửa trước!

Tướng Brooks gật đầu đồng ý.

- Tôi cũng không được hỏi ý kiến. Theo ý kiến tôi, kế hoạch của Tổng thống rất có thể tiêu diệt quốc gia này.

Stanton Roges lên tiếng.

- Thưa các ngài, một số chúng ta có thể bất đồng ý kiến với Tổng thống, nhưng chúng ta đừng quên rằng dân chúng đã bầu Paul Ellison để điều khiển quốc gia này. - Đôi mắt ông ta chớp sang các người ngồi chung quanh - Tất cả chúng ta đều thuộc về nhóm người của Tổng thống và chúng ta phải nghe theo sự lãnh đạo của ngài và yểm trợ ngài bằng mọi cách chúng ta có thể có được.

Những lời nói của ông được nối tiếp bằng một sự im lặng nặng nề.

- Vậy thì được rồi. Tổng thống muốn có một hành động phù hợp ngay với tình hình hiện tại Rumani. Hãy báo ngay tất cả những gì các ngài biết được.

- Kể cả vấn đề bí mật của chúng tôi à? - Peter Connors chất vấn.

- Mọi việc. Hãy nói thẳng với tôi. Tình hình thế nào tại Rumani với Alexandros Ionescu?

- Ionescu đang ngồi cao trên yên, - Ned Tillngast đáp. - Từ khi ông ta cầm quyền, Ionescu đã hút cạn máu đất nước ông ta. Dân chúng ghét lòng dạ của ông ta.

- Có viễn cảnh nào về một cuộc cách mạng không?

Tillingast nói:

- À, việc ấy hơi thú vị đấy. Hãy nhớ lại vài năm trước đây khi Marin Groza hầu như lật đổ được chính quyền của Ionescu.

- Vâng, Groza suýt chết mới thoát ra khỏi nước được.

- Với sự trợ lực của chúng tôi. Tin tức của chúng tôi cho biết rằng có một luồng sóng ngầm trong dân chúng muốn đưa ông ta về lại. Groza sẽ tốt đẹp cho Rumani, và nếu ông về được, điều ấy sẽ tốt đẹp cho chúng ta. Chúng ta đang theo dõi sát tình hình.

Stanton Roges quay sang vị Bộ trưởng Ngoại giao.

- Ngài có danh sách các ứng cử viên cho chức vụ ở Runani ấy không?

Floyd Baker mở chiếc cặp tuỳ viên bằng da, rút ra mấy tờ giấy và trao cho Roges một phó bản.

- Đây là triển vọng hàng đầu của chúng tôi. Tất cả đều là những nhà ngoại giao chuyên nghiệp đấy đủ khả năng. Mỗi người đều đã được kiểm tra. Chẳng có vấn đề an ninh, tài chánh, vết nhơ rắc rối nào cả trong hồ sơ.

Trong lúc Rogers lấy danh sách, vị Bộ trưởng Ngoại giao nói thêm:

- Đương nhiên Bộ ngoại giao ưu đãi một nhà ngoại giào chuyên nghiệp hơn là một nhà chính trị được bổ nhiệm. Đặc biệt, trong tình hình này. Rumani là một vị trí cực kỳ nhạy bén. Phải được đối xử thật thận trọng!

- Tôi đồng ý. - Stanton Roges đứng bật dậy. - Tôi sẽ thảo luận về những cái tên này với Tổng thống và sẽ trả lại cho ngài. Tổng thống đang mong việc bổ nhiệm càng nhanh càng tốt.

Trong lúc những người khác đứng dậy đi, Ned Tillingast lên tiếng:

- Hãy ở lại đây Peter. Tôi có chuyện muốn nói với ông.

Khi Tillingast và Connors còn lại một mình, Tillingast nói:

- Ông tấn công khá mạnh, Peter.

- Nhưng tôi có lý, - Peter Connors ngoan cố nói. - Tổng thống định bán nước. Chúng ta sẽ phải làm gì?

- Ngậm miệng ông lại đi.

- Ned, chúng ta được huấn luyện để phát hiện và giết kẻ địch. Sẽ thế nào nếu kẻ địch ở phía sau phòng tuyến của chúng ta - ngồi ngay trong Văn phòng Bầu dục?

- Hãy cẩn thận. Hãy rất cẩn thận.

Tillingast đã có mặt lâu hơn Connors. Ông ta là một thành viên của tổ chức OSS của Wild Bill Donovan trước khi nó trở thành CIA. Ông ta cũng ghét những quả tim rỉ máu tại quộc hội đang làm đối với tổ chức mà ông ta yêu.

Trên thực tế, trong hàng ngũ CIA đang có một sự rạn nứt sâu sắc giữa những người có đường lối cứng rắn và những người tin tưởng rằng Nga có thể thuần hoá thành vô hại. Chúng ta phải chiến đấu vì từng đồng đô- la một, Tillingast suy nghĩ. Tại Matxcơva, tổ chức Komitet Gosudarstvennoi Bezopasnosti - KGB - huấn luyện hàng ngàn nhân viên cùng một lúc.

Ned Tillingast đã tuyển mộ Peter Connors từ trường đại học và Connors đã trở nên một trong những người xuất sắc. Nhưng trong vài năm qua, Connors đã trở thành một tên cao- bồi hơi quá độc lập một tí, hơi quá nhanh một tí chỗ cò súng. Nguy hiểm.

- Peter - Ông đã nghe gì chưa về một tổ chức bí mật tự gọi mình là "Các nhà yêu nước vì tự do"? - Tillingast hỏi.

- Connors cau mày.

- Không, không thể nói rằng tôi biết được. Họ là ai vậy?

- Cho đến nay, họ chỉ là lời đồn đại. Tôi chỉ ngửi được khói thôi. Ông xem thử là có thể dò ra bọn chúng không?

- Tôi sẽ làm.

Một giờ sau, Peter gọi điện từ một phòng điện thoại công cộng tại Hain s Point.

- Tôi có một bức điện cho Odin.

- Odin đây, - Tướng Oliver Brooks lên tiếng.

Trên chiếc xe hòm trở về văn phòng, Stanton Roges mở toang phong bì đựng danh sách các ứng cử viên đại sứ và nghiên cứu. Thật là một danh sách tuyệt vời. Vị Bộ trưởng Ngoại giao đã làm việc tại nhà. Tất cả các ứng cử viên đều đã phục vụ tại các quốc gia Đông và Tây Âu, và một số ít còn có thêm kinh nghiệm tại Viễn Đông hoặc Châu Phi nữa. Tổng thống sẽ hài lòng - Stanton suy nghĩ thế.

- Họ là những con khủng long, - Paul Ellison cáu kỉnh nói. Ông ta ném danh sách xuống bàn giấy - Mỗi người trong danh sách.

Stanton Roges lên tiếng phản đối.

- Những người này đều là những nhà ngoại giao chuyên nghiệp giàu kinh nghiệm đấy.

- Và thủ cựu do truyền thống của Bộ Ngoại giao. Cậu có nhớ chúng ta đã bị tống cổ và chúng ta bị ở ngoài trời lạnh. Những tay được vẽ kiểu sẵn làm tôi lo lắng. Bọn họ đều giấu đuôi cả. Khi tôi nói chuyện về một chương trình về các dân tộc, tôi muốn nhấn mạnh từng từ một. Chúng ta cần gây một ấn tượng tích cực tại một quốc gia lúc này đang rất đề phòng chúng ta.

- Nhưng nếu cậu đặt vào đấy một người nghiệp dư - một người chẳng có tí nào kinh nghiệm - cậu sẽ rất mạo hiểm.

- Có lẽ chúng ta cần có ai đấy với một loại kinh nghiệm khác hẳn. Rumani sẽ là một trường hợp thí điểm, Stan ạ. Một người dẫn đường cho cả chương trình của tôi, nếu cậu muốn! - Ông lưỡng lự, - Tôi không đùa đâu. Sự tín nhiệm của tôi đang bị thử thách. Tôi biết có nhiều người có thế lực không muốn thấy công việc này. Nếu nó thất bại, tôi sẽ bị cụt giò. Tôi sẽ phải quên đi về Bungari, Anbani, Tiệp Khắc và những quốc gia Đông Âu khác. Và tôi không dự trù cho việc ấy xảy ra.

- Tôi có thể kiểm tra một số nhà chính trị được bổ nhiệm của chúng ta...!

Tổng thống Ellison lắc đầu:

- Vẫn lại vấn đề cũ.

- Tôi muốn có ai đấy với một quan điểm hoàn toàn mới mẻ. Ai đấy có thể đánh tan được nước đá. Kẻ đối lập với một người Mỹ xấu xí.

Stanton Roges nhìn đăm đăm vị Tổng thống bối rối.

- Paul, tôi có ấn tượng rằng cậu đã có ai đấy trong đầu rồi, phải không?

Paul Ellison lấy một điều xì gà trên bàn giấy và châm.

- Thực sự, - Ông nói chậm rãi. - Tôi nghĩ rằng tôi có thể có được.

- Ai vậy?

- Cô ấy. Cậu có cơ hội nào đọc được bài viết trong số phát hành vừa rồi của mục "Vấn đề Ngoại giao" gọi là "Hoà hoãn lúc này" không?

- Cậu nghĩ gì về điều ấy?

- Tôi nghĩ rằng đấy là điều thú vị. Tác giả tin rằng chúng ta đang ở vào một vị trí để cố gắng khuyến dụ các quốc gia cộng sản vào trại của chúng ta bằng cách đề nghị hỗ trợ về kinh tế. - Ông đột nhiên dừng lại. - Nó có nhiều điểm giống như bài diễn văn nhậm chức của cậu.

- Chỉ có điều nó được viết sáu tháng trước. Cô ấy đã viết những đlều nổi bật trong tờ Commentary và Public Affairs. Năm ngoái, tôi có đọc một cuốn sách của cô ấy về vấn đề chính trị của Đông Âu và tôi phải chấp nhận rằng nó đã góp phần làm sáng tỏ một số ý kiến của tôi!

- Đúng rồi. Vậy là cô ấy đồng ý với lý thuyết của cậu Chẳng có lý do nào để cất nhắc cô ấy vào một chức vụ quan....

- Stan, cô ấy còn đi xa hơn lý thuyết của tôi nữa kìa. Cô ấy phác hoạ ra một kế hoạch tỉ mỉ thật hấp dẫn. Cô ấy muốn lấy bốn khối kinh tế chủ yếu của thế giới và hoà hợp lại!

- Làm sao chúng ta có thể...

- Sẽ mất thời gian, nhưng việc ấy có thể làm được. Này, cậu biết rằng năm 1949, các quốc gia khối Đông Âu đã thành lập một Hiệp ước để hỗ trợ về kinh tế gọi là COMECON và năm 1958 các quốc gia châu Âu khác đã thành lập EEC - Thị trường chung!

- Đúng!

- Chúng ta có Tổ chức Công tác và Phát triển kinh tế gồm Hoa Kỳ, một số quốc gia khối Tây và Nam Tư. Và đừng quên rằng các quốc gia thế giới thứ ba đã thành lập một phong trào phi liên kết ngoài chúng ta. - Giọng nói của vị Tổng thống bỗng kích động. - Hãy nghĩ đến những điều có thể xảy ra. Nếu chúng ta có thể kết hợp tất cả những kế hoạch này và thành lập một thị trường lớn - Chúa ơi, điều ấy thật đáng sợ? Điều ấy có nghĩa là một cuộc mậu dịch toàn thế giới thực sự. Và điều ấy có thể mang lại hoà bình.

Stanton Roges thận trọng lên tiếng:

- Một ý kiến thú vị đấy, nhưng con đường còn xa vời.

- Cậu biết câu cổ ngữ Trung Hoa "Một cuộc hành trình thiên lý chỉ bằng một bước thôi".

- Cô ấy là một người không chuyên, Paul ạ!

- Một số những vị đại sứ hay nhất của chúng ta đã là những người không chuyên đấy. Ann Amstrong, cựu đại sứ Anh, là một nhà giáo dục chẳng có kinh nghiệm chính trị nào cả. Perle Mesta được bổ nhiệm tại Đan Mạch, Clare Boothe Luce là đại sứ Ý, John Gavin, một tài tử sân khấu, là đại sứ tại Mexico. Một phần ba những vị đại sứ hiện nay của chúng ta đều là cái mà cậu gọi là không chuyên đấy.

- Nhưng cậu chẳng biết gì về người phụ nữ này cả?

- Ngoại trừ cô ấy quá nổi bật, và chúng tôi cùng ở chung một bước sóng. Tôi muốn cậu cố gắng tìm ra mọi việc về cô ấy.

Ông nhặt một bản Foreign Affairs và liếc vào bản nội dung.

- Tên cô ấy là Mary Ashley.

Hai ngày sau, Tổng thống Ellison và Stanton Roges cùng ăn sáng với nhau.

- Tôi đã được tin tức mà cậu yêu cầu. - Stanton Roges rút một mảnh giấy từ trong túi. "Mary Elizabeth Ashley, 27 đường Old Milfold, thị trấn Junction, Kansas. Tuổi gần 35, kết hôn với Tiến sĩ Edward Ashley - hai con, Beth 12 và Tim 10. Chủ tịch chi hội cử tri đoàn Phụ nữ thị trấn Junction. Giáo sư phụ tá khoa Chính trị Đông Âu, Trường đại học tiểu bang Kansas. Ông nội sinh tại Rumani! - Ông nhìn lên, - Tôi càng nghĩ đến vấn đề này, nó càng có ý nghĩa. Có lẽ cô ấy biết nhiều về Rumani hơn hầu hết các vị đại sứ về các quốc gia họ sẽ phục vụ.

- Tôi hài lòng rằng cậu cảm thấy như thế, Stan ạ. Tôi thích có được một bản điều tra an ninh đầy đủ về cô ấy!

- Tôi sẽ lo thực hiện điều đó.

Chương 4

- Tôi không đồng ý, thưa ngài giáo sư Ashley! - Barry, Dylan, sinh viên trẻ nhất và xuất sắc nhất của nhóm chuyên đề chính trị của Mary Ashley, nhìn quanh với vẻ thách thức - Alexandros Ionescu còn tệ hơn.

- Anh có thể cho chúng tôi vài yếu tố để làm yểm trợ cho câu nói ấy không? - Mary Ashley hỏi.

Có 12 sinh viên tốt nghiệp tại cuộc họp chuyên đề được tổ chức tại Giảng đường Dykstra thuộc Trường đại học Tiểu bang Kansas. Các sinh viên đang ngồi thành một vòng bán nguyệt đối diện với Mary.

Các danh sách chờ để vào các lớp học của cô dài hơn của bất kỳ giáo sư nào tại Trường đại học.

Cô là một giáo sư lỗi lạc có óc khôi hài dễ dãi và một sự ấm cúng bọc quanh người cô một cách thú vị. Mặt cô hình trái xoan biến chuyển từ ưa nhìn đến đẹp, tuỳ theo tâm trạng của cô. Đôi gò má cô cao, hình quả hạnh điển hình và đôi mắt màu nâu lục nhạt. Mái tóc cô đen và dày. Vóc người cô làm cho các nữ sinh viên của cô ganh tị và các nam sinh viên phải tưởng tượng, tuy nhiên cô không biết mình đẹp như thế nào.

Barry tự hỏi liệu cô có hạnh phúc với chồng không. Anh miễn cưỡng tập trung vào vấn đề đang tranh luận.

- Vâng, khi Ionescu lên cầm quyền ở Rumani, ông ta thẳng tay đàn áp tất cả những thành phần thân Groza và tái lập lại một địa vị thân Xô viết theo đường lối cứng rắn.

Một sinh viên khác lên tiếng.

- Vậy thì tại sao Tổng thống Ellison lại quan tâm thiết lập liên hệ ngoại giao với ông ta?

- Bởi vì chúng ta muốn nài nỉ ông ta vào quỹ đạo Tây Âu.

- Ta nói thế nào về sự liên hệ hiện nay của Rumani với các quốc gia khác trong Hiệp ước Warsawa và đặc biệt là Nga? - Mary hỏi.

- Tôi nói rằng bây giờ nó mạnh hơn.

Một giọng nói khác.

- Tôi không đồng ý. Rumani đã chỉ trích cuộc xâm lăng của Nga vào Afganixtan và họ đã chỉ trích thoả hiệp của người Nga với EEC. Cũng vậy, thưa giáo sư Ashley...

Chuông rung. Hết giờ.

Mary lên tiếng:

- Thứ hai, chúng ta sẽ bàn về những yếu tố cơ bản đã ảnh hưởng đến thái độ của Liên Xô đối với Đông Âu và chúng ta sẽ thảo luận đến những có thể xảy ra của kế hoạch xâm nhập vào khối Đông của Tổng thống Ellison. Chúc ngày cuối tuần tốt đẹp.

Mary nhìn các sinh viên đứng lên và đi ra cửa.

- Cô cũng thế, thưa giáo sư.

Mary Ashley yêu thích các cuộc trao đổi tại các cuộc hội nghị chuyên đề. Môn Sử Địa trở nên sinh động trong các cuộc thảo luận sôi nổi giữa các sinh viên tốt nghiệp trẻ và xuất sắc. Các tên người và tên đất ngoại quốc trở thành thực tế và các biến cố lịch sử trở thành sinh động. Đây là năm thứ năm của cô tại một phân khoa thuộc Trường đại học Tiểu bang Kansas, và việc giảng dạy vẫn còn kích thích cô. Cô dạy năm lớp khoa chính trị học mỗi năm, cộng thêm các cuộc hội nghị chuyên đề và mỗi cuộc hội nghị đều đề cập đến Liên Xô và các quốc gia anh em của họ. Đôi khi cô cảm thấy như một sự gian lận. - Mình chưa hề đến bất cứ quốc gia nào mình dậy cả, - cô nghĩ thế. - Mình chưa bao giờ ra ngoài Hoa Kỳ cả!

Mary Ashley sinh ra tại thị xã Junction, như cha mẹ cô. Phần tử duy nhất đã biết châu Âu là ông của cô, xuất thân từ một ngôi làng nhỏ Voronet thuộc Rumani. Mary đã định xuất ngoại một chuyến khi cô nhận bằng cử nhân, nhưng cô đã gặp Edward Ashley mùa hè năm ấy và chuyến đi châu Âu đã biến thành tuần trăng mật ba ngày tại Waterville, cách thị xã Junction 55 dặm, nơi mà Edward đang chăm sóc một bệnh nhân đau tim nguy kịch.

- Năm sau, chúng ta phải đi thật, - Mary nói với Edward ngay sau khi họ kết hôn với nhau. - Em muốn thăm Rome, Paris và Rumani, muốn chết đi được.

- Anh cũng vậy. Đây là một cuộc hẹn. Mùa hè sang năm.

Nhưng mùa hè sau, Beth sinh ra và Edward bận bịu công việc tại bệnh viện Cộng đồng Geary.

Hai năm sau, Tim được sinh ra. Mary đã lãnh bằng Tiến sĩ Triết học và trở về dạy tại Trường đại học Tiểu bang Kansas, và năm tháng trôi qua bằng một cách nào đấy. Ngoại trừ các chuyến đi Chicago. Atlanta và Denver ngắn ngủi, Mary chưa bao giờ rời khỏi Tiểu bang Kansas cả.

- Một ngày, - cô tự hứa với mình. - Một ngày...

Mary thu lại sổ sách của mình và liếc ra cửa sổ.

Sương giá đã phủ lên cửa sổ một màu xám mùa đông và tuyết lại bắt đầu rơi. Mary mặc chiếc áo khoác da và quàng chiếc khăn len đỏ rồi đi về lối phố Vather, nơi cô đậu xe.

Sân bãi rộng, 325 héc ta, rải rác với các toà nhà gồm các phòng thí nghiệm, hý viện, nhà nguyện giữa những hàng cây thôn dã. Từ xa, những toà nhà đá vôi nâu của Trường đại học giống như những lâu đài cổ có những tháp nhỏ trên đỉnh, sẵn sàng đánh đuổi quân thù.

Khi Mary đi ngang qua Giảng đường Denison, một gã lạ hoắc mang một chiếc máy ảnh Nikon đang đi về phía nàng. Hắn đưa máy ảnh lên định ngắm toà nhà và bấm. Mary ở vào cận cảnh của bức ảnh "Đáng lẽ mình nên tránh lối cho ông ta, - cô nghĩ thế. Mình đã làm hỏng bức ảnh của ông ta".

Một giờ sau, âm bản của bức ảnh đang trên đường đi Washington, D.C.

Mỗi thành phố đều có nhịp điệu riêng biệt của mình, một sức sống toát ra từ người dân và đất đai. Thị trấn Junction, tại lãnh địa Geary, là một cộng đồng nông trại, cách thành phố Kansas 130 dặm về phía Tây, tự hào là trung tâm địa dư của Hoa Kỳ đại lục. Nó có một tờ báo "Daily Union" - một đài phát thanh và một đài truyền hình. Khu vực kinh doanh ở phố gồm một loạt các cửa hiệu và các trạm xăng mọc rải rác dọc đường số 6 và tại Washington. Có một Penney, Ngân hàng quốc gia đầu tiên, một Domino Pizza, tiệm nữ trang và một cửa hàng len. Có những cửa hàng bán "món ăn nhanh", một trạm xe bus, một tiệm bán quần áo đàn ông và một tiệm rượu - loại cơ bản trong

hàng trăm thành phố nhỏ khắp Hoa Kỳ. Nhưng người dân thị trấn Junction yêu nó vì vẻ thanh bình và yên tĩnh đồng quê của nó. Ít ra là trong những ngày làm việc trong tuần. Vào các dịp nghỉ cuối tuần, thị trấn Junction trở thành trung tâm nghỉ ngơi và giải trí cho các quân nhân ở Fork Riley gần đấy.

Mary Ashley dừng lại để mua thức ăn chiều tại chợ Dillon trên đường về nhà và rồi đi về hướng Bắc đến đường Old Milford, một khu vực nhà ở đáng yêu trông ra một cái hồ. Những cây sồi và cây du thẳng hàng dọc theo lề trái của con đường trong lúc bên phải là những ngôi nhà đẹp làm bằng đá, gạch hoặc gỗ.

Nhà Eshley là một ngôi nhà lầu hai tầng bằng đá toạ lạc giữa những ngọn đồi thoai thoải. Ngôi nhà đã được bác sĩ Edward Ashley và cô dâu của chàng mua 13 năm trước đây. Nó gồm một phòng khách rộng, một phòng ăn, thư viện, phòng ăn sáng và nhà bếp ở tầng dưới và một dãy phòng của chủ nhà và thêm hai phòng ngủ trên lầu.

- Nó rộng kinh khủng đối với chúng ta, chỉ có hai người, - Mary Ashley đã phản đối.

Edward đã ghì chặt nàng vào lòng:

- Ai bảo rằng nó chỉ cho hai người thôi?

Khi Mary từ Trường đại học trở về nhà, Tim và Beth đang đợi để đón nàng.

- Mẹ hãy đoán gì nào? - Tim lên tiếng. - Chúng ta sẽ được đăng ảnh lên báo?

- Hãy giúp mẹ cất những thứ linh tinh này, - Mary nói. - Báo nào thế?

- Người đó không nói, nhưng ông ấy chụp ảnh chúng con và bảo chúng ta sẽ được tin của ông ấy!

Mary dừng lại và quay sang nhìn con trai.

- Người đó có nói tại sao không?

- Không, - Tim nói, - nhưng điều chắc chắn là ông ấy có một cái máy Nikon rất sộp.

Ngày chủ nhật, Mary kỷ niệm - mặc dầu đấy không phải là từ đã nẩy ra trong đầu - ngày sinh nhật thứ 35 của nàng. Edward đã thu xếp một bữa tiệc bất ngờ tại câu lạc bộ của vùng quê. Những người láng giềng của họ, Florence và Douglas Schiffer và bốn đôi khách đang đợi nàng. Edward hài lòng như một đứa bé với vẻ ngạc nhiên trên mặt Mary khi nàng bước vào câu lạc bộ trông thấy bàn tiệc và hàng biểu ngữ mừng ngày sinh nhật hạnh phúc. Nàng chẳng có lòng dạ nào để bảo với chàng rằng nàng đã biết về bữa tiệc từ hai tuần trước. Nàng tôn thờ Edward. "Và tại sao không nhỉ? Ai không chịu nhỉ?". Chàng hấp dẫn, thông minh và chu đáo. Ông nội và bố chàng đã làm bác sĩ và Edward không bao giờ thoáng nghĩ rằng chàng sẽ làm khác đi. Chàng là một phẫu thuật gia giỏi nhất tại thị trấn Junction, một người cha tốt và một ông chồng tuyệt vời.

Trong lúc Mary thổi tắt những cây nến trên chiếc bánh sinh nhật của nàng, nàng nhìn qua Edward và nghĩ: Một cô gái có thể may mắn như thế nào nhỉ?

Sáng thứ hai, Mary thức giấc với một tâm trạng buồn nản. Đêm trước có nhiều ly Champagne chúc mừng và nàng uống rượu không quen. Nàng phải cố gắng để ra khỏi giường.

- Champegne đã làm mình kiệt sức. Mình sẽ không bao giờ uống nữa!

Nàng bước nhẹ xuống cầu thang và rón rén khởi sự chuẩn bị bữa ăn sáng cho con, cố gắng lờ đi tiếng đập trong đầu.

- Champagne, - Mary rên rỉ, - Là cuộc trả thù của Pháp đối với chúng ta.

Beth đi vào phòng mang theo một chồng sách dầy.

- Mẹ đang nói chuyện với ai thế?

- Với mẹ đấy.

- Lạ thật!

- Khi nào con đúng là con đúng. - Mary đặt lên bàn một hộp ngũ cốc. - Mẹ mua cho con một hộp ngũ cốc mới. Con sẽ thích nó!

Beth ngồi xuống bàn nhà bếp và chăm chú nhìn vào cái nhãn trên hộp ngũ cốc:

- Con không thể ăn cái này. Mẹ đang định giết con đấy.

- Đừng đặt ý kiến nào vào đầu mẹ, - mẹ nó gắt. - Làm ơn ăn sáng đi.

Tim, đứa con trai mười tuổi của nàng, chạy vào nhà bếp. Nó nhủi vào một chiếc ghế cạnh bàn và nói:

- Con sẽ ăn thịt mỡ và trứng.

- Chuyện gì đã xảy ra cho cái chào buổi sáng rồi? - Mary hỏi.

- Chào mẹ. Con sẽ ăn thịt mỡ và trứng.

- Nào xin mời.

- Nào nhanh lên, mẹ. Con trễ học mất.

- Mẹ hài lòng vì con đã nói điều ấy. Cô Reynolds đã gọi điện cho mẹ. Con kém toán. Con nói điều gì về điều ấy?

- Tưởng tượng thôi.

- Tim, việc ấy con cho là đùa à?

- Cá nhân con không nghĩ rằng nó buồn cười, - Beth khịt mũi.

Nó cau có với chị.

- Nếu chị muốn buồn cười, hãy soi gương đi!

- Đủ rồi - Mary nói. - Hãy cư xử cho phải phép!

Cơn nhức đầu của nàng trở nên tệ hơn.

Tim hỏi.

- Con có thể đi trượt băng sau khi con học xong được không mẹ?

- Con đã trượt trên lớp băng mỏng rồi đấy. Con phải về nhà ngay và học. Con nghĩ một giáo sư đại học trông như thế nào khi có một đứa con trai yếu môn toán!

- Họ nói về hai tên kinh khủng! - Mary suy nghĩ một cách buồn bã. - Và còn chuyện gì nữa nếu có đến chín, mười, mười một, mười hai tên khủng bố?

Beth nói:

- Tim có nói với mẹ rằng nó được một điểm "D" trong bài phát âm không?

Hắn trợn mắt nhìn chị hắn.

- Mẹ có bao giờ nghe về Mark Twain không?

- Mark Twain có liên quan gì với việc này? - Mary hỏi.

- Mark Twain nói rằng ông ta không phục một người đàn ông nào chỉ biết phát âm đơn điệu một từ.

- Mình thắng không được, - Mary nghĩ, - Chúng nó ranh hơn mình.

Nàng đã gói thức ăn trưa cho mỗi đứa, nhưng nàng lo cho Beth vì nó đang dùng chế độ ăn mới ngốc nghếch.

- Beth, làm ơn ăn hết cho mẹ bữa trưa của con ngày hôm nay nhé.

- Nếu nó không có thuộc phòng bệnh nhân tạo. Con sẽ không để cho tính tham lam của kỹ nghệ chế biến thức ăn làm hại sức khoẻ của con.

- Việc gì đã xảy ra cho những ngày xưa tốt đẹp với thức ăn ướp muối? - Mary tự hỏi.

Tim giật một mảnh giấy long ra từ một trong những quyển vở của Beth.

- Nhìn này, - hắn hét lên.

- Beth thân yêu, hãy cùng nhau ngồi chung trong suốt kỳ học. Anh đã nghĩ đến em suốt cả ngày hôm qua và...

- Trả lại tao! - Beth hét lên. - Của tao mà! - Nó chụp lấy Tim nhưng hắn đã nhảy khỏi tầm với của nó.

Hắn đọc chữ ký ở cuối bức thư.

- Này. Ký tên là Virgil. Em nghĩ rằng chị yêu Arnold chứ.

Beth giật lại bức thư trong tay hắn.

- Mày biết gì về tình yêu mà nói. - Đứa con gái 12 tuổi của Mary lên tiếng chất vấn. - Mày là thằng con nít.

Tiếng đập trong đầu Mary trở nên không chịu đựng nổi.

- Các con ơi, cho mẹ nghỉ một tí.

Nàng nghe tiếng còi xe bus của nhà trường bên ngoài. Tim và Beth đi ra cửa.

- Đợi đã! Các con chưa ăn sáng! - Mary nói.

Nàng theo chúng ra ngoài hành lang.

- Không có thì giờ, mẹ. Phải đi thôi.

- Tạm biệt. Mẹ!

- Trời rét bên ngoài đấy. Hãy mặc áo khoác và quàng khăn vào.

Và thế là chúng nó đi. Mary cảm thấy kiệt sức.

- Tình mẹ đang ở trong mắt bão.

Nàng đưa mắt nhìn lên lúc Edward xuống cầu thang và nàng cảm thấy dễ chịu.

- Ngay cả sau tất cả những năm này, - Mary nghĩ, - Chàng vẫn còn là người đàn ông hấp dẫn nhất mà mình đã từng biết.

Chính sự dịu dàng của chàng làm Mary thích thú trước tiên. Đôi mắt chàng xám dịu phảng phất một trí thông minh ấm áp, nhưng chúng cũng có thể biến thành đỏ rực, khi chàng say sưa một điều gì đấy.

- Chào em, - chàng đặt lên trán nàng một nụ hôn. Họ cùng đi vào nhà bếp.

- Anh ơi - cho em một đặc ân nhé?

- Chắc chắn rồi, người đẹp. Bất cứ điều gì.

- Em muốn bán con đi!

- Cả hai à?

- Khi nào?

- Hôm nay.

- Ai mua chúng nó!

- Những người lạ mặt. Chúng nó đã đến tuổi mà em chẳng có thể làm điều gì đúng cả. Beth đã trở thành một đứa ăn uống quái đản và con trai của anh trở nên một tên đần độn tầm cỡ thế giới!

Edward nói một cách thận trọng:

- Có lẽ chúng không phải là con của chúng ta.

- Em hy vọng là không. Em đang nấu cháo yến mạch cho anh đây.

- Chàng nhìn đồng hồ đeo tay.

- Xin lỗi, em. Không có thì giờ. Anh phải đi giải phẫu trong nửa giờ nữa. Hank Cates bị vướng vào một cái máy nào đấy. Ông ấy có thể bị mất vài ngón tay đấy.

- Ông ấy già quá mà vẫn làm nghề nông à?

- Đừng để ông ấy nghe em nói điều ấy nhé.

Mary biết rằng Hank Cates đã ba năm rồi chưa thanh toán những phiếu tiền của chồng nàng. Như hầu hết các nông gia trong cộng đồng. Hank Cates phải chịu đựng giá thấp về hàng nông nghiệp và thái độ lãnh đạm của ban quản trị tín dụng nông nghiệp đối với các nông gia. Nhiều người đã mất các nông trại mà họ đã làm việc trên đó suốt cả đời. Edward không bao giờ ép bệnh nhân nào của chàng thanh toán tiền cả, và nhiều người trả chàng bằng hoa màu. Gia đình Eshley có một căn hầm chứa đầy bắp, khoai tây và lúa mì. Một nông gia đã đề nghị trả cho Edward một con bò cái, nhưng khi Edward kể điều ấy với Mary, nàng nói:

- Trời ơi, hãy bảo ông ta rằng việc trị liệu ở trong nhà cơ mà.

Bây giờ Mary nhìn chồng và lại nghĩ: Mình may mắn thật.

- Được rồi1 - nàng nói - Em có thể quyết định giữ con lại. Em yêu bố chúng nó nhiều.

- Nói thật với em nhé, anh hơi mê mệt mẹ chúng nó đấy! - Chàng đưa tay ôm nàng và ghì chặt vào lòng. - Sinh nhật hạnh phúc, thêm một lần nữa!

- Anh vẫn còn yêu em lúc em đã là một phụ nữ lớn tuổi hơn chứ?

- Anh thích những phụ nữ lớn hơn.

- Cám ơn! - Mary bỗng nhiên nhớ lại điều gì. - Hôm nay em phải về nhà sớm và sửa soạn bữa ăn chiều. Đến lượt chúng ta phải đi thăm gia đình Schiffer.

Cây cầu nối liền với những người láng giềng của họ là nghi thức đêm thứ hai. Việc Douglas Schiffer là một bác sĩ và cùng làm việc với Edward tại bệnh viện làm họ càng gần gũi hơn.

Mary và Edward cùng rời khỏi ngôi nhà, đầu cúi xuống vì cơn gió tàn nhẫn. Edward phóng mình vào trong chiếc Ford Cranada của chàng và đưa mắt nhìn Mary leo lên sau tay lái của chiếc xe Camionnette.

- Xa lộ có lẽ nhiều băng đấy, - Ellison gọi. - Hãy lái cẩn thận!

- Anh cũng thế nhé!

- Nàng gửi cho chồng một nụ hôn gió và hai chiếc xe chạy ra khỏi ngôi nhà. Edward hướng về bệnh viện và Mary về phố Manhattan nơi Trường đại học toạ lạc, cách đấy 16 dặm.

Hai người đàn ông trong một chiếc xe đậu cách nhà Ashley độ phân nửa khu nhà nhìn hai chiếc xe chạy đi. Họ đợi cho đến khi những chiếc xe khuất dạng.

- Đi thôi.

Họ lái đến ngôi nhà kế nhà Ashley. Rex Olds, người tài xế, ngồi trong xe trong lúc người bạn đồng hành bước đến cửa trước và bấm chuông.

Cánh cửa được một người phụ nữ nước da bánh mật khoảng 35 tuổi mở ra.

- Thưa ông. Tôi có thể giúp gì cho ông?

- Bà Douglas Schiffer?

- Vâng...

Người đàn ông đưa tay vì túi áo khoác và lấy ra một thẻ chứng minh.

- Tên tôi là Donald Zamlock. Tôi đang làm việc trong cơ quan an ninh Bộ Ngoại giao.

- Chúa ơi! Đừng bảo tôi rằng Doug đã cướp nhà băng!

Người nhân viên mỉm cười lịch sự.

- Không, thưa bà. Không phải chúng tôi muốn biết điều ấy. Tôi muốn hỏi bà một ít câu hỏi về người láng giềng của bà, bà Ashley ấy.

Bà ta bỗng nhìn ông lo ngại.

- Mary à? Bà ấy thể nào?

- Tôi có thể vào nhà không?

- Vâng. Dĩ nhiên! - Florence Schiffer đưa ông ta vào phòng khách.

- Mời ông ngồi. Ông thích dùng cà phê không?

- Không, cám ơn. Tôi chỉ làm tốn vài phút của bà thôi.

- Tại sao ông lại hỏi về Mary?

Ông ta mỉm cười trấn an.

- Đây chỉ là một cuộc điều tra thường lệ. Bà ấy không bị nghi ngờ làm điều gì sai quấy đâu.

- Tôi hy vọng là không! - Florence Schiffer phẫn nộ. - Mary Ashley là một trong những người tốt nhất mà ông đã từng gặp đấy. - Bà nói thêm. - Ông đã gặp bà ấy chưa?

- Không, thưa bà. Cuộc viếng thăm này có tính cách mật, và tôi sẽ cảm kích nếu bà giữ nó như thế. Bà đã biết bà Ashley được bao lâu rồi?

- Khoảng 13 năm. Kể từ ngày bà ấy dọn đến ở bên cạnh.

- Bà nói rằng bà biết rõ bà Ashley chứ?

- Dĩ nhiên rồi. Mary là bạn thân nhất của tôi.

- Bà ấy và chồng có hoà thuận với nhau không?

- Ngoài Douglas và tôi ra, họ là đôi vợ chồng hạnh phúc nhất mà tôi đã từng gặp. - Bà ta suy nghĩ một lúc. - Tôi nói lại. Họ là đôi vợ chồng hạnh phúc nhất mà tôi đã từng gặp.

- Tôi biết rằng bà Ashley có hai đứa con. Một đứa con gái 12 tuổi và một đứa con trai 10 tuổi phải không?

- Đúng đấy, Beth và Tim!

- Bà có cho rằng bà ấy là một người mẹ tốt không?

- Bà ấy là một bà mẹ vĩ đại. Cái gì...

- Bà Schiffer, theo ý kiến bà, bà Ashley có phải là một con người vững vàng về tình cảm không?

- Dĩ nhiên rồi!

- Bà ấy không có những vấn đề tình cảm mà bà biết được chứ?

- Chắc chắn là không!

- Bà ấy có uống rượu không?

- Không. Bà ấy không thích rượu.

- Còn về ma tuý thì sao?

- Thưa ông, ông đã đến nhầm thành phố rồi. Không có vấn đề ma tuý tại thị trấn Junction chúng tôi.

- Bà Ashley kết hôn với một bác sĩ à?

- Vâng!

- Nếu bà ấy muốn có ma tuý...

- Ông mất trí rồi. Bà ấy không dùng ma tuý. Bà ấy không khịt mũi và cũng chẳng lên cơn.

Ông ta dò xét bà một lúc.

- Hình như bà biết tất cả những từ chuyên môn.

- Tôi có xem Miami Vice, như mọi người khác. - Florence giận dữ - Ông còn câu hỏi nào khác nữa không.

- Ông của Mary Ashley sinh ra ở Rumani. Có bao giờ bà nghe bà ấy thảo luận về Rumani không?

- Ồ, có một lần bà ấy kể những câu chuyện mà ông của bà ấy kể cho bà ấy nghe về đất nước cũ. Ông của bà ấy sinh ra tại Rumani nhưng cụ đã đến đây lúc còn thanh xuân.

- Bà có bao giờ nghe bà Ashley bày tỏ một ý kiến tiêu cực về chính quyền Rumani hiện tại không?

- Không. Tôi không nhớ được.

- Một câu hỏi cuối cùng. Bà có bao giờ nghe bà Ashley hoặc bác sĩ Ashley nói điều gì chống lại chính phủ Hoa Kỳ không?

- Tuyệt đối là không?

- Vậy theo ước tính của bà, cả hai đều là những người Mỹ trung thành chứ?

- Ông muốn đánh cuộc không. Xin vui lòng cho tôi biết...

Người đàn ông đứng dậy.

- Tôi muốn cám ơn vì thời giờ của bà, bà Schiffer. Và tôi muốn khẳng định với bà rằng vấn đề này có độ mật khá cao. Tôi sẽ cảm kích nếu bà không thảo luận điều ấy với bất kỳ một ai - ngay cả chồng bà cũng thế!

Một lát sau, ông đi ra cửa. Florence Schiffer đứng dậy chăm chú nhìn theo ông ta.

- Tôi không tin rằng cả chuyện này cũng đã xảy ra. - Bà ta nói lớn.

Hai nhân viên lái xe xuống đường Washington và chạy về hướng Bắc. Họ đi ngang qua một bảng dán thông cáo có ghi "Hãy vui lên trên phần đất Ah!"

- Sắc sảo đấy - Rex Old lẩm bẩm.

Họ đi ngang qua phòng thương nghiệp và kiến trúc hoàng gia của toà nhà Elks, nhà nuôi các con vật cưng Irina và một quầy rượu mang tên "Fat chance". Các toà nhà kinh doanh chấm dứt đột ngột.

- Chúa ơi, con phố chính chỉ dài có hai khu nhà ở. Đây không phải là một thành phố. Đây là một cái bẫy! - Zamlock nói

- Đối với cậu nó là một cái bẫy, và đối với tớ nó cũng là một cái bẫy, nhưng đối với những người này nó là cả một thành phố. - Rex Old nói.

- Có lẽ đấy là một địa điểm tốt để sống, nhưng chắc chắn là tớ không muốn đến thăm nơi đây. - Zamlock lắc đầu.

Chiếc xe mui kín dừng lại trước mặt ngân hàng của tiểu bang và Rex Old bước vào bên trong.

Chàng trở lại hai mươi phút sau.

- Sạch sẽ, - chàng vừa nói, vừa bước vào trong xe. - Gia đình Ashley có 7.000 đô- la ở nhà băng, một văn tự cầm cố về ngôi nhà của họ và họ thanh toán những phiếu nợ của họ đúng kỳ hạn. Giám đốc ngân hàng cho rằng vị bác sĩ quá từ tâm để trở thành một thương gia giỏi, nhưng theo ông ta để ý, ông ấy có nguy cơ thiếu nợ cao nhất!

Zamlock nhìn vào cặp giấy tờ bên cạnh.

- Chúng ta hãy kiểm tra một vài người nữa và trở lại đất văn minh trước khi tôi bắt đầu chịu hết nổi.

Douglas Schiffer bình thường là một con người vui tính, dễ dãi, nhưng lúc này mặt chàng có vẻ dữ tợn. Gia đình Schiffer và Ashley đang chơi ván bài bridge hàng tuần của họ và gia đình Schiffer bị gác 10.000 điểm. Lần thứ tư buổi chiều hôm ấy, Florence Schiffer đã đánh con bài sai lầm.

Douglas Schiffer dằn mạnh tay bài của chàng xuống.

- Florence - Chàng la lớn, - Em đang chơi cho bên nào thế? Em không biết chúng ta bị gác thế nào à?

- Xin lỗi, - nàng khẩn trương nói. - Chỉ vì em không thể tập trung được thôi.

- Ra là thế, chồng nàng khịt mũi.

- Có gì quấy rầy chị không? - Edward Ashley hỏi Florence.

- Tôi không thể cho anh biết đâu.

Tất cả đều nhìn nàng ngạc nhiên.

- Thế nghĩa là gì? - Chồng nàng hỏi.

Florence Schiffer hít một hơi dài.

- Mary! Chuyện của chị đấy.

- Chuyện gì của tôi?

- Chị đang gặp một loại rắc rối nào đó chứ?

Mary nhìn nàng đăm đăm.

- Rắc rối à? Không. Sao chị lại nghĩ như thế?

- Người ta bảo tôi không được nói. Tôi đã hứa.

- Chị hứa với ai thế? - Edward hỏi.

- Một nhân viên Liên bang từ Washington. Ông ta đến nhà sáng nay hỏi tôi đủ thứ câu hỏi về Mary. Ông ta làm như chị là một loại gián điệp quốc tế ấy!

- Loại câu hỏi nào vậy - Edward chất vấn.

- Ồ anh biết đấy. Chị ấy có phải là một người Mỹ trung thành không? Chị ấy có phải là một người vợ và một người mẹ tốt không? Chị ấy có dùng ma tuý không?

- Tại sao họ lại hỏi bà những câu hỏi quỷ quái như thế nhỉ?

- Đợi một phút đã, - Mary lên tiếng một cách khích động. - Tôi nghĩ rằng tôi biết. Đấy là về nhiệm kỳ của tôi!

- Gì thế? - Florence hỏi.

- Tôi đang có nhiệm kỳ tại Trường đại học. Trường đại học làm một số công việc nghiên cứu bén nhạy của chính phủ trên khu đại học, do đó, tôi cho rằng họ phải kiểm tra mọi người thật kỹ.

- À Cám ơn Chúa vì chỉ có từng ấy! - Florence Schiffer thở một hơi nhẹ nhõm. - Tôi nghĩ rằng họ sẽ bắt giam chị đấy chứ!

- Tôi hy vọng họ làm thế, - Mary mỉm cười. - Tại tiểu bang Kansas.

- Nào, giờ thì việc ấy đã xong! - Douglas Schiffer lên tiếng, - ta có thể tiếp tục chơi nữa không? - Chàng quay sang vợ. - Nếu em còn nhầm thêm một con bài, anh sẽ đặt em lên đầu gối của anh đấy!

- Xin hứa. Xin hứa.

Chương 5

ABBEGOOD, ANH.

- Chúng ta họp theo những luật lệ thông thường, - vị chủ toạ loan báo. Chẳng có hồ sơ nào được giữ lại, cuộc họp này sẽ không bao giờ được mang ra thảo luận và chúng ta gọi nhau bằng những mật danh mà chúng ta đã đặt!

Có tám người đan ông trong thư viện của lâu đài Claymore thuộc thế kỷ 15. Hai người võ trang mặc thường phục, khoác lên người nước chiếc áo khoác dày, cảnh giới bên ngoài; trong lúc một người thứ ba canh tại cửa ra vào thư viện. Tám người bên trong căn phòng đã đến điểm họp riêng rẽ, sớm hơn một cuộc đảo chính chống lại Alexandros Ionescu. Một nhóm sĩ quan quân đội kỳ cựu tại Rumani đã quyết định ủng hộ Groza.

Lần này rất có thể ông ta sẽ thành công.

Odin lên tiếng.

- Việc ấy sẽ ảnh hưởng gì đến kế hoạch của chúng ta?

- Nó sẽ huỷ diệt kế hoạch của chúng ta. Nó sẽ mở ra quá nhiều chiếc cầu sang phương Tây.

Freyr nói:

- Vậy thì chúng ta phải ngăn chặn việc ấy xảy ra.

- Cách nào? - Balder hỏi.

- Chúng ta ám sát Groza, - chủ toạ đáp.

- Không thể được. Người của Ionescu đã nỗ lực nhiều!lần như chúng ta đã biết và họ đều thất bại. Biệt thự của ông ta hình như là bất khả xâm phạm. Dù sao thì chẳng có ai trong phòng này có thể chịu dính líu vào một nỗ lực ám sát cả.

- Chúng ta sẽ không trực tiếp can dự vào, - vị chủ toạ lên tiếng.

- Vậy làm cách nào?

- Ngài chủ sự phát hiện được một hồ sơ mật đề cập đến một kẻ khủng bố quốc tế để thuê.

- Abul Abbas, người đã tổ chức cướp chiếc Achille Lauro?

- Không. Thua các ngài có một tay súng mới. Một tay súng hay hơn. Tên hắn là Agel.

- Chưa bao giờ nghe đến hắn, - Sigmund nói.

- Đúng. Uỷ nhiệm thư của hắn gợi cảm nhất. Theo hồ sơ của ngài chủ sự, Agel đã dính líu vào cuộc ám sát Sikh Khalistan Ấn Độ. Hắn đã giúp bọn khủng bố Macheteros tại Puerto Rico, và bọn Khmer đỏ tại Campuchia. Hắn đã đạo diễn cuộc ám sát nửa tá sĩ quan quân đội tại Isarel và người Isarel đã trao giải thưởng một triệu đô- la cho mạng hắn, chết hoặc bắt sống.

- Hắn có vẻ hứa hẹn đấy, - Thor nói. - Chúng ta có thể thuê được hắn không?

- Hắn đắt giá. Nếu hắn đồng ý hợp đồng, chúng ta sẽ phải tốn mất hai triệu đô- la.

Freyr huýt gió, rồi nhún vai.

- Việc ấy có thể thu xếp được. Chúng ta sẽ lấy số tiền ấy ở tổng quỹ mà chúng ta đã thiết lập.

- Làm sao chúng ta có thể tiếp xúc tay Angel này? - Sigmund lên tiếng hỏi.

- Mọi liên lạc với hắn đều được thực hiện qua trung gian bà chủ của hắn, một người phụ nữ tên là Neusa Munez.

- Chúng ta tìm mụ ấy ở đâu?

- Mụ sống tại Arhentina. Angel đã bố trí cho mụ ở một căn phòng tại Buenos Aires.

Thor lên tiếng:

- Bước kế tiếp sẽ là gì? Ai sẽ tiếp xúc mụ cho chúng ta?

Vị chủ toạ đáp:

- Ngài chủ sự đề nghị một người đàn ông tên là Harry Lantz.

- Tên ấy nghe quen đấy!

Vị chủ toạ lạnh lùng nói:

- Vâng, hắn có tên trên báo. Harry Lantz là một người hoạt động độc lập. Hắn đã bị loại khỏi CIA vì đã thiết lập việc buôn bán ma tuý riêng tại Việt Nam. Hắn là một kẻ móc nối tuyệt vời ... - Ông dừng lại. - Tôi đề nghị chúng ta biểu quyết. Ai tán thành việc mướn Angel xin vui lòng giơ tay.

Tám cánh tay được chăm sóc kỹ lưỡng giơ lên không.

- Vậy là xong. - Vị chủ toạ đứng dậy. - Cuộc họp đình lại. Xin vui lòng thận trọng như thường lệ!

Vào một ngày thứ hai, cảnh sát Leslie Hanson đi cắm trại trong nhà kính trên khu đất của lâu đài nơi anh ta không có quyền có mặt. Anh ta không đi một mình, sau này, anh ta phải giải thích với thượng cấp. Thời tiết ấm áp trong nhà kính và bạn gái của anh ta, Annie, một cô gái quê tròn trĩnh, đã thuyết phục được tay cảnh sát tốt bụng mang theo hòm mây đựng đồ cắm trại.

- Anh mang thức ăn, - Annie cười rúc rích, - Và em sẽ mang đồ tráng miệng.

Đồ tráng miệng cao 1m70 với bộ ngực và đôi mông nẩy nở đẹp tuyệt mà một đàn ông có thể cắn vào. Không may, giữa khi dùng món tráng miệng, sự tập trung của cảnh sát Hanson bị xao lãng vì một chiếc xe hòm đang chạy ra cổng toà lâu đài.

- Địa điểm đẫm máu này lẽ ra phải đóng cửa vào những ngày thứ hai, - anh ta lẩm bẩm.

- Đừng rời vị trí của anh nhé, - Annie tán tỉnh.

- Không đâu, cưng.

Hai mươi phút sau, viên cảnh sát nghe một chiếc xe thứ hai ra đi. Lần này anh ta khá tò mò lên đứng dậy và lén nhìn ra cửa sổ tối để che giấu các hành khách bên trong.

- Nào, tỉnh lại chưa Leslie?

- Rồi. Có điều anh không thể đoán ra ai có thể ở trong lâu đài. Trừ những ngày tham quan, nó đóng cửa liên tục.

- Y như điều sẽ xảy ra cho em đây, cưng ơi, nếu anh không cỡi lên nó.

Hai mươi phút sau, khi viên cảnh sát nghe chiếc xe thứ ba ra đi, dục tình của anh ta đã nhường chỗ cho bản năng cảnh sát. Còn năm chiếc nữa, đều là xe hòm, tất cả đều cách nhau hai mươi phút. Vì một trong những chiếc xe dừng lại một lúc đủ cho một con nai băng qua nên cảnh sát Hanson có đủ thời gian để ghi số đăng ký xe.

- Lẽ ra ngày đẫm máu của anh, anh phải nghỉ chứ, - Annie than vãn.

- Việc này có thể quan trọng đấy, - viên cảnh sát nói. Và ngay cả lúc lão nói, lão băn khoăn có nên báo cáo không.

- Anh đang làm gì ở lâu đài Claymore? - Trung sĩ Twill lên tiếng hạch hỏi.

- Ngắm cảnh, thưa ngài!

- Lâu đài đóng cửa mà.

- Vâng, thưa ngài. Nhà kính mở cửa!

- Vậy là anh quyết định ngắm cảnh trong nhà kính à?

- Vâng, thưa ngài.

- Một mình, dĩ nhiên chứ?

- À, thực ra...!

- Hãy bỏ giùm tôi những chi tiết lố bịch đi, ông cảnh sát. Điều gì làm anh nghi ngờ những chiếc xe nào?

- Tư cách của họ, thưa ngài.

- Các chiếc xe không có tư cách, Hanson. Tài xế đấy!

- Dĩ nhiên, thưa ngài. Các tài xế có vẻ rất thận trọng. Các xe bỏ đi từng hai mươi phút một.

- Anh biết rằng, dĩ nhiên, có thể có cả nghìn lời giải thích ngây thơ. Thực ra, người duy nhất hình như không có một lời giải thích ngây thơ chính là anh đấy.

- Vâng thưa ngài. Nhưng tôi nghĩ rằng tôi nên báo cáo việc này.

- Đúng. Đây có phải là số đăng ký mà anh có được không?

- Vâng, thưa ngài.

- Rất tốt. Cút đi. - Ông ta nghĩ đến một câu nhận xét tế nhị để thêm vào. - Hãy nhớ ném đá vào người ta là điều nguy hiểm nếu anh đang ở nhà kính đấy. - Ông ta cười khúc khích với trò chơi chữ của ông ta suốt buổi sáng.

Khi báo cáo về số đăng ký trở về, Trung sĩ Twill quyết định rằng Hanson đã phạm sai lầm.

Ông ta đưa bản tin lên lầu cho Thanh tra Pakula và giải thích về hậu trường.

- Lẽ ra tôi không nên làm ngài bận tâm đến việc này, thưa ngài thanh tra, nhưng số đăng ký xe...

- Vâng, tôi biết. Tôi sẽ lo việc ấy?

- Cám ơn ngài.

Tại tổng hành dinh, thanh tra Pakula có một cuộc họp ngắn ngủi với một trong những xếp kỳ cựu của Cơ quan tình báo mật Anh, một con người có khuôn mặt hồng hào, rắn chắc. Ngài Alex Hyde- White.

- Ông hoàn toàn có lý khi đưa việc này vào sự chú ý của tôi, - Ngài Alex mỉm cười, - Nhưng tôi e rằng chẳng có gì e ngại hơn bằng tìm cách thu xếp một chuyến nghỉ hè cho Hoàng gia mà không cho báo chí biết.

- Tôi tiếc là đã làm phiền ngài về chuyện này, thưa ngài. - Thanh tra Pakula đứng dậy.

- Chẳng phiền tí nào cả, thanh tra. Việc ấy tỏ ra là ngành của ông nhanh nhẹn đấy. Ông nói tên của tay cảnh sát trẻ ấy là gì?

- Hanson, thưa ngài. Leslie Hanson.

Khi cánh cửa đóng lại sau lưng thanh tra Pakula, ngài Alex Hyde- White nhấc điện thoại đỏ trên bàn giấy lên.

- Tôi có một công điện cho Balder. Chúng ta có một vấn đề nhỏ. Tôi sẽ giải thích vào cuộc họp kế tiếp. Đồng thời, tôi muốn ngài thu xếp ba cuộc thuyên chuyển. Trung sĩ Leslie Hanson. Hãy rải họ ra ít ngày. Tôi muốn đưa họ ra vị trí riêng rẽ, càng xa London càng tốt. Tôi sẽ báo cho ngài chủ sự và xem thử nếu ngài muốn hành động gì thêm không.

Trong phòng khách sạn của mình tại New York, Harry Lantz thức giấc nửa đêm vì chuông điện thoại reo.

- Ai mà biết được mình ở đây kìa? - hắn tự hỏi.

Hắn nhìn vào chiếc đồng hồ lờ mờ trên giường rồi chộp lấy điện thoại. - Mới bốn giờ sáng mà? Ai...?

Một giọng nói nhẹ nhàng ở đầu dây kia bắt đầu nói và Lantz ngồi đơ trên giường, tim hắn bắt đầu đập mạnh.

- Vâng thưa ngài, - hắn nói. - Vâng, thưa ngài... Không, thưa ngài, nhưng tôi có thể thu xếp để được rảnh. - Hắn lắng nghe một lúc lâu. Cuối cùng hắn nói, - Vâng, thưa ngài, tôi hiểu. Tôi sẽ đáp

chuyến phi cơ thứ nhất đi Buenos Aires. Cám ơn ngài.

Hắn gác ống nghe, với tay đến chiếc bàn bên giường và đốt một điếu thuốc. Tay hắn run rẩy.

Người mà hắn vừa nói chuyện là một trong những người có thế lực nhất thế giới và điều ông ta đề nghị Harry làm...

- Việc quái quỷ gì đây? - Harry Lantz tự hỏi. - Một việc gì to lớn đây. Người đàn ông sẽ trả hắn một số tiền 50.000 đô- la để chuyển giao một bức điện. Trở lại Arhentina là một điều vui đây Harry Lantz thích phụ nữ Nam Mỹ.

Lúc 9 giờ sáng, Lantz nhấc điện thoại và quay số Hàng không Arhentina.

- Chuyến bay đầu tiên của các ông đến Buenos Aires mấy giờ?

Chiếc 747 đến sân bay Ezeiza, Buenos Aires lúc năm giờ chiều ngày hôm sau. Chuyến bay dài giờ nhưng Harry Lantz không quan tâm.

- 50.000 đô- la để chuyển một bức điện. - Hắn cảm thấy một sự hưng phấn nổi lên khi bánh máy bay nhẹ nhàng chạm đất. Hắn không đến Arhentina đã gần năm năm rồi. Gặp lại những người quen cũ thật là thú vị.

Trong lúc Lantz bước ra khỏi phi cơ, một luồng không khí nóng làm hắn giật mình mất một lúc. Dĩ nhiên ở đây là mùa hè.

Trên taxi vào thành phố, Lantz thích thú vì những hàng chữ graffito nguệch ngoạc trên tường các toà nhà và các vỉa hè đã không có gì thay đổi.

Vâng, trở lại đây thật là hay.

Sau giấc ngủ trưa đường phố nhộn nhịp với những người uể oải bước đi tới lui các điểm hẹn.

Khi chiếc taxi đến khách sạn El Conquistador tại trung tâm khu vực Barrio Norte hợp thời trang, Lantz trả tài xế bằng một tờ bạc một triệu peso.

- Hãy giữ lại tiền thối, - hắn nói. Tiền của họ là một trò đùa.

Hắn đăng ký tại một bàn giấy trong một hành lang hiện đại, rộng lớn, nhặt một tờ Buenos Aires Herald và Lantz Prensa và để người phụ tá giám đốc chỉ cho hắn dãy phòng của mình. 60 đô- la một ngày cho một phòng ngủ, buồng tắm, phòng khách và nhà bếp có gắn điều hoà không khí và truyền hình. Tại Washington, cơ sở này phải tốn mất một cánh tay và một cái giò, Harry nghĩ thế. Cả ngày mai mình sẽ lo công chuyện Neusa này và ở lại ít ngày hưởng lạc.

Phải mất hơn hai tuần lễ, Harry Lantz mới có thể theo dõi tung tích của Neusa Munez.

Cuộc tìm kiếm của hắn bắt đầu với các sổ niên giám điện thoại của thành phố. Lantz bắt đầu với các địa điểm tại trung tâm thành phố: Khu vực Constitucion, Plaza San Martin, Barri Norte, Catalinas Norte. Chẳng nơi nào có tên Neusa Munez cả. Cũng chẳng có tên này tại những khu vực ven Bahia Blanca hoặc Mar del Plaza.

- Mụ ta ở đâu kìa? - Lantz tự hỏi. Hắn xuống phố, tìm những nơi liên lạc cũ.

Hắn đi vào Lantz Biela và người chủ quán rượu kêu to:

- Seno Lantz! Por dios. Tôi nghe ông đã chết rồi mà.

Lantz cười toe toét.

- Đúng đấy, nhưng tôi nhớ ông quá, Antonio, nên tôi trở lại.

- Ông định làm gì ở Buenos Aires thế?

Giọng của Lantz ra vẻ suy tư.

- Tôi đến đây tìm một người bạn gái cũ. Chúng tôi định lấy nhau, nhưng gia đình nàng đã chuyển đi và tôi mất dấu nàng. Tên nàng là Neusa Munez.

Người chủ quán rượu lắc đầu. - Chưa bao giờ nghe đến tên nàng ta. Lo siento.

Lần dừng chân của Lantz là chỗ một người bạn tại Bộ tư lệnh cảnh sát.

- Lantz! Harry Lantz! Dios! Qué pasa?

- Chào Jorge. Thật là hay được gặp lại cậu.

- Lần cuối cùng tôi nhận được tin cậu, CIA đã đuổi cậu đi!

Harry Lantz cười.

- Không phải thế, bạn tôi ơi. Họ năn nỉ tôi ở lại. Tôi bỏ đi để theo đuổi công việc cho riêng tôi đấy? - Tôi đã mở rộng văn phòng thám tử tư. Do vậy, việc ấy đã đưa tôi đến Buenos Aires. Một thân chủ của tôi chết ít tuần trước. Ông ta để lại cho con gái một số tiền và tôi đang tìm cách tìm ra chỗ ở của nàng. Tất cả tin tức tôi có được về nàng là nàng đang sống tại một căn phòng đâu đấy tại Buenos Aires.

- Tên nàng là gì?

- Neusa Munez.

Một lúc kéo dài đến nửa tiếng.

- Rất tiếc, anh bạn. Tôi chẳng giúp cậu được. Nàng không có tên trong máy điện toán của chúng tôi hoặc bất cứ hồ sơ nào của chúng tôi cả.

- Ồ, thôi. Nếu cậu có tin tức nào về nàng ta, báo cho tôi đang ở El Conquistador đấy.

- Được!

Kế tiếp là các quán rượu, các nơi lui tới quen thuộc cũ. Pepe gonzalez và Almeida, Café Tabac.

- Buenas tardes, amigo. Soy de los Estados Unidos. Estoy buscando una mujier. El nombre es neu Munez. Es una emergencia!.

- Lo siento, senor. No Lantz conozco.

Khắp nơi, câu trả lời cũng vậy thôi. Chẳng một ai từng nghe đến mụ khỉ gió ấy.

Harry Lantz lang thang quanh Lantz Boca, khu vực bến cảng màu sắc rực rỡ, nơi mà người ta có thể trông thấy những chiếc tàu cũ kỹ bỏ neo rỉ sét trên sông. Chẳng một ai quanh đấy biết về Neusa Munez. Lần đầu tiên, Harry Lantz bắt đầu cảm thấy mình có thể đang đi săn ngỗng hoang.

Chính tại Pilar, một quán rượu nhỏ trong những quán rượu vùng Flores, mà dịp may đột nhiên đến với hắn. Đấy là một đêm thứ sáu và quán rượu đông nghịt thợ thuyền. Lantz phải mất mười phút để gây sự chú ý cho chủ quán. Lantz vừa nói được một lúc bài diễn văn đã chuẩn bị sẵn thì người chủ quán lên tiếng

- Neusa Munez à? Có. Tôi biết mụ ta. Nếu mụ ta muốn nói chuyện với ông, mụ sẽ đến đây ngày mai, vào khoảng nửa đêm.

Chiều hôm sau, Harry Lantz quay trở lại Pilar lúc 11 giờ, thấy quán rượu dần dần đông nghịt người. Càng về nửa đêm, hắn càng cảm thấy bồn chồn. Nếu mụ không đến thì sao nhỉ?

Lantz quan sát lúc một nhóm phụ nữ trẻ cười rúc rích bước vào quán. Họ nhập bọn với một số đàn ông tại một chiếc bàn.

- Mụ phải lộ mặt ra, - Lantz nghĩ thế! - Nếu nàng ta không đến, mình có thể hôn từ giã món 50.000 ấy là vừa.

Hắn tự hỏi liệu mụ ta trông thấy như thế nào. Mụ phải là một con người kỳ quặc. Hắn được quyền đề nghị với bạn trai của mụ, Angel, một số tiền là hai triệu đô- la chẵn để ám sát một người nào đấy vậy là có lẽ Angel sẽ ngồi trên đống bạc triệu.

Hắn rất có thể sẽ kiếm được một bà chủ trẻ đẹp. Quả thật, có lẽ hắn có thể kiếm được cả tá. Mụ Neusa này phải là một cô đào hoặc một người mẫu.

- Ai biết được, có thể mình có thể đùa với nàng một tí trước khi mình rời thành phố. Chẳng có gì khoái bằng vừa làm việc vừa hưởng lạc, - Harry Lantz suy nghĩ khoái trá.

Cánh cửa mở ra và Lantz nhìn lên chờ đợi. Một người phụ nữ đang bước đi một mình. Nàng là một người trung niên và không hấp dẫn gì với một tấm thân phì nộn và bộ ngực to đùng lúc lắc theo mỗi bước đi. Mụ có cái mặt rỗ, mái tóc nhuộm hoe nhưng nước da đen của mụ chứng tỏ dòng máu lai thừa hưởng được của một tổ tiên người Indien đã ăn nằm với một người Tây Ban Nha. Mụ mặc một chiếc váy không thích hợp và một chiếc áo thun chỉ hợp với một phụ nữ trẻ hơn nhiều.

- Một kẻ móc câu vào sự may mắn của mụ! - Lantz quả quyết như thế.

Nhưng tên quái nào muốn "đi" với mụ thế?

Người phụ nữ nhìn quanh quán rượu bằng đôi mắt lờ đờ hoang vắng. Mụ gật đầu bơ thờ với nhiều người rồi chen qua đám đông. Mụ bước đến quầy rượu.

- Hắn mua cho tôi một cốc rượu chứ? - Mụ nói giọng Tây Ban Nha nặng và càng tới gần, mụ càng thiếu hấp dẫn hơn.

Mụ ta trông như một con bò cái mập ú, không được vắt sữa - Lantz nghĩ thế - và mụ đã xỉn.

- Chị nhầm rồi chị ơi.

- Esteban nói rằng ông đang tìm tôi, không phải à?

Hắn nhìn mụ chăm chú.

- Ai thế?

- Esteban. Chủ quán.

Harry Lantz vẫn không thể chấp nhận.

- Có lẽ ông ta đã lầm. Tôi đang tìm Neusa Munez.

- Đúng rồi. Tôi là Neusa Munez.

- Nhưng không đúng người này, - Harry Lantz nghĩ thế. Thây kệ - Bà là bạn của Angel à?

Mụ cười chếnh choáng.

- Đúng rồi.

Harry Lantz bình tĩnh lại nhanh chóng.

- Được rồi. - Hắn gượng gạo mỉm cười. - Chúng ta có thể tìm một chiếc bàn trong góc nói chuyện không?

Mụ gật đầu lãnh đạm.

- Được.

Họ rẽ lối qua quán rượu nồng nặc khói thuốc và khi họ ngồi xuống, Harry Lantz lên tiếng.

- Tôi thích nói chuyện về...

- Ông mua cho tôi một cốc rum chứ?

Lantz gật đầu.

- Hẳn rồi.

Một người hầu bàn xuất hiện, mặc một chiếc tạp dề bẩn thỉu. Lantz nói.

- Một cốc rum, một cốc Scotch pha soda.

Mubez nói:

- Làm cho tôi một cốc đúp, hả?

Khi người hầu bàn bỏ đi, Lantz quay sang người phụ nữ ngồi bên cạnh:

- Tôi muốn gặp Angel.

Mụ nhìn chăm chú bằng đôi mắt buồn ướt át.

- Để làm gì?

Lantz hạ thấp giọng.

- Tôi muốn có một món quà nhỏ cho ông ấy!

- Vậy à? Loại quà gì thế?

- Hai triệu đô- la!

Rượu được mang đến. Harry nâng ly nói:

- Khoái chứ?

- Vâng. - Mụ nốc cạn ly một hơi. - Ông muốn cho Angel hai triệu đô- la để làm gì?

- Đây là điều tôi thảo luận ngay với chính ông ấy.

- Không thể được. Angel, ông ấy không nói chuyện với ai cả.

- Bà ơi, vì hai triệu đô- la!

- Tôi muốn uống một ly rum nữa. Một ly đúp chứ?

Chúa ơi, mụ ta có vẻ như sắp ngất đi.

- Hẳn rồi! - Lantz gọi hầu bàn và gọi ly rượu. - Bà đã biết Angel lâu rồi chứ? - Giọng hắn ra vẻ vô tình.

Mụ nhún vai.

- Vâng!

- Hẳn ông ấy là một người thú vị.

Đôi mắt trống vắng của mụ chăm chú vào một điểm trên bàn đối diện.

- Chúa ơi! - Harry Lantz nghĩ - Coi bộ muốn nói chuyện với một bức tường quái quỷ đây.

Ly rượu của mụ đến và mụ uống cạn bằng một hơi dài.

Mụ có thân hình của một con bò cái và tư cách của một con heo.

- Làm thế nào tôi có thể nói chuyện sớm với Angel?

Neusa Munez cố gắng đứng dậy.

- Tôi đã bảo ông rồi, ông ta không nói chuyện với ai cả. Vĩnh biệt.

Harry Lantz đột nhiên tràn đầy kinh hãi:

- Này. Chờ một phút! Đừng đi.

Mụ dừng lại và nhìn xuống hắn bằng đôi mắt lờ đờ:

- Ông muốn gì?

- Ngồi xuống đi, - Lantz chậm rãi nói, - và tôi sẽ nói cho bà biết tôi muốn gì?

Mụ nặng nhọc ngồi xuống.

- Tôi cần một ly rum, hả?

Harry Lantz hoang mang:

- Tên Angel này là loại người quỷ gì thế? Bà chủ của hắn chẳng những là con đĩ xấu xí nhất cả Nam Mỹ mà còn là một con mẹ nát rượu nữa?

Lantz không thích giao dịch với những người say. Họ thật không dám tin tưởng. Mặt khác, hắn ghét ý nghĩ tuột mất sự mệnh giá 50.000 đô- la. Hắn nhìn Munez uống rượu. Hắn tự hỏi mụ đã uống bao nhiêu rồi trước khi đến gặp hắn.

Lantz mỉm cười, và nói lý lẽ:

- Neusa, nếu tôi không thể nói chuyện với Angel, làm sao tôi có thể giao dịch với ông ấy được?

- Đơn giản thôi. Ông bảo tôi ông cần gì. Tôi bảo lại Angel. Nếu ông ta bảo được, tôi bảo ông được. Nếu ông ta bảo không, tôi bảo ông không?

Harry Lantz không tin tưởng dùng mụ làm trung gian, nhưng hắn không còn cách lựa chọn nào khác.

- Bà có nghe về Marin Groza không?

- Không!

Dĩ nhiên là mụ không biết. Vì đấy không phải là tên một chai rượu rum. Con chó cái ngu xuẩn này sẽ nhận sai hoàn toàn bức điện và làm hại cả công việc cho hắn.

- Tôi cần một ly rượu, hả?

Hắn đập vào bàn tay mập của nàng.

- Hẳn rồi.

Hắn gọi một ly đúp nữa.

- Angel sẽ biết Groza là ai. Bà chỉ việc nói với Marin Groza. Ông ấy sẽ biết.

- Vâng. Rồi gì nữa?

Mụ còn ngốc nghếch hơn cả vẻ mặt của mụ. Mụ nghĩ rằng Angel sẽ phải làm cái quỷ quái gì vì hai triệu đô- la hả? Hôn người ấy à? Harry thận trọng lên tiếng.

- Những người đưa tôi đến đây muốn nhổ lão đi!

Mụ chớp mắt.

- Nhổ đi là gì?

- Chúa ơi! Giết!

- Ồ! Mụ gật đầu một cách lãnh đạm. - Tôi sẽ hỏi Angel - Giọng mụ bắt đầu còn líu lo hơn nữa. Ông nói tên người đàn ông là gì?

Hắn muốn lay người mụ.

- Groza. Marin Groza.

- Vâng. Chàng của tôi đã ra khỏi phố. Tối nay tôi sẽ gọi anh ấy và sẽ gặp ông ở đây ngày mai.

Tôi có thể uống một ly rum nữa chứ?

Neusa Munez đã trở thành một cơn ác mộng.

Chiều hôm sau, Harry Lantz vẫn ngồi chiếc bàn ấy trong quán rượu từ nửa đêm đến bốn giờ sáng khi quán rượu đóng cửa. Munez không xuất hiện.

- Ông có biết bà ấy sống ở đâu không? Lantz hỏi chủ quán.

Người chủ quán nhìn hắn bằng đôi mắt ngây thơ.

- Quien sabe?

Con chó cái đã làm rối tung mọi việc. Làm sao một người đàn ông được coi là tinh ranh như Angel có thể mắc câu vì một con ngốc nghếch uống rượu rum như thế nhỉ? Harry Lantz tự hào là một đấu thủ nhà nghề. Hắn đã quá khéo léo để bước vào một công việc như thế này mà không chịu kiểm tra trước. Hắn đã cẩn thận dò hoi và tin tức đã gây xúc động cho hắn nhất là người Isarel đã treo đầu của Angel với giá một triệu đô- la. Một triệu đô- la sẽ mua được một cuộc đời trị giá bằng những cuộc say sưa và những cô nàng cắn câu trẻ tuổi. Mà thôi, hắn có thể quên đi việc ấy và hắn có thể quên đi 50.000 đô- la của hắn. Sợi dây liên lạc duy nhất của hắn với Angel đã bị đứt. Có lẽ hắn phải gọi cho người ấy và bảo ngài rằng hắn đã thất bại.

Mình sẽ không gọi ông ấy vội, Harry Lantz quyết định. Có thể mụ sẽ trở lại đây. Có lẽ những quán rượu khác sẽ hết rượu rum. Có lẽ mình sẽ bị đá đít vì đã đồng ý với công tác quái quỷ này.

Chương 6

Lúc 11 giờ đêm hôm sau, Harry Lantz ngồi, cũng bàn ấy tại quán rượu Pilar, cứ chốc chốc lại nhai đậu phộng và cắn móng tay. Lúc hai giờ sáng, hắn trông thấy Neusa Munez, trượt chân ở cửa và tim Harry nhấp nhổm. Hắn nhìn mụ bước lại bàn hắn.

- Chào, - mụ lẩm bẩm và ngồi thụp xuống một cái ghế.

- Bà sao thế? - Harry hỏi. Hắn chỉ có thể nói thế để dằn cơn giận.

Mụ nheo mắt.

- Hả.

- Lẽ ra bà đã gặp tôi tại đây tối hôm qua. Chúng ta đã hẹn, Neusa.

- Ồ, tôi đã đi xinê với một cô bạn gái. Một phim mới mà, ông thấy không? Chuyện về một người đàn ông yêu một nữ tu sĩ và...

Lantz thật ngao ngán đến nỗi phát khóc lên được Lẽ nào Angel có thể trông thấy gì trong con chó cái say sưa ngốc nghếch này? Có lẽ mụ có một "con mèo" vàng, nhất định như thế.

- Neusa, bà có nhớ nói chuyện với Angel không?

Mụ nhìn hắn ngây dại, cố gắng tìm hiểu câu hỏi.

- Angel à? Có. Tôi có thể uống một tí không?

Hắn gọi cho nàng một ly đúp rượu rum và một ly đúp Scotch cho mình. Hắn cần rượu ghê gớm.

- Angel nói gì không? Neusa?

- Angel à? Ồ, anh ấy đồng ý, Được rồi.

Harry cảm thấy nhẹ nhõm.

- Tuyệt vời!

Hắn không còn xem thường sứ mệnh của người liên lạc của hắn nữa. Hắn đã nghĩ đến một ý tốt hơn. Con chó cái sau này sẽ đưa đến với Angel. Số tiền thưởng một triệu đô- la.

Hắn nhìn mụ nốc ly rượu, trào một ít xuống chiếc áo cánh đã vấy bẩn mụ.

- Angel, còn nói gì khác không?

Mụ nhíu mày tập trung:

- Angel, anh ấy nói rằng anh ấy muốn biết người của các ông là ai?

Lantz cho mụ một nụ cười đắc thắng.

- Bà bảo ông ấy rằng đấy là việc bí mật, Neusa ạ. Tôi không thể cho ông ta biết tin ấy được.

Mụ gật đầu lãnh đạm.

- Vậy thì Angel bảo nói với ông hãy cút đi. Tôi có thể uống một ly rum trước khi đi không?

Đầu óc Harry Lantz bắt đầu làm việc với tốc độ tối đa. Nếu mụ bỏ đi, hắn chắc chắn sẽ không bao giờ gặp mụ lại lần nữa.

- Tôi sẽ nói với bà, tôi sẽ làm gì, Neusa ạ. Tôi sẽ điện thoại cho những người tôi đang làm việc và nếu họ cho phép tôi, tôi sẽ cho bà một cái tên, đồng ý không?

Mụ nhún vai.

- Tôi chẳng quan tâm.

- Không, - Lantz kiên nhẫn giải thích, - Nhưng Angel quan tâm đấy. Vậy hãy bảo ông ấy rằng tôi sẽ có câu trả lời cho ông ấy ngày mai. Có địa điểm nào để tôi tiếp xúc với bà không?

- Tôi đoán có!

Hắn hỏi dồn tới.

- Ở đâu?

- Ở đây!

Rượu của mụ đến và hắn nhìn mụ nốc cạn như một con thú. Lantz muốn giết mụ.

Lantz gọi điện tổng hợp để khỏi bị theo dõi từ một phòng điện thoại công cộng trên đường Calvo.

Hắn mất một giờ mới gọi xong.

- Không, - ngài chủ sự nói. - Tôi bảo với ông rằng không được đề cập đến cái tên nào cả.

- Vâng, thưa ngài. Nhưng có một vấn đề. Neusa Munez, bà chủ của Angel, nói rằng hắn đồng ý tiến hành cuộc đổi chác, nhưng hắn sẽ không tiến hành nếu hắn không biết ai là người hắn giao dịch. Đương nhiên, tôi đã bảo mụ ta rằng tôi phải làm việc lại với ngài trước đã.

- Người phụ nữ này trông thế nào?

Ngài chủ sự không phải là người để cùng chơi bài.

- Mụ ta mập, xấu xí và ngu xuẩn, thưa ngài.

- Dùng tên tôi sẽ nguy hiểm vô cùng.

Harry Lantz có thể cảm thấy ngay việc giao dịch đang tuột khỏi tay hắn.

- Vâng, thưa ngài, - hắn nói nghiêm chỉnh. Tôi hiểu. Điều duy nhất là, thưa ngài, tiếng tăm của Angel được căn cứ vào việc hắn có thể kín miệng. Nếu bao giờ hắn bắt đầu nói, hắn sẽ không kéo dài được năm phút trong công việc của hắn.

Im lặng một lúc lâu.

- Ông xuất sắc đấy. - Một sự im lặng khác, còn lâu hơn nữa. - Tốt lắm, ông có thể cho Angel tên tôi. Nhưng hắn không bao giờ được tiết lộ và không bao giờ tiếp xúc trực tiếp với tôi. Hắn chỉ làm việc qua trung gian của ông thôi!

Harry Lantz đã có thể khiêu vũ được.

- Vâng, thưa ngài. Tôi sẽ bảo hắn. Cám ơn, thưa ngài.

Hắn gác máy, một nụ cười rạng rỡ trên mặt. Hắn sẽ nhận 50.000 đô- la. Và rồi phần thưởng một triệu đô- la nữa.

Khi Harry Lantz gặp Neusa Munez khuya hôm ấy hắn gọi ngay mụ một ly đúp rum và vui vẻ nói:

- Mọi việc đã xong. Tôi đã được phép.

Mụ nhìn hắn lạnh nhạt.

- Thế ạ?

Hắn cho mụ biết tên ông chủ của hắn. Đấy là một cái tên dùng trong gia đình và hắn mong mụ nhớ kỹ tên ấy.

Mụ nhún vai.

- Chưa bao giờ nghe đến ông ấy.

- Neusa, những người tôi phục vụ muốn việc này tiến hành càng nhanh càng tốt. Marin Groza đang trốn tại một biệt thự tại Neuilly, và...

- Ở đâu?

Chúa quyền năng! Hắn đang cố giao dịch với một đứa con nít đang say. Hắn kiên nhẫn nói:

- Đấy là một thành phố nhỏ ở ngoại thành Paris. Angel sẽ biết.

- Tôi cần một ly nữa.

Một giờ sau, Neusa vẫn còn uống mãi. Và lần này, Harry Lantz khuyến khích mụ.

Chẳng phải là mụ ta cần nhiều sự khuyến khích! - Lantz nghĩ thế. - Khi mụ khá say, mụ sẽ đưa mình đến với tên bạn trai của mụ. Phần còn lại sẽ dễ dàng thôi.

Hắn nhìn phớt qua Neusa Munez đang đưa đôi mắt lờ đờ nhìn chăm chú vào ly rượu của mụ.

Sẽ không khéo thộp được Angel. Hắn có thể dai sức nhưng hắn không thông minh lắm đâu.

- Khi nào Angel về lại thành phố?

Mụ tập trung đôi mắt ướt của mụ lên người hắn.

- Tuần sau.

Harry Lantz cầm tay của mụ đập đập.

- Tại sao bà và tôi không về chỗ bà? - Harry hỏi giọng dịu dàng.

- Được!

Hắn đang nhập cuộc.

Neusa Munez sống trong một gian nhà hai buồng tồi tàn tại khu Belgrano thuộc Buenos Aires. Gian nhà bẩn thỉu và bừa bãi, như chủ của nó. Khi họ đi qua cửa, Neusa đi thẳng vào tủ rượu nhỏ trong góc nhà. Mụ đứng không vững:

- Nào uống chứ?

- Tôi không uống! - Lantz lên tiếng. - Bà cứ việc uống đi. - Hắn nhìn mụ rót rượu và uống cạn.

Mụ là con chó xấu xí ghê tởm nhất mà mình chưa hề gặp, - hắn nghĩ thế, - Nhưng một triệu đô- la sẽ đẹp đấy.

Hắn nhìn quanh gian phòng. Có một số sách chồng trên bàn cà phê. Hắn nhặt lên từng quyển, hy vọng nhìn thấy được đầu óc Angel. Các đề tựa làm hắn kinh ngạc: Gabriela của Jorge Amado; Lửa trên đỉnh núi của Omar Cabezas; Trăm năm cô đơn của Garcia Marquez; Những con mèo ban đêm của Antonio Cisneros. Vậy Angel là một nhà trí thức. Những quyển sách này không hợp với căn phòng hoặc không hợp với con mụ đàn bà.

Lantz bước đến bên mụ và vòng tay quanh cái co rộng và mềm nhũn của mụ.

- Em thật đáng yêu, em biết chứ? - Hắn lần lên và bóp vú mụ, chúng to như hai quả dưa hấu. Lantz ghét những phụ nữ vú to - Em có một thân hình lớn thật.

- Hở? - Đôi mắt mụ rực lên.

Đôi cánh tay của Lantz xuống thấp và chạm vào cặp đùi của mụ và luồn tay qua chiếc áo bông mỏng của mụ.

- Cái này cảm thấy thế nào? - Hắn thì thầm.

- Gì vậy?

Hắn không đi đến đâu cả. Hắn phải nghĩ đến việc gạ gẫm được con mụ amazon này vào giường.

Nhưng hắn biết hắn phải tiến thận trọng. Nếu hắn làm mụ giận, có thể mụ sẽ trở mặt và báo cáo hắn với Angel, và việc ấy sẽ chấm dứt việc giao dịch.

Hắn có thể tìm cách ăn nói ngọt ngào với mụ, nhưng mụ ta đã quá say để biết hắn nói gì.

Trong lúc Lantz đang tuyệt vọng tìm cách để nghĩ ra một bước đầu khéo léo, Neusa lẩm bẩm:

- Muốn chơi không?

Hắn cười lên nhẹ nhõm.

- Ý kiến vĩ đại đấy, bé.

- Nào, vào phòng ngủ đi!

Mụ lảo đảo trong lúc Lantz bước theo mụ vào căn phòng ngủ nhỏ. Trong ấy có một chiếc tủ với một cánh cửa mở hé, một chiếc giường lớn bề bộn, hai chiếc ghế và một bàn giấy trên ấy có một chiếc gương vỡ. Chính chiếc tủ ấy đã gây sự chú ý của Harry Lantz. Hắn liếc mắt thấy một hàng y phục đàn ông treo trên một cái giá.

Neusa đứng bên cạnh giường mò mẫm những chiếc cúc trên chiếc áo cánh của mụ. Theo những trường hợp bình thường, có lẽ Harry Lantz đã đến bên cạnh mụ, cởi quần áo cho mụ, vuốt ve thân thể mụ và lầm thầm vào tai mụ những lời tục tĩu kích thích. Nhưng cảnh Munez làm hắn muốn bệnh.

Hắn đứng dậy nhìn chiếc váy của mụ rơi xuống đất. Trần truồng, mụ còn xấu hơn cả khi mặc quần áo. Bộ ngực đồ sộ của mụ xệ xuống và cái bụng phệ của mụ rung rinh như thịt đông lúc mụ cử động. Cặp đùi mập của mụ là một khối thịt u.

Mụ là con người phì nộn nhất mà mình chưa từng thấy, - Lantz nghĩ thế. - Hãy nghĩ tích cực đi, - Lantz tự nhủ. - Việc này sẽ thực hiện trong ít phút thôi. Một triệu đô- la sẽ còn mãi mãi.

Từ từ, hắn cố gắng cởi quần áo. Mụ ngã người lên giường, như một con thuỷ quái, đợi hắn, và hắn bò lên giường bên cạnh mụ.

- Em thích gì nào? - hắn hỏi.

- Hở? Sôcôla. Tôi thích sôcôla.

Mụ còn say hơn hắn nghĩ. Tốt thôi. Công việc sẽ dễ dàng hơn. Hắn bắt đầu vuốt ve thân thể trắng toát mềm nhũn của mụ.

- Em là một người đàn bà rất xinh, cưng ơi. Em biết không?

- Thế à?

- Làm bạn gái của Angel phải thật là thú vị. Nào bé, hãy cho anh biết Angel như thế nào?

- Giàu. Angel, anh ấy rất giàu.

Tay của Lantz tiếp tục công việc.

- Ông ấy tốt với em không?

- Vâng. Angel tốt với tôi.

- Anh cũng sẽ tốt với em, bé ạ!

Giọng hắn dịu dàng. Vấn đề của hắn là mọi việc phải thực hiện dịu dàng. Điều hắn cần là xây dựng một triệu đô- la.

Hắn bắt đầu nghĩ đến chị em Dolly và những việc họ đã phục vụ hắn. Hắn hình dung họ đang làm việc trên thân thể trần truồng của hắn với cái lưỡi ngón tay và núm vú của họ.

Hắn bắt đầu cử động hông lên xuống.

- Hãy nói với anh về Angel đi. Ai là của ông ấy!

Giọng mụ ngái ngủ.

- Angel không có bạn, tôi là bạn ông ấy?

- Dĩ nhiên là em rồi, bé. Angel có sống đây với em không, hay ông ấy có chỗ riêng?

Neusa nhắm mắt lại.

- Này, tôi buồn ngủ rồi, chừng nào ông xong?

Không bao giờ, hắn nghĩ thế.

- Với con bò cái này! - Anh đã xong rồi, - Lantz nói dối.

- Vậy ta ngủ đi.

Hắn lăn ra khỏi mụ và nằm cạnh mụ cáu kỉnh.

- Tại sao Angel không thể nào kiếm được một tình nhân bình thường nhỉ? Một ả nào đấy đẹp và có máu nóng? Rồi hắn sẽ không gặp rắc rối nào để có được tin tức mà hắn cần. Nhưng con chó cái ngu xuẩn này... Vẫn... còn những cách khác.

Lantz nằm đấy lặng lẽ một lúc lâu cho đến lúc hắn chắc chắn Neusa đã ngủ. Rồi hắn cẩn thận nhỏm dậy và bước lại chiếc tủ. Hắn bật đèn trong tủ lên và đóng cánh cửa lại để ánh sáng không đánh thức con vật kếch xù đang ngáy.

Có một tá áo quần và đồ trang bị thể thao treo trên giá và sáu đôi giày đàn ông trên sàn nhà.

Lantz mở những chiếc áo vest ra và xem nhãn hiệu. Các bộ quần áo đều được may đo tại Herrera, đại lộ Lantz Plata. Những đôi giày được làm tại Vill.

Mình vớ được món bở đây! Lantz nhìn thoả thích. - Chúng ghi địa chỉ của Angel. Sáng mai trước tiên mình sẽ đến tiệm và hỏi vài câu hỏi.

Một lời cảnh cáo vang lên trong trí hắn. "Không, không hỏi gì cả". Hắn phải khéo léo hơn thế. Xét cho cùng, hắn đang đương đầu với một tên sát nhân tầm cỡ thế giới. Để Neusa đưa hắn đến với Angel sẽ an toàn hơn. Vậy thì tất cả những gì mình phải làm là báo tin trước cho chiến hữu của mình tại Mossad và nhặt lấy phần thưởng. Mình sẽ tỏ cho Ned Tillingast và bọn quỷ CIA ấy rằng thằng Harry già đã không mất ngón nghề. Tất cả những thằng xuất sắc của CIA đã quấn đít để tìm Angel và mình là người duy nhất khá tinh ranh để thành công trong vấn đề ấy!

Hắn nghĩ là hắn nghe một tiếng động trên giường. Hắn cẩn thận hé nhìn ra từ cửa tủ, nhưng Neusa vẫn còn đang ngủ.

Lantz tắt đèn ở tủ và đi về giường. Mắt Munez nhắm lại. Lantz nhón gót đi về bàn giấy và bắt đầu lục lọi ngăn kéo, hy vọng tìm ra một tấm ảnh của Angel, chẳng có cơ may nào cả. Hắn bò lại về giường. Neusa đang ngáy vang.

Cuối cùng Harry buồn ngủ híp mắt, những giấc mơ của hắn đầy những ảo ảnh của một chiếc du thuyền của một chiếc du thuyền trắng đầy những cô gái khoả thân đẹp đẽ có bộ ngực nhỏ nhắn chắc nịch.

Buổi sáng khi Harry Lantz thức giấc, Neusa đã đi mất. Lantz kinh hoàng một lúc. Có phải mụ

đi gặp Angel? Hắn nghe những tiếng động ở nhà bếp.

Hắn vội ra khỏi giường và mặc quần áo lại. Neusa đang đứng tại bếp.

- Beunos dias! 1 - Lantz lên tiếng.

- Uống cà phê không? - Neusa lẩm bẩm. - Tôi không thể nấu bữa ăn sáng được. Tôi có hẹn.

"Với Angel"- Harry Lantz cố giấu sự xúc động của mình.

- Tốt thôi. Anh không đói. Tại sao em không đi đến chỗ hẹn đi và chúng ta sẽ gặp lại nhau để đi ăn tối nay.

Hắn vòng tay quanh người mụ và mơn trớn cặp vú lòng thòng của mụ.

- Em thích ăn tối ở đâu? Chẳng có gì đâu, anh chỉ muốn phục vụ tốt cho một cô gái của anh thôi.

Lẽ ra mình phải đóng kịch, - Lantz nghĩ thế.

- Tôi không quan tâm.

- Em biết Chiquin ở Đại lộ Cangallo không?

- Không.

- Em sẽ thích. Tại sao anh không đón em ở đây lúc tám giờ nhỉ? Hôm nay anh có nhiều việc phải làm! - Hắn chẳng có việc gì phải làm cả.

- Được!

Hắn dồn tất cả ý chí để chồm qua hôn từ biệt Neusa. Môi mềm nhũn, ướt át và ghê tởm.

- Tám giờ.

Lantz bước ra khỏi căn phòng và gọi một chiếc taxi. Hắn hy vọng rằng Neusa đang nhìn từ cửa sổ.

- Rẽ phải - ở góc đường kế tiếp! - hắn bảo tài xế.

Khi họ đã rẽ sang góc đường, Harry Lantz bảo:

- Tôi sẽ xuống đây!

Người tài xế nhìn hắn kinh ngạc.

- Ông chỉ muốn đi một khu nhà à, thưa ông?

- Đúng Tôi hư một chân. Vết thương chiến tranh!

Harry Lantz trả tiền rồi vội vã trở lại một tiệm thuốc lá đối diện với toà nhà của Neusa. Hắn châm một điếu thuốc và đợi.

Hai mươi phút sau, Neusa ra khỏi toà nhà.

Harry quan sát trong lúc mụ núng nính đi xuống phố và hắn theo dõi mụ với một khoảng cách thận trọng. Chẳng có cơ hội nào để mất mụ cả. Việc ấy giống như theo dõi Lusitania.

Neusa Munez hình như chẳng vội vã gì cả. Mụ đi xuống đường Avenida Belgrano, ngang qua thư viện Tây Ban Nha và lê bước dọc theo Đại lộ Cordoba. Lantz quan sát trong lúc mụ bước vào Berenes, một cửa hàng da thuộc trên đường San Martin. Hắn đứng bên kia đường và nhìn mụ tán gẫu với một nam thư ký. Lantz tự hỏi liệu cửa hiệu này có thể là một điểm tiếp xúc với Angel không.

Hắn ghi vào đầu.

Ít phút sau, Neusa đi ra mang theo một gói nhỏ. Mụ ghé vào một quán kem trên đường Corrientes, để mua một cái kem lạnh. Mụ từ từ đi xuống đường San Martin. Hình như mụ bước đi chẳng có mục đích nào cả, và chẳng có điểm đến đặc biệt nào cả trong đầu mụ.

- Việc quỷ gì đã xảy ra cho cuộc hẹn của mụ thế? Lantz tự hỏi. - Angel ở đâu nhỉ? - Hắn không tin câu nói của Neusa rằng Angel đã đi khỏi thành phố. Bản năng của hắn bảo rằng Angel đang ở đâu đấy gần đây.

Lantz bỗng phát hiện không còn trông thấy Neusa Munez nữa. Mụ đã quay sang một góc đường trước mắt và biến mất. Hắn bước nhanh.

Khi Lantz vòng qua góc đường, không còn thấy mụ.

Ở đâu nữa. Có những cửa hiệu nhỏ ở hai bên thành phố và Lantz thận trọng bước đi, đôi mắt sục sạo khắp nơi, sợ rằng Neusa có thể trông thấy hắn trước khi hắn trông thấy mụ.

Cuối cùng hắn dò ra mụ tại một Fiambreria một cửa hiệu bán cao lương, đang mua đồ tạp hoá.

Mụ mua cho mình hay mụ đợi ai ở phòng mụ để ăn trưa? Một người nào đấy tên là Angel.

Từ một khoảng xa Lantz trông thấy Neusa bước vào một cửa hiệu rau quả mua trái cây và rau. Hắn theo đuôi mụ về lại toà nhà của mụ.

Harry Lantz quan sát toà nhà của Neusa từ bên kia đường trong bốn giờ kế tiếp, bằng cách đi quanh quẩn để cố gắng khỏi bị lộ. Cuối cùng, hắn khẳng định rằng Angel sẽ không lộ mặt ra.

- Có lẽ tối nay mình có thể moi ở mụ thêm một số tin tức, - Lantz nghĩ thế, - mà không phải ân ái với mụ.

Ý nghĩ về việc phải làm tình với Neusa làm hắn muốn bệnh trở lại.

Tại Văn phòng Bầu dục của Toà Bạch ốc, trời đã về chiều, thực ra đó là một ngày dài cho Paul Ellison. Cả thế giới hình như chỉ gồm những Uỷ ban, những hội đồng, các bức điện khẩn, các cuộc họp kín và các khoá họp, và ông đã không có một lúc nào riêng cho mình cả cho đến lúc này. À, hầu như cho mình.

Stanton Roges đang ngồi đối diện với. Ông lần đầu tiên trong ngày ấy, ngài Tổng thống cảm thấy dễ chịu.

- Tôi làm cậu phải xa gia đình, Stan ạ.

- Được thôi, Paul.

- Tôi muốn nói chuyện với cậu về cuộc điều tra Mary Ashley. Việc ấy thế nào rồi?

- Hầu như đã hoàn thành. Chúng ta sẽ kiểm tra bà ấy lần cuối ngày mai hoặc ngày mốt. Cho đến nay, việc ấy có vẻ rất tốt. Tôi xúc động khi nghĩ đến đó. Tôi nghĩ rằng sẽ có kết quả đấy.

- Chúng ta sẽ làm mọi chuyện thành đạt. Cậu muốn uống một ly nữa không?

- Không, cám ơn. Trừ phi cậu cần tôi làm việc gì khác, tôi sẽ đưa Barbara đến một buổi khai mạc tại trung tâm Kennedy.

- Cậu cứ việc, - Paul Ellison lên tiếng. - Alice và tôi phải chiêu đãi một số thân nhân của bà:ấy.

- Cho tôi gửi lời ưu ái đến Alice, - Stanton Roges nói, và đứng dậy.

- Và cho tôi gởi lời thăm đến Barbara. - Ông nhìn Stanton Roges ra đi. Tư tưởng của Tổng thống quay trở lại với Mary Ashley.

Khi Harry Lantz đến căn phòng của Neusa chiều hôm ấy, để đưa mụ đi ăn, chẳng có ai trả lời tiếng gõ cửa của hắn cả. Hắn cảm thấy sững sờ một lúc. Có phải mụ đã cho hắn leo cây không?

Hắn thử mở cửa. Cửa không khoá. Angel có mặt đây để gặp hắn chăng? Có lẽ hắn đã quyết định thảo luận hợp đồng mặt đối mặt. Harry làm ra vẻ như đang giao dịch, nhanh nhảu bước vào căn phòng vắng lặng.

- Ê.

Chỉ có âm thanh dội lại. Hắn đi ngang vào phòng ngủ. Neusa đang nằm vắt ngang giường, say tuý luý.

- Đồ ngu... - hắn tự chế. Hắn không nên quên rằng con đĩ đần độn, say sưa này là mỏ vàng của hắn. Hắn đặt tay lên vai mụ và tìm cách lay mụ dậy.

Mụ mở mắt.

- Việc gì đấy?

- Anh đang lo cho em, - Lantz nói. Giọng hắn hồi hộp một cách chân thật. - Anh không thích thấy em bất hạnh, và anh nghĩ rằng em uống rượu vì có ai đấy làm cho em bất hạnh. Anh là bạn của em.

- Em có thể nói với anh tất cả việc ấy. Angel phải không?

- Angel - mụ lẩm bẩm.

- Anh chắc rằng ông ấy là người tốt, - Harry Lantz đấu dịu. - Có lẽ cả hai có một sự hiểu lầm nho nhỏ, đúng không nào?

Hắn cố gắng đưa mụ nằm thẳng ra trên giường. Giống như đưa một con cá voi lên cạn, - Lantz

nghĩ thế.

Lantz ngồi xuống bên cạnh mụ. - Hãy nói với anh về Angel đi, - Lantz nói, - Ông ấy đã làm gì em nào?

Neusa nhìn hắn đăm đăm, đôi mắt mờ mờ tìm cách tập trung vào hắn. - Làm tình đi!

- Ồ, chúa ơi! Việc ấy sẽ là một đêm dài. Đúng rồi, ý kiến vĩ đại đấy. - Lantz miễn cưỡng bắt đầu cởi quần áo.

Khi Harry Lantz thức giấc vào buổi sáng một mình trên giường, những việc đã tràn ngập đầu óc hắn và hắn cảm thấy đau bụng.

Neusa đã đánh thức hắn vào lúc nữa đêm.

- Ông biết tôi muốn ông làm gì cho tôi không?! - mụ lẩm bẩm. Mụ bảo với hắn điều ấy. Hắn lắng nghe một cách hoài nghi, nhưng hắn đã làm những điều mụ bảo hắn làm. Hắn không thể nào phản kháng lại mụ. Mụ là một con vật dã man, bệnh hoạn và Lantz tự hỏi liệu Angel có bao giờ làm những việc ấy cho mụ không. Ý nghĩ về điều hắn đã hoàn thành làm Lantz lợm giọng. Hắn nghe Neusa lạc điệu trong phòng tắm. Hắn không chắc có thể đương đầu nổi với mụ.

Mình đã quá đủ! - Lantz nghĩ thế. - Nếu sáng nay mụ không bảo cho mình biết Angel ở đâu, mình sẽ đi đến chỗ thợ may và thợ giày của hắn.

Hắn vứt những tấm trải giường lại và đi vào với Neusa. Mụ đang đứng trước gương soi ở phòng tắm. Tóc mụ đang cuốn trong những ống cuốn to và mụ trông có vẻ, có lẽ thế, còn không hấp dẫn hơn cả lúc trước.

- Em và anh sẽ nói chuyện với nhau nhé, - Lantz quả quyết

- Hẳn rồi. - Neusa chỉ một bồn tắm đầy nước. - Tôi chuẩn bị nước tắm cho ông. Khi nào xong, tôi sẽ sửa soạn bữa ăn sáng.

Lantz sốt ruột, nhưng hắn biết hắn không nên ép quá mạnh.

- Ông thích trứng tráng không?

Hắn chẳng thích ăn tí nào cả.

- Vâng, hay đấy.

- Tôi thích làm trứng tráng ngon. Angel dạy tôi đấy!

Lantz nhìn trong lúc mụ đang bắt đầu lấy những ống cuốn to bự ra khỏi mái tóc. Hắn bước vào bồn tắm.

Neusa nhặt một chiếc máy sấy tóc lớn, cắm điện và bắt đầu hong tóc.

Lantz nằm trong bồn tắm ấm suy nghĩ: Có lẽ mình sẽ lấy súng và tự mình bắt lấy Angel. Nếu mình để bọn Isarel làm việc ấy, có lẽ sẽ có một cuộc điều tra lôi thôi về người lãnh thưởng. Cách này sẽ chẳng có vấn đề gì cả. Mình sẽ chỉ cho họ biết nơi để nhặt xác hắn.

Neusa nói điều gì đấy nhưng Harry Lantz chỉ có thể nghe loáng thoáng qua tiếng máy sấy tóc.

- Em bảo gì thế? - hắn gọi lớn.

Neusa đến bên cạnh bồn tắm.

- Tôi mang cho ông món quà của Angel.

Mụ thả chiếc máy sấy điện vào trong nước và đứng đấy nhìn thân thể của Lantz quằn quại trong một điệu khiêu vũ của tử thần.

Chương 7

Tổng thống Paul Ellison đặt bản báo cáo an ninh cuối cùng về Mary Ashley xuống và nói:

- Chẳng có một vết nhơ nào cả, Stan ạ.

- Tôi biết. Tôi nghĩ bà ấy là một ứng cử viên hoàn hảo. Dĩ nhiên, Bộ Ngoại giao sẽ không thích thứ.

- Chúng ta sẽ cho họ một vố nên thân. Bây giờ chúng ta hãy hy vọng Thượng viện sẽ ủng hộ chúng ta.

Văn phòng của Mary Ashley tại giảng đường Kedzie là một phòng nhỏ dễ chịu với những giá sách nhét đầy những quyển sách tham khảo về các quốc gia Trung Âu. Đồ dùng khiêm tốn gồm một chiếc bàn giấy gãy nát và một chiếc ghế quay, một bàn nhỏ ở cửa sổ chất đầy những giấy tờ thi cử, một chiếc ghế dựa hình nấc thang và một chiếc đèn đọc sách. Trên bức tường sau bàn giấy là một bản đồ Balkan. Một bức tranh xưa của ông nội Mary treo trên tường. Nó đã được chụp khoảng đầu thế kỷ và người trong bức ảnh đang đứng trong tư thế cứng nhắc không tự nhiên, trong bộ đồ của thời kỳ ấy. Bức ảnh là một trong những bảo vật của Mary. Chính ông nội của nàng đã truyền lại cho nàng sự tò mò sâu sắc về Rumani. Ông đã kể cho nàng những câu chuyện lãng mạn về Nữ hoàng Marie, các nữ nam tước và công chúa, những chuyện cổ tích về Ambert, ông hoàng Consort của Anh quốc và Alexander II, Nga hoàng và hàng chục nhân vật ly kỳ.

- Ở đâu đấy trong căn bản của chúng ta có một giòng máu hoàng gia. Nếu không có cách mạng, có lẽ con sẽ là một công chúa đấy.

Nàng hay mơ về điều ấy.

Mary đang ở giữa những đống giấy tờ thi lên lớp khi cánh cửa mở ra và khoa trưởng Hunter bước vào.

- Chào bà Ashley. Bà có rảnh một chút không?

Đây là lần thứ nhất mà khoa trưởng viếng thăm văn phòng nàng.

Mary đột nhiên cảm thấy phấn khởi. Chỉ có thể có một lý do duy nhất cho việc khoa trưởng đích thân đến đây: ông sẽ bảo nàng rằng Trường đại học sẽ cho nàng một chân giảng dạy.

- Dĩ nhiên! - nàng lên tiếng - Xin mời ông ngồi.

Ông ngồi xuống chiếc ghế nấc thang.

- Các lớp học của bà như thế nào?

- Tôi nghĩ rằng rất tốt. - Nàng không thể chờ đợi việc báo tin cho Edward. Chàng sẽ thật hãnh diện.

Ít có ai vào tuổi nàng, lại nhận được một chân giảng dạy tại một Trường đại học.

Khoa trưởng Hunter hình như không được thoải mái.

- Bà có gặp một loại rắc rối nào đó không, bà Ashley?

Câu hỏi đột kích nàng bất thình lình.

- Rắc rối à? - Tôi... không. Tại sao?

- Một số người từ Washington đã đến gặp tôi và đặt câu hỏi về bà.

Mary Ashley lại nghe âm vang của những lời Lorence Schiffer "Một nhân viên Liên bang ở Washington... ông ta đặt ra đủ câu hỏi về Mary. Ông ta làm như nàng là một loại gián điệp quốc tế Nàng có là một người Mỹ trung thành không? Nàng có phải là một người vợ và là một người mẹ tốt không?"

Vậy, rốt cuộc chẳng phải là chân giảng dạy của nàng. Nàng bỗng đâm ra khó nói.

- Họ muốn biết điều gì, thưa khoa trưởng Hunter?

- Họ hỏi thăm về danh tiếng làm giáo sư của bà và họ đặt ra các câu hỏi về đời tư của bà.

- Tôi không thể giải thích được. Thực sự tôi không biết việc gì đang diễn ra. Tôi chẳng bị loại rắc rối nào cả. Theo tôi được biết! - nàng nói thêm một cách thoả đáng.

Ông nhìn nàng bằng vẻ hoài nghi rõ ràng.

- Họ có bảo với ông tại sao họ đặt các câu hỏi về tôi không?

- Không. Thực ra, tôi được yêu cầu giữ câu chuyện hoàn toàn bí mật. Nhưng tôi trung thành với bạn của tôi và tôi chỉ cảm thấy công bằng với bà nếu bà được báo tin về việc này. Nếu tôi biết được điều gì, tôi chỉ thích biết được từ bà thì hơn. Bất kỳ một điều xấu xa nào liên quan đến một trong những giáo sư của chúng tôi sẽ phản ánh xấu cho Trường đại học.

Nàng lắc đầu tuyệt vọng.

- Tôi thật sự chẳng thể nghĩ ra điều gì cả!

Ông ta nhìn nàng một lúc, dường như sắp nói một điều gì khác, rồi gật đầu.

- Như vậy đấy, bà Ashley ạ!

Nàng nhìn ông bước ra khỏi văn phòng và tự hỏi:

- Trời ơi, không biết mình đã làm gì nào?

Mary rất điềm tĩnh suốt bữa ăn chiều. Nàng muốn đợi Edward ăn xong mới tiết lộ tin tức của diễn biến vừa qua. Họ sẽ cùng cố gắng hình dung ra vấn đề. Hai đứa bé trở nên bất trị. Beth đã từ chối đụng vào bữa ăn chiều của nó.

- Chẳng còn ai ăn thịt nữa cả. Đấy là một phong tục dã man đã được một người thượng cổ mang lại. Người văn minh không ăn thú vật sống.

- Không phải ăn sống, - Tim biện luận. - Nó chết rồi. Vậy chị cũng có thể ăn được.

- Các con! - Thần kinh của Mary chịu hết nổi. - Không được thêm lời nào nữa. Beth, hãy tự ăn xà lách lấy.

- Chị ấy có thể gặm cỏ ngoài đồng, - Tim đề nghị.

- Tim ăn cho xong đi. - Đầu nàng bắt đầu đập mạnh. - Edward! Chuông điện thoại reo.

-/ Của con đấy, - Beth nói. Nó nhảy ra khỏi ghế và chạy nhanh lại điện thoại. Nó nhấc lên và lên tiếng một cách quyến rũ:

- Virgil đấy à? - Nó nghe một lúc và vẻ mặt nó thay đổi. - Ồ, đúng rồi, - nó nói một cách chán nản. Nó dằn mạnh ống nghe xuống và trở về bàn.

- Việc gì thế, - Edward hỏi.

- Một kẻ đùa thực sự. Ông ta nói rằng Toà Bạch Ốc gọi mẹ.

- Toà Bạch Ốc à? - Edward hỏi.

Điện thoại lại reo.

- Em sẽ đến, - Mary lên tiếng. Nàng đứng lên và đi đến chỗ điện thoại. - Vâng.

Trong lúc lắng nghe, khuôn mặt nàng trở nên giận dữ. - Chúng tôi đang ăn chiều và tôi không chợt nghĩ rằng việc này buồn cười ông chỉ có thể... gì thế? Ai? Tổng thống à?

Căn phòng bỗng im lặng.

- Hãy đợi... tôi... Ô, chào ngài Tổng thống.

Khuôn mặt nàng hiện lên vẻ kinh ngạc. Gia đình nàng trố mắt nhìn nàng.

- Vâng, thưa ngài. Tôi nhận ra giọng nói của ngài. Tôi... Tôi xin lỗi về việc gác máy một lúc hồi nãy. Beth nghĩ rằng đó là Virgil và... vâng, thưa ngài, cám ơn ngài.

Nàng đứng đấy lắng tai nghe.

- Tôi có muốn phục vụ gì cơ ạ? - Mặt nàng chợt ửng đỏ.

Edward đã đứng dậy, đi về phía điện thoại, hai đứa trẻ theo sát sau lưng chàng.

- Có lẽ có sự nhầm lẫn nào đấy, thưa ngài Tổng thống. Tôi tên là Mary Ashley. Tôi là một giáo sư tại Trường đại học Kansas của tiểu bang và... ngài có đọc à? Cám ơn ngài... Ngài tốt quá... Vâng. Tôi tin rằng... - Nàng lắng nghe một lúc lâu. - Vâng, thưa ngài, tôi đồng ý. Nhưng không có nghĩa rằng tôi... Vâng, thưa ngài. Tôi rõ, chắc chắn rằng tôi hãnh diện. Tôi chắc rằng đấy là một cơ hội tuyệt vời, nhưng tôi... Dĩ nhiên là tôi muốn. Tôi sẽ bàn lại với chồng tôi và trả lời lại với ngài. - Nàng nhặt một cây bút và viết số. - Vâng, thưa ngài. Tôi đã viết xong. Cám ơn ngài Tổng thống. Chào ngài.

Nàng chậm rãi gác ống nghe và đứng dậy đầy kinh ngạc.

- Có việc gì đấy, em? - Edward lên tiếng chất vấn.

- Tổng thống thật à? - Tim hỏi.

Mary buông mình xuống một chiếc ghế:

- Phải, đúng thật.

Edward nắm lấy tay của Mary trong tay chàng.

- Mary, ông ấy nói gì thế, ông ấy muốn gì thế?

Mary ngồi lặng ở đấy, suy nghĩ: Vậy ra tất cả những câu hỏi là thế.

Nàng nhìn lên Edward và những đứa con rồi chậm rãi nói:

- Tổng thống có đọc cuốn sách của em và bài viết của em trong tạp chí Foreign Affairs và ngài cho là xuất sắc. Ngài nói rằng đấy là loại suy nghĩ mà ngài muốn cho chương trình giữa các dân tộc của ngài. Ngài muốn bổ nhiệm em làm Đại sứ tại Rumani.

Khuôn mặt Edward lộ vẻ hoài nghi hoàn toàn.

- Em à? Tại sao là em?

Đấy đúng là điều Mary đã tự hỏi mình, nhưng nàng thấy Edward có thể đã khéo xử hơn. Lẽ ra chàng nên nói "Tuyệt thật! Em sẽ làm một đại sứ vĩ đại", nhưng chàng lại thực tế.

- Quả thực, tại sao lại là mình nhỉ?

- Em không có kinh nghiệm chính trị nào cả?

- Em nhận thức rõ điều ấy - Mary chua chát trả lời - Em đồng ý rằng cả sự việc này buồn cười thật.

- Mẹ sẽ đi làm đại sứ à? - Tim hỏi.- Mình sẽ đi Rome à?

- Rumani đấy.

- Rumani ở đâu?

Edward quay sang lũ con.

- Cả hai con ăn cho xong đi. Mẹ và bố muốn trò chuyện một chút.

- Chúng con không được tham gia bỏ phiếu à? - Tim hỏi.

- Bằng lá phiếu khiếm diện.

Edward cầm tay Mary và đưa nàng vào thư viện. Chàng quay sang nàng nói:

- Anh xin lỗi nếu giọng anh như một con lừa vênh váo trong đấy. Anh chỉ là một...

- Không. Anh đúng hoàn toàn, Edward ạ. Tại sao họ lại phải chọn em nhỉ?

Khi Mary gọi chàng là Edward, chàng biết chàng đang gặp rắc rối.

- Em à, có lẽ em sẽ là một vị đại sứ hoặc một nữ đại sứ vĩ đại hoặc bất kỳ thứ gì họ gọi lúc nãy. Nhưng em phải chấp nhận ràng đến hơi kinh ngạc đấy!

Mary dịu lại.

- Hãy thử tin vào cái tin sét đánh ấy - Giọng nàng như một cô gái nhỏ. - Em vẫn chưa tin được điều ấy. - Nàng bật cười. - Hãy đợi đến lúc em báo cho Florence. Chị ấy sẽ chết đấy.

Edward nhìn kỹ nàng.

- Em thực sự kích động về chuyện này phải không?

Nàng nhìn chàng ngạc nhiên:

- Dĩ nhiên rồi.

- Anh không bị kích động à?

Edward cẩn thận lựa lời.

- Đấy là một vinh hạnh lớn, em à, và anh chắc đấy không phải là một việc họ đề nghị hời hợt đâu. Họ phải có lý do tốt để chọn em. - Chàng lưỡng lự, - Chúng ta phải suy nghĩ điều này thật cẩn thận. Điều này sẽ ảnh hưởng đến đời sống của chúng ta.

Nàng biết chàng định nói gì và nàng nghĩ:

Edward nói đúng. Dĩ nhiên là chàng nói đúng.

- Anh không thể nào bỏ việc thực tập của anh và bỏ rơi những bệnh nhân của anh. Anh phải ở lại đây. Anh không biết em phải đi xa bao lâu, nhưng nếu nó thực sự có ý nghĩa lớn lao với em, thì thôi vậy, có lẽ chúng ta có thể nghĩ ra cách nào đấy mà em có thể đến đấy với con và anh có thể đến với em mỗi khi...

Mary dịu dàng nói:

- Anh điên rồi. Anh nghĩ rằng em có thể sống xa anh à?

- Vậy thôi, đấy là một điều vinh dự lớn lao kinh khủng và...

- Làm vợ anh cũng thế. Chẳng có gì có ý nghĩa với em nhiều bằng anh và mấy đứa con. Em sẽ không bao giờ rời xa anh. Thành phố này không thể tìm được một bác sĩ khác như anh, nhưng tất cả những gì chính phủ phải làm để tìm ra một vị đại sứ khá hơn em là nhìn vào những trang giấy vàng.

Chàng ôm nàng vào lòng.

- Em chắc chắn vậy à?

- Vâng, em rất thích anh nói thế, thế đủ cho...

Cánh cửa tung ra và Beth và Tim chạy vội vào.

Beth lên tiếng.

- Con vừa gọi Virgil và bảo anh ấy rằng mẹ sẽ đi làm đại sứ.

- Vậy tốt hơn hết con nên gọi lại cho nó và bảo rằng mẹ không đi.

- Tại sao không, hở mẹ? - Beth hỏi.

- Mẹ con đã quyết định sẽ ở lại đây.

- Tại sao? - Beth rên rỉ. - Con chưa bao giờ đi Rumani cả. Con chưa bao giờ đi đâu cả.

- Con cũng thế, Tim nói. Hắn quay sang Beth.

- Em bảo chị rằng chúng ta sẽ chẳng bao giờ thoát được chỗ này mà.

- Đề tài đã kết thúc! - Mary báo cho chúng.

Sáng hôm sau, Mary quay số điện thoại mà Tổng thống đã cho nàng. Khi một nhân viên tổng đài trả lời, Mary nói:

- Đây là bà Mary Ashley. Tôi nghĩ rằng vị phụ tá Tổng thống - một ông Greene nào đấy - đang đợi tôi gọi.

- Xin vui lòng chờ một lúc.

Một giọng đàn ông ở đầu dây bên kia nói:

- Chào bà Ashley!

- Vâng, - Mary nói, - Xin ông vui lòng chuyển lời của tôi cho Tổng thống.

- Hẳn rồi.

- Xin ông vui lòng thưa với ngài rằng tôi rất hãnh diện về lời đề nghị của ngài, nhưng nghề nghiệp của chồng tôi cột chân anh ấy lại đây, do đó tôi e rằng tôi không thể nào chấp nhận được. Tôi hy vọng rằng ngài sẽ hiểu.

- Tôi sẽ chuyển lời của bà, - giọng ấy nói một cách vô thưởng vô phạt. - Cám ơn Ashley. - Đường dây cúp ngay.

Mary chậm rãi cúp ống nghe. Xong rồi trong một lúc ngắn ngủi, một giấc mơ nhỏ đã được đề nghị với. Nhưng chỉ có vậy. Tốt hơn hết là mình nên dọn sẵn cho lớp sử kỳ bốn của mình.

MANAMA BAHRAIN

Ngôi nhà đá quét vôi trắng là ngôi nhà vô danh khuất giữa hàng chục ngôi nhà tương tự, cách Souks, khu chợ trời to lớn đầy màu sắc một đoạn ngắn. Chủ nhân là một thương gia có cảm tình với mục đích của tổ chức có tên là "Các nhà yêu nước vì tự do".

- Chúng tôi cần đến nó chỉ trong một ngày thôi, - một giọng nói trên điện thoại bảo ông ta như thế.

Sự việc đã được thu xếp. Bây giờ vị chủ toạ đang nói với những người nhóm họp trong phòng khách.

- Một vấn đề đã nổi lên, - vị chủ toạ lên tiếng.

- Đề nghị vừa được thông qua đã gặp phải khó khăn.

- Loại khó khăn nào thế? - Balder hỏi.

- Người trung gian chúng ta đã chọn - Harry Lantz - đã chết.

- Chết à - Chết cách nào?

- Hắn bị sát hại. Xác hắn được tìm thấy nổi lên tại hải cảng ở Buenos Aires.

- Cảnh sát có ý kiến gì về người đã làm việc ấy không? Tôi muốn nói - họ có thể liên hệ việc này với chúng ta bằng một cách nào đấy không?

- Không. Chúng ta hoàn toàn an toàn.

Thor lên tiếng hỏi:

- Chương trình của chúng ta thế nào? Chúng ta có thể tiếp tục được không?

- Lúc này thì không. Chúng ta chưa nghĩ ra cách tiếp xúc với Angel. Tuy nhiên, ngài chủ sự đã cho phép Harry Lantz được tiết lộ danh tánh của ngài với hắn. Nếu Angel quan tâm đến đề nghị của chúng ta, hắn sẽ tìm ra cách để tiếp xúc. Tất cả những gì chúng ta làm được lúc này là chờ đợi.

Đầu đề lớn trên tờ Daily Umon của thị xã Junetion ghi: Mary Ashley ở thị trấn Junction từ chối làm Đại sứ.

Có một đoạn tiểu sử hai cột về Mary và một tấm ảnh của nàng. Trên KJCK, các buổi phát thanh buổi xế, và buổi chiều loan đi những câu chuyện về đặc điểm của nhân vật nổi danh mới của thành phố. Sự việc Mary Ashley đã từ chối lời mời của Tổng thống làm cho câu chuyện càng lớn hơn là nàng đã chấp nhận. Dưới cặp mắt của những người dân tự hào, thị trấn Junction, Kansas, còn quan trọng hơn nhiều so với Bucarest, Rumani.

Khi Mary Ashley lái xe xuống phố để mua thức ăn chiều, nàng tiếp tục nghe tên nàng trên chiếc radio trên xe.

"Trước đây, Tổng thống Ellison đã loan báo rằng chức đại sứ tại Rumani sẽ là khởi đầu cho chương trình giữa các dân tộc của ngài, viên đá tảng của chính sách ngoại giao của ngài. Sự từ chối nhận chức vụ của Mary Ashley sẽ làm mất uy tín như thế nào đến..."

Nàng chuyển sang một đài khác.

"... kết hôn với Bác sĩ Edward Ashley và người ta tin rằng..."

Mary tắt radio. Nàng đã nhận được ít nhất ba chục cú điện thoại của bạn bè, những người láng giềng, các sinh viên và những người tò mò. Các phóng viên đã gọi từ những vùng thật xa tận London và Tokyo.

- Họ đã xây dựng tất cả một cách không tương xứng, - Mary nghĩ thế. - Không phải lỗi của

mình về việc Tổng thống đã quyết định đặt nền tảng cho thành công của chính sách ngoại giao của ngài đối với Rumani. Mình không biết sự hỗn loạn này sẽ kéo dài bao lâu, có lẽ trong một hai ngày sẽ chấm dứt.

Nàng lái chiếc camionnette vào trạm xăng Derby và dừng lại trước một máy bơm tự phục vụ.

Trong lúc Mary đang ra khỏi xe, ông Blount, chủ trạm xăng, vội vã chạy đến với nàng.

- Chào bà Ashley. Một bà đại sứ không nên không gọi bơm xăng cho xe mình. Để tôi giúp bà một tay nhé.

Mary mỉm cười:

- Cám ơn. Tôi đã quen làm.

- Không. Không. Tôi xin bà.

Khi bình xăng đầy, Mary lái xuống đường Washington và đậu trước một tiệm giày.

- Chào bà Ashley - nhân viên bán hàng chào nàng. - Sáng nay bà đại sứ thế nào?

- Việc này khó chịu đấy, - Mary nghĩ thế. Nàng nói to, - tôi không phải là đại sứ, nhưng tôi khoẻ thôi, cám ơn ông. - Nàng trao cho ông một đôi giày.

- Tôi muốn thay đế cho đôi giày của Tim.

Nhân viên bán hàng xem xét.

- Không phải những chiếc mà chúng tôi làm tuần trước ư?

Mary thở dài. - Tuần trước nữa kìa.

Kế đến, ghé vào cửa hàng tổng hợp. Bà Hacker, chủ quầy hàng quần áo, bảo nàng:

- Tôi vừa nghe tên bà trên đài. Bà đã đưa thị trấn Junction lên bản đồ. Vâng, thưa bà. Tôi đoán rằng bà, Eisenhower và Alf Landon là những chính trị gia nổi tiếng nhất của Kansas, bà Đại sứ ạ.

- Tôi không làm đại sứ, - Mary kiên nhẫn nói. - Tôi đã từ chối rồi.

- Tôi muốn nói việc ấy đấy.

- Có ích lợi gì? - Mary nói, - Tôi cần mấy cái quần Jeans cho Beth. Tốt nhất là thứ thiệt chắc.

- Bây giờ Beth bao nhiêu tuổi rồi? Độ 10 tuổi à?

- Nó 12.

- Trời ơi, lúc này chúng nó lớn nhanh thật, phải không? Nó sẽ đến tuổi cập kê mà bà không hay đấy!

- Beth sinh ra đã là một đứa đến tuổi cập kê rồi, bà Hacker ạ.

- Tim thế nào?

- Nó giống Beth lắm.

Việc mua sắm làm Mary mất gấp đôi thời gian hơn thường lệ. Mọi người đều đưa ra một lời phê bình nào đấy về tin tức lớn ấy. Nàng vào một cửa hiệu Dillon, để mua một số tạp hoá và khi đang xem xét những giá hàng thì bà Dillon đến gần.

- Chào bà Ashley.

- Chào bà Dillon. Bà có một loại thức ăn sáng mà trong đấy chẳng có gì cả không?

- Gì thế?

Mary xem lại một bảng kê trong tay nàng.

- Không có đường nhân tạo không có chất natri, mỡ, hydrat carbon, cafein, đường caramen màu, axít phôlích hoặc bột thơm.

Bà Dillon nghiên cứu tờ giấy:

- Có phải đây là một loại thí nghiệm y khoa không?

- Theo một nghĩa nào đấy cho Beth đấy. Nó sẽ chỉ ăn thức ăn tự nhiên.

- Tại sao bà không đưa nó ra đồng cỏ và để nó gặm cỏ?

Mary bật cười.

- Con trai tôi đã đề nghị như thế đấy - Mary cầm lên một gói hàng và xem nhãn - Đây là lỗi của tôi. Đáng lẽ tôi không nên dạy Beth đọc chữ.

Mary cẩn thận lái xe về nhà trong lúc leo lên ngọn đồi ngoằn ngoèo về hướng hồ Milford. Nhiệt độ ở trên độ không vài độ, nhưng yếu tố giá lạnh của gió đã đưa nhiệt độ xuống dưới không độ vì chẳng có gì để ngăn gió khỏi trận càn quét cắt da xuyên qua những đồng cỏ vô tận. Các bãi có phủ tuyết và Mary nhớ lại mùa đông vừa qua khi cơn bão băng đã càn quét qua lãnh địa và nước đá đã làm đứt các đường dây điện. Họ đã không có điện một tuần lễ. Nàng và Edward đã làm tình mỗi đêm. Có lẽ mình sẽ gặp may mùa đông này, - nàng cười một mình.

Khi Mary về đến nhà, Edward vẫn còn ở bệnh viện. Tim đang trong phòng nghiên cứu xem một chương trình khoa học giả tưởng. Mary cất hàng tạp hoá và bước vào nhà để trao đổi với con trai nàng.

- Con không phải làm bài ở nhà à?

- Con không làm được!

- Sao lại không?

- Vì con không hiểu.

- Con sẽ không hiểu khá hơn tí nào cả bằng cách xem Star Trek. Cho mẹ xem bài học của con!

Tim chìa ra cho nàng xem quyển sách toán lớp năm.

- Đây là những bài toán ngốc nghếch, - Tim nói.

- Chẳng có những bài toán nào ngốc nghếch cả. Chỉ có những học sinh ngốc nghếch thôi. Bây giờ hãy nhìn vào cái này!

Mary đọc lớn bài toán.

- Một chiếc xe hoả rời Minneapolis có một trăm bốn mươi chín người trên tàu. Tại Atlanta thêm nhiều người lên tàu. Như thế có hai trăm hai mươi ba người trên tàu. Có bao nhiêu người lên tàu tại Atlanta? - Nàng nhìn lên.

- Đơn giản mà Tim. Con chỉ việc lấy 223 trừ đi cho 149 thôi.

- Không, mẹ, không làm thế, - Tim nói một cách rầu rĩ. - Nó phải là một phương trình. 149 cộng n bằng 223. Vậy n bằng 223 trừ đi l19. Vậy n bằng 74.

- Thật ngốc nghếch, - Mary nói.

Trong lúc Mary đi ngang qua phòng Beth, nàng nghe tiếng động. Mary bước vào. Beth đang ngồi xếp bằng trên sàn nhà xem truyền hình, nghe một đĩa rock và làm bài tập ở nhà.

- Làm sao con tập trung được với tất cả sự ồn ào này? - Mary hét lên.

Nàng đi đến máy truyền hình vặn tắt rồi tắt mày hát đĩa.

Beth nhìn lên kinh ngạc.

- Mẹ làm gì thế? Đấy là Goerge Michael mà.

Phòng của Beth dán đầy những bức hình quảng cáo của các nhạc sĩ. Kiss, Van Halen, Motley Crue, Aldo Nova và David Lee Roth. Chiếc giường phủ đầy tạp chí: Seventeen và Teen Idol và nửa tá những quyển khác. Quần áo của Beth vất lung tung trên sàn nhà.

Mary nhìn quanh phòng hỗn độn tuyệt vọng.

- Beth - Làm sao con có thể sống được như thế này nhỉ?

Beth nhìn lên mẹ bối rối.

- Sống như gì cơ ạ?

Mary nghiến răng.

- Chẳng có gì cả.

Nàng nhìn vào một phong bì trên bàn giấy của con gái.

- Con viết thư cho Rick Springfield à?

- Con yêu anh ấy.

- Mẹ nghĩ con yêu George Michael đấy.

- Con mê George Michael. Con yêu Rick Springfield. Mẹ, vào thời của mẹ, mẹ không bao giờ mê ai à?

- Vào thời của mẹ, mẹ quá bận để tìm cách đẩy các cỗ xe qua đất nước.

Beth thở dài.

- Mẹ có biết rằng Rick Springfield có một thời kỳ thơ ấu sa đoạ không?

- Nói thật đứng đắn. Beth, mẹ không biết chuyện ấy.

- Thật kinh khủng. Bố anh ấy đã ở trong quân đội và họ đã đi nhiều nơi. Anh ấy cũng là một người ăn kiêng. Như con đấy. Anh ấy thật đáng sợ.

Vậy ra đấy là điều đằng sau chế độ ăn uống điên rồ của Beth.

- Mẹ ơi, con được phép đi xem phim tối thứ bảy với Virgil chứ?

- Virgil à? Việc gì đã xảy ra với Arnold rồi?

Im lặng một lúc.

- Arnold thích làm chuyện vớ vẩn. Anh ấy kỳ thật.

Mary cố giữ giọng điềm tĩnh:

- Làm chuyện vớ vẩn, con muốn nói...

- Chỉ vì con bắt đầu có ngực mà bọn con trai nghĩ rằng con dễ dãi. Mẹ ơi, mẹ có bao giờ cảm thấy khó chịu về thân thể của mẹ không?

Mary đi ra sau lưng Beth và vòng tay quanh người nó.

- Có, con yêu. Khi mẹ ở tuổi con, mẹ cảm thấy rất khó chịu.

- Con ghét thời kỳ hành kinh của con, rồi có ngực và mọc lô lô khắp cả. Tại sao thế?

- Việc ấy xảy ra với mọi đứa con gái và con sẽ quen đi!

- Không, con sẽ không quen đâu. - Nó giãy nảy và nói mạnh, - Con không quan tâm đến việc yêu đương, nhưng con sẽ không bao giờ ngủ với ai cả. Arnold, Virgil, hoặc Kevin Bacon cũng vậy.

Mary trịnh trọng nói:

- Thôi, nếu đấy là quyết định của con...

- Nhất định đấy. Mẹ ơi, Tổng thống Ellison đã nói gì khi mẹ bảo ông ấy rằng sẽ không làm đại

sứ cho ông ấy?

- Ông ấy rất dũng cảm về việc ấy, - Mary quả quyết vội nói, - Mẹ nghĩ rằng tốt hơn là mẹ khởi sự chuẩn bị bữa ăn chiều.

Nấu nướng là một việc khó chịu bí mật của Mary Ashley. Nàng ghét nấu nướng và kết quả là nàng chẳng khéo tay mấy, và bởi vì nàng muốn giỏi trong mọi công việc của nàng, nàng càng ghét việc ấy hơn nữa. Đây là một vòng luẩn quẩn được giải quyết một phần nào bằng cách nhờ Lucinda đến ba lần mỗi tuần để nấu nướng và dọn dẹp ngôi nhà. Đấy là một trong những ngày nghỉ của Lucinda.

Khi Edward từ bệnh viện về, Mary đang ở trong bếp làm khê một ít đậu. Nàng tắt bếp và tặng Edward một nụ hôn:

- Chào anh, hôm nay thế nào? Có gì quái dị không?

- Em nên tìm hiểu con gái chúng ta! - Edward lên tiếng. - Quả vậy, thực là quái dị. Xế nay anh đã chữa một cô gái 13 tuổi bị loét ở bộ phận sinh dục.

- Ồ, anh! - Nàng ném đậu đi và mở một hộp cà chua.

- Em biết đấy, việc ấy làm anh lo cho Beth.

- Anh không phải lo, - Mary quả quyết với chàng.

- Nó định ở vậy cho đến chết.

Lúc ăn chiều, Tim lên tiếng hỏi:

- Bố ơi, con có thể đi thuyền lướt sóng vào ngày chủ nhật của con không?

- Tim! Bố không bực mình vì chuyện phô trương của con, nhưng con đang sống tại Kansas mà.

- Con biết vậy, Johnny mời con đến Hawaii với hắn mùa hè tới. Người nhà của hắn có một ngôi nhà ở bờ biển tại Maui.

- Thôi vậy, - Edward nói một cách hợp lý, - Nếu Johnny có một ngôi nhà tại bờ biển, có lẽ hắn có một chiếc thuyền lướt sóng.

Tim quay sang mẹ hắn:

- Con đi được không?

- Xem đã nào. Này đừng ăn nhanh quá, Tim. Beth, con không ăn gì cả đấy nhé.

- Ở đây chẳng có gì hợp với sự hấp thụ của con người cả. - Beth nhìn cha mẹ nói. - Con xin loan báo. Con sẽ đổi tên con.

Edward thận trọng hỏi:

- Có lý do nào đặc biệt không?

- Con đã quyết định đi trình diễn.

Mary và Edward cùng nhau trao đổi một cái nhìn lâu, đau đớn.

Edward nói:

- Được rồi. Để xem con có thể thành công như thế nào.

Chương 8

Một vụ tai tiếng đã làm rung chuyển các tổ chức mật vụ quốc tế, Medhi Ben Barka, một đối thủ của vua Hassan II Marốc, đã bị bắt cóc trong khi bị lưu đày tại Paris và bị sát hại với sự trợ lực của mật vụ Pháp. Tiếp theo sự kiện ấy là việc Tổng thống Charles de Gaulle đã đưa ngành mật vụ ra khỏi sự kiểm soát của Văn phòng Thủ tướng và đặt nó dưới sự bảo trợ của Bộ quốc phòng đương nhiên chịu trách nhiệm về sự an toàn của Marin Groza, người được chính phủ Pháp cho tị nạn. Lực lượng cảnh sát đóng trước mặt biệt thự tại Neuilly gác bảo vệ 24/24, nhưng chính nguồn tin về việc Lev Pasternak phụ trách an ninh nội bộ của biệt thự đã làm cho Passy tin tưởng. Chàng đã tự để mắt đến việc thu xếp vấn đề an ninh và tin chắc rằng ngôi nhà không thể nào xâm nhập được.

Trong những tuần lễ vừa qua, tin đồn đã loan ra trong giới ngoại giao rằng một cuộc đảo chính sắp xảy ra, rằng Marin Groza dự định trở về Rumani, và riêng Alexandros Ionescu sẽ bị những sĩ quan quân đội kỳ cựu của ông lật đổ.

Lev Pasternak gõ cửa và bước vào thư viện nhét đầy sách được dùng làm văn phòng của Marin Groza. Groza đang ngồi làm việc sau bàn giấy. Ông ngước lên khi Pasternak bước vào.

- Mọi người đều muốn biết khi nào cuộc cách mạng sẽ xảy ra, - Pasternak lên tiếng. - Đây là một thế giới bí mật tệ nhất đấy.

- Bảo họ hãy kiên nhẫn. Anh sẽ đến Bucarest với tôi không, Lev?

Hơn bất kì thứ gì khác, Lev Pasternak khao khát được trở về Israel.

- Tôi sẽ chỉ tạm thời đảm nhận công việc này, - chàng đã bảo Marin Groza thế. - Cho đến khi nào ông đã sẵn sàng để tiến công.

"Tạm thời!" đã biến thành hàng tuần lễ và hàng tháng rồi cuối cùng thành ba năm. Và bây giờ đã đến lúc họ phải có một quyết định khác.

Trong một thế giới người lùn - Pasternak nghĩ thế, - Mình đã được đặc ân phục vụ một người khổng lồ. - Marin Groza là một con người vị tha và lý tưởng nhất mà Lev Pasternak đã từng biết.

Khi Pasternak đã đến làm việc cho Groza, chàng không hề biết gì về gia đình của ông. Groza không bao giờ đề cập đến họ, nhưng vị sĩ quan đã dàn xếp cho Pasternak đến gặp Groza đã kể cho chàng nghe Groza bị phản bội. Bọn bắt và hành hạ ông năm ngày. Họ hứa trả lại tự do cho ông nếu ông chịu khai tên các cộng sự viên bí mạt của ông. Ông không chịu nói. Họ bắt vợ và đứa con trai 14 tuổi của ông và đưa họ vào phòng thẩm vấn. Groza đã được phép chọn lựa khai hoặc nhìn họ chết. Đấy là quyết định khó khăn nhất của bất kỳ người đàn ông nào trong trường hợp như vậy. Đấy là sự lựa chọn giữa sinh mạng của vợ con yêu quý và sinh mạng của hàng trăm người tin tưởng ông. Tôi nghĩ rằng điều cuối cùng đã khiến cho Groza quyết định chọn cách ông ấy đã làm là ông ấy tin rằng dù sao thì ông và gia đình ông ấy cũng sẽ bị giết. Ông ấy từ chối khai tên. Các người gác cột ông vào một chiếc ghế và buộc ổng phải nhìn vợ và con gái ông bị hiếp dâm tập thể cho đến chết. Nhưng họ chưa chịu ngừng tay với Groza, khi việc ấy xong và thân xác máu me của họ nằm dưới chân ông, họ còn thiến ông nữa!

- Ồ Chúa ơi.

Viên sĩ quan nhìn vào mắt của Lev Pasternak và nói:

- Điều quan trọng cho ông hiểu là Marin Groza không muốn trở về Rumani để trả thù. Ông muốn chắc chắn rằng những sự việc tương tự sẽ không bao giờ tái diễn nữa.

Lev Pasternak đã ở với Groza từ ngày ấy và càng ở với nhà cách mạng, chàng càng yêu ông hơn. Giờ đây, chàng sẽ phải quyết định có nên bỏ chuyện trở về Israel của chàng và đi Rumani với Groza không.

Pasternak đang đi xuống hành lang chiều hôm ấy và trong lúc chàng đi ngang qua cửa phòng ngủ của Marin Groza, chàng nghe những tiếng Lantz kêu đau đớn quen thuộc vọng ra. "Vậy là thứ sáu rồi"- Pasternak nghĩ thế. Ngày bọn gái điếm đến. Họ được chọn từ Anh, Bắc Mỹ, Brasil, Nhật Bản, Thái Lan và nửa tá các quốc gia khác, được chọn lọc ngẫu nhiên. Họ chăng biết họ sẽ đến đâu và sẽ gặp ai. Họ được đón tại phi cảng lên chuyến bay trở về.

Mỗi đêm thứ sáu, các căn phòng vang dội những tiếng la thét của Groza. Ban tham mưu cho rằng một sự hành dục kỳ dị đang diễn ra. Người duy nhất biết được điều gì đang thực sự xảy ra sau cửa phòng ngủ lại là Lev Pasternak. Bởi vì những việc tiếp bọn gái điếm chẳng liên quan gì đến tình dục cả Đó chỉ là một cuộc hành xác. Mỗi tuần một lần.

Groza cởi trần truồng và bảo một người phụ nữ cột ông vào một chiếc ghế và quất ông tàn nhẫn cho đến khi máu ông đổ ra và mỗi lần ông bị quất như thế ông sẽ trông thấy vợ con ông bị hãm hiếp đến chết, Lantz thét kêu cứu. Và ông ta lại la lớn:

- Tôi hối hận? Tôi sẽ khai. Ồ, Chúa ơi, hãy để tôi khai!

Cú điện thoại đến mười ngày sau khi thân thể của Harry Lantz được tìm thấy. Ngài chủ sự đang ở giữa một cuộc họp tham mưu trong một phòng họp khi tín hiệu hệ thống liên lạc mắc song song vang lên.

- Tôi biết rằng ngài yêu cầu không nên quấy rầy, thưa ngài, nhưng đây là cú điện thoại gọi từ hải ngoại. Khẩn cấp đấy. Một cô Neusa Munez gọi từ Buenos Aires. Tôi đã bảo cô ta...

- Được rồi. - Ông nén thật kỹ cảm xúc của mình.

- Tôi sẽ nhận điện thoại tại văn phòng riêng của tôi - ông xin lỗi, đi vào văn phòng và khoá cửa lại.

- Ông nhấc máy lên, - Alô, đấy có phải là cô Munez không?

- Vâng ạ. - Một giọng nói có âm điệu Nam Mỹ, thô lỗ và không có học thức. - Tôi có lời của Angel cho ngài đây. Anh ấy không thích người sứ giả tọc mạch mà ngài đã gửi đến!

- Ông phải chọn từ cẩn thận. - Tôi rất tiếc. Nhưng chúng tôi vẫn muốn Angel tiến hành với việc dàn xếp của chúng tôi. Việc ấy có thể được không?

- Vâng. Anh ấy bảo anh ấy muốn làm việc ấy.

Người đàn ông cố giữ lại một tiếng thở dài nhẹ nhõm. - Tuyệt. Làm cách nào tôi có thể dàn xếp được việc ứng trước cho ông ấy!

Người phụ nữ bật cười.

- Anh Angel không cần món tiền ứng trước nào cả. Không ai lừa Angel được - Giọng nói bỗng trở nên lạnh lùng. - Khi xong việc, anh ấy bảo ngài đặt tiền tại - chờ một phút - tôi có ghi đây - đây này - Ngân hàng quốc gia tại Zurich. Đấy là một nơi ở Thuỵ Sĩ. - Giọng nàng như một đứa con nít.

- Tôi cần số tài khoản.

- Ồ, vâng. Số là - Giêsu. Tôi quên rồi. Hãy giữ máy đấy. Tôi có đâu đấy ở đây thôi. - Ông nghe tiếng giấy sột soạt và cuối cùng nàng lại cầm điện thoại lên. - Đây này. J 349077.

- Ông lặp lại con số. - Ông ấy có cách nào sớm tiến hành vấn đề này không?

- Khi nào anh ấy chuẩn bị xong, thưa ngài. Angel nói ngài sẽ biết khi nào anh ấy làm xong. Ngài sẽ đọc được trên báo.

- Rất tốt. Tôi sẽ cho cô số điện thoại riêng của tôi trong trường hợp Angel cần liên lạc với tôi.

Ông chậm rãi cho nàng số ấy.

TBILISI, LIÊN XÔ

Cuộc họp được tổ chức tại một ngôi nhà biệt lập bên bờ sông Kura.

Vị chủ toạ lên tiếng:

- Hai vấn đề khẩn cấp đã nói lên. Vấn đề thứ nhất là tin tức tốt. Ngài chủ sự đã được Angel nhắn. Hợp đồng đang tiến hành.

- Đấy là tin rất tốt! - Freyr thốt lên. - Còn tin xấu thế nào?

- Tôi e rằng nó liên quan đến ứng cử viên đại sứ tại Rumani, nhưng tình hình có thể thu xếp...

Thật là khó cho Mary Ashley chú tâm vào lớp học. Có điều gì đấy đã thay đổi. Dưới mắt của sinh viên, nàng đã trở thành một nhân vật nổi danh.

Đấy là một cảm giác nặng nề. Nàng có cảm giác rằng lớp học đang chú ý tới từng lời nói của nàng.

- Như chúng ta biết, năm 1956 là một năm đại hồng thuỷ xảy ra ở nhiều quốc gia Đông Âu. Với việc Gomulka trở lại chính quyền, cộng sản quốc gia đã nổi lên tại Ba Lan. Tại Tiệp Khắc, Antonin Malloryny lãnh đạo Đảng cộng sản. Năm ấy tại Rumani chẳng có thay đổi chính quyền nào quan trọng cả...

Rumani... Bucarest... Từ những bức ảnh mà Mary đã xem, nó phải là một trong những thành phố đẹp nhất tại châu Âu. Nàng chưa quên bất cứ câu chuyện nào mà ông nàng đã kể cho nàng về Rumani cả. Nàng nhớ lại nàng đã kinh hãi như thế nào lúc còn là một cô gái nhỏ vì những chuyện cổ tích của ông về ông Hoàng Vlad kinh khủng thuộc Transylvania.

- Lão là một con quỷ hút máu, Mary ạ, sống trong lâu đài to lớn của lão trên núi cao thuộc rừng Brasow và hút máu những nạn nhân vô tội của lão.

Mary bỗng nhận ra một sự im lặng hoàn toàn trong căn phòng. Lớp học đang nhìn chăm chú.

- Mình đã đứng đây và lo ra bao lâu rồi nhỉ? - Nàng tự hỏi và vội vã tiếp tục bài thuyết trình.

- Tại Rumani, Gheorgin- Dej đã củng cố quyền lực trong Đảng công nhân...

Giờ học hình như tiếp tục mãi mãi, nhưng may quá, nó gần xong rồi.

- Bài làm ở nhà của các anh chị sẽ là viết một bài tiểu luận về việc đặt kế hoạch và điều hành

kinh tế của Liên Xô, mô tả tổ chức cơ ban của các cơ quan chính phủ và sự kiểm soát của Đảng cộng sản Xô viết. Tôi muốn các anh chị phân tích các vấn đề đối nội và đối ngoại của chính sách Xô viết với sự nhấn mạnh vào địa vị của họ tại Ba Lan, Tiệp Khắc và Rumani.

"Rumani... Xin mời đến Rumani, bà Đại sứ. Chiếc xe hòm của bà đây để đưa bà về Toà đại sứ của bà. Toà đại sứ của nàng. - Nàng đã được mời đến sống tại một trong những thủ đô thú vị nhất của thế giới, để báo cáo với Tổng thống và là điểm trung tâm trong quan điểm giữa các dân tộc của ngài. - Đáng lẽ mình có thể là một phần của lịch sử đấy".

Nàng tỉnh mộng vì tiếng chuông reo. Giờ học đã xong. Đã đến giờ trở về nhà và thay áo. Edward có thể từ bệnh viện về sớm, chàng sẽ đưa nàng ra một câu lạc bộ thôn quê để ăn chiều.

Việc ấy phù hợp với một vị Đại sứ hụt.

- Luật xanh! Luật xanh!

Giọng nói oang oang qua chiếc loa vọng khắp hành lang của bệnh viện.

Ngay cả khi toán cấp cứu bắt đầu tụ ở cửa vào xe cứu thương, âm thanh của chiếc còi báo động vẫn còn vang dội. Bệnh viện cộng đồng, Geary là một toà nhà màu nâu ba tầng có vẻ khắc khổ nằm trên ngọn đồi trên đường St. Mary tại khu vực Tây Nam của thị trấn Junction. Bệnh viện có 92 giường với hai phòng giải phẫu hiện đại và một dãy phòng khám bệnh và văn phòng quản trị.

Đấy là một ngày thứ sáu bận rộn và khu trên tầng lầu trên cùng đã đầy nghẹt các bệnh binh đến thành phố từ pháo đài Riley kế cận, khu vực đồn trú của Sư đoàn I bộ binh còn là Sư đoàn Big Red, để nghỉ cuối tuần.

Bác sĩ Edward Ashley đang may lại da đầu cho một người lính đã thua trận tại một quầy rượu.

Edward Ashley làm bác sĩ tại bệnh viện Cộng đồng Geary được 13 năm và trước khi đi vào viện thực tập riêng, chàng là một phẫu thuật viên phi hành của không quân với cấp bậc đại uý. Nhiều bệnh viện nổi tiếng tại các thành phố lớn đã tìm cách quyến rũ chàng đi xa, nhưng chàng lại thích ở lại chỗ cũ hơn.

Chàng hoàn tất công việc với bệnh nhân và nhìn quanh. Có ít nhất một tá binh sĩ đang chờ đợi chàng may vá. Chàng nghe tiếng còi hú của một chiếc cứu thương đang đến gần. "Họ đang chơi bản nhạc của chúng ta đấy ":

Bác sĩ Douglas Schiffer, người đang chăm sóc cho một bệnh nhân bị thương vì đạn, gật đầu.

- Ở đây hỗn độn thật. Cậu nên nghĩ rằng chúng ta đang ở một loại chiến tranh nào đấy.

Edward Ashley nói:

- Đấy là cuộc chiến tranh duy nhất của họ. Đấy là lý do họ vào thành phố mỗi dịp cuối tuần với trạng thái hơi mất trí. Họ bị thương đấy. - Chàng chấm dứt mũi khâu cuối cùng. - Xong rồi đấy, anh lính ạ. Anh trông như mới!

Chàng quay sang Douglas Schiffer.

- Chúng ta nên xuống phòng cấp cứu.

Bệnh nhân mặc quân phục binh sĩ và trông chưa được 18 tuổi. Hắn đổ mồ hôi như tắm và thở nặng nhọc. Bác sĩ Asley thăm mạch. Mạch yếu ớt và nhỏ. Một vết máu vấy lên phần trước chiếc áo nhà binh của hắn. Edward Ashley quay sang một trong những người cứu thương chiến trường đã mang bệnh nhân đến.

- Việc gì thế?

- Một vết thương dao vào ngực, bác sĩ ạ.

- Chúng ta hãy xem thử phổi có bị xẹp không?

Chàng quay sang một y tá.

- Tôi muốn có ảnh X quang thẳng đứng. Cô có ba phút.

Bác sĩ Douglas Schiffer nhìn máy đo tĩnh mạch. Mạch tăng. Chàng nhìn qua Edward.

- Mạch trương lên. Màng ngoài tim có thể bị xuyên thấu. Có nghĩa rằng màng bảo vệ tim đã chứa đầy máu và đang ép vào quả tim nên nó không thể đập bình thường.

Người y tá lấy huyết áp của bệnh nhân lên tiếng:

- Huyết áp xuống nhanh.

Máy đo điện tâm đồ bắt đầu chậm lại, bệnh nhân sắp tiêu.

Một y tá khác vội chạy đến với phim X quang lồng ngực.

Edward xem qua.

Vùng ngoại tâm bị ứ. Quả tim bị thủng một lỗ. Lá phổi xẹp xuống.

- Đặt ống vào và làm giãn phổi ra! - Giọng chàng điềm tĩnh nhưng không vi phạm đến sự khẩn cấp trong đấy - Hãy tìm người gây mê. Chúng ta sẽ mở lồng ngực. Luồn ống vào khí quản cho hắn.

Một y tá trao cho bác sĩ Schiffer một ống nội khí quản, Edward Ashley gật đầu với chàng. - Ngay bây giờ đi.

Douglas Schiffer cẩn thận bắt đầu đẩy ống khí vào khí quản của người lính bất tỉnh. Ở đầu ống có một cái túi và Schiffer bắt đầu bóp theo một nhịp đều đặn để thông phổi. Máy kiểm tra bắt đầu chậm và vòng cong trên máy kiểm tra hoàn toàn bẹt. Mùi chết chóc đang ở trong phòng.

- Hắn đi rồi!

Chẳng có thì giờ để đẩy bệnh nhân vào phòng mổ. Bác sĩ Ashley phải quyết định ngay.

- Chúng ta sẽ phải giải phẫu lồng ngực của bệnh nhân.

Hầu như không có máu vì qua tim bị bó vào mô ngoại tâm.

- Cái banh miệng vết mổ!

Dụng cụ được đưa vào tay chàng và chàng đưa nó vào lồng ngực của bệnh nhân để tách xương sườn ra.

- Kéo! Đứng lui lại!

Chàng di chuyển gần hơn để xử lý túi ngoại tâm. Chàng bấm kéo vào đó và máu được giải thoát khỏi sự tù túng của bao tim bắn ra, trúng các y tá và bác sĩ Ashley cho tay vào và bắt đầu xoa bóp quả tim. Máy kiểm tra bắt đầu nhảy và mạch trở nên rõ ràng. Đỉnh tâm thất trái có một vết rách nhỏ.

- Đưa hắn lên phòng mổ.

Ba phút sau bệnh nhân nằm trên bàn mổ.

- Truyền máu - 1000 cc.

Không có thì giờ để thử loại máu, nên "O âm" - loại máu cho chung chung - được dùng đến.

- Trong một lúc cuộc truyền máu bắt đầu, bác sĩ Ashley bảo

- Một ống ngực 32.

Một y tá trao cho chàng.

Bác sĩ Schiffer lên tiếng nói:

- Tôi sẽ may lại, Ed. Tại sao cậu không đi tắm rửa đi?

Chiếc áo giải phẫu của bác sĩ Edward vấy máu.

Chàng liếc máy kiểm tra. Nhịp tim mạnh và đều:

- Cám ơn.

Edward Ashley đã tắm và thay quần áo xong và đang ở văn phòng viết báo cáo y khoa cần thiết. Đấy là một phòng trang nhã đầy những giá các sách y khoa và các thiết bị điền kinh. Phòng gồm một bàn giấy, một chiếc ghế có tay dựa và một chiếc bàn nhỏ với hai chiếc ghế thẳng. Trên tường là văn bằng của chàng được đóng khung gọn gàng.

Thân thể Edward cảm thấy cứng đờ và mệt mỏi vì trải qua cơn căng thẳng. Đồng thời, chàng cảm thấy tình dục được khơi dậy như thường sau mỗi cơn giải phẫu quan trọng. Chính việc đối diện với tử thần tăng giá trị của sức sống - một nhà phân tâm học đã có lần giải thích với Edward như thế.

Dù gì đi nữa, Edward nghĩ thế, mình cũng mong có Mary ở đây.

Chàng chọn một tẩu thuốc ở giá tẩu thuốc trên bàn giấy, đốt, rồi buông người xuống ghế và dang chân ra. Việc nghĩ đến Mary làm chàng có cảm giác tội lỗi. Chàng chịu trách nhiệm về việc nàng từ chối lời đề nghị của Tổng thống và lý lẽ của chàng có cơ sở. - Nhưng còn nhiều hơn thế nữa, - Edward thú nhận với mình, - Mình ghen. Mình phản ứng như một thằng nhóc bại hoại. Việc gì sẽ xảy ra nếu Tổng thống đề nghị với mình như thế? Có lẽ mình sẽ vồ lấy nó. Chúa ơi Tất cả những gì mình có thể nghĩ đến là mình muốn Mary ở nhà và săn sóc mình và những đứa con. Hãy nói về con heo nọc thuần tuý sô- vanh của bạn đi.

Chàng ngồi đấy hút tẩu thuốc và giận mình.

- Quá trễ - chàng nghĩ thế. - Nhưng sẽ đền bù cho nàng. Mình sẽ làm nàng ngạc nhiên trong mùa hè này với một chuyến đi Paris và London. Có lẽ mình sẽ đưa nàng đi Rumani. Chúng mình

sẽ có một tuần trăng mật thực sự.

Câu lạc bộ nông thôn của thị trấn Junction là một toà nhà đá vôi ba tầng nằm giữa những ngọn đồi sum suê. Câu lạc bộ có một sân golf 18 lỗ, hai sân tennis, một hồ bơi và một quầy rượu, có phòng ăn và một lò sưởi lớn ở một đầu, một phòng chơi bài trên lầu và một dãy phòng kho tầng dưới.

Cha của Edward là thành viên của câu lạc bộ này như cha của Mary và Edward cùng Mary đã được đưa đến đấy từ khi họ còn bé. Thành phố là một cộng đồng liên kết với nhau mật thiết và câu lạc bộ nông thôn là biểu tượng.

Khi Edward và Mary đến, trời đã khuya và chỉ còn rải rác vài người khách trong phòng ăn. Họ nhìn chăm chăm trong lúc Mary ngồi xuống và họ thì thầm với nhau. Mary đã quen với cảnh ấy.

Edward nhìn vợ:

- Tiếc không?

Dĩ nhiên là tiếc. Nhưng đấy là những sự hối tiếc mơ hồ về loại giấc mơ huy hoàng không thể thực hiện được mà mọi người đều có. "Nếu mình sinh ra là một nàng công chúa, nếu mình là một triệu phú, nếu mình nhận giải Nobel về việc điều trị bệnh ung thư, nếu... nếu... nếu..."

Mary mỉm cười.

- Không đâu, anh. Đấy là một dịp may để họ hỏi em. Dù sao, tuyệt nhiên em sẽ không bao giờ bỏ anh hoặc con đâu. - Nàng cầm lấy tay chàng. - Chẳng tiếc gì cả. Em hài lòng vì đã từ chối lời đề nghị.

Chàng chồm qua người nàng và thì thầm:

- Anh sẽ đề nghị một điều mà em không thể từ chối được.

- Mình đi thôi! - Mary mỉm cười.

Lúc đầu, khi họ mới cưới nhau, việc làm tình của họ mãnh liệt và thôi thúc. Họ luôn luôn có nhu cầu xác thịt và không thể nào thoả mãn được cho đến khi nào cả hai đã hoàn toàn giải quyết với nhau. Sự cấp bách đã dịu lại với thời gian nhưng xúc cảm vẫn còn đấy, ray rứt, ngọt ngào và trọn vẹn.

Giờ đây khi họ trở về nhà, họ cởi quần áo không vội vã và lên giường Edward ghì chặt lấy nàng và bắt đầu vuốt ve thân thể nàng một cách nhẹ nhàng. Chàng đùa với bộ ngực của nàng, xoa xoa đôi núm vú bằng ngón tay và đưa xuống vùng tơ mềm mại.

Mary rên rỉ khoái trá.

- Thật tuyệt vời.

Nàng trèo lên người chàng... Edward ôm chặt vợ trong vòng tay.

- Mary anh yêu em thật nhiều.

- Em yêu anh gấp đôi. Chúc ngủ ngon anh yêu.

Lúc ba giờ sáng, điện thoại reo vang. Edward ngái ngủ vớ lấy chiếc máy và đưa vào tai.

- A- lô.

Giọng khẩn cấp của một người phụ nữ nói:

- Bác sĩ Ashley phải không?

- Vâng!

- Peter Grimes lên cơn đau tim. Ông ta đau kinh khủng. Tôi nghĩ rằng ông ta đang hấp hối. Tôi không biết phải làm thế nào?

Edward ngồi dậy trên giường. Cố gắng chớp mắt để xua đi giấc ngủ.

- Đừng làm gì cả. Hãy để ông ta nằm. Tôi sẽ đến đấy nửa giờ sau.

Chàng gác ống nghe, trườn ra khỏi giường và bắt đầu mặc quần áo.

- Edward...

Chàng nhìn qua Mary. Đôi mắt nàng hé mở.

- Có gì đấy?

- Mọi việc đều tốt đẹp. Ngủ lại đi.

- Khi nào anh về, hãy đánh thức em dậy nhé! - Mary lẩm bẩm. - Em nghĩ rằng em sẽ lại cảm thấy kích dục.

Edward bật cười.

- Anh sẽ vội về ngay.

Năm phút sau, chàng đang trên đường đến nông trại Grimes.

Càng lái xe trên đồi xuống đường Old Milford về hướng đường J. Hill. Đó là một buổi sáng tinh sương lạnh lẽo có gió tây bắc đưa nhiệt độ xuống xa dưới độ không. Edward bật máy sưởi trên xe.

Trong lúc chàng lái xe, chàng tự hỏi liệu có nên gọi một chiếc xe cứu thương trước khi chàng rời nhà không. Hai cơn đau tim vừa qua của Peter Grimes cuối cùng đã trở thành những khối u rỉ máu.

- Không. Trước tiên chàng phải kiểm tra lại đã.

Chàng rẽ xe qua đường 18, đại lộ hai chiều đi suốt thị xã Junction. Thành phố còn ngủ với những ngôi nhà Connors dưới cơn gió lạnh cắt da.

Khi Edward đến cuối đường số 6, chàng rẽ sang đường số 57 và hướng về Grandview Plaza. Bao nhiêu lần chàng đã lái xe qua những con đường này vào những ngày nắng hè với mùi hương thơm đồng bắc và cỏ khô toả trong không khí, qua những khu rừng nhỏ với những cây bông gòn, những cây tuyết tùng và những cây ôliu và những đồng cỏ tháng 8 chất dọc theo đường rồi nhỉ? Các cánh đồng đã chứa đầy mùi của những cây tuyết tùng cháy, những cây cần phải được phá huỷ đều đặn vì chúng cứ tiếp tục phủ lên mùa màng. Và bao nhiêu mùa đông chàng đã lái xe trên con đường này xuyên qua phong cảnh sương giá với những đường dây điện bọc trong lớp băng mỏng trông xinh đẹp và một đám khói cô đơn của những ống khói xa xăm. Một cảm giác cô đơn hồ hởi được đóng khung trong màn tối của buổi sáng trong lúc nhìn những cánh đồng và cây cối lặng lẽ trôi qua. Edward lái xe thật nhanh và chú tâm đến con đường trơn trượt dưới bánh xe. Chàng nghĩ đến Mary đang nằm trên chiếc giường êm ấm của họ đợi chàng.

"Hãy đánh thức em dậy lúc anh về. Em nghĩ rằng em sẽ lại cảm thấy kích dục".

Chàng thật hạnh phúc. Mình sẽ đền bù cho nàng tất cả - Edward tự hứa với mình. Mình sẽ cho nàng tuần trăng mật ghê gớm mà chưa hề có người phụ nữ nào có được.

Phía trước, tại ngã tư các đại lộ 57 và 77 có một bảng tín hiệu dừng lại.

Edward rẽ sang đường số 77, và khi chàng bắt đầu vào ngã tư, một chiếc xe tải xuất hiện từ đâu không rõ. Chàng bỗng nghe một tiếng xe gầm và chiếc xe có hai ngọn đèn pha đang lao tới phía chàng chọc thẳng. Chàng liếc mắt thấy một chiếc quân xa năm tấn khổng lồ xông đến và âm thanh cuối cùng chàng nghe được chính là tiếng thét của chàng.

Tại Neuilly lúc ấy là chủ nhật và từng hồi chuông ngân vang qua bầu không khí yên tĩnh của buổi trưa. Những người cảnh binh canh gác biệt thự của Marin Groza chàng có lý do gì để chú ý vào chiếc Renault bám đầy bụi đang chạy ngang qua cả.

Để nắm được mọi việc, Angel lái xe chậm chạp nhưng không đủ chậm để gây sự nghi ngờ. Hai người gác đứng trước một bức tường cao, có lẽ có gài điện, và bên trong, dĩ nhiên, có những ngọn đèn pha, máy dò tiếng động và còi báo động điện tử thường lệ. Phải mất một đạo quân mới tràn ngập được biệt thự.

- Nhưng ta đâu cần một đạo quân, - Angel nghĩ thế. - Chỉ cần thiên tài của ta. Marin Groza là một người chết. Ước gì mẹ ta còn sống để nhìn thấy ta giàu như thế nào nhỉ. Mẹ sẽ hạnh phúc như thế nào nhỉ.

Tại Arhentina, các gia đình nghèo, quả thật rất nghèo. Mẹ của Angel cũng là một trong những người nghèo khổ bất hạnh. Chàng ai biết hoặc quan tâm đến chuyện ai là người cha. Theo thời gian, Angel đã nhìn bạn bè và những người thân ngã gục vì đói khát và bệnh tật. Angel nghĩ một cách triết lý "Bởi vì dù thế nào thl việc ấy cũng phải xảy ra, tại sao không lợi dụng nó nhỉ?". Lúc đầu, có những người nghi ngờ tài giết chóc của Angel, nhưng những ai tìm cách đặt chướng ngại vật trên đường có thói quen biến mất. Danh tiếng sát nhân của Angel gia tăng. Ta chưa hề thất bại - Angel nghĩ thế - Ta là sứ giả. Sứ giả của thần chết.

Chương 9

Xa lộ Kansas tuyết phủ rực cháy với những chiếc xe nhấp nháy đèn đỏ biến bầu không khí sương giá thành màu đỏ như máu. Một chiếc xe cứu hoả, xe cứu thương, xe trục, bốn chiếc xe tuần tra xa lộ, một chiếc xe cảnh sát nằm ở giữa, trong ánh pha bao phủ, là chiếc xe cẩu quân đội M.871 năm tấn và bên dưới nó, một phần chiếc xe móp méo cửa Edward Ashley. Một chục sĩ quan cảnh sát và lính cứu hoả đang đi vòng quanh, vung tay và giậm chân tìm cách giữ ấm trong cơn rét trước lúc bình minh. Giữa xa lộ là một cái xác được phủ lên bằng tấm vải dầu. Một chiếc xe cảnh sát trưởng tiến đến và trong lúc dừng lại, Mary Ashley từ trong xe chạy ra. Nàng run rẩy khủng khiếp đến nỗi hầu như nàng không đứng được. Nàng trông thấy tấm vải dầu và vụt chạy về phía ấy.

Cảnh sát trưởng Munster chộp lấy tay nàng:

- Tôi sẽ không nhìn thấy ông ấy nếu tôi là bà, bà Ashley ạ.

- Buông tôi ra! - Nàng thét lên. Nàng thoát khỏi tay ông và tiến về phía tấm vải dầu.

- Xin vui lòng, bà Ashley. Bà không nên nhìn thấy ông ấy trông thấy như thế nào. - Ông chộp được tay nàng trong lúc nàng xỉu đi.

Nàng tỉnh lại trong ghế sau của chiếc xe cảnh sát trưởng. Cảnh sát trưởng Munster đang ngồi ở ghế trước qua sát nàng. Máy toả nhiệt được bật lên và chiếc xe ngột ngạt.

- Chuyện gì đã xảy ra? - Mary buồn rầu hỏi.

- Bà xỉu đấy.

Nàng bỗng nhớ lại. "Bà không nên nhìn thấy ông ấy trông như thế nào".

Mary từ cửa sổ nhìn ra tất cả những chiếc xe cấp cứu và những ánh đen đỏ nhấp nháy, nàng nghĩ: "Đây là một cảnh địa ngục". Mặc dù trong xe rất ấm, răng nàng vẫn đánh bò cạp.

- Làm thế nào... - nàng cảm thấy khó nói thành tiếng. - Việc ấy xảy ra như thế nào?

- Chồng bà chạy qua bảng tín hiệu dừng lại. Một quân xa đang tiến đến dọc theo đường 77 và định tránh ông ấy, nhưng chồng bà đã đâm thẳng trước mặt.

Nàng nhắm mắt và nhìn tai nạn diễn ra trong trí. Nàng trông thấy chiếc xe xông đến Edward và cảm giác được cơn kinh hãi trong khoảnh khắc cuối cùng của chàng...

Tất cả những gì nàng nghĩ ra được để nói là Edward là một trong những người lái xe cẩn thận... Anh ấy... không bao giờ lái xe qua một bảng tín hiệu dừng lại cả!

Viên cảnh sát trưởng tỏ vẻ thông cảm nói:

- Bà Ashley, chúng tôi có nhân chứng. Một vị linh mục và hai nữ tu sĩ đã trông thấy việc ấy xảy ra và ông đại tá Jenkins từ pháo đài Riley nữa. Họ đều nói y như nhau. Chồng bà chạy qua bảng tín hiệu dừng lại.

Mọi việc sau đấy hình như xảy ra với những cử động chậm chạp. Nàng xem xác của Edward được khiêng vào một chiếc xe cứu thương. Cảnh sát đang thẩm vấn một vị linh mục và hai nữ tu sĩ và Mary nghĩ: "Họ sẽ bị cảm lạnh vì đứng ngoài như thế".

Cảnh sát trưởng Munster nói:

- Họ sẽ chuyển cái xác đến nhà xác.

- Cái xác, Cám ơn ông, - Mary lịch sự nói.

Ông nhìn nàng một cách kỳ lạ.

- Tốt hơn, tôi đưa bà về nhà, - Ông nói. - Tên của vị bác sĩ thân nhân bà là gì?

- Edward Ashley, - Mary nói. - Edward Ashley là thân nhân của tôi.

Sau này, nàng nhớ lại nàng đã đi bộ lên nhà và cảnh sát trưởng Munster đã dìu nàng vào bên trong. Florence và Douglas Schiffer đang đợi nàng trong phòng khách. Trẻ con vẫn còn ngủ.

Florence quàng tay người nàng.

- Ồ, chị yêu quý, rất tiếc, thật kinh khủng.

- Được thôi, - Mary điềm tĩnh nói. - Edward đã bị tai nạn.

Douglas nói:

- Nào, tôi sẽ đưa chị về giường.

- Tôi không buồn ngủ. Có chắc rằng anh không muốn dùng gì không?

Trong lúc Douglas đưa nàng vào phòng ngủ, Mary bảo chàng:

- Đấy là một tai nạn. Edward bị tai nạn.

Douglas nhìn xoáy vào mắt nàng. Đôi mắt nàng mở to và ngây dại. Chàng cảm thấy ớn lạnh.

Chàng xuống cầu thang để lấy túi thuốc của chàng. Khi chàng trở lại Mary vẫn chưa động đậy.

- Tôi sẽ cho chị uống một tí để ngủ.

Chàng cho nàng một viên thuốc an thần, dìu nàng vào giường và ngồi bên cạnh. Một giờ sau, Mary vẫn thức.

Chàng cho nàng một viên an thần khác. Rồi một viên thứ ba. Cuối cùng, nàng ngủ.

Tại thị trấn Junction đang diễn ra những thủ tục điều tra nghiêm ngặt trong bản báo cáo mẫu 1048 - tai nạn thương tích. Một chiếc xe cứu thương được phái đi từ cơ quan cứu thương tỉnh và một sĩ quan của cảnh sát trưởng được đưa đến hiện trường. Nếu nhân viên quân đội dính líu vào tai nạn cơ quan CID - Đơn vị điều tra tội phạm của lục quân - sẽ tiến hành điều tra song song với văn phòng của cảnh sát trưởng.

Shel Planchard, một sĩ quan mặc thường phục từ tổng hành dinh CID tại Pháo đài Riley, cảnh sát trưởng và một vị phụ tá đang xem báo cáo tai nạn trong văn phòng cảnh sát trưởng tại đường số 9.

- Nó lừa tôi rồi, - Cảnh sát trưởng Munster nói.

- Có vấn đề gì thế, Cảnh sát trưởng? - Planchard lên tiếng hỏi.

- Nhìn đây này. Có năm nhân chứng cho tai nạn, đúng không? Một linh mục hai nữ tu sĩ, đại tá Jenkins và tài xế xe tải, trung sĩ Walhs. Mọi người đều nói rằng xe của Bác sĩ Ashley đã rẽ vào xa lộ, chạy qua bảng tín hiệu dừng lại và bị một chiếc xe tải quân đội tung.

- Đúng rồi, - nhân viên CID nói. - Điều gì đã làm ông bận tâm nào?

Cảnh sát trưởng Munster gãi đầu.

- Thưa ông, ông có bao giờ trông thấy một bảng báo cáo tai nạn có hai nhân chứng đều nói y như nhau không? - Ông đấm mạnh nắm tay xuống đống giấy tờ. - Điều làm tôi bận tâm kinh khủng là mỗi nhân chứng đều nói y như thế.

Nhân viên CID nhún vai.

- Điều đó cho thấy rằng sự việc đã xảy ra khá rõ ràng.

Vị cảnh sát trưởng nói:

- Còn có một điều gì khác mà tôi nghĩ không ra.

- Hả?

- Một linh mục, hai nữ tu sĩ và một vị đại tá làm gì ngoài xa lộ số 77 vào lúc bốn giờ sáng thế?

- Chẳng có gì bí ẩn cả. Vị linh mục và hai nữ tu sĩ đang trên đường đến Leolardviue và ngài đại tá đang trở về Pháo đài Riley.

Vị cảnh sát trưởng nói:

- Tôi đã kiểm tra. Tấm phiếu phạt cuối cùng của Bác sĩ Ashley đã sáu năm qua thuộc về tội đậu xe bất hợp pháp. Ông ấy chẳng có hồ sơ tai nạn nào cả.

Nhân viên CID nhìn ông dò xét:

- Cảnh sát trưởng ạ, ông chỉ đề nghị có thế à?

Munster nhún vai:

- Tôi không đề nghị gì cả. Tôi chỉ có một cảm giác buồn cười về chuyện này thôi.

- Chúng ta đang đề cập đến một tai nạn được trông thấy bởi năm nhân chứng. Nếu tôi nghĩ rằng có một âm mưu nào đó có liên can đến chuyện này, giả thuyết của ông có lỗ hổng lớn đấy. Nếu...

Vị cảnh sát trưởng thở dài.

- Tôi biết nếu đấy không phải là một tai nạn, tất cả những gì chiếc xe tải quân đội phải làm là hất tung ông ta và tiếp tục đi. Sẽ chẳng có lý do nào cho tất cả những nhân chứng này và câu chuyện phi lý này cả!

- Đúng thế, - người nhân viên CID đứng dậy và vươn vai. - Mà thôi, tôi phải trở về lại căn cứ. Về phần tôi, tài xế xe tải, trung sĩ Wallis, vô tội. - Ông ta nhìn vị cảnh sát trưởng. - Chúng ta đồng ý không?

Cảnh sát trưởng Munster miễn cưỡng nói.

- Vâng. Có lẽ là một tai nạn.

Mary thức giấc vì tiếng con khóc nàng nằm yên vẫn nhắm chặt và suy nghĩ. Đây là một phần của cơn ác mộng của mình. Mình ngủ và khi mình thức dậy, Edward sẽ sống lại.

Nhưng tiếng khóc vẫn tiếp tục. Khi nàng không còn chịu đựng nổi nữa, nàng mở mắt, nằm đấy nhìn đăm đăm lên trần nhà. Cuối cùng nàng miễn cưỡng cố gắng ra khỏi giường. Nàng cảm thấy chán nản. Nàng bước vào phòng ngủ của Tim.

Florence và Beth đang ở đấy với nó. Cả ba đang khóc. Ước gì mình có thể khóc được nhỉ.

Beth ngẩng đầu nhìn Mary.

- Có phải bố chết thật không?

Mary nghẹn ngào gật đầu. Nàng ngồi xuống mép giường.

- Tôi phải cho chúng nó biết, - Florence lên tiếng xin lỗi. - Chúng nó định đi chơi với một số bạn bè.

- Được rồi. - Mary vuốt tóc Tim. - Đừng khóc con. Mọi việc rồi sẽ ổn cả thôi.

Chẳng có gì còn ổn nữa.

Chẳng bao giờ!

Ban chỉ huy CID lục quân hoa kỳ tại pháo đài Riley đóng tại toà nhà số 169, một toà nhà kiến trúc đá vôi cổ có cây cối bao bọc với những bậc cấp dẫn đến cổng toà nhà, Trong một văn phòng

trên tầng nhất, Shel Planchard, sĩ quan CID, đang nói chuyện với đại tá Jenkins.

- Thưa ngài, tôi e rằng có một số tin tức không hay. Trung sĩ Wallis, tài xế chiếc xe tải đã giết ông bác sĩ dân sự!

- Có chuyện gì?

- Sáng nay, hắn chết vì chứng đau tim.

- Thật là nhục.

Nhân viên CID nói với giọng yếu đuối.

- Vâng, thưa ngài. Xác hắn được hoả táng sáng nay. Việc ấy rất đột ngột.

- Bất hạnh. - Vị đại tá đứng lên. - Tôi sắp thuyên chuyển ra nước ngoài. - Ông nhếch mép cười nụ. - Một sự thăng chức hơi quan trọng đấy.

- Chúc mừng thưa ngài. Ngài xứng đáng đấy!

Mary Ashley sau đấy quyết định rằng điều duy nhất vãn hồi được sự lành mạnh của tâm hồn nàng là ở trong một tình trạng sốc. Mọi việc đã xảy ra hình như đang xảy ra cho một người khác. Nàng như người đang ở dưới nước, di chuyển chậm chạp và nghe các giọng nói từ nơi xa vắng lọc qua một lớp nệm.

Tang lễ được tổ chức tại nhà tang lễ MASS - Hinitt Alexander trên đường Jefferson. Đấy là một toà Nhà Xanh có cổng xây trắng và một chiếc đồng hồ trắng lớn trên lối vào. Phòng tang lễ chật ních bạn bè và đồng nghiệp của Edward. Có hàng chục vòng hoa và bó hoa. Một trong những vòng hoa to nhát có một tấm thiếp ghi đơn giản: "Sự thương cảm sâu xa nhất của tôi. Paul Ellison".

Mary Beth và Tim ngồi một mình trong gian phòng dành cho gia đình bên cạnh phòng tang lễ, hai đứa bé mắt đỏ hoe và im lặng.

Quan tài đựng thi hài Edward được đậy lại. Nàng không sao không nghĩ đến lý do.

Vị mục sư lên tiếng...

Nàng và Edward đang ở trên một chiếc thuyền buồm con trên hồ Milford.

- Em thích đi chơi thuyền buồm không? Chàng đã hỏi nàng đêm hò hẹn đầu tiên.

- Em chưa bao giờ đi chơi thuyền buồm cả.

- Thứ bảy, - chàng nói, - Chúng ta hẹn gặp nhau nhé.

Họ cưới nhau một tuần sau đấy.

- Cô có biết tại sao tôi cưới cô không, thưa cô, - Edward chọc. - Cô đã thi đậu. Cô đã cười nhiều và cô đã không ngã trên boong.

Khi tang lễ chấm dứt Mary và con nàng vào trong một chiếc xe hòm đen, dài, dẫn đầu đoàn tang đi vào nghĩa địa. Nghĩa địa cao nguyên trên đường Ash là một công viên rộng rãi có một đường trải sỏi vòng quanh. Đó là một nghĩa địa cổ nhất tại thị trấn Junction và nhiều mộ bia từ lâu đã bị ngày tháng ăn mòn. Vì cái lạnh cắt da, buổi lễ bên mồ được cử hành ngắn ngủi.

- Ta là sự sống lại và là sự sống, ai tin ta, dù có chết cũng sẽ sống; và bất cứ ai sống và tin ta sẽ không bao giờ chết. Ta là người đã sống và đã chết và, nhìn này, ta sống mãi mãi.

Cuối cùng buổi lễ kết thúc một cách thương tâm.

Mary và con nàng đứng trong cơn gió rít nhìn chiếc quan tài đang được hạ xuống lòng đất lạnh, không ai chăm sóc.

Vĩnh biệt, anh yêu dấu của em.

Cái chết được xem như một sự kết thúc, nhưng đối với Mary Ashley, nó lại là khởi đầu của một địa ngục không chịu đựng nổi. Nàng và Edward đã đề cập đến cái chết và Mary đã nghĩ rằng nàng đi đến thoả thuận với nó, nhưng bây giờ cái chết đã đột nhiên khoác lên mình một thực tế cấp bách và kinh khiếp. Nó không còn là một biến cố mơ hồ sẽ xảy ra vào một ngày xa xôi nào đấy. Chẳng có cách nào để đương đầu với nó. Mọi thứ trong người Mary đều thét lên để chối bỏ điều đã xảy ra cho Edward. Khi chàng chết, mọi điều tuyệt vời đều chết theo chàng. Thực tế vẫn tiếp tục chạm đến nàng bằng những đợt sốc mới mẻ. Nàng muốn được ở một mình. Nàng thu mình lại thật sâu bên trong người nàng, và cảm thấy mình giống như một đứa bé kinh hãi vì bị người lớn bỏ rơi. Nàng cảm thấy giận Thượng đế. "Tại sao ngài không mang mình đi trước?" - nàng gặng hỏi. Nàng giận Edward vì đã trốn tránh, nàng giận con và giận với chính nàng. "Mình là một phụ nữ 35 tuổi với hai đứa con và chẳng biết mình là ai. Khi mình là bà Edward Ashley, mình có một sự đồng nhất mình thuộc về một người thuộc về mình".

Thời gian trôi qua chế giễu sự trống vắng của nàng. Cuộc đời nàng giống một con tàu đang lồng lên mà nàng chẳng kiểm soát được.

Florence và Douglas và những người bạn khác ở lại với nàng, tìm cách làm cho sự việc dễ dàng hơn, nhưng Mary mong họ bỏ đi và để nàng một mình.

Florenee vào nhà vào một buổi chiều và thấy Mary đang xem một trận túc cầu trên máy truyền hình trước mặt.

- Chị ấy cũng không biết em đến nữa - Florence bảo chồng vào tối hôm ấy, - Chị ấy đang tập trung thật tuyệt vọng vào trận đấu ấy. - Nàng rùng mình. - Thật như có ma ấy.

- Sao vậy?

- Mary ghét túc cầu. Chỉ có Edward xem các cuộc thi đấu ấy thôi.

Mary đã mất ý trí cuối cùng để giải quyết những vấn đề còn lại do cái chết của Edward để lại. Có chúc thư và bảo hiểm, các tài khoản ngân hàng và thuế má, các phiếu nợ và đoàn thể y khoa các khoản vay mượn, tài sản và các khoản thiếu hụt của Edward và nàng muốn thét vào mặt những luật sư, những chủ ngân hàng và những nhân viên kế toán rằng hãy để nàng yên.

- Mình không muốn đối phó - nàng khóc.

Edward đã đi rồi và bất cứ ai cũng chỉ muốn đề cập đến tiền thôi.

Cuối cùng, nàng bị bắt buộc phải thảo luận.

Frank Dunphy, nhân viên kế toán của Edward nói, - Tôi e rằng những thứ phiếu và thuế tử sẽ tốn mất nhiều tiền bảo hiểm sinh mạng đấy, bà Ashley ạ Chồng bà khá bê trễ về việc đòi các bệnh nhân trả tiền cho ông ấy. Ông ấy nợ nhiều tiền. Tôi sẽ thu xếp việc thu nhập các chứng từ để theo dõi những mắc nợ...

- Không! - Mary nói một cách mãnh liệt. - Edward không muốn điều ấy.

Dunphy lúng túng.

- Vậy thôi, tôi cho rằng thấp nhất tài sản của bà cũng được 30.000 đô- la tiền mặt và ngôi nhà này, có thể cầm cố. Nếu bà bán ngôi nhà...

- Edward không muốn cho tôi bán nốt.

Nàng ngồi đấy, kiên quyết và cứng rắn, bám chặt vào sự nghèo túng của nàng. Dunphy nghĩ: "Mình ao ước vợ mình cũng lo cho mình nhiều như thế".

Nhưng điều tệ hại nhất vẫn chưa đến. Đã đến lúc phải giải quyết những đồ đạc riêng của Edward. Florence đề nghị giúp nàng, nhưng Mary nói:

- Không, Edward muốn tôi làm việc ấy.

Có quá nhiều những vật thân thiết nhỏ bé. Một chục ống điếu, một hộp thuốc lá mới toanh, hai cặp kính đọc sách, những ghi chép về một bài thuyết trình y khoa mà chàng sẽ chẳng bao giờ đọc nữa.

Nàng vào trong tủ của Edward và đưa ngón tay vuốt nhẹ những bộ quần áo chàng sẽ chẳng bao giờ mặc lại. Chiếc cà vạt xanh chàng đã mang đêm cuối cùng chung sống với nhau. Những chiếc găng tay và khăn quàng giữ ấm cho chàng trong những cơn gió mùa đông. Chàng không còn cần đến những thứ ấy trong nấm mồ lạnh lẽo của chàng.

Nàng cẩn thận cất giữ dao cạo và những chiếc bàn chải đánh răng của chàng bằng những cử động như một người máy. Nàng tìm thấy những bức thư tình họ đã viết cho nhau, gợi lại những kỷ niệm của những ngày túng thiếu khi Edward bắt đầu cuộc thực tập riêng. Một bữa ăn chiều vào lễ Tạ ơn không có một con gà tây, những buổi cắm trại hè và những buổi trượt tuyết mùa đông và những lần mang thai đầu tiên của nàng và những lúc cả hai đọc sách cho Beth và chơi nhạc cổ điển cho nó khi nó còn trong bụng mẹ, bức thư tình Edward đã viết cho nàng khi Tim mới sinh và quả táo mạ vàng mà Edward đã tặng nàng khi nàng bắt đầu đi dạy cùng cả trăm những vật xinh đẹp khác đã làm nàng bật khóc. Cái chết của chàng như một trò đùa của một phù thuỷ độc ác nào đấy.

Một thời Edward đứng đấy, sống động, nói chuyện, mỉm cười, yêu đương và thời kế tiếp là chàng đã biến vào lòng đất lạnh.

Mình là một người trưởng thành. Mình phải chấp nhận thực tế. Mình không trưởng thành. Mình không thể chấp nhận nó. Mình không muốn sống.

Nàng thức trắng suốt đêm dài chỉ đơn giản là suy nghĩ theo Edward, hầu chấm dứt cơn hấp hối không chịu đựng nổi, để được yên tĩnh. Mình được giáo dục để hy vọng một kết thúc hạnh phúc, - Mary nghĩ thế.

Nhưng chẳng có kết thúc hạnh phúc nào cả.

Chỉ có cái chết chờ đợi mình thôi. Mình tìm thấy tình yêu và hạnh phúc và nó bị giật khỏi tay mình một cách vô lý. Mình đang ở trên một phi thuyền hoang vắng. Đang bay loạn xạ một cách vô tình giữa các vì sao. Cuộc đời là Dachau và tất cả bọn mình là người Do Thái.

Cuối cùng nàng thiếp đi và vào giữa đêm, những tiếng thét rùng rợn của nàng làm con nàng thức giấc và chúng nó chạy đến bên giường nàng rồi bò vào giường, ôm chặt lấy nàng.

- Mẹ sẽ không chết chứ? - Tim thì thầm.

Mary suy nghĩ: "Mình không thể giết mình. Chúng nó cần đến mình. Edward sẽ không bao giờ tha thứ cho mình".

Nàng phải tiếp tục sống. Vì các con. Nàng phải cho chúng nó tình yêu mà Edward không còn cho chúng nó được.

Tất cả chúng con quá nghèo túng vì không có Edward. Chúng con cần nhau kinh khủng. Thật mỉa mai là cái chết của Edward khó chịu đựng hơn vì chúng con đã cùng nhau có một cuộc sống thật hạnh phúc. Còn quá nhiều lý do hơn để nhớ chàng, có quá nhiều kỷ niệm sẽ chăng bao giờ xảy ra nữa. Chúa ơi, ngài ở đâu? Ngài có nghe con không? Hãy giúp con. Xin ngài hãy giúp đỡ con.

Ring Lardner đã nói "Ba trong cả ba sẽ phải chết, vậy hãy ngậm miệng và đối phó". Con phải đối phó. Con ích kỷ kinh khủng. Con cư xử tệ dường như con là người duy nhất trên đời đau khổ. Chúa không tìm cách phạt con. Cuộc đời là một cái bao tạp vật khổng lồ. Vào lúc này, ở đâu đấy trên cuộc đời, một người nào đấy đang mất một đứa con, đang trượt tuyết xuống một ngọn núi, đang khoái lạc đến cực điểm, đang húi tóc, đang nằm trên một chiếc giường đau đớn, đang hát trên sân khấu, đang chết đuối, đang kết hôn, đang chết đói trong một nơi bẩn thỉu. Cuối cùng có phải chúng con đều cũng là con người ấy không? Một niên đại là một nghìn triệu năm và một niên đại trước mọi nguyên tử trong thân xác chúng ta là một phần của một vì sao. Hãy chú ý đến con, Chúa ơi. Tất cả chúng con đều là một phần của vũ trụ của ngài và nếu chúng con chết, một phần vũ trụ của ngài cũng chết với chúng con.

EDWARD Ở KHẮP NƠI

Chàng ở trong những bài hát mà Mary nghe trên radio, trên những ngọn đồi mà họ đã cùng nhau đi qua. Chàng ở trên giường bên cạnh nàng lúc nàng thức dậy khi mặt trời mọc.

- Em ơi, sáng nay em phải dậy sớm. Anh phải giải phẫu tử cung và giải phẫu hông.

Giọng nói của chàng đến với nàng rõ ràng.

Nàng bắt đầu nói chuyện với chàng

"Em lo cho con, Edward ạ. Chúng nó không muốn đi học. Beth nói là chúng nó sợ rằng khi chúng nó về nhà em sẽ không còn ở đây nữa".

Mary đi viếng nghĩa địa mỗi ngày, đứng trong bầu không khí lạnh giá than khóc cho những gì nàng đã mất đi mãi mãi. Nhưng điều ấy chẳng làm nàng khuây khoả gì cả.

"Anh không có ở đây. - Mary nghĩ thế. - Hãy cho em biết anh ở đâu? Em van anh đấy".

Nàng nghĩ đến câu chuyện của Marguerite Yourcenarl! "WANG- FU ĐÃ ĐƯỢC CỨU THOÁT CÁCH NÀO". Đó là một câu chuyện cổ tích về một nghệ sĩ Trung Hoa bị Hoàng đế kết án tử hình vì tội nói dối, vì chàng đã vẽ những bức tranh về một thế giới mà vẻ đẹp mâu thuẫn với thực tế. Nhưng nhà nghệ sĩ đã lừa Hoàng đế bằng cách vẽ một chiếc thuyền rồi chàng bước lên, kéo buồm lên đi mất.

- Em cũng muốn trốn thoát, - Mary nghĩ thế. - Em không thể nào đứng dậy mà không có anh, anh yêu dấu.

Florence và Douglas tìm cách an ủi nàng.

- Anh ấy đã yên rồi - họ bảo Mary như thế. Và một trăm câu nói rập khuôn khác. Những lời nói an ủi thanh thản, ngoại trừ chuyện chúng chẳng khích lệ tí nào cả.

Bây giờ cũng thế. Mãi mãi cũng thế.

Nàng hay thức giấc lúc nửa đêm và chạy qua phòng các con để chắc chắn chúng được an toàn.

- Con mình sẽ phải chết, - Mary nghĩ thế. - Tất cả chúng mình sẽ phải chết. - Người ta đang điềm tĩnh đi trên phố "Ngu xuẩn, cười cợt, hạnh phúc" vì tất cả bọn họ phải chết. Giờ của họ đã được xếp đặt và họ làm mình hao mòn bằng cách chơi những ván bài ngu xuẩn và đi xem những phim ngốc nghếch và những trận túc cầu vô vị. Tỉnh dậy, nàng muốn hét lên. "Mặt đất là lò sát sinh của Thượng đế và chúng ta là bầy gia súc của ngài. Họ có biết điều gì sẽ xảy ra cho họ và cho mỗi người mà họ yêu không?"

Câu trả lời đến với nàng, từ từ, đau thương, xuyên qua những bức màn đen nặng nề của sầu muộn. Dĩ nhiên là họ biết. Các trò chơi của họ là một hình thức thách đố, tiếng cười của họ là một hành động của vẻ hiên ngang giả tạo - sự hiên ngang giả tạo phát sinh từ nhận thức rằng cuộc đời có giới hạn, rằng mọi người đều phải đối diện với cùng một số phận, và dần dần sự sợ hãi và cơn giận của nàng tan đi và chuyển thành sự kinh ngạc về lòng can đảm của những người đồng loại của nàng. Mình xấu hổ thực. Mình phải tìm ra con đường của mình qua mê cung của thời gian. Cuối cùng, mỗi người chúng ta cô đơn, nhưng đồng thời, tất cả chúng ta đều phải sát cánh với nhau để cho nhau hơi ấm và niềm an ủi.

Nàng tiếp tục chuyện trò với chàng.

"Hôm nay, em đã nói chuyện với thầy giáo của Tim. Điểm của nó có tiến bộ. Beth đang cảm lạnh liệt giường. Hãy nhớ xem nó thường bị cảm lạnh như thế nào vào thời gian này trong năm? Tối nay, tất cả bọn em sẽ ăn tối tại nhà của Florence và Douglas. Họ thật tuyệt, anh yêu. Và giữa đem đen, khoa trưởng ghé lại nhà. Ông ấy muốn biết liệu em có dự định trở về dạy lại Trường đại học không. Em không muốn bỏ con một mình, ngay cả trong chốc lát. Con rất cần đến em. Anh có nghĩ rằng sẽ có ngày em đi dạy lại không?.

Ít ngày sau đấy. Douglas được thăng chức, Edward ạ. Anh ấy được bổ nhiệm làm trưởng ban ở bệnh viện".

Tổng thống Paul Ellison, Stanton Rogers và Floyd Baker đang họp trong văn phòng bầu dục.

Ngài Bộ trưởng Quốc phòng nói:

- Thưa Tổng thống, cả hai chúng ta bị nhiều áp lực. Tôi không cho rằng chúng ta không thể hoãn lại lâu hơn nữa việc bổ nhiệm một đại sứ sang Rumani. Tôi thích ngài nhìn qua danh sách mà tôi đã trao cho ngài để ngài chọn...

- Cám ơn, Floyd. Tôi đánh giá cao nỗ lực của ông. Tôi vẫn nghĩ rằng muốn Ashley sẽ là người lý tưởng. Tình hình gia đình bà ấy đã thay đổi. Vận rủi của bà ấy có thể trở thành một dịp may cho chúng ta. Tôi muốn hỏi thử bà ấy lại.

Stanton Rogers lên tiếng:

- Thưa Tổng thống, tại sao tôi không bay đến đấy và xem thử tôi có thể thuyết phục bà ấy không nhỉ?

- Hãy thử đi!

Mary đang sửa soạn bữa ăn chiều thì điện thoại reo và khi nàng nhấc ống nghe, một âm thoại viên lên tiếng:

- Đây là Toà Bạch Ốc. Tổng thống đang gọi bà Edward Ashley!

- Bây giờ thì không? - nàng nghĩ thế, - Mình không muốn nói chuyện với ngài hoặc bất kỳ ai cả!

Nàng nhớ lại cú điện thoại của ngài đã có lần làm nàng phấn khởi như thế nào. Bây giờ thật vô nghĩa. Nàng lên tiếng:

- Đây là bà Ashley, nhưng...

- Yêu cầu bà giữ máy.

Một lúc sau, giọng nói quen thuộc vang lên trong máy.

- Bà Ashley. Đây là Paul Ellison. Tôi chỉ muốn nói với bà rằng chúng tôi lấy làm tiếc kinh khủng như thế nào về việc chồng bà. Tôi hiểu ông ấy là một người tốt.

- Cám ơn Tổng thống. Ngài rất tử tế, đã gởi hoa phúng điếu.

- Bà Ashley, tôi không muốn chen vào chuyện riêng tư của bà và tôi biết thời gian ngắn ngủi quá, nhưng vì bây giờ tình hình gia đình bà đã thay đổi, tôi xin bà hãy nghĩ lại đề nghị chức vụ đại sứ của tôi!

- Cám ơn, nhưng lẽ nào tôi có thể...

- Xin vui lòng nghe tôi nói hết đã. Tôi đang cho người bay đến chỗ bà để nói chuyện với bà. Tên ông ấy là Stanton Rogers. Tôi sẽ cảm kích nếu ít nhất bà tiếp xúc với ông ấy.

Nàng không biết nói gì cả. Làm sao nàng có thể giải thích rằng thế giới của nàng đã đảo lộn và cuộc đời của nàng đã tan hoang? Tất cả những vấn đề của nàng lúc này là Beth và Tim.

Nàng quyết định rằng bằng tất cả sự lịch thiệp, nàng sẽ gặp người đàn ông ấy và rồi từ chối thật nhã nhặn.

- Tôi sẽ gặp ông ấy, thưa Tổng thống, nhưng tôi sẽ không thay đổi ý kiến đâu!

Có một quán rượu bình dân tại đại lộ Bineau mà các nhân viên bảo vệ Marin Groza hay lui tới khi họ không trực tiếp ở biệt thự tại Neuilly. Ngay cả Lev Pasternak đôi khi cũng ghé chỗ này. Angel chọn một chiếc bàn nằm trong khu vực của văn phòng mà các câu chuyện có thể được nghe loáng thoáng. Những nhân viên bảo vệ khi đã rời bỏ công việc thường ngày căng thẳng của biệt thự, thích uống rượu và khi uống, họ bắt đầu ba hoa. Angel lắng nghe để tìm ra nhược điểm của biệt thự. Luôn luôn phải có một nhược điểm. Đơn giản là người ta phải khá tài năng để phát hiện nó.

Ba hôm trước, Angel nghe loáng thoáng một câu chuyện đưa ra manh mối cho cách giải quyết vấn đề.

Một nhân viên bảo vệ lên tiếng:

- Tớ không hiểu Groza làm gì với bọn gái điếm ông mang đến đấy, nhưng chắc chắn rằng họ sẽ quật ông khủng khiếp. Cậu sẽ nghe tiếng la hét liên tục. Tuần trước, tớ thoáng thấy mấy chiếc roi ông ta cất trong tủ...

Và đêm kế tiếp.

- ... Bọn gái điếm mà vị lãnh tụ dũng cảm của chúng ta mang đến biệt thự quả là những trang tuyệt sắc. Họ đến từ khắp nơi trên thế giới. Lev tự thu xếp đấy. Ông ấy cáo thật. Ông ấy không bao giờ dùng một ả hai lần cả. Như thế, chàng ai có thể dùng bọn gái để tấn công Marin Groza cả.

Angel chỉ cần có thế.

Sáng sớm hôm sau, Angel đổi xe mướn và lái một chiếc Fiat vào Paris. Cửa hàng bán đồ phục vụ sinh lý tại Montmartre, trên Quảng trường Pigalle ở giữa một khu vực toàn đĩ điếm và ma cô sinh sống. Angel bước vào, đi từ từ dọc theo các phòng bên, thận trọng nghiên cứu những món hàng bày bán. Có những chiếc cùm, xích và nón bọc đầu bằng sắt, quần da có khe phía trước, dụng cụ xoa bóp dương vật và thuốc kích thích, những con búp bê bằng cao su bơm hơi được và các cuốn băng video khiêu dâm. Có những ống thụt cho đàn ông và kem thoa hậu môn, những chiếc roi tết bằng da dài 6 feet với những sợi dây da ở đầu.

Angel mua một chiếc roi, trả tiền mặt và đi.

Sáng hôm sau, Angel mang chiếc roi trở lại cửa hàng. Ông chủ cửa hàng nhìn lên càu nhàu:

- Không được trả lại.

- Tôi không muốn trả lại, - Angel giải thích. - Tôi cảm thấy lúng túng vì mang cái này theo. Tôi sẽ rất cảm kích nếu ông gửi đi giúp tôi. Tôi sẽ trả tiền thêm, dĩ nhiên.

Chiều hôm ấy, Angel ở trên một chiếc phi cơ đi Buenos Aires.

Cái roi, được gói cẩn thận, đến biệt thự tại Neuilly ngày hôm sau. Nó bị người gác cổng giữ lại. Hắn đọc nhãn hiệu cửa hàng trên gói, mở ra và xem xét thật thận trọng.

- Người ta nên nghĩ rằng ông già có đủ những thứ này rồi!

Hắn chuyển nó vào và một người gác đưa nó vào tủ trong phòng ngủ của Marin Groza. Hắn đặt nó chung với những chiếc roi khác.

Chương 10

Pháo đài Riley, pháo đài lục quân xưa nhất của Hoa Kỳ, được xây cất năm 1853 khi Kansas vẫn còn được đề cập đến như "Lãnh thổ của thổ dân". Nó được xây dựng lên để bảo vệ các toa xe lửa khỏi bị các nhóm thổ dân tấn công. Ngày nay, nó được dùng trước tiên để làm một căn cứ trực thăng và một bãi đáp cho các phi cơ quân sự nhỏ hơn có cánh cố định.

Khi Stanton Rogers đáp xuống trong một chiếc DC7, ông được chỉ huy trưởng căn cứ và ban tham mưu đón tiếp.

Một chiếc xe hòm đang đậu cạnh đấy đợi sẵn để đưa Stanton đến nhà Ashley. Ông đã điện thoại cho Mary sau cú điện thoại của Tổng thống.

- Tôi hứa sẽ đi thăm bà thật ngắn ngủi, thưa bà Ashley. Tôi định bay đến vào chiều thứ hai được không?

Ông ấy thật lịch thiệp. Và ông ấy đúng là một nhân vật quan trọng. Tại sao Tổng thống lại đưa ông ấy đến nói chuyện với mình nhỉ.

- Tốt đấy.

Bằng một hành động phản xạ, Mary hỏi:

- Ngài có thích dùng cơm chiều với chúng tôi không?

Ông lưỡng lự.

- Cám ơn bà.

Sẽ là một buổi chiều dài và phiền phức đấy, - Stanton nghĩ thế.

Khi Florence Schiffer nghe tin, nàng rùng mình.

- Cố vấn ngoại giao của Tổng thống sẽ đến đây ăn tối à? Có nghĩa là chị sẽ nhận lời bổ nhiệm đấy?

- Florence, chẳng có nghĩa như vậy đâu. Tôi đã hứa với Tổng thống rằng tôi sẽ nói chuyện với ông ta. Thế thôi.

Florence vòng tay quanh người Mary và ôm chặt nàng.

- Tôi chỉ muốn làm bất kỳ điều gì để chị được hạnh phúc thôi.

- Tôi biết.

Stanton là một con người kinh khủng, Mary quả quyết như thế. Mary đã trông thấy ông tại cuộc họp báo và đã trông thấy ảnh của ông in trong tạp chí, nhưng nàng nghĩ: "Ông ấy trông to lớn hơn. Ông lịch thiệp, nhưng có một nét gì xa vắng".

- Cho phép tôi lại được nhắn những lời chia buồn thành thật của Tổng thống về thảm kịch khủng khiếp của bà, bà Ashley ạ.

- Cám ơn ngài!

Nàng giới thiệu ông với Tim và Beth. Mary đi vào bếp để xem thử Lucinda chuẩn bị bữa cơm chiều như thế nào.

- Bất cứ lúc nào bà sẵn sàng - Lucinda nói.

- Nhưng ông ấy sẽ không thích đâu!

Khi Mary bao Lucinda rằng Stanton Rogers sẽ đến nhà ăn tối và nàng muốn Lucinda làm món thịt om, Lucinda nói:

- Người như ông Rogers không ăn thịt om đâu!

- Ồ, thế họ ăn gì cơ?

- Món Châteaubriand và crêpes suzettes!

- Chúng ta sẽ ăn thịt om.

- Được thôi, - Lucinda ngoan cố nói, - Nhưng đấy là bữa ăn tối không đúng điệu.

Cùng với thịt om, chị đã dọn khoai tây nghiền có bỏ kem, rau tươi và xà lách. Chị đã làm bánh nướng nhân bí để tráng miệng. Stanton ăn hết mọi thứ trong đĩa của ông. Trong suốt bữa ăn, Mary và Stanton Rogers thảo luận những vấn đề của nông gia.

- Nông gia miền Trung Tây bị bóp chẹt kinh khủng giữa giá cả thấp và sự sản xuất ứ đọng - Mary lên tiếng một cách hăng hái. - Họ quá nghèo để sơn nhà và quá tự hào để quét vôi!

Họ nói chuyện về lịch sử rực rỡ của thị trấn Junction và cuối cùng Rogers đưa cuộc thảo luận về Rumani.

- Bà có ý kiến gì về chính phủ của chủ tịch Ionescu? - ông hỏi Mary.

- Tại Rumani chẳng có chính phủ nào cả, theo đúng nghĩa của từ ấy, - Mary đáp. - Ionescu là chính phủ. Ông ta kiểm soát tất cả.

- Bà có nghĩ rằng sẽ có một cuộc cách mạng ở đấy không?

- Không, trong những điều kiện hiện tại. Người duy nhất có đủ sức để lật đổ ông ta là Marin Groza đang lưu vong tại Pháp.

Cuộc chất vấn tiếp tục. Nàng là một chuyên viên về các quốc gia Đông Âu mà Stanton Rogers xúc động ra mặt. Mary có một cảm giác khó chịu rằng ông đã dò xét nàng dưới một chiếc kính hiển vi suốt buổi chiều. Nàng đã đến gần lằn mức hơn là nàng biết.

"Paul có lý, - Stanton Rogers nghĩ thế. - Bà ấy thực sự có thẩm quyền nói về Rumani. Và còn thêm điều gì đấy nữa! Chúng ta cần người đối lập với người Mỹ xấu xí. Bà ấy đẹp. Bà ấy và con cái tạo thành một nhóm toàn người Mỹ có giá trị". Càng lúc Stanton Rogers càng phấn khởi hơn với viễn ảnh "Bà ấy có thể hữu ích hơn là bà ấy nhận thức được".

Cuối buổi chiều, Stanton Rogers nói:

- Bà Ashley, tôi sẽ thẳng thắn với bà. Tôi đã chống lại việc Tổng thống bổ nhiệm bà làm đại sứ một nơi nhạy bén như Rumani. Tôi đã nói với ngài rất nhiều. Bây giờ tôi bảo bà điều này vì tôi đã

thay đổi ý định. Tôi nghĩ rằng rất có thể bà sẽ làm một vị đại sứ tuyệt vời đấy!

Mary lắc đầu.

- Tôi lấy làm tiếc, ông Rogers ạ. Tôi không phải là nhà chính trị. Tôi chỉ là một kẻ không chuyên?

- Như Tổng thống Ellison đã vạch rõ cho tôi thấy, một số những đại sứ tinh tế nhất của chúng ta đều là những người không chuyên. Có nghĩa là, kinh nghiệm của họ không phải trong cơ quan ngoại giao. Walter Annenberg, vị cựu đại sứ của chúng ta tại Vương quốc Anh, làm nghề xuất bản.

- Tôi không phải...

- Arthur Burns, vị cựu đại sứ của chúng ta tại Cộng hoà Liên bang Đức, là một phụ khảo và John Kenneth Galbraith, đại sứ của chúng ta tại Ấn Độ, cũng là một giáo sư. Mike Mansfield khởi sự là một phóng viên trước khi làm Thượng nghị sĩ và rồi được bổ nhiệm làm đại sứ của chúng ta tại Nhật Bản. Tôi có thể cho bà thêm cả chục ví dụ nữa. Những người này đều là điều mà bà gọi là không chuyên đấy. Cái mà họ có, thưa Bà Ashley, là sự thông minh, một tình yêu nước và một thiện chí đối với dân tộc của quốc gia mà họ được đưa đến phục vụ.

- Ông làm cho việc ấy nghe ra đơn giản thật.

- Như có lẽ bà cũng biết đấy, bà đã được điều tra rất kỹ lưỡng. Bà đã được chấp thuận qua một bản phúc trình an ninh, bà chẳng có vấn đề gì với IRS cả và không có mâu thuẫn về quyền lợi nào cả. Theo khoa trưởng Hunster, bà là một giáo sư tuyệt vời và dĩ nhiên bà là một chuyên viên về Rumani. Bà đã có một điểm khởi đầu. Và cuối cùng, nhưng không phải tối thiểu, bà có loại hình ảnh mà Tổng thống muốn chiếu lên các quốc gia Đông Âu!

Mary lắng tai nghe, một thoáng suy tư trên mặt nàng.

- Ông Rogers, tôi muốn ngài và Tổng thống biết rằng tôi cảm kích về mọi điều ngài đã nói. Nhưng tôi không thể chấp nhận được. Tôi còn Beth và Tim để nghĩ đến. Tôi không thể nhổ gốc chúng như...

- Có một trường học tốt cho bọn trẻ của các nhà ngoại giao tại Bucarest, - Rogers báo cho nàng biết.

- Đấy sẽ là một sự giáo dục tuyệt vời cho Tim và Beth để sống tại một quốc gia xa lạ. Chúng nó sẽ học được những điều mà chúng nó sẽ chẳng bao giờ học được ở các trường học tại đây.

Câu chuyện không đi theo cách Mary đã dự định.

- Tôi không - Tôi sẽ nghĩ lại việc ấy.

- Tôi lưu lại đêm nay trong thị trấn! - Stanton Rogers nói. - Tôi sẽ ở tại khách sạn Bốn Mùa. Hãy tin ở tôi đi, bà Ashley ạ, tôi biết đây là một quyết định lớn lao như thế nào cho bà. Nhưng chương trình này quan trọng chẳng những cho Tổng thống, mà còn cho quốc gia chúng ta nữa. Xin vui lòng nghĩ lại điều ấy nhé.

Khi Stanton Rogers đi khỏi, Mary lên lầu, con nàng đang đợi nàng, mắt ráo hoảnh và thích thú.

- Mẹ sẽ nhận công việc ấy không? - Beth hỏi.

- Mẹ con ta sẽ nói chuyện. Nếu mẹ chấp nhận, có nghĩa là các con sẽ bỏ trường học và tất cả bạn bè của chúng con. Các con sẽ sống tại một nước xa lạ mà chúng ta không biết tiếng và các con

sẽ học tại một ngôi trường lạ!

- Tim và con đã bàn tất cả về việc ấy, - Beth nói, - Và mẹ biết chúng con nghĩ gì không?

- Gì thế?

- Bất cứ quốc gia nào cũng sẽ thật sự may mắn nếu có mẹ đến làm đại sứ.

Đêm ấy nàng nói chuyện với Edward.

"Có lẽ anh nên nghe ông ta nói, anh yêu. Ông ta nói như thể Tổng thống cần đến em thực sự. Có lẽ có cả triệu người có thể làm việc ấy tốt hơn em, nhưng ông ta quá tâng bốc em. Anh có nhớ anh và em đã nói chuyện với nhau rằng việc ấy sẽ thích thú thế nào không? Này, bây giờ em lại có cơ hội và em không biết phải làm gì cả. Nói thật với anh đấy, em rất sợ. Đây là nhà của chúng ta. Làm sao em có thể bỏ đi cho được? Ở đây có quá nhiều kỷ niệm của anh. - Nàng nhận ra nàng đang khóc. - Đây là tất cả những gì của anh, em còn lại. Hãy giúp em quyết định. Em van anh, hãy giúp em..."

Nàng ngồi cạnh cửa sổ, trong chiếc áo ngủ, nhìn ra cây cối đang run rẩy trong cơn gió hú không ngừng.

Đến bình minh, nàng đi tới quyết định.

Lúc 9 giờ sáng, Mary điện thoại đến khách sạn Bốn Mùa và xin gặp Stanton Rogers.

Khi ông nhấc ống nghe, nàng lên tiếng bảo:

- Ngài Rogers, xin ngài vui lòng nói với Tổng thống rằng tôi sẽ rất vinh dự chấp nhận việc Tổng thống bổ nhiệm tôi vào chức vụ đại sứ.

Chương 11

- Con này còn đẹp hơn cả con kia, - nhân viên bảo vệ nghĩ thế. Nàng trông không giống một con điếm mà có thể là minh tinh điện ảnh hoặc một người mẫu gì đấy, tuổi vừa độ 20, có mái tóc hoe dài và một làn da trắng như sữa. Nàng mặc một chiếc áo kiểu.

Lev Pasternak đích thân đến cổng để đưa nàng vào nhà. Cô gái, Bisera, người Nam Tư và đây là chuyến đầu tiên nàng đến Pháp. Quang cảnh của tất cả những nhân viên an ninh võ trang làm nàng căng thẳng. Mình không biết mình phải làm gì đây? Bisera chỉ biết rằng tên ma cô của nàng đã trao cho nàng một vé phi cơ khứ hồi và bảo nàng rằng nàng sẽ được trả 2.000 đô- la cho công việc dài một tiếng đồng hồ.

Lev Pasternak gõ vào cửa phòng ngủ và giọng của Groza vọng ra:

- Vào đi.

Pasternak mở cửa và đưa cô gái vào bên trong, Marin Groza đang đứng tại chân giường. Ông đang mặc áo ngủ và nàng không biết được rằng ông đang trần truồng trong chiếc áo ấy.

Lev Pasternak lên tiếng:

- Đây là Bisera. - Chàng không nói đến tên Mary Groza.

- Chào em, vào đi.

Pasternak bỏ đi sau khi cẩn thận đóng cửa lại sau lưng chàng và Marin Groza còn lại một mình với cô gái.

Nàng đi về phía ông và nở nụ cười quyến rũ:

- Anh trông thoải mái đấy. Tại sao em không cởi quần áo và cả hai chúng ta đều thoải mái nhỉ?

Nàng bắt đầu cởi áo.

- Không, Hãy giữ quần áo lại.

Nàng nhìn ông kinh ngạc:

- Anh không thích em.

Groza bước đến tủ và lựa một cây roi. "Tôi muốn em dùng cái này".

À ra thế. Một thần vật nô dịch. Kỳ lạ. Ông ta không có vẻ như thế. Người ta không bao giờ biết đâu: Bisera nghĩ thế.

- Được thôi, anh yêu. Bất cứ gì tuỳ anh.

Marin Groza cởi chiếc áo ngủ ra và xoay]ại.

Bisera sững sờ khi nhìn thấy thân thể đầy những vết sẹo của ông. Nó đầy những đường khâu dữ tợn.

Có một điều gì đấy trên nét mặt ông làm nàng bối rối và khi nàng nhận thức được đấy là gì, nàng càng lúng túng hơn. Thực là thống khổ. Người đàn ông đang bị điều đau đớn. Tại sao ông ta muốn bị quất như thế? Nàng nhìn ông trong lúc ông đang đi đến một chiếc ghế đẩu và ngồi lên đấy.

- Mạnh, - Ông lên tiếng. - Hãy quất cho tôi thật mạnh.

- Được thôi!

Bisera nhặt chiếc roi da dài lên. Sự khổ dâm không phải là mới lạ với nàng, nhưng ở đây có một điều gì khác mà nàng không hiểu được.

Mà thôi, chẳng phải là phận sự của mình, - Bisera nghĩ thế! - Cứ lấy tiền và chuồn đi.

Nàng giơ roi lên và quất vào tấm lưng trần của ông.

- Mạnh hơn, - Ông thúc giục. - Mạnh hơn.

Ông nao núng với cơn đau khi chiếc roi da đập mạnh vào da ông. Một lần, hai lần... thêm nữa... và thêm nữa, càng lúc càng mạnh hơn. Cái ảo ảnh mà ông đã đợi lúc ấy đến với ông. Cảnh vợ con ông bị hãm hiếp hiện dần lên trong óc ông. Đó là một cuộc hãm hiếp tập thể và những bọn lính cười ha hả đi từ người đàn bà tới cô gái nhỏ, quần chúng kéo xệ xuống, sắp hàng đợi đến lượt mình. Marin Groza bám vào chiếc ghế đẩu như thể bị buộc vào đấy. Trong lúc chiếc roi liên tục hạ xuống, ông có thể nghe được những tiếng thét của vợ con ông van lơn xin thương xót, ngạt thở vì dương vật của bọn đàn ông nhét trong miệng, đồng thời bị hãm hiếp như con vật cho đến khi máu bắt đầu thổ ra và những tiếng kêu khóc của họ lắng dần.

Và Marin Groza rên rỉ:

- Mạnh hơn!

Và với mỗi tiếng roi, ông cảm thấy lưỡi dao bén ngọt thọc sâu vào thiến bộ sinh dục của ông. Ông khó thở.

- Thôi! Thôi! - Giọng ông chỉ còn là tiếng khò khè. Phổi ông như bị tê liệt.

Cô gái dừng lại, giữ chiếc roi lại nửa chừng.

- Này, anh có sao không? Em...

Nàng trông thấy ông ngã xuống sàn nhà, đôi mắt mở to chẳng nhìn vào đâu cả.

Bisera thét lên.

- Cứu tôi với! Cứu tôi với!

Lev Pasternak chạy vào, súng cầm tay. Chàng trông thấy bóng người trên sàn nhà.

- Việc gì đã xảy ra thế?

Bisera cuồng loạn.

- Ông ấy chết. Ông ấy chết! Tôi chẳng làm gì cả. Tôi chỉ quất ông ấy như ông ấy bảo tôi. Tôi thề đấy!

Vị bác sĩ trong biệt thự, vào phòng chỉ trong vài giây. Ông nhìn thân thể Marin Groza và cúi xuống khám nghiệm. Nước da đã xanh lại và cơ bắp cứng đờ.

Ông ta nhặt chiếc roi lên và ngửi.

- Gì thế?

- Trời! Chất cura. Nó là chất nhựa lấy từ một loại cây Nam Mỹ. Người Inca dùng nó để giết kẻ thù. Trong vòng ba phút, toàn bộ hệ thống thần kinh sẽ bị tê liệt.

Hai người đàn ông đứng đấy, bất lực nhìn vị lãnh tụ đã chết của họ.

Tin tức về cuộc ám sát Marin Groza được loan khắp thế giới bằng vệ tinh. Lev Pasternak có khả năng tránh báo chí về những chi tiết bẩn thỉu. Tại Washington DC, Tổng thống có một cuộc họp với Stanton Rogers.

- Cậu nghĩ ai ở đằng sau vậy, Stan?

- Hoặc người Nga hoặc Ionescu. Rốt cuộc cũng đến việc ấy thôi, phải không? Họ không muốn nguyên trạng bị quấy rối.

- Vậy là chúng ta sẽ đương đầu với Ionescu. Rất tốt. Hãy xúc tiến việc bổ nhiệm Mary Ashley càng nhanh càng tốt.

- Bà ấy đang trên đường đến đây, Paul ạ.

Được tin, Angel mỉm cười.

- Việc xảy ra sớm hơn mình nghĩ.

10 giờ tối, điện thoại riêng reo và ngài chủ sự nhấc ống nghe.

- A- lô.

Ông nghe giọng hầu của Neusa Munez.

- Angel đã xem báo sáng nay. Anh ấy bảo đặt tiền vào tài khoản ngân hàng của anh ấy.

- Hãy bảo ông ấy rằng việc đó sẽ được lo ngay. Và cô Munez hãy bảo Angel rằng tôi rất hài lòng.

Đồng thời hãy bảo ông ấy rằng tôi có thể lại cần đến ông ấy rất sớm đấy. Cô có một số điện thoại nào để tôi có thể liên lạc với cô không?

Ngưng lại một lúc lâu, rồi:

- Tôi đoán vậy.

Nàng cho ông số điện thoại.

- Tốt. Nếu Angel...

Đường dây bị cúp.

- Khỉ thật con chó cái ngu xuẩn ấy.

Số tiền được đặt vào số tài khoản tại Zurich sáng hôm ấy và một giờ sau đấy nó được nhận và được chuyển đến một ngân hàng Ả- rập Saudi tại Genève.

- Một người không thể không quá thận trọng lúc này, - Angel nghĩ thế. - Bọn chủ ngân hàng quái quỷ ấy sẽ lừa bạn bằng mọi cơ hội có được.

Chương 12

Còn hơn là gói ghém một ngôi nhà. Đó là gói ghém một cuộc đời. Đó là vĩnh biệt 13 năm mơ mộng, kỷ niệm và yêu đương. Đó là một lời từ giã cuối cùng với Edward. Ngôi nhà này đã là tổ ấm của họ và bây giờ nó chỉ lại là một ngôi nhà làm nơi cư ngụ của những người lạ không biết gì về những niềm vui, những nỗi buồn, những giọt lệ và những tiếng cười đã có trong những bức tường này.

Douglas và Florence Schiffer hài lòng vì Mary đã quyết định chấp thuận chức vụ đại sứ.

- Chị kỳ thật, - Florenee Schiffer quả quyết với Mary, - Doug và tôi sẽ nhớ chị và lũ trẻ.

- Hãy hứa rằng chị sẽ đến Rumani thăm chúng tôi đi!

- Hứa đấy.

Mary tràn ngập những chi tiết thực tế cần phải lo, rất nhiều những trách nhiệm không quen.

Nàng lập một bảng liệt kê.

Gọi công ty lưu trữ để gom những vật cá nhân mà chúng mình bỏ lại.

Huỷ bỏ hợp đồng với người mang sữa.

Huỷ bỏ hợp đồng đặt mua báo.

Cho người đưa thư địa chỉ thư từ mới.

Ký hợp đồng cho thuê ngôi nhà.

Thu xếp vấn đề bảo hiểm.

Thay đồ dùng.

Thanh toán tất cả các phiếu nợ.

Đừng sợ hãi. Thu xếp với Khoa trưởng Hunter một giấy phép vắng mặt vô hạn định tại Trường đại học.

- Tôi sẽ có người để phụ trách các lớp học bỏ dở cửa bà. Chẳng có vấn đề gì cả. Nhưng các sinh viên hội thảo chuyên đề của bà chắc chắn sẽ nhớ bà đấy - ông mỉm cười. - Tôi chắc rằng bà sẽ làm cho tất cả chúng tôi tự hào đấy, bà Ashley ạ. Chúc bà may mắn.

- Cám ơn ông.

Mary cho con nghỉ học. Phải thu xếp chuyến đi và phải mua vé máy bay. Trong quá khứ, Mary đã phó mặc những việc giao dịch tài chánh vì đã có Edward giải quyết. Bây giờ chẳng có Edward nào cả, ngoại trừ trong tâm khảm của nàng và nơi đó chàng sẽ ở lại mãi mãi.

Mary lo lắng về Beth và Tim. Lúc đầu chúng phấn khởi về việc sống tại một nước ngoài, nhưng bây giờ lúc mà chúng phải đối diện với thực tế, chúng e sợ đủ thứ. Mỗi đứa đã đến gặp riêng Mary.

- Mẹ ơi! - Beth nói, - Con không thể nào bỏ cả bạn bè của con. Con không còn được gặp lại Virgil nữa. Con có thể ở lại đây cho đến cuối học kỳ không?

Tim nói:

- Con vừa tham gia vào một đội bóng nhỏ. Nếu con đi, bọn nó sẽ tìm một thủ môn thứ ba mất. Có lẽ sau mùa hè chúng con mới có thể đi được, khi hết mùa bóng. Con xin mẹ đấy!

Chúng nó đều hoảng sợ. Như mẹ chúng. Stanton Rogers quả thật có sức thuyết phục.

Nhưng lúc còn lại một mình với những nỗi sợ hãi giữa đêm tối, Mary nghĩ: "Mình chẳng biết gì về việc làm đại sứ cả. Mình chỉ là một người nội trợ Kansas mà đòi làm một loại chính khách. Mọi người sẽ biết mình gian lận. Mình đồng ý việc này là điên thật đấy".

Cuối cùng, mọi việc đã đâu vào đấy thật lạ lùng. Ngôi nhà được một gia đình vừa đến thị trấn Junction thuê dài hạn.

Đã đến lúc phải đi.

- Doug và tôi sẽ đưa chị ra sân bay, - Florence nài nỉ.

Sân bay, nơi họ sẽ đáp một chiếc phi cơ hành khách sáu chỗ ngồi bay hàng tháng đi thành phố Kansas, Missouri, toạ lạc tại Manhattan, Kansas.

Tại thành phố Kansas, họ sẽ chuyển sang một phi cơ lớn hơn để đi Washington DC.

- Hãy cho tôi chỉ một phút thôi. - Mary nói.

Nàng bước lên lầu đến căn phòng ngủ mà nàng và Edward đã cùng nhau chia sẻ những năm tháng tuyệt vời. Nàng đứng đấy nhìn khá lâu một lần cuối cùng.

- Anh thân yêu nhất đời, bây giờ em sắp đi. Em chỉ muốn nói lời từ giã. Em nghĩ rằng em sẽ làm những gì có lẽ anh thích em làm. Em hy vọng thế.

Điều duy nhất thật sự làm em phiền là em có cảm giác rằng em và con có lẽ sẽ chẳng còn bao giờ trở về đây nữa. Em có cảm giác hình như em bỏ trốn anh. Nhưng anh sẽ cùng em trên mọi bước đường em đi. Bây giờ em cần đến anh hơn bao giờ hết.

- Hãy ở bên em. Hãy giúp em. Em yêu anh thật nhiều đấy. Đôi khi em không nghĩ rằng em có thể chịu đựng nổi khi không có anh. Anh có thể nghe em không, anh yêu! Anh có đấy không?

Douglas Schiffer lo kiểm soát hành lý của họ đưa lên chiếc phi cơ nhỏ. Khi Mary trông thấy chiếc phi cơ nằm trên sân trải đá dăm, nàng khựng lại tại chỗ.

- Ôi, Chúa ơi!

- Việc gì thế? - Florence hỏi.

- Tôi bận quá, tôi quên bẵng đi!

- Về việc gì?

- Bay! Florence à, suốt cả đời, tôi chưa bao giờ lên một chiếc phi cơ nào cả. Tôi không thể leo vào cái vật ấy được?

- Mary - bất cứ điều gì xảy ra cũng đều chênh lệch một phần triệu đấy!

- Tôi không thích việc may rủi, - Mary nói thẳng - Chúng tôi sẽ đi xe lửa.

- Chị không thể đi được. Họ đang đón chị tại Washington chiều nay.

- Còn sống. Nếu chết, tôi sẽ chẳng có ích gì cho họ cả.

Gia đình Schiffer phải mất 15 phút để thuyết phục Mary lên phi cơ. Nửa giờ sau, nàng và con nàng buộc dây an toàn trong khoang chuyến bay số 82 của Hàng không Trung Tây. Trong lúc động cơ rú lên và phi cơ bắt đầu chạy nhanh xuống phi đạo, Mary nhắm mắt lại và nắm chặt tay ghế. Vài giây sau, họ được nhấc bổng lên không.

- Suyt! Đừng nói!

Nàng ngồi cứng đờ, không nhìn ra cửa sổ, tập trung vào việc bám lấy chiếc phi cơ trên không.

Con nàng đang chỉ tay xuống những quang cảnh bên dưới, rất thích thú.

- Lũ trẻ, - Mary suy nghĩ cay đắng - Chúng biết gì cơ chứ!

Tại sân bay thành phố Kansas, họ chuyển sang một chiếc DC- 10 và cất cánh đi Washington DC, Beth và Tim cùng ngồi với nhau và Mary ngồi bên dãy ghế bên kia. Một phụ nữ lớn tuổi ngồi gần Mary.

- Nói thật với bà nhé, tôi hơi lo lo đấy, - người bạn ngôi bên cạnh của Mary tự thú. - Trước đây tôi chưa hề đi máy bay lần nào.

Mary vỗ vào tay bà ta mỉm cười.

- Chẳng có gì phải lo cả. Sự rủi ro chỉ là một phần triệu của bất cứ điều gì xảy ra thôi.

Chương 13

Khi phi cơ của họ đáp xuống sân bay Dulles tại Washington, Mary và các con được một thanh niên tại Bộ Ngoại giao ra đón.

- Chúc mừng bà đã đến Washington, bà Ashley. Tên tôi là John Burns. Ông Rogers yêu cầu tôi đón và đưa bà đến khách sạn của bà an toàn. Tôi đã giữ chỗ cho bà tại Riverdale Towers. Tôi nghĩ rằng bà và các cháu đều được thoải mái ở đấy.

- Cám ơn ông.

Mary giới thiệu Beth và Tim.

- Xin bà trao cho tôi vé hành lý của bà, bà Ashley, tôi sẽ lo liệu mọi việc cho.

Hai mươi phút sau, tất cả đều ngồi trong một chiếc xe hòm hướng về trung tâm Washington.

Tim nhìn ra cửa xe, bàng hoàng.

- Nhìn kìa, - nó la lên - Kia là đài kỷ niệm Lincoln.

Beth nhìn ra cửa sổ bên kia.

- Đài kỷ niệm Washington mà.

Mary nhìn John Burns bối rối.

- Tôi chắc rằng bọn trẻ không rành mấy, - nàng lên tiếng xin lỗi. - Ông thấy đấy, chúng nó chưa bao giờ đi xa... nàng liếc ra cửa sổ và mắt nàng mở to.

- Nhìn kìa! Toà Bạch Ốc đấy?

Chiếc xe hòm di chuyển lên Đại lộ Pennsylvania, được bao bọc bằng một số mốc giới hạn rắc rối nhất thế giới. Mary phấn khởi nghĩ: "Đây là thành phố cai trị thế giới. Đây là nơi của quyền lực. Và ở một khía cạnh nhỏ, mình sẽ là một phần của nó.

Khi chiếc xe hòm tiến dần đến khách sạn, Mary lên tiếng hỏi:

- Khi nào tôi được gặp ông Rogers nhỉ?

- Ông ấy sẽ tiếp xúc với bà ngay sáng nay.

Peter Connors, trưởng Kudesk, ban phản gián của CIA, làm việc khuya và ngày làm việc của ông đã chấm dứt từ lâu rồi, mỗi buổi sáng, lúc ba giờ, đều có một toán báo cáo để chuẩn bị danh sách kiểm tra tin báo hằng ngày cho Tổng thống đã được thu nhập qua các công điện trong đêm. Bản báo cáo mật danh là "pickles" phải chuẩn bị xong lúc 6 giờ sáng để đưa lên bàn giấy của Tổng thống vào lúc khởi sự ngày làm việc của ngài. Một người văn thư võ trang mang danh sách đến Toà Bạch Ốc vào bằng cổng phía Tây. Peter Connors thích thú trở lại việc nghe trộm các điện đài đánh

đi từ Đông Âu, bởi vì đa số liên quan đến việc bổ nhiệm Mary Ashley làm Đại sứ Mỹ tại Rumani.

Liên Xô lo rằng kế hoạch của Tổng thống Ellison là một thủ đoạn để xâm nhập vào các quốc gia anh em trong khối, để theo dõi hoặc dụ dỗ họ.

- Bọn cộng sản không lo lắng như ta, - Peter Connors suy nghĩ một cách giận dữ. - Nếu ý kiến của Tổng thống thành công, cả quốc gia này sẽ là một cái nhà trống cho những tên gián điệp quái quỷ của họ.

Peter Connors đã được thông báo lúc Mary Ashley đáp xuống Washington. Ông đã nhìn thấy ảnh của nàng và hai đứa con.

- Họ sẽ tuyệt đấy, - Connors vui vẻ nghĩ thế.

Riverdale Tower, cách khu nhà máy nước Liên Hợp một dãy nhà, là một khách sạn gia đình nhỏ có những dãy phòng tiện nghi trang trí đẹp.

Một người trực tầng mang hành lý đến và trong lúc Mary bắt đầu mở ra, chuông điện thoại reo. Mary nhấc ống nghe.

- A- lô.

Một giọng nam lên tiếng:

- Bà Ashley đấy à?

- Vâng!

- Tên tôi là Ben Cohn. Tôi là phóng viên của tờ Washington Post. Không biết tôi có thể nói chuyện vài phút không?

Mary ngần ngại.

- Chúng tôi vừa đăng ký xong và tôi...

- Sẽ chỉ mất 5 phút thôi. Thật ra tôi chỉ muốn chào bà!

- À, tôi cho rằng...

- Tôi đang lên đây.

Ben Cohn lùn và chắc nịch, có thân hình vạm vỡ và khuôn mặt méo mó của một võ sĩ đoạt giải. Ông ta trông giống một phóng viên thể thao, - Mary nghĩ.

Ông ngồi trên một chiếc ghế có tay đối diện với Mary.

- Bà đến Washington lần đầu chứ, bà Ashley? Ben Cohn hỏi.

- Vâng! - Nàng nhận thấy ông chẳng có sổ sách hoặc máy ghi âm nào cả.

- Tôi sẽ không hỏi bà câu hỏi ngốc nghếch nào đâu?

Nàng cau mày.

- Thế nào là câu hỏi ngốc nghếch?

- Bà thích Washington như thế nào? Mỗi khi một nhân vật nổi danh bước ra khỏi một chiếc phi cơ ở đâu đấy, việc đầu tiên họ được hỏi là, ngài thích địa điểm này như thế nào?

Mary cười.

- Tôi không phải là một nhân vật nổi danh, nhưng tôi nghĩ tôi sẽ rất thích Washington.

- Bà là một giáo sư tại Trường đại học tiểu bang Kansas phải không?

- Vâng. Tôi dạy một lớp có tên là Đông Âu: Chính sách ngày nay.

- Tôi hiểu rằng Tổng thống lần đầu tiên được biết đến bà khi ngài đọc một quyển sách của bà về Đông Âu. Và các bài viết ở tạp chí.

- Vâng!

- Và phần còn lại, như họ nói, là lịch sử.

- Tôi cho rằng đấy là một cách bất thường để...

- Không phải bất thường đâu. Jeane Kirpatrick được Tổng thống Reagan chú ý cũng bằng cách ấy và ngài đã bổ nhiệm bà ta làm đại sứ tại Liên Hiệp Quốc. - Ông ta mỉm cười với nàng. - Vậy bà thấy đấy đấy là tiền lệ. Đấy là một trong những lời đồn đại lớn tại Washington. Tiền lệ. Ông bà của bà là người Rumani à?

- Ông tôi. Đúng đấy!

Ben Cohn ở lại thêm 15 phút nữa lấy tin về gốc gác của Mary.

Mary hỏi:

- Khi nào cuộc phỏng vấn này sẽ đưa lên báo? - Nàng muốn biết chắc để gửi các phó bản về cho Florence và Douglas và những bạn bè khác của nàng tại quê nhà.

Ben Cohn đứng dậy và nói mơ hồ:

- Lúc này thì tôi giữ nó lại. - Có một cái gì đấy về tình hình làm ông bối rối. Vấn đề là ông không hiểu đấy là cái gì. - Chúng ta sẽ nói chuyện sau.

Sau khi ông đi, Beth và Tim vào phòng khách.

- Ông ta tử tế không mẹ?

- Ừ, - nàng ngần ngại, không xác nhận. - Mẹ nghĩ thế.

Sáng hôm sau, Stanton Rogers gọi điện.

- Chào bà Ashley. Stanton Rogers đây.

Giống như nghe giọng nói của một người bạn cũ. Có lẽ vì ông là người duy nhất trong thành phố mà mình biết, Mary nghĩ thế. - Chào ông Rogers. - Cám ơn ông đã cho ông Burns đón chúng tôi tại sân bay và thu xếp khách sạn cho chúng tôi!

- Tôi tin là bà hài lòng! Thật đáng yêu!

- Tôi nghĩ rằng sẽ là một ý kiến hay nếu chúng ta gặp nhau để thảo luận một số thủ tục mà bà sẽ phải trải qua.

- Tôi muốn thế đấy.

- Tại sao chúng ta hôm nay không dùng cơm trưa tại Grand nhỉ? Không xa khách sạn của bà đâu! Một giờ nhé?

- Tốt thôi!

- Tôi sẽ gặp bà ở phòng ăn dưới lầu nhé!

Bắt đầu đấy.

Mary thu xếp cho con nàng ăn trong phòng vào lúc một giờ, một chiếc taxi đưa nàng đến khách sạn Grand. Mary nhìn nó sợ hãi. Khách sạn Grand là trung tâm quyền lực của thành phố. Các Bộ trưởng Ngoại giao và các nhà ngoại giao khắp thế giới ở đấy và lý do thật dễ thấy: Đấy là một toà nhà thanh nhã có một hành lang uy nghi và những tầng lầu bằng đá cẩm thạch ý, những cây cột duyên dáng đứng dưới trần nhà hình vòng cung.

Có một sân cây cảnh, một vòi phun và một hồ bơi lộ thiên. Cầu thang đá cẩm thạch đưa xuống nhà hàng dạo mát, nơi Stanton Rogers đang đợi nàng.

- Chào bà Ashley!

- Chào ông Rogers!

Ông cười.

- Nghe trịnh trọng quá. Bà nghĩ thế nào về việc ta gọi nhau là Stan và Mary nhỉ?

Nàng hài lòng.

- Hay đấy!

Stanton Rogers có vẻ khác khác thế nào ấy và Mary khó mô tả sự thay đổi ấy. Tại thị trấn Junction, ông có vẻ xa cách, hầu như là một sự căm ghét đối với nàng. Bây giờ điều ấy hình như đã tan biến hoàn toàn. Ông nồng nhiệt và thân mật. Sự khác biệt là ông ấy đã chấp nhận mình! - Mary nghĩ một cách sung sướng.

- Bà muốn dùng một ly rượu chứ?

- Không, cám ơn.

Họ gọi bữa ăn trưa. Những món khai vị hình như quá đắt đối với nàng. - Không như giá cả tại thị trấn Junction đâu. - Giá phòng khách sạn của nàng là 250 đô- la một ngày.

- Dù thế nào, tiền của mình sẽ không kéo dài được mấy, - Mary nghĩ thế.

- Stan, tôi không muốn có vẻ thô lỗ, nhưng ông có thể cho tôi biết lương đại sứ được bao nhiêu

không?

- Ông bật cười. - Đấy là một câu hỏi thú vị.

Lương của bà sẽ là 65.000 đô- la một năm cộng với phụ cấp nhà cửa.

- Khi nào thì bắt đầu?

- Lúc bà tuyên thệ.

- Và từ bây giờ đến lúc ấy!

- Bà sẽ được trả 75 đô- la một ngày.

Tim nàng chùng xuống. Số tiền ấy sẽ không lo được ngay cả phiếu thanh toán tiền khách sạn của nàng, chưa kể đến những khoản chi tiêu khác nữa.

- Tôi sẽ ở lại Washington có lâu không? - Mary hỏi.

- Độ một tháng. Chúng tôi sẽ làm mọi việc theo khả năng để xúc tiến công việc của bà. Bộ trưởng Ngoại giao đã gửi điện đến chính phủ Rumani để xin chấp thuận sự bổ nhiệm của bà. Nói riêng với bà nhé, đã có những cuộc thảo luận riêng tư giữa hai chính phủ. Sẽ chẳng có vấn đề gì với người Rumani cả, nhưng bà vẫn còn phải được Thượng nghị viện thông qua!

Vậy là chính phủ Rumani sẽ chấp nhận mình - Mary ngạc nhiên suy nghĩ. Có lẽ mình có đủ điều kiện hơn là mình nhận thức được.

- Tôi đã hội ý không chính thức về việc bà với chủ tịch Uỷ ban liên hệ ngoại giao của Thượng viện. Bước kế tiếp sau đấy sẽ là một cuộc tường trình công khai của toàn thể Uỷ ban. Họ sẽ hỏi bà về gốc gác của bà, về sự trung thành của bà với quốc gia này, nhận thức của bà về công việc, và bà hy vọng hoàn thành những gì.

- Sau đấy thế nào?

- Uỷ ban bỏ phiếu và khi họ nộp báo cáo, toàn thể Thượng viện sẽ bỏ phiếu.

Mary chậm rãi nói:

- Các việc bổ nhiệm đã được bổ nhiệm từ trước phải không?

- Uy tín của Tổng thống còn chưa rõ với điều này. Bà sẽ được sự ủng hộ hoàn toàn của Toà Bạch Ốc. Tổng thống tha thiết tiến hành việc bổ nhiệm bà càng nhanh càng tốt. Bỗng nhiên tôi nghĩ rằng bà và các cháu có thể thích đi xem phong cảnh trong ít ngày tới, nên tôi đã thu xếp một chiếc xe và một tài xế cho bà và một chuyến tham quan riêng tại Toà Bạch ốc.

- Ồ, cám ơn ông nhiều.

Stanton Rogers mỉm cười.

- Rất hân hạnh.

Chuyến tham quan riêng tại Toà Bạch Ốc được thu xếp vào sáng hôm sau. Một người hướng dẫn đi theo họ. Họ được đưa qua vườn hồng Jacqueline Kennedy và khu vườn Mỹ kiểu thế kỷ 16 gồm một cái ao, cây cối và rau cỏ dùng cho nhà bếp của Toà Bạch Ốc.

- Trước mặt! - người hướng dẫn thông báo, - là cánh Đông: Đấy là các văn phòng quân sự, các liên lạc viên của Quốc hội với Tổng thống, một phòng khách và văn phòng của Đệ nhất phu nhân.

Họ đi qua cánh Tây và nhìn vào Văn phòng Bầu dục của Tổng thống.

- Họ có bao nhiêu phòng ở đây? - Tim lên tiếng hỏi.

- Có 132 phòng, 69 chiếc tủ, 29 lò sưởi và 17 phòng tắm.

- Chắc họ phải đến phòng tắm nhiều đấy!

- Tổng thống Washington đã coi sóc việc xây cất Toà Bạch Ốc. Ngài là vị Tổng thống duy nhất không bao giờ ở đây.

- Tôi chẳng trách người đâu! - Tim lẩm bẩm. - Nó quá lớn.

Mary thúc khuỷu tay và nó đỏ mặt.

Chuyến tham quan mất gần hai giờ và lúc chấm dứt, gia đình Ashley mệt lừ và xúc động.

Đây là nơi tất cả đã khởi đầu. - Mary nghĩ thế. - Và giờ đây mình là một thành phần của nó.

- Mẹ à!

- Gì đó Beth?

- Mặt mẹ có vẻ buồn cười đấy.

Cú điện thoại từ văn phòng Tổng thống đến vào sáng hôm sau.

- Chào bà Ashley. Tổng thống Ellison không biết liệu bà có thể có mặt chiều nay để gặp ngài không?

Mary nhẫn nại.

- Vâng. Tôi... dĩ nhiên.

- Ba giờ thích hợp chứ?

- Tốt đấy!

- Một chiếc xe hòm sẽ đợi bà dưới lầu lúc 2 giờ 45.

Paul Elhson đứng lên trong lúc Mary được đưa vào Văn phòng Bầu dục. Ông tiến đến bắt tay nàng, cười cởi mở và nói:

- Gotcha.

Mary cười:

- Thưa Tổng thống, tôi hài lòng. Đây là một đặc ân lớn cho tôi đấy!

- Ngồi xuống đi, bà Ashley. Cho phép tôi gọi bà là Mary chứ?

- Xin ngài tự nhiên!

Họ ngồi xuống trường kỷ.

Tổng thống Ellison lên tiếng.

- Bà sẽ là doppelganger của tôi đấy. Bà biết đấy là gì không?

- Đấy là một loại tinh thần tương đồng của một con người sống!

- Đúng. Và đấy là chúng ta. Mary, tôi không thể nói cho bà biết tôi đã phấn khởi như thế nào khi tôi đọc bài báo mới nhất của bà. Dường như tôi đang đọc lại điều tôi đã viết vậy. Có nhiều người không tin rằng kế hoạch giữa các dân tộc của chúng ta có thể thực hiện được, và tôi sẽ đùa họ đấy.

Chương trình giữa các dân tộc của "chúng ta". Chúng ta sẽ đùa họ. Ông ta là một "người phù phép" - Mary nghĩ thế. Nàng nói to:

- Thưa Tổng thống, tôi muốn làm tất cả theo khả năng của mình.

- Tổng thống đang trông cậy vào bà. Rất nhiều. Rumani là vùng đất thử nghiệm. Từ khi Groza bị ám sát, công việc của bà sẽ khó hơn. Nếu chúng ta có thể thành công ở đấy, chúng ta sẽ có thể thực hiện tại các quốc gia cộng sản khác.

Họ bỏ ra thêm 30 phút nữa đe thảo luận một số vấn đề trước mắt, và rồi Paul Ellison nói:

- Stanton Rogers sẽ sát cánh với bà. Ông ấy đã trở thành một người rất hâm mộ bà! - Ông chìa tay ra. - Chúc may mắn, doppelganger ạ!

Chiều hôm sau, Stanton Rogers điện thoại cho Mary.

- Bà có hẹn lúc 9 giờ sáng mai với chủ tịch Uỷ ban liên hệ ngoại giao của Thượng Viện.

Uỷ ban liên hệ ngoại giao đặt văn phòng tại toà nhà Russell, toà nhà chính phủ cổ nhất tại Washington. Một tấm biển trong hành lang bên phải của ghi: Uỷ ban liên hệ ngoại giao SD- 419.

Vị chủ tịch là một người đàn ông tóc muối tiêu, mập mạp với đôi mắt xanh sắc sảo và cử chỉ thoải mái của một chính trị gia chuyên nghiệp.

Ông đón Mary ở cửa.

- Charlie Campbell. Hân hạnh được gặp bà, bà Ashley ạ. Chắc chắn là tôi đã nghe nhiều về bà.

Tốt hay xấu? - Mary tự hỏi.

Ông đưa nàng đến một chiếc ghế.

- Cà phê nhé?

- Không. Cám ơn ngài Thượng nghị sĩ. - Nàng quá lo âu để cầm một cái tách trong tay.

Vậy thì, chúng ta hãy đi thẳng vào công việc. Tổng thống nôn nóng để bà đại diện cho chúng ta tại Rumani. Đương nhiên, tất cả chúng tôi đều muốn ủng hộ ngài hoàn toàn bằng mọi cách có thể được. Câu hỏi là... bà có nghĩ rằng bà có đủ điều kiện để thi hành chức vụ ấy không, bà Ashley?

- Không, thưa ngài.

Câu trả lời của nàng làm ông sững sờ.

- Xin lỗi bà?

- Nếu ngài muốn hỏi rằng liệu tôi có kinh nghiệm ngoại giao nào không để đương đầu với các nước, thì tôi không đủ tư cách. Tuy nhiên, tôi đã được cho biết rằng một phần ba các vị đại sứ của quốc gia cũng là những người không có kinh nghiệm trước. Điều mà tôi sẽ mang lại cho công việc của tôi là một kiến thức về Rumani. Tôi quen thuộc với những vấn đề kinh tế, xã hội của họ và nền tảng chính trị của họ. Tôi tin rằng tôi có thể phản ánh một bức tranh tích cực của quốc gia chúng ta cho người Rumani.

À - Charlie Campbell ngạc nhiên suy nghĩ.

Mình đã hy vọng một cái đầu rỗng tuếch. Thực sự, Campbell ghét Mary Ashley còn hơn trước khi gặp nàng nữa. Ông đã được cấp trên ra lệnh phải lo cho Mary Ashley được Uỷ ban của ông chấp thuận, dù họ có nghĩ gì về nàng đi chăng nữa. Có nhiều tiếng cười khúc khích đang tiếp tục trong hệ thống quyền lực về điều rất sai lầm mà Tổng thống đã làm, bằng cách chọn một người quê mùa với danh từ một địa điểm gọi là thị trấn Junction, Texas. Nhưng... Trời ơi, mình nghĩ có lẽ mấy tên ấy sẽ kinh ngạc một chút đấy.

Ông nói to:

- Cuộc tường trình trước toàn thể Uỷ ban sẽ tổ chức lúc 9 giờ sáng thứ tư!

Đêm trước buổi tường trình, Mary hoảng sợ.

"Anh yêu, khi họ chất vấn em về kinh nghiệm của em. Em sẽ nói gì với họ nhỉ? Rằng tại thị trấn Junction, em là nữ hoàng về việc nhà và rằng em đã thắng cuộc thi trượt tuyết ba năm liền ư? Em sợ đấy. Ồ em ước gì có anh ở đây với em.

Nhưng một lần nữa, sự mỉa mai chạm đến nàng. Nếu Edward còn sống, nàng sẽ không có mặt ở đây. Mình sẽ an toàn và ấm cúng ở nhà với chồng con, nơi mà mình thuộc về nó.

Nàng nằm thức trắng đêm.

Cuộc tường trình được tổ chức tại phòng Uỷ ban liên hệ ngoại giao của Thượng Viện, với đầy đủ 15 uỷ viên hiện diện, ngồi trên một chiếc bục trước mặt một bức tường có treo bốn chiếc bản đồ

thế giới rộng. Dọc phía trái của căn phòng là bàn báo chí đầy các phóng viên và ở trung tâm, là những chiếc ghế cho 200 thích giả. Các góc nhà sáng loá cho máy quay phim, truyền hình. Căn phòng đông nghẹt người. Peter Connors ngồi ở hàng sau. Đột nhiên có tiếng suyt khi Mary bước vào với Beth và Tim.

Mary mặc chiếc váy đen và áo cánh trắng. Con nàng đã bị buộc phải bỏ những chiếc quần Jeans và áo pull để mặc những bộ áo quần lịch sự đẹp đẽ nhất của chúng.

Ben Cohn, ngồi ở bàn báo chí, nhìn họ đi vào.

Chúa ơi, - Ông ta nghĩ - Họ trông như một miếng bìa Normal Rockwell.

Một người phục vụ cho con nàng ngồi tại một hàng ghế trước, và Mary được đưa đến chiếc ghế nhân chứng đối diện với Uỷ ban. Nàng ngồi dưới vòng ánh sáng của những chiếc đèn nóng, cố gắng che đậy sự lo âu của mình.

Cuộc tường trình bắt đầu. Charlie Campbell mỉm cười với Mary.

- Chào bà Ashley. Chúng tôi cám ơn bà đã ra trước Uỷ ban này. Chúng tôi sẽ tiến hành với những câu hỏi.

Họ bắt đầu khá ngây thơ.

- Quả phụ...?

- Con cái...?

Các câu hỏi nhẹ nhàng và có vẻ khích lệ.

- Theo lý lịch mà chúng tôi đã được cung cấp, bà Ashley, trong nhiều năm qua, bà đã dạy khoa chính trị tại Trường đại học Tiểu bang Kansas. Việc ấy có đúng không?

- Thưa ngài, vâng.

- Bà sinh trưởng tại Kansas à?

- Vâng, thưa Thượng nghị sĩ.

- Ông bà của bà là người Rumani à?

- Ông tôi. Vâng, thưa ngài.

- Bà đã viết một cuốn sách và những bài viết về việc nối lại tình hữu nghị giữa Hoa Kỳ và các quốc gia thuộc khối Xô viết phải không?

- Vâng, thưa ngài.

- Bài viết cuối cùng được in trên tạp chí "Những vấn đề ngoại giao" và được Tổng thống chú ý phải không?

- Theo sự hiểu biết của tôi là như thế.

- Bà Ashley, xin bà vui lòng cho Uỷ ban này biết tiền đề căn bản của bài viết của bà là gì?

Sự lo âu của nàng tan biến nhanh chóng. Giờ đây, nàng đang đứng trên vùng đất vững chắc vì

thảo luận về một đề tài mà nàng nắm rất vững. Nàng cảm thấy như nàng đang hướng dẫn một cuộc hội thảo chuyên đề ở trường.

- Nhiều hiệp ước kinh tế cấp vùng vừa xuất hiện trên thế giới và bởi vì các hiệp ước ấy đều riêng biệt với nhau nên được dùng để phân chia thế giới thành những khối cạnh tranh và tương phản nhau, thay vì đoàn kết lại. Tây Âu có Thị Trường Chung, Khối Đông Âu có COMECON và rồi còn có OECD gồm các quốc gia thị trường tự do và phong trào không liên kết của các nước thế giới thứ ba. Tiền đề của tôi rất đơn giản. Tôi muốn thấy tất cả những tổ chức khác nhau và khép kín này liên kết lại với nhau bằng những sự ràng buộc về kinh tế. Những cá nhân tham gia vào một cổ phần có lợi không giết nhau. Tôi tin rằng cũng nguyên tắc ấy được áp dụng cho các quốc gia. Tôi muốn thấy rằng các quốc gia chúng ta phát động một phong trào để thành lập một thị trường chung bao gồm cả đồng minh và đối lập. Hiện nay, ví dụ chúng ta đang trả hàng tỉ đô- la để trữ ngũ cốc thặng dư trong các kho ngũ cốc trong lúc dân chúng trong hàng chục quốc gia đang chết đói.

Thị trường chung của một thế giới duy nhất có thể giải quyết được vấn đề ấy. Nó có thể chữa được những sự bất bình đẳng trong phân phối với những giá thị trường phải chăng cho mỗi người. Tôi muốn tìm cách cho việc ấy xảy ra.

Thượng nghị sĩ Harold Turkel, một uỷ viên kỳ cựu của Uỷ ban liên hệ ngoại giao và là một đảng viên của đảng đối lập, lên tiếng.

- Tôi muốn hỏi người được bổ nhiệm ít câu hỏi.

Ben Cohn chồm tới trên chiếc ghế.

- Nào chúng ta bắt đầu. - Thượng nghị sĩ Turkel độ 70 tuổi, nghị lực và góc cạnh, là một người thô lỗ có tiếng. - Bà Ashley, đây là lần đầu tiên bà đến Washington phải không?

- Vâng, thưa ngài. Tôi nghĩ rằng đây là một trong...

- Tôi cho rằng bà đã đi lại nhiều chứ?

- À, không. Chồng tôi và tôi đã định đi, nhưng...

- Có bao giờ bà đến New York chưa?

- Không, thưa ngài.

- California?

- Không, thưa ngài!

- Đi châu Âu?

- Không. Như tôi đã nói, chúng tôi đã dự định...

- Thực sự có bao giờ bà đã ở ngoài tiểu bang Kansas chưa, bà Ashley?

- Có. Tôi đã thuyết trình tại Trường đại học Chicago và hàng loạt cuộc nói chuyện tại Denver và Atlanta.

Turkel lạnh lùng nói:

- Bà Ashley, điều ấy có lẽ rất thú vị cho bà đấy. Tôi không thể nhắc lại khi nào Uỷ ban này đã được yêu cầu chấp thuận cho một ứng viên kém khả năng đối với một chức vụ đại sứ cả. Bà hy vọng

đại diện Hoa Kỳ trong một quốc gia nhạy bén Đông Âu và bà bảo chúng tôi rằng toàn bộ kiến thức của bà về thế giới xuất phát từ cuộc sống tại thị trấn Junction, Kansas, và trải qua một ít ngày tại Chicago, Denver và Atlanta. Đúng không?

Mary ý thức được các máy quay phim truyền hình đang tập trung vào mình nên nàng nén giận.

- Không, thưa ngài. Kiến thức về thế giới của tôi xuất phát từ sự nghiên cứu nó. Tôi có bằng tiến sĩ về khoa học chính trị và tôi đã giảng dạy tại Trường đại học Kansas năm năm với trọng tâm là các quốc gia Đông Âu. Tôi quen thuộc với các vấn đề hiện nay của dân tộc Rumani và việc chính phủ của họ nghĩ gì về Hoa Kỳ và tại sao. - Giọng của nàng giờ đây mạnh hơn. - Tất cả những gì họ biết về đất nước ta là do các bộ máy tuyên truyền của họ bảo họ. Tôi muốn đến đấy và thuyết phục họ rằng Hoa Kỳ không phải là một quốc gia tham lam, hiếu chiến. Tôi muốn chỉ cho họ thấy một gia đình Mỹ đặc thù như thế nào. Tôi...

Nàng bỗng dừng lại, sợ mình đã đi quá xa trong cơn nóng giận. Và rồi, thật bất ngờ cho nàng, các uỷ viên của Uỷ ban bắt đầu vỗ tay. Tất cả trừ Turkel.

Cuộc chất vấn tiếp tục.

Một giờ sau, Charlie Campbell hỏi:

- Còn câu hỏi nào nữa không?

- Tôi nghĩ rằng người được bổ nhiệm đã trình bày rất rõ ràng, - một thượng nghị sĩ lên tiếng nhận xét.

- Tôi đồng ý. Cám ơn bà Ashley. Khoá họp này được hoãn lại.

Peter Connors quan sát Mary, với vẻ suy tư trong một lúc, rồi lặng lẽ bỏ đi trong lúc các thành viên báo chí đổ xô quanh nàng.

- Việc bổ nhiệm của Tổng thống có phải là một việc bất ngờ đối với bà không?

- Bà có nghĩ rằng họ sẽ chấp nhận việc bổ nhiệm bà không, bà Ashley?

- Bà có thực sự tin rằng việc giảng dạy về một quốc gia tạo cho bà đầy đủ tư cách để...

- Quay hướng này, bà Ashley. Xin vui lòng mỉm cười. Một lần nữa.

- Bà Ashley...

Ben Cohn đứng xa những người khác, quan sát và lắng nghe.

- Bà ấy tốt, - ông nghĩ. - Bà ấy có tất cả những câu trả lời hợp lý. Mình mong có được những câu hỏi hợp lý vô cùng.

Khi Mary trở về lại khách sạn, cảm xúc tê liệt, Stanton Rogers đang nắm điện thoại.

- A lô, bà Đại sứ.

Nàng cảm thấy choáng váng vì nhẹ nhõm.

- Ông muốn nói rằng tôi đã thành công à, ông Stan? Cám ơn ông thật nhiều. Tôi không thể nói với ông rằng tôi phấn khởi như thế nào đâu?

- Tôi cũng vậy, Mary! - Giọng nói của ông đầy vẻ tự hào.

Khi Mary nói với con nàng, chúng nó ôm chầm lấy nàng.

- Con biết mẹ phải thànhh công! - Tim reo lên.

Beth điềm tĩnh hỏi:

- Mẹ có nghĩ rằng bố biết không?

- Mẹ chắc chắn rằng bố biết đấy, con yêu. - Mary mỉm cười. - Mẹ sẽ không ngạc nhiên nếu bố thúc cho Uỷ ban một cái khuỷu tay nhẹ nhẹ!

Mary điện thoại cho Florence, và khi Florence nghe tin, nàng bắt đầu khóc:

- Kỳ quái thật! Hãy đợi cho đến lúc tôi loan tin này khắp thành phố đã.

Mary cười.

- Tôi sẽ dành sẵn một phòng cho chị và Douglas tại Toà đại sứ đấy.

- Khi nào chị đi Rumani?

- À, đầu tiên toàn thể Thượng nghị viện phải bỏ phiếu đã, nhưng Stan nói rằng việc ấy chỉ là thủ tục thôi.

- Sau đấy thế nào?

- Tôi phải qua ít tuần tại các buổi thuyết trình tại Washington, và rồi tôi và các cháu sẽ lên đường đi Rumani.

- Tôi không thể đợi để gọi đến toà báo Daily Union, - Florence thét lên. - Thành phố có lẽ sẽ dựng một bức tượng cho chị đấy. Bây giờ tôi phải đi đây.

- Tôi quá xúc động để nói chuyện. Tôi sẽ gọi điện cho chị vào ngày mai.

Ben Cohn nghe kết quả cuộc tường trình thừa nhận khi ông trở về văn phòng. Ông vẫn còn băn khoăn. Và ông không biết tại sao.

Chương 14

Như Stanton Rogers tiên đoán cuộc bỏ phiếu của toàn thể Thượng nghị viện chỉ là thủ tục.

Mary được đa số đông đủ bỏ phiếu thuận: Khi Tổng thống Ellison nghe tin, bảo ngay Stanton Rogers:

- Chương trình của chúng ta đang tiến hành, Stan ạ. Bây giờ chẳng có gì có thể ngăn cản chúng ta được.

Stanton Rogers gật đầu đồng ý:

- Chẳng có gì cả.

Peter Connors đang ở văn phòng khi ông nhận được tin. Ông thảo ngay một công điện và mã hoá nó. Một trong những nhân viên của ông đang trực tại phòng truyền tin CIA.

- Tôi muốn dùng hệ thống Rogers, - Connors nói, - Hãy đợi bên ngoài.

Hệ thống Rogers là một hệ thống truyền tin tối mật của CIA, chỉ có những uỷ viên chấp hành cao cấp nhất mới được phép dùng. Các công điện được chuyển đi bằng một máy phát bằng tia lazer, trên một tần số cực cao trong một phần giây. Connors còn lại một mình, ông chuyển bức điện. Nó được gửi cho Sigmund.

Suốt tuần lễ tiếp theo, Mary ghé đến thứ trưởng Ngoại giao, Trưởng ngành CIA, Bộ trưởng thương mại, các Giám đốc Ngân hàng dịch vụ Manhattan tại New York và nhiều tổ chức Do Thái quan trọng. Mỗi người đều cho những lời cảnh cáo, khuyên răn và yêu cầu.

Ned Tillngast tại CIA rất phấn khởi.

- Đưa người của chúng ta trở lại hoạt động ở đấy thật là việc làm lớn lao đấy, bà Đại sứ ạ. Rumani đã trở thành điểm mù của chúng ta từ khi chúng ta trở thành những người thất sủng. Tôi sẽ bổ nhiệm cho Toà đại sứ của bà một người với tư cách là tuỳ viên của bà. - Ông đưa mắt nhìn nàng đầy ý nghĩa. - Tôi chắc bà sẽ hợp tác hoàn toàn với ông ấy.

Mary không hiểu chính xác điều ấy có nghĩa là gì "Đừng hỏi" - nàng quyết định.

Buổi lễ tuyên thệ nhậm chức của các tân đại sứ theo thông lệ được Bộ trưởng Ngoại giao chủ toạ và thường hay có từ 25 đến 30 ứng viên tuyên thệ cùng một lúc. Sáng hôm buổi lễ được tổ chức, Stanton điện thoại cho Mary.

- Mary, Tổng thống yêu cầu bà có mặt tại Toà Bạch Ốc vào trưa nay. Tổng thống sẽ đích thân cho bà tuyên thệ. Hãy mang Tim và Beth theo.

Văn phòng bầu dục đầy các nhân viên báo chí.

Khi Tổng thống Ellison bước vào với Mary và các con nàng, các máy quay phim truyền hình bắt đầu quay và các máy quay phim cố định bắt đầu nháy.

Mary đã ở nửa giờ trước cùng với Tổng thống và ngài đón tiếp nồng hậu và trấn an nàng.

- Bà thật tuyệt cho việc bổ nhiệm này! - Ông bảo nàng, - như thể tôi không hề chọn bà vậy. Bà và tôi sẽ biến giấc mơ này thành sự thật đấy.

Và quả thật có có vẻ giống như một giấc mơ đấy - Mary nghĩ thế trong lúc nàng đối diện với dàn máy quay phim.

- Nào, đưa tay phải lên!

Mary làm theo Tổng thống. - Tôi, Mary Elizabeth Ashley, xin long trọng tuyên thệ rằng tôi sẽ ủng hộ và bảo vệ Hiến pháp của Hoa Kỳ chống lại tất cả những kẻ thù trong và ngoài nước, rằng tôi sẽ thực sự tin tưởng và trung thành với Hiến pháp, rằng tôi nhận nhiệm vụ này một cách tự do và không hề ngầm hạn chế tán thành đầy đủ và trung thành nào cả, rằng tôi sẽ hoàn thành đầy đủ và trung thành các nghĩa vụ của văn phòng mà tôi sắp bước vào, xin Thượng Đế giúp tôi.

Và thế là xong. Nàng trở thành vị đại sứ tại cộng hoà xã hội chủ nghĩa Rumani.

Công việc buồn tẻ bắt đầu. Mary được lệnh đến trình diện tại Ban Vụ châu Âu và Nam Tư của Bộ Ngoại giao, toạ lạc tại Toà Nhà Nhỏ trông ra các Đài kỷ niệm Washington và Lincoln. Ở đấy nàng được giao cho một văn phòng nhỏ, tạm thời, như cái hộp cạnh tổ công tác Rumani.

James Stickley, sĩ quan tổ công tác Rumani, là một nhà ngoại giao chuyên nghiệp có 25 năm trong nghề. Ông ta trạc cuối ngũ tuần, tầm vóc trung bình, với một khuôn mặt xảo quyệt và đôi môi mỏng, nhỏ. Đôi mắt ông ta màu nâu nhạt lạnh lẽo. Ông ta nhìn khinh bỉ những chính trị gia được bổ nhiệm nào xâm nhập vào thế giới của ông.

Ông ta được xem là chuyên viên xuất sắc nhất về tổ công tác Rumani, và khi Tổng thống Ellison loan báo kế hoạch của ông nhằm hỗ trợ một vị đại sứ tại Rumani, Stiekley đã bàng hoàng vì ông ta hoàn toàn hy vọng rằng chức vụ ấy sẽ được trao cho ông ta. Tin tức về Mary Ashley là một đòn cay đắng. Thực khá tệ vì đã bị bỏ qua, nhưng bị mất mặt với một chính trị gia được bổ nhiệm - một người không tên tuổi từ Kansas - là một điều thật xúc phạm.

- Cậu có thể tin được không? - ông ta lên tiếng hỏi Bruce, người bạn thân nhất của ông ta. - Phân nửa những vị đại sứ của chúng ta đều là loại quái quỷ gì ấy. Việc ấy không bao giờ có thể xảy ra tại Anh hoặc Pháp đâu nhé. Họ dùng các sĩ quan tại ngũ rành nghề. Quân đội có gọi một tay tài tử làm tướng không nhỉ? Mà thôi, ở hải ngoại, những tay đại sứ tài tử quái quỷ của chúng ta làm tướng cả đấy.

- Cậu say rồi, Jimbo ạ.

- Tôi sẽ còn say hơn nữa.

Bây giờ ông ta dò xét Mary Ashley trong lúc nàng ngồi đối diện bàn làm việc của ông ta.

Mary cũng dò xét ông ta. Có một điều gì đấy trông bần tiện ở ông ta. - Mình sẽ không muốn biến ông ta thành kẻ thù, Mary nghĩ thế.

- Bà có nhận thức rằng bà sắp được đưa đến một chức vụ cực kỳ bén nhạy không, bà Ashley?

- Vâng, dĩ nhiên. Tôi...

- Vị đại sứ tiền nhiệm của chúng ta đã bước sai một bước và toàn bộ mối liên hệ đã nổ tung vào mặt chúng ta. Chúng ta phải mất ba năm để bước lại vào cái cửa ấy. Tổng thống sẽ điên lên nếu chúng ta cho nó nổ trở lại đấy.

- Nếu ta cho nó nổ, ông ta muốn nói như thế.

- Chúng tôi sẽ phải biến bà thành một chuyên viên tức khắc. Chúng tôi không có nhiều thì giờ.

Ông ta trao cho nàng một ôm hồ sơ.

- Bà có thể bắt đầu bằng cách đọc những báo cáo này.

- Tôi sẽ bỏ cả buổi sáng của tôi cho nó!

- Không. Trong vòng 30 phút nữa, theo chương trình bà sẽ bắt đầu học tiếng Rumani. Lớp học thường mất hàng tháng, nhưng tôi được lệnh phải dạy bà thật căng.

Thời gian đã biến thành một vết lem, một cơn lốc hoạt động làm Mary kiệt sức. Mỗi buổi sáng, nàng và Stickley phải cùng nhau xem qua các hồ sơ hàng ngày của tổ công tác Rumani.

- Tôi sẽ đọc những công điện bà gửi đến Stickley cho nàng biết. - Những bản màu vàng là về hoạt động, những bản màu trắng là tin tức. Những bản sao các công điện của bà sẽ được gửi đến Bộ quốc phòng, CIA, USIA, Bộ văn khố và hàng chục các bộ khác. Một trong những vấn đề đầu tiên mong đợi bà giải quyết là những người Mỹ đang bị giữ trong các nhà tù Rumani. Chúng ta muốn họ được thả ra.

- Họ bị kết tội gì!

- Gián điệp, ma tuý, trộm cắp, bất cứ thứ gì người Rumani muốn kết tội.

Mary không biết phải xoay sở cách nào để được một lệnh tha cho một tội phạm gián điệp cả. Mình sẽ tìm ra cách!

- Đúng - nàng nói cộc lốc.

- Hãy nhớ Rumani là một trong những quốc gia Đông Âu độc lập hơn cả. Chúng ta sẽ phải khuyến khích thái độ ấy.

- Đúng như thế.

Stickley nói.

- Tôi sẽ cho bà một cái gói. Đừng để nó rời khỏi tay bà. Chỉ bà được xem thôi. Khi bà đã đọc và tiêu thụ nó xong, tôi muốn bà đích thân giao cho tôi vào sáng mai. Còn câu hỏi nào nữa không?

- Không, thưa ngài!

Ông ta trao cho nàng một phong bì dày dán bằng băng keo đỏ.

- Xin mời, ký vào đây.

Nàng thở dài.

Suốt chuyến đi trở về khách sạn, Mary kẹp nó chặt vào đùi, cảm thấy mình như nhân vật trong một phim James Bond.

Con nàng đã mặc quần áo chỉnh tề đợi nàng.

- Ồ! - Mary nhớ lại. - Mình đã hứa đưa chúng đi ăn cơm Tàu và xem phim.

- Các con, - nàng nói. - Có một sự thay đổi kế hoạch. Chúng ta sẽ đi ngắm cảnh vào một buổi chiều khác. Tối nay, chúng ta sẽ ở nhà và ăn tối trong phòng. Mẹ có việc khẩn cấp phải làm.

- Được thôi, mẹ ạ.

- Đồng ý.

Và Mary nghĩ: "Trước khi Edward mất, có lẽ chúng đã thét lên như giặc. Nhưng chúng đã phải trưởng thành. Tất cả chúng ta đều phải trưởng thành".

Nàng ôm cả hai đứa vào lòng.

- Mẹ sẽ đền cho các con, - nàng hứa.

Vậy mà James Stickley trao cho nàng không tin được. - Chẳng lạ gì khi ông ta muốn đòi lại ngay, - Mary nghĩ thế. Đó là những báo cáo chi tiết về mọi viên chức quan trọng của Rumani, từ chủ tịch xuống đến bộ trưởng thương mại. Đó là hồ sơ về những thói quen tình dục, sử dụng tài chánh, bạn bè, những nét cá biệt và thành kiến của họ.

Một số tài liệu thật trắng trợn. Bộ trưởng thương mại, ví dụ, hay ngủ với tình nhân và người tài xế trong lúc vợ ông ta quan hệ với người hầu.

Mary thức đến nửa đêm để học thuộc tên và những lỗi nhỏ của những người nàng sẽ phải đương đầu. - Mình không biết liệu mình sẽ có thể giữ được một khuôn mặt chân thật khi gặp họ không?

Buổi sáng, nàng trả lại các tài liệu mật.

Stickley nói:

- Được rồi, bây giờ thì bà đã biết mọi việc cần biết về các lãnh tụ Rumani rồi!

- Xong một số đấy, - Mary nói nhỏ.

- Có một điều bà nên ghi nhớ: lúc này bọn Rumani đã biết mọi việc cần phải biết về bà đấy.

- Họ sẽ không làm được gì nhiều đâu. - Mary nói.

- Không à? - Stiekley dựa vào thành ghế. - Bà là một người phụ nữ và bà cô đơn. Bà có thể chắc chắn rằng họ đã ghi nhận bà là một mục tiêu dễ dàng đấy. Họ sẽ tấn công vào sự cô đơn của bà. Mọi hành vi của bà sẽ được quan sát và ghi hồ sơ. Toà đại sứ và dinh của bà sẽ bị soi mói. Tại các quốc gia cộng sản, chúng ta bị buộc phải dùng các "ban tham mưu địa phương", nên mọi kẻ giúp việc trong dinh sẽ là nhân viên của công an Rumani đấy.

Ông ta định làm cho mình hoảng sợ, - Mary nghĩ thế. - Mà thôi, chẳng ăn nhằm gì đâu.

Mỗi giờ trong ngày của Mary hình như đều được trưng dụng và hầu hết các buổi chiều cũng thế. Ngoài các bài học ngôn ngữ Rumani, chương trình của nàng còn bao gồm một lớp tại Viện

Ngoại giao tại Rosslyn, các cuộc thuyết minh tại cơ quan tình báo quốc phòng, các buổi họp với Bộ trưởng ISA - Các vấn đề an ninh quốc tế - và với các Uỷ ban thượng viện. Tất cả đều có những yêu cầu, các lời khuyên, các câu hỏi.

Mary cảm thấy có tội đối với Beth và Tim. Nhờ sự giúp đỡ của Stanton Rogers, nàng đã tìm được một người giám hộ cho con nàng. Thêm vào đấy, Beth và Tim đã gặp được một số trẻ con khác sống trong khách sạn, nên ít ra chúng cũng có được một số bạn để chơi; tuy nhiên, nàng vẫn không thích bỏ bê chúng quá nhiều.

Mary coi là quan trọng việc ăn điểm tâm với con mỗi buổi sáng trước khi nàng đi tham dự lớp ngoại ngữ lúc 8 giờ tại viện. Môn ngoại ngữ thật khó tin được.

Mình còn kinh ngạc tại sao người Rumani có thể nói thứ tiếng ấy được nhỉ. - Nàng học to những câu - Chào - Bumă Dimineata - Cám ơn - Multamésc - Không sao - Cu Plăcére - Tôi không hiểu. - Nu Inteleg - Thưa ngài - Domnule - Thưa cô - Domniscara. Và chẳng có từ nào được đọc theo vần của nó cả.

Beth và Tim ngồi nhìn nàng vất vả với bài làm ở nhà của nàng và Beth cười toe toét.

- Đây là sự trả thù của chúng con về việc mẹ bắt chúng con học các bản cửu chương đấy.

James Stickley nói:

- Bà Đại sứ, tôi muốn bà gặp tuỳ viên quân sự của bà, đại tá William Mc Kinney.

Bill Mc Kinney mặc thường phục nhưng với tư cách quân sự của ông, nó lại trông giống một bộ quân phục. Ông ta là một người trung niên cao lớn có một khuôn mặt phong trần chằng chịt những vết sẹo.

- Thưa bà Đại sứ, - giọng ông chói tai và nặng nề như có một vết thương ở cổ.

- Tôi hài lòng được gặp ông, - Mary nói.

Đại tá Mc Kinney là nhân viên tham mưu đầu tiên của nàng và việc gặp ông làm nàng có một ý thức phấn khởi. Nó có vẻ như đưa vị trí mới của nàng đến gần hơn.

- Tôi mong được làm việc với bà tại Rumani.

Đại tá Mc Kinney lên tiếng.

- Trước đây ông đã đến Rumani chưa?

Vị đại tá và James Stickley trao đổi nhau một cái nhìn.

- Ông ấy đã đến đấy trước kia, - Stickley đáp.

Mọi buổi chiều thứ hai, các phiên họp ngoại giao dành cho các tân đại sứ được tổ chức trong một phòng họp trên tầng tám của Bộ Ngoại giao.

"Trong công tác ngoại giao, chúng ta có một hệ thống chỉ huy chặt chẽ, - lớp học được cho biết như thế. - Trên cùng là đại sứ. Dưới ông ta dưới nàng, Mary tự động nghĩ thê - là DCM - Phó trưởng phái đoàn. Dưới ông ta dưới nàng - có lãnh sự chính trị, lãnh sự kinh tế, lãnh sự hành chánh và lãnh sự các vấn đề công cộng. Rồi quí vị có các tuỳ viên nông nghiệp, thương mại và quân sự. - Đấy là đại tá Mc Kinney, - Mary nghĩ thế. - Khi quý vị đến nhiệm sở mới, quý vị sẽ được quyền bất khả xâm phạm về ngoại giao. Quý vị không bị bắt vì lái xe nhanh, lái xe lúc say rượu, đốt nhà hoặc ngay cả việc sát hại. Khi quý vị chết, chẳng ai được chạm đến xác quý vị, hoặc khám xét bất cứ giấy tờ gì quý vị có thể bỏ lại. Quý vị sẽ không phải trả các phiếu mua - các cửa hiệu không thể kiện quý vị.

Có ai đất trong lớp la to, "Đừng để vợ tôi nghe điều ấy"

Giảng viên liếc đồng hồ.

- Trước buổi học tới, tôi đề nghị quý vị nghiên cứu Sách hướng dẫn các vấn đề ngoại giao, chương 2. Đoạn 300, đề cập đến các quan hệ xã hội. Cám ơn quý vị.

Mary và Stanton Rogers dùng bữa trưa tại khách sạn Watergate.

- Tổng thống Ellison muốn bà làm một số việc truyền thông đại chúng cho ngài - Rogers nói.

- Loại việc truyền thông đại chúng nào vậy?

- Chúng ta sẽ thiết lập một số việc mang tính chất quốc gia. Họp báo, radio, truyền hình chẳng hạn.

- Tôi chưa bao giờ, mà thôi, nếu điều ấy quan trọng, tôi sẽ cố gắng.

- Tốt. Chúng tôi sẽ phải cho bà một tủ quần áo mới. Bà không thể ngồi chụp ảnh hai lần với bộ quần áo cũ.

- Stan, việc ấy sẽ mất cả một gia tài đấy. Ngoài ra, tôi không có thì giờ để đi phố. Tôi bận từ sáng sớm cho đến khuya. Nếu...

- Chẳng có gì đáng lo cả. Helen Moody.

- Gì thế?

- Bà ấy là một trong những người đi mua hàng chuyên nghiệp hàng đầu tại Washington. Chỉ việc giao mọi việc cho bà ấy.

Helen Moody là một phụ nữ da đen duyên dáng đã thôi việc. Chị đã từng là một người mẫu thành công trước khi bắt đầu công việc đi mua hàng riêng. Chị xuất hiện tại phòng khách sạn của

Mary vào một buổi sáng sớm và bỏ ra một giờ để xem qua tủ áo của nàng.

- Rất tốt cho thị trấn Junction, - chị nói thẳng. - Nhưng chúng ta phải diện thật đẹp tại Washington DC chứ, đúng không nào?

- Tôi không có nhiều tiền để...

Helen Moody cười to.

- Tôi biết cách trả giá. Và chúng ta sẽ nhanh thôi. Bà sẽ cần một chiếc áo dạ hội dài chấm đất, một chiếc áo cho các bữa tiệc cốc tai và các cuộc tiếp tân buổi chiều, một chiếc áo buổi xế cho các bữa tiệc trà và các bữa tiệc trưa, một bộ đồ mặc dạo phố hoặc mặc trong văn phòng, một chiếc áo đen, và một khăn quàng đầu thích hợp cho các tang lễ chính thức.

Việc mua hàng mất ba ngày. Khi xong việc, Helen Moody ngắm Mary Ashley.

- Bà vốn đẹp, nhưng tôi nghĩ rằng chúng ta còn có thể làm cho bà đẹp hơn nữa. Tôi muốn bà đến gặp Susan tại Rainbow để làm mặt và rồi tôi sẽ đưa bà đến Billy tại Sushine để làm tóc.

Vào buổi chiều sau, Mary tình cờ gặp Stanton Rogers tại một bữa ăn chiều thân mật tổ chức tại CorcoLan Gallery. Ông ta nhìn Mary mỉm cười.

- Bà trông đẹp mê hồn đấy.

Cuộc tấn công chớp nhoáng của đám truyền thống báo chí bắt đầu. Đạo diễn là Ian Villlers, Trưởng Ban liên lạc báo chí của Bộ Ngoại giao.

Villiers trạc cuối tứ tuần, một cựu nhà báo hiếu động, có vẻ như quen biết tất cả mọi người trong đám báo chí.

Mary bỗng thấy mình đứng trước ống kính của đài Good Morning America, Meet The Press, và Firing Line. Nàng bị tờ Washington Post, tờ New York Times và nửa chục các nhật báo quan trọng khác phỏng vấn. Nàng trả lời phỏng vấn của tờ Times của London, Der Spiegel, Oggi và Le Monde. Tạp chí Time viết các bài đặc biệt về nàng và con nàng. Ảnh của Mary Ashley hình như có khắp nơi và bất cứ nơi nào có loan tin về một biến cố tại một góc xa xăm nào đấy của thế giới, nàng đều bị yêu cầu cho lời bình phẩm. Tối đến, Mary và con nàng trở thành những nhân vật nổi danh.

Tim nói:

- Mẹ ơi, thật như có ma quỷ ấy, khi trông thấy ảnh của mình trên bìa của tất cả các tạp chí.

- Đúng là ma quy thật đấy, - Mary đồng ý.

Dù sao nàng cũng cảm thấy khó chịu về tất cả những việc đăng tải ấy. Nàng nói với Stanton Rogers về việc ấy.

- Hãy nhìn vào đấy như là một phần việc của bà. Tổng thống đang tìm cách tạo nên một hình ảnh. Lúc bà đến châu Âu, mọi người ở đấy sẽ biết bà là ai.

Ben Cohn và Akiko đang nằm trên giường, khoả thân, Akiko là một cô gái Nhật đáng yêu, trẻ hơn chàng phóng viên 10 tuổi. Họ đã gặp nhau ít năm trước khi chàng viết một chuyện về các

người mẫu và họ đã sống chung với nhau kể từ đấy. Cohn đang có điều gì đấy.

- Có vấn đề gì đấy, anh? - Akiko dịu dàng hỏi. - Anh có muốn em tiếp tục với anh thêm nữa không?

Tâm trí chàng đang để mãi tận đâu đâu.

- Không. Anh đang có điều bực mình.

- Em không thấy, nàng ghẹo.

- Nó ở trong đầu anh, Akiko ạ. Anh bực mình về một Connors. Có điều gì đấy kỳ lạ, xảy ra trong thành phố này.

- Có điều gì mới lạ đâu nào?

- Điều này khác hẳn. Anh không thể hình dung ra được.

- Anh muốn nói về chuyện ấy không?

- Đấy là Mary Ashley. Anh đã trông thấy bà ấy trên bìa của sáu tạp chí trong hai tuần lễ qua và bà ấy vẫn chưa nhận nhiệm sở? Akiko à, có ai đấy đang quảng cáo cho bà Ashley như một minh tinh điện ảnh. Bà ấy và hai đứa con được đăng loạn xạ khắp các tờ báo và tạp chí. Tại sao vậy nhỉ?

- Em được cho là người duy nhất có đầu óc Đông Phương ma mãnh. Em nghĩ rằng người ta đang làm cho phức tạp một việc rất đơn giản.

Ben Cohn đốt một điếu thuốc và giận dữ bập mạnh:

- Em có thể đúng đấy, - chàng lẩm bẩm.

Nàng lần tay xuống và bắt đầu mơn trớn chàng.

- Anh thấy thế nào về việc tắt điếu thuốc ấy đi và đốt em lên?

- Có một bữa tiệc được tổ chức để chiêu đãi Phó Tổng thống Bradford, - Stanton Rogers báo cho Mary biết, - và tôi đã thu xếp để bà được mời đến. Vào tối thứ sáu tại Câu lạc bộ Pan American.

Câu lạc bộ Pan American là một toà nhà rộng, yên tĩnh có một khoảng sân trong thật rộng và thường xuyên được dùng cho những buổi tiệc họp mặt ngoại giao. Bữa ăn tối chiêu đãi phó Tổng thống là một công việc công phu với những chiếc bàn bày dao mạ bạc cổ xưa bóng loáng và những chiếc cốc Baccarat lấp lánh. Có một ban nhạc nhỏ.

Danh sách thực khách gồm những nhân vật ưu tú của thủ đô. Ngoài ông bà Phó Tổng thống, còn có các thượng nghị sĩ, các đại sứ và các nhân vật nổi tiếng thuộc mọi tầng lớp xã hội.

Mary nhìn quanh cuộc họp mặt quyến rũ.

- Mình phải nhớ mọi việc để có thể kể lại cho Beth và Tim nghe, - nàng nghĩ thế.

Khi bữa ăn tối được loan báo, Mary bỗng thấy mình hoà lẫn vào một bàn ăn một cách thú vị với các thượng nghị sĩ, các viên chức và các nhà ngoại giao của Bộ Ngoại giao. Người nào cũng trông hấp dẫn và bữa ăn tuyệt vời.

Lúc 11 giờ, Mary nhìn đồng hồ và nói với vị thượng nghị sĩ bên phải nàng:

- Tôi không hay về khuya đến thế. Tôi đã hứa với con tôi là sẽ về sớm đấy.

Nàng đứng dậy và gật đầu với những người ngồi cùng bàn.

- Thật là thích thú được gặp tất cả các ngài. Chúc ngủ ngon.

Có một sự im lặng đầy kinh ngạc và mọi người trong phòng tiệc rộng lớn quay lại để nhìn Mary trong lúc nàng bước qua sàn khiêu vũ và đi ra.

- Ồ Chúa ơi! - Stanton Rogers nói nhỏ. - không một ai bảo cho bà ấy biết cả.

Stanton Rogers ăn sáng với Mary sáng hôm sau.

- Mary! - ông nói, - Đây là một thành phố giữ luật lệ nghiêm ngặt. Nhiều người ngu xuẩn, nhưng tất cả chúng ta phải sống nhờ họ đấy.

- Ồ! Tôi đã làm gì thế?

Ông thở dài.

- Bà đã huỷ luật số một: Không ai được phép rời bàn tiệc trước người khách danh dự. Đêm qua, người khách danh dự đấy là Phó Tổng thống Hoa Kỳ.

- Ồ, trời ơi!

- Phân nửa số điện thoại tại Washington đều gọi toáng lên cả đấy.

- Tôi xin lỗi, Stan. Tôi không biết. Dù sao, tôi đã hứa với bọn trẻ...

- Chẳng có bọn trẻ nào cả tại Washington, chỉ có cử chỉ trẻ thôi. Thành phố này là của quyền lực. Đừng bao giờ quên điều ấy.

Tiền bạc chứng tỏ là một vấn đề giá sinh hoạt khủng khiếp. Giá cả mọi thứ tại Washington hình như đối với Mary đều cao quá. Nàng giao một số đồ cần giặt ủi cho người phục vụ khách sạn và khi nàng nhận được phiếu, nàng sững sờ. - 5 đô- la rưỡi để giặt một cái áo cánh, - nàng nói. - Và một đô- la 95 cho một cái xu chiêng?

- Thôi đi, - nàng thề như thế. - Từ nay mình sẽ tự giặt lấy.

Nàng ngâm bít tất dài của nàng trong nước lạnh và cho vào tủ lạnh. Bằng cách ấy, các thứ giữ gìn được lâu hơn. Nàng giặt bít tất, khăn tay và quần lót của con nàng cùng với xu chiêng của nàng trong chậu rửa mặt. Nàng trải khăn tay lên gương soi để phơi khô và rồi cẩn thận xếp lại để khỏi phải ủi. Nàng phơi áo của nàng và quần của Tim bằng cách treo lên giá của gương sen, vặn vòi nước nóng của gương sen thật mạnh và đóng cửa phòng tắm lại. Một buổi sáng khi Beth mở cửa, nó chạm phải một bức tường hơi nóng.

- Mẹ làm gì đấy!

- Tiết kiệm tiền, - Mary nói cho nó biết một cách kiêu kỳ. - Đồ giặt ủi tốn cả gia tài đấy.

- Nếu Tổng thống vào nhà thì sao? Sẽ trông như thế nào? Ngài sẽ nghĩ rằng chúng ta là bọn Okie đấy!

- Tổng thống sẽ không vào đâu. Và con làm ơn đóng cửa phòng tắm lại. Con phí tiền đấy.

Quả thực là bọn Okie? Nếu Tổng thống bước vào và trông thấy việc nàng đang làm, ngài sẽ hãnh diện vì nàng. Nàng sẽ chỉ cho ngài bảng giá đồ giặt của khách sạn và cho ngài biết nàng đã tiết kiệm được bao nhiêu bằng cách sử dụng việc làm ngây thơ của một người Mỹ bình thường. Ngài sẽ xúc động.

- Nếu có nhiều người hơn trong chính phủ có được óc tưởng tượng của bà, bà Đại sứ ạ, nền kinh tế của quốc gia chúng ta sẽ khá hơn nhiều. Chúng ta đã mất tinh thần tiên phong từng làm cho quốc gia này vĩ đại. Dân tộc chúng ta đã uỷ mị. Chúng ta cậy quá nhiều: vào các thiết bị điện tiết kiệm thời gian và ít cậy vào chính sự tiết kiệm của chúng ta. Tôi muốn dùng bà làm một tấm gương sáng cho một số những người ăn tiêu lãng phí tại Washington, những người nghĩ rằng quốc gia này được làm bằng tiền. Bà có thể dạy cho tất cả bọn họ một bài học. Thực sự, tôi có một ý kiến tuyệt vời. Mary Ashley, tôi sẽ bổ nhiệm bà làm bộ trưởng bộ tài chánh.

Hơi nóng len ra từ dưới cửa phòng tắm. Mary mơ màng mở cửa. Một đám hơi nóng tràn vào phòng khách.

Có tiếng chuông reo ở cửa, và một lúc sau Beth lên tiếng nói:

- Mẹ ơi, ông James Stickley đến để gặp mẹ đấy.

Chương 15

- Toàn bộ sự việc càng lúc càng lạ, - Ben Cohn nói.

Chàng đang ngồi trên giường, trần truồng. Cô tình nhân trẻ của chàng, Akiko Hadaka, ở bên cạnh. Họ đang xem Mary Ashley trên đài Meet The Press.

Nàng đang nói:

- Tôi tin rằng Hoa Lục đang hướng về một xã hội Cộng sản cá nhân chủ nghĩa nhân đạo hơn với sự sáp nhập Hongkong và Ma Cao.

- Bây giờ bà ấy biết cái quái gì về Trung Hoa nhỉ? - Ben Cohn lẩm bẩm. Chàng quay sang Akiko. - Em đang nhìn một bà nội trợ ở Kansas đã trở thành một chuyên viên về mọi việc ban đêm đấy.

- Bà ấy trông có vẻ rất rực rỡ, - Akiko nói.

- Rực rỡ là ngoài đề tài. Mỗi lần bà ta cho phỏng vấn, các ký giả đều điên cả. Giống như nuôi dưỡng cả một sự điên cuồng. Làm thế nào mà nàng được lên đài Meet The Press? Anh sẽ giải thích cho em nghe. Có một người đã quyết định rằng Mary Ashley sẽ trở thành một nhân vật nổi tiếng. Ai nhỉ? Tại sao thế? Charles Lindbergh chưa bao giờ được quang cáo như thế này cả!

- Charles Linderbergh là ai thế?

Ben Cohn thở dài.

- Đấy là vấn đề lỗ hổng giữa các thế hệ. Chẳng liên lạc gì với nhau được cả.

Akiko dịu dàng nói.

- Có nhiều cách khác để liên lạc.

Nàng nhẹ nhàng đẩy chàng nằm lại xuống giường và leo lên mình chàng. Nàng từ từ lần xuống thân thể chàng, quất nhẹ mái tóc mềm như lụa dài ngang ngực chàng, bụng chàng, và háng chàng và nhìn chàng cứng dần lên. Nàng vuốt ve chàng và nói:

- Chào Arthur!

- Arthur muốn đi vào trong em đấy.

- Chưa đâu. Em sẽ về lại với anh chàng.

Nàng đứng dậy và bước xuống bếp. Ben Cohn nhìn nàng đi ra khỏi phòng. Chàng nhìn vào truyền hình và nghĩ: "Người phụ nữ ấy làm mình thật lúng túng. Trong đó ít thấy những việc kinh khủng hơn là nhìn tận mắt và nhất định mình sẽ tìm xem đấy là việc gì.

- Akiko! Chàng thét lên. - Em đang làm gì đấy? Arthur buồn ngủ rồi.

- Bảo anh chàng chờ đi, - nàng gọi. - Em sẽ đến đấy ngay.

Ít phút sau, nàng trở lại mang theo một chiếc khay đầy kem lạnh, kem bánh và một quả anh

đào.

- Trời ơi, - chàng nói. - Anh không đói. Anh cứng ngắc đây!

Khi chàng không còn chịu đựng lâu hơn nữa, chàng lật ngửa Akiko và cắm vào người nàng.

Trên truyền hình, Mary Ashley đang nói:

- Một trong những cách hay nhất để ngăn cản chiến tranh với các quốc gia đối lập với lý tưởng Mỹ là tăng cường giao thương với họ...

Khuya hôm ấy, Ben Cohn điện thoại cho Ian Villiers.

- Chào Ian.

- Benjie, em bé của tôi! Tôi có thể làm gì cho cậu nhỉ?

- Tôi cần một ân huệ.

- Nói ra đi và cậu sẽ có.

- Tôi hiểu rằng cậu phụ trách liên lạc báo chí cho vị tân đại sứ của chúng ta tại Rum ani.

Một tiếng "vâng" thận trọng.

- Ai ở đàng sau sự quảng cáo của bà ấy thế? Ian? Tôi quan tâm đến...

- Tôi xin lỗi, Ben. Đấy là công việc của Bộ ngoại giao. Tôi chỉ là một tay làm thuê. Cậu có thể gửi thư lên bộ trưởng ngoại giao!

Sau khi gác máy, Ben nói:

- Tại sao hắn không chỉ việc bảo mình cút đi? - Chàng đi đến một quyết định.

- Anh nghĩ rằng anh phải đi khỏi thành phố ít ngày.

- Anh sẽ đi đâu thế, anh?

- Thị trấn Junction, Kansas.

Kết quả, Ben Cohn đến thị trấn Junction, Kansas chỉ có một ngày. Chàng bỏ ra một giờ nói chuyện với Cảnh sát trưởng Munster và một trong những phụ tá của ông, rồi lái một chiếc xe mướn đến Pháo đài Riley và đến văn phòng CID. Chàng lên một chiếc phi cơ chiều đến Manhattan, Kansas và một chuyến bay liên lạc trở về nhà.

Khi phi cơ của Ben Cohn cất cánh, một cú điện thoại riêng được gọi từ Pháo đài đến một số nơi tại Washington DC.

Mary Ashley đang đi xuống hành lang dài của Toà Ngoại giao trên đường đến gặp mặt James Stickley, nàng bỗng nghe một giọng trầm của một người đàn ông sau lưng nàng nói:

- Nào, đây là điều mà tôi gọi là con số mười hoàn toàn.

Mary xoay lại. Một người lạ mặt cao lớn đang tựa vào tường, trắng trợn nhìn thẳng vào nàng, một điệu cười láo xược trên khuôn mặt hắn. Hắn trông thô lỗ, mặc quần Jeans, áo áo phông và giày tennis trông lùi xùi và râu ria lởm chởm. Có những đường hằn của tiếng cười chung quanh miệng hắn, và đôi mắt xanh long lanh của hắn có vẻ chế giễu. Hắn có một vẻ cao ngạo chọc giận người ta. Mary xoay lại và giận dữ bỏ đi, ý thức đôi mắt hắn đang theo dõi nàng.

Cuộc họp với James Stickley kéo dài hơn một tiếng đồng hồ. Khi Mary trở về văn phòng, kẻ lạ mặt đang ngồi trên ghế của nàng, chân gác lên bàn giấy và xem giấy tờ của nàng. Nàng có thể cảm thấy máu đang dồn lên mặt.

- Ông nghĩ là ông đang làm cái quỷ gì thế?

Gã đàn ông ném cho nàng một cái nhìn uể oải thật lâu và từ từ đứng dậy.

- Tôi là Mike Slade. Bạn bè gọi tôi là Michael.

Nàng lạnh lùng nói:

- Ông cần gì ở tôi, ong Slade?

- Thực ra, chẳng gì cả, - ông ta hời hợt trả lời. - Chúng ta là láng giềng. Tôi làm việc ở đây trong bộ, nên tôi nghĩ rằng tôi nên ghé qua và chào hỏi một chút.

- Ông đã nói rồi đấy. Và nếu thật sự ông là người trong bộ, tôi cho rằng ông có bàn giấy riêng đấy. Vậy, trong tương lai, ông sẽ không phải ngồi vào bàn giấy tôi và rình rập.

- Trời, thế là giận đấy! Tôi nghe người Kansas hoặc bất cứ người gì mà bà tự xưng, được xem là bạn bè đấy.

Nàng nghiến răng.

- Ông Slade, tôi cho ông hai giây để ra khỏi văn phòng tôi trước khi tôi kêu lính gác.

- Có lẽ tôi đã nghe lầm, - Ông ta lẩm bẩm một mình.

- Và nếu ông thực sự làm việc trong bộ, tôi đề nghị ông nên về nhà cạo râu và mặc đồ thích hợp một tí!

- Tôi đã có một bà vợ hay nói như thế, - Mike Slade thở dài. - Tôi không còn bà ấy nữa!

Mary cảm thấy mặt mình đỏ hơn.

- Đi ra.

Ông ta vẫy tay với nàng.

- Chào, em yêu. Anh sẽ gặp em lại.

- Ồ, không Mary nghĩ thế - Không, ông sẽ không gặp lại được đâu.

Suốt buổi sáng là một loạt kinh nghiệm khó chịu. James Stickley đối kháng ra mặt. Đến trưa, Mary quá giận nên không ăn được. Nàng quyết định bỏ ăn trưa, đi vòng quanh Washington để xoa dịu cơn giận của nàng.

Chiếc xe hòm của nàng đang đậu ở lề đường trước mặt Toà Ngoại giao.

- Chào bà Đại sứ, - người tài xế lên tiếng. - Bà thích đi đâu thế?

- Đâu cũng được, Marvin. Chỉ đi vòng quanh thôi.

- Vâng, thưa bà. - Chiếc xe nhẹ nhàng ra khỏi lề đường. - Bà thích đi thăm Toà đại sứ Rumani không?

- Tốt. - Bất cứ thứ gì để lấy khẩu vị của buổi sáng ra khỏi miệng nàng.

Ông ta rẽ sang tay trái ở góc đường và hướng về Đại lộ Massachusetts.

- Nó bắt đầu ở đây, - Marvin lên tiếng trong lúc ông ta rẽ sang con đường rộng. Ông ta cho xe chậm lại và bắt đầu đưa tay chỉ các Toà đại sứ.

Mary nhận ra Sứ quán Nhật vì có lá cờ Mặt Trời Mọc phía trước. Toà đại sứ Ấn Độ có một con voi phía trên cửa. Họ đi qua một nhà thờ Hồi giáo đẹp. Có những người đang quỳ cầu nguyện ở sân trước. Họ đến góc đường số 23 và đi qua một toà nhà đá trắng với những chiếc trụ hai bên ba bậc cấp.

- Đấy là Toà đại sứ Rumani, - Marvin nói. - Kế bên là...

- Anh làm ơn dừng lại!

Chiếc xe hòm rẽ vào lề đường. Mary nhìn ra cửa xe vào một tấm biển bên ngoài toà nhà: Toà đại sứ Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Rumani.

Trong một cơn bốc đồng, Mary nói:

- Xin anh vui lòng đợi đây. Tôi sẽ vào bên trong.

Tim nàng bắt đầu đập nhanh hơn. Đây sẽ là cuộc tiếp xúc thực sự đầu tiên của nàng với quốc gia mà nàng được giảng dạy quốc gia sẽ là quê hương của nàng trong ít năm tới.

Nàng hít một hơi dài và bấm chuông. Im lặng.

Nàng thử mở cửa. Cửa không khoá. Nàng mở cửa và bước vào. Phòng tiếp tân tối và lạnh giá. Có một chiếc trường kỷ đỏ ở một góc và kế đấy là hai chiếc ghế đặt trước một chiếc máy truyền hình nhỏ.

Nàng nghe những bước chân và quay lại. Một người gầy, cao lớn đang vội vã đi xuống cầu thang.

- Vâng, vâng? - ông ta gọi - Gì thế? Gì thế?

Mary tươi cười.

- Chào ông. Tôi là Mary Ashley. Tôi là tân Đại sứ tại Rumani.

Người đàn ông đưa tay vả mặt mình.

- Ô, trời ơi!

Nàng giật mình.

- Có gì phiền không?

- Điều phiền là chúng tôi không mong bà, bà Đại sứ ạ!

- Ồ, tôi biết. Tôi chỉ lái xe qua và tôi...

- Đại sứ Corbeseue sẽ giận kinh khủng!

- Giận à? Tại sao thế? Tôi chỉ nghĩ là tôi chỉ đến chào thôi và...

- Dĩ nhiên, dĩ nhiên. Hãy thứ lỗi cho tôi. Tên tôi là Gabriel Stoica. Tôi là Phó trưởng phái đoàn. Xin vui lòng để tôi bật đèn và mở máy sưởi. Chúng tôi không mong khách khứa như bà có thể thấy đấy. Chẳng tí nào cả.

Rõ ràng là ông ta đang thật sự hoảng hốt nên Mary chỉ muốn bỏ đi, nhưng đã quá trễ. Nàng quan sát trong lúc Gabriel chạy quanh bật đèn trên trần cho đến khi phòng tiếp tân sáng loà.

- Chỉ mất ít phút để có nhiệt, - ông ta lên tiếng xin lỗi, - Chúng tôi cố gắng tiết kiệm xăng đến mức tối đa, Washington rất đắt đỏ.

Nàng ước gì nàng có thể độn thổ được.

- Nếu tôi đã ý thức được...

- Không, không. Chẳng có gì cả, chẳng có gì cả. Ngài đại sứ đang ở trên lầu. Tôi sẽ báo cho ngài rằng bà đến đây.

- Đừng phiền...

Stoica đã chạy lên lầu.

Năm phút sau, Stoica quay lại.

- Xin mời lên. Ngài đại sứ hài lòng việc bà đến đây. Hài lòng.

- Ông có chắc...

- Ngài đang đợi bà đấy.

Ông ta đưa Mary lên lầu. Ở đầu cầu thang là một phòng họp với mười bốn chiếc ghế quanh một chiếc bàn dài. Tựa vào tường là một chiếc tủ đựng đầy các đồ thủ công và các bức tượng điêu khắc của Rumani, và trên tường là một bản đồ nổi của Rumani. Có một lò sưởi với một lá cờ Rumani bên trên. Đến đón nàng là Đại sứ Radu Corbescue, khoác vội một chiếc áo khoác lòi tay áo sơ- mi. Ông ta là một người chắc nịch, cao lớn, nước da ngăm đen. Một người giúp việc đang vội vã bật đèn lên và điều chỉnh nhiệt độ.

- Bà Đại sứ? - Corbescue reo lên. - Thật là một vinh hạnh bất ngờ! Hãy tha thứ cho chúng tôi vì đã tiếp bà thật không đúng nghi thức. Bộ Ngoại giao của bà không cho chúng tôi biết rằng bà sẽ đến.

- Đấy là lỗi của tôi, - Mary lên tiếng xin lỗi. - Tôi đang ở vùng lân cận và tôi...

- Thật là hài lòng được gặp bà. Một điều hài lòng? Chúng tôi đã xem quá nhiều về bà trên truyền hình, báo chí và tạp chí, chúng tôi rất tò mò về vị tân đại sứ tại nước chúng tôi. Bà dùng trà

- À tôi, nếu ngài chắc rằng không phiền phức nhiều quá.

- Phiền à? Dĩ nhiên là không. Tôi xin lỗi vì chúng tôi đã không chuẩn bị một bữa ăn trưa long trọng cho bà. Hãy tha thứ cho tôi. Tôi thật lúng túng!

- Mình là người duy nhất lúng túng đấy, - Mary nghĩ thế. - Điều gì đã khiến mình làm điều điên rồ này thế? Ngu, ngu, ngu. Mình sẽ không thể kể cho các con nghe điều này đâu. Đấy sẽ là bí mật của mình cho đến khi xuống mồ.

Khi trà được mang lên, vị đại sứ Rumani thật căng thẳng đến nỗi ông ta đổ tràn ra.

- Tôi thực vụng về? Hãy thứ lỗi cho tôi!

Mary mong ông ta đừng nói như thế nữa.

Vị đại sứ cố gắng nói chút đỉnh, nhưng chỉ làm cho tình hình càng thêm tệ hại. Rõ ràng là ông ta bực mình một cách đáng thương hại. Ngay khi nàng có thể kín đáo đứng dậy, nàng nói:

- Thưa ngài, cám ơn ngài thật nhiều. Thật là hay được gặp ngài. Chào ngài!

Và nàng biến đi.

Khi Mary trở về văn phòng, James Stickley tức khắc cho mời nàng đến.

- Bà Ashley, - Ông ta lạnh lùng nói, - xin bà vui lòng giải thích cho tôi chính xác bà nghĩ gì về việc bà làm?

- Mình đoán việc ấy sẽ không là điều bí mật mà mình sẽ mang theo xuống mồ đâu. - Mary cả quyết như thế.

- Ồ, ông muốn nói về Toà đại sứ Rumani à? Tôi... Tôi chỉ nghĩ rằng tôi ghé vào và chào hỏi và...

- Đây không phải là một cuộc họp mặt nhỏ ấm cúng ở nhà, - Stickley đốp chát lại. - Tại Washington, bà không được ghé vào một Toà đại sứ. Khi một đại sứ đi viếng một đại sứ khác, đấy chỉ là do được mời thôi. Bà đã làm Corbeseue bối rối kinh khủng. Tôi đã phải bảo ông ta đừng làm một kháng thư chính thức gửi cho Bộ Ngoại giao. Ông ta tin rằng bà đã đến đấy, để do thám ông ta và làm ông ta mất cảnh giác đấy.

- Vậy à! Mà thôi, tất cả...

- Chỉ cần cố gắng nhớ lại rằng bà không còn là một công dân riêng tư nữa bà là một người đại diện cho chính phủ Hoa Kỳ. Lần sau đến bà có một cơn bốc đồng ít cá nhân hơn việc đánh răng của bà, bà phải kiểm tra với tôi trước đã. Rõ ràng chứ, ý tôi rất rõ ràng chứ?

Mary nhẫn nhục.

- Tốt thôi.

- Tốt. - Ông ta nhấc điện thoại và quay một số.

- Bây giờ bà Ashley đang ở chỗ tôi. Mời ông đến?

- Phải. - Ông ta gác ống nghe.

Mary ngồi đấy lặng thinh, cảm thấy mình như một đứa bé bị đầy đoạ. Cửa mở ra và Mike Slade bước vào.

Ông ta nhìn Mary cười:

- Chào. Tôi đã nghe theo lời khuyên của bà và cạo râu rồi đấy.

Stickley nhìn lần lượt hết người này đến người kia.

- Hai người đã gặp nhau à?

Mary trừng mắt Slade.

- Thực sự thì không. Tôi thấy ông ta rình rập ở bàn giấy của tôi đấy.

James Stickley nói:

- Bà Ashley, đây là Mike Slade. Ông Slade sẽ là phó trưởng phái đoàn của bà đấy.

Mary trố mắt nhìn ông ta.

- Ông ấy là gì?

- Ông Slade làm việc tại tổ công tác Đông Âu. Ông ấy thường làm việc ngoài Washington nhưng ông ấy đã được quyết định làm phụ tá cho bà tại Rumani.

Mary bỗng bật ra khỏi ghế.

- Không. - Nàng phản đối. - Không thể được.

Mike nói nhẹ:

- Tôi hứa sẽ cạo râu mỗi ngày!

Mary quay sang Stickley.

Tôi nghĩ rằng một đại sứ được phép chọn phó trưởng phái đoàn riêng cho mình.

- Đúng đấy, nhưng...

- Vậy tôi không chọn ông Salde. Tôi không muốn có ông ấy.

- Theo những trường hợp thông thường, bà có quyền đấy, nhưng trong trường hợp này, tôi e rằng bà không còn cách nào cả. Lệnh đã đến từ Toà Bạch Ốc đấy!

Mary hình như không thể nào tránh được Mike Slade. Người đàn ông ấy có mặt khắp nơi. Nàng bất ngờ gặp ông ta tại Ngũ giác đài, trong phòng ăn của Thượng viện, trong hành lang của Bộ Ngoại giao. Ông ta thường mặc đồ vải bông chéo, áo phông hoặc đồ thể thao. Mary thắc mắc không biết làm sao ông ta có thể thành công được trong một môi trường thật nghi thức.

Một hôm, Mary trông thấy ông ta ăn trưa với đại tá Mc Kinney. Họ đang thảo luận sôi nổi và Mary thắc mắc không biết những người này thân mật với nhau như thế nào. Có thể nào họ là bạn cũ? Và có thể nào họ dự định hiệp lực để chống lại mình? Mình chỉ hoang tưởng thôi, - Mary tự

nhủ - Mình còn chưa đến Rumani mà!

Charlie Campbell, trưởng Uỷ ban liên lạc Ngoại giao của Thượng viện chiêu đãi một bữa tiệc cho Mary tại Phòng Corcoran. Khi Mary bước vào phòng và trông thấy tất cả phụ nữ đều mặc áo dài trang nhã, nàng nghĩ "Mình còn chưa thuộc về nơi đây Họ có vẻ như được sinh ra từ nơi đài các cả".

Nàng không có khái niệm gì về chuyện nàng trông đáng yêu như thế nào.

Có hơn một chục nhiếp ảnh viên hiện diện, và Mary được chụp ảnh nhiều nhất trong buổi chiều hôm ấy. Nàng khiêu vũ với nửa chục đàn ông, một số đã có gia đình và một số còn độc thân, và được hầu hết tất cả những người ấy hỏi số điện thoại.

Nàng chẳng hề phật ý hoặc quan tâm đến.

- Tôi xin lỗi, - nàng nói với một người trong nhóm, - Công việc và gia đình tôi làm tôi quá bận để nghĩ đến chuyện đi chơi.

Ý tưởng không chịu đi với ai cả ngoài Edward là điều không thể không nghĩ ra được. Sẽ chẳng bao giờ có thể có người đàn ông khác cho nàng.

Nàng ngồi cùng bàn với Charlie Campbell, vợ ông và nửa chục người của Bộ Ngoại giao. Câu chuyện chuyển sang giai thoại về các vị đại sứ

"Ít năm trước tại Madrid - một người khách kể chuyện, - hàng trăm sinh viên xuống đường đòi trả lại Gibraltar trước mặt sứ quán Anh. Trong lúc họ sắp sửa xông vào sứ quán, một bộ trưởng của tướng Franco điện thoại đến.

- Tôi thật lo lắng khi nghe sự việc xảy ra tại sứ quán của ông! - Ông ta nói. - Có cần tôi gửi thêm cảnh sát không?

"Không, - vị đại sứ nói, chỉ cần gởi đến ít sinh viên hơn".

Có người hỏi:

- Có phải Hermes, là vị thần được những người cổ Hy Lạp xem như thần bảo hộ của các vị đại sứ không?

- Vâng! - có tiếng đáp. - Vị thần ấy còn là thần bảo hộ cho những kẻ lang thang, trộm cắp và nói dối nữa.

Mary thật vui buổi chiều hôm ấy. Mọi người đều rực rỡ, khôn ngoan và thú vị. Nàng đã có thể ở lại suốt đêm.

Người đàn ông cạnh nàng nói.

- Ngày mai bà không phải dậy sớm cho các cuộc hẹn à?

- Không! - Mary nói. - Chủ nhật rồi. Tôi có thể ngủ trưa được!

Một lúc sau một phụ nữ ngáp. - Thứ lỗi cho tôi, tôi đã trải qua một ngày dài.

- Tôi cũng thế - Mary tươi cười nói.

Nàng thấy hình như căn phòng im lặng bất thường. Nàng nhìn quanh và hình như mọi người đều nhìn nàng đăm đăm.

- Khỉ gì thế? - Nàng liếc đồng hồ. 2g30 sáng. Nàng bỗng kinh hãi nhớ lại điều Stanton Rogers đã bảo nàng: "Tại một bữa tiệc tối, người khách danh dự luôn luôn về trước".

Và, nàng - là người khách danh dự! Ối trời ơi! - Mary nghĩ thế. - Mình đã bắt mọi người thức khuya đấy.

Nàng đứng dậy nói bàng một giọng nghẹn ngào:

- Chúc mọi người ngủ ngon. Thật là một buổi tối đáng yêu.

Nàng xoay lại và đi vội ra cửa và sau lưng nàng, nàng có thể nghe những người khách khác tranh nhau ra về.

Sáng hôm sau, nàng bỗng chạm mặt với Mike Slade trong hành lang. Ông ta cười nói:

- Tôi nghe bà đã bắt nửa thành phố Washington phải thức khuya tối thứ bảy đấy.

Vẻ mặt khinh khỉnh của ông ta làm nàng nổi sùng. Nàng lướt qua ông ta và vào căn phòng James Stickley.

- Ông Stickley, tôi thực sự không nghĩ ràng việc ông Slade và tôi cố gắng làm việc với nhau sẽ đem lại lợi ích tốt nhất cho toà đại sứ chúng ta tại Rumani.

Ông ta ngừng đọc một tờ giấy và ngẩng lên.

- Thực thế ư? Có vấn đề gì thế?

- Đấy là thái độ của ông ta. Tôi thấy ông Slade thô lỗ và ngạo mạn. Nói trắng ra, tôi không thích ông Slade.

- Ồ, tôi biết Mike có một số cá tính, nhưng...

- Cá tính à? Ông ta là một viên thạch anh chưa mài giũa. Tôi chính thức yêu cầu ông đưa một người khác thay cho ông ta.

- Bà xong chưa?

- Vâng!

- Bà Ashley, Mike Slade là chuyên viên hàng đầu của chúng tôi về vụ Đông Âu đấy. Công việc của bà là kết bạn với người bản xứ. Công việc của tôi là lo cho bà có được tất cả những sự trợ giúp theo khả năng của tôi. Và tên ông ấy là Mike Slade. Tôi thực sự không muốn nghe đến điều lạ nữa? Tôi diễn đạt rõ không?

- Vô ích - Mary nghĩ thế. - Hoàn toàn vô ích.

Nàng quay trở về văn phòng mình, thất bại và giận dữ. - Mình có thể nói chuyện với Stan - nàng nghĩ thế. - Ông ấy sẽ hiểu. Nhưng điều ấy sẽ là một dấu hiệu yếu ớt. Mình sẽ phải tự mình giải

quyết vụ Mike Slade.

- Mơ mộng à?

Mary nhìn lên, giật mình. Mike Slade đang đứng trước bàn giấy của nàng, tay cầm một chồng bị vong lục.

- Lần sau nếu ông muốn vào văn phòng tôi phải gõ cửa.

Đôi mắt ông ta nhìn nàng chế giễu. - Tại sao tôi có cảm giác rằng bà không say mê tôi nhỉ?

Nàng cảm thấy cơn giận của nàng bùng lên.

- Tôi sẽ cho ông biết tại sao, ông Slade. Bởi vì tôi nghĩ rằng ông là một người ngạo mạn, bẩn thỉu, tự phụ.

Ông ta đưa một ngón tay lên.

- Bà nói thừa rồi.

- Đừng có đùa với tôi - nàng cảm thấy như đang thét lên.

Giọng ông ta hạ xuống đến một mức nguy hiểm.

- Bà muốn nói rằng tôi không thể theo đuổi các người khác à? Bà nghĩ gì về điều mọi người tại Washington đang nói về bà?

- Tôi không thực sự quan tâm đến điều họ nói.

- Có, nhưng bà nên quan tâm, - Ông ta chồm qua bàn giấy của nàng. - Mọi người đang hỏi bà có quyền gì để ngồi vào bàn giấy của một đại sứ. Thưa bà, tôi đã ở bốn năm tại Rumani. Đấy là một miếng dynamit sẵn sàng nổ, và chính phủ đang gửi đến một đứa bé ngu xuẩn nhà quê để đùa với nó.

Mary ngồi đấy lắng nghe và nghiến răng.

- Bà là một người không chuyên, bà Ashley ạ. Nếu có ai đấy muốn trả thù bà, có lẽ họ sẽ cho bà làm đại sứ tại Iceland đấy.

Mary không còn bình tĩnh. Nàng đứng bật dậy và tát mạnh vào mặt ông ta.

Mike Slade thở dài.

- Bà không bao giờ lúng túng trước một câu trả lời chứ?

Chương 16

Thiệp mời ghi: "*Đại sứ cộng hoà xã hội chủ nghĩa Rumani mong bà có mặt để dự buổi tiệc cốc tai và ăn tối tại Toà đại sứ, 1607 Đường số 23, vào lúc 7 giờ 30 chiều. Cà vạt đen, RSVP 232-6593*".

Mary nghĩ đến lần trước nàng đến viếng Toà đại sứ ấy và nàng đã cư xử ngốc nghếch như thế nào. Mà thôi, việc ấy sẽ không tái diễn. Mình đã quà khỏi tất cả những điều ấy. Bây giờ mình là một phần của sân khấu Washington rồi.

Nàng mặc bộ đồ mới mua, một chiếc áo cho buổi chiều bằng nhung đen với tay áo dài. Nàng mang đôi giày cao cổ lụa đen và một xâu chuỗi ngọc trai.

Beth lên tiếng nói:

- Mẹ trông xinh hơn Madonna đấy!

Mary ôm lấy nó.

- Mẹ lo lắm. Hai con ăn tối trong phòng ăn dưới lầu rồi có thể lên xem truyền hình. Mẹ sẽ về sớm. Ngày mai tất cả chúng ta sẽ đi thăm nhà của Tổng thống Washington tại núi Vernon!

- Chúc mẹ vui vẻ.

Điện thoại reo. Đó là thư ký tổ công tác.

- Thưa bà đại sứ. Ông Stickley đang đợi bà ở hành lang.

- Mình ước gì được đi một mình, - Mary nghĩ thế. - Mình không cần ông ta hoặc ai khác để mình khỏi phiền phức.

Toà đại sứ Rumani trông hoàn toàn khác hẳn lần trước như Mary đã trông thấy. Có một bầu không khí tiệc tùng đã thiếu vắng trong chuyến đi thăm lần trước của nàng. Họ được Gabriel Stoica, phó trưởng phái bộ tiếp đón ở cửa.

- Chào ông Stickley. Thật là thú vị được gặp ông.

James Stickley gật đầu về phía Mary.

- Cho phép tôi được giới thiệu đại sứ của nước chúng tôi.

Chẳng có dấu hiệu nào to vẻ nhận ra nàng trên nét mặt của Stoica.

- Hân hạnh được gặp bà, bà Đại sứ. Xin theo tôi!

Trong khi họ bước xuống hành lang, Mary nhận thấy tất cả các phòng đều sáng rực và thật ấm áp. Từ trên lầu nàng có thể nghe những giai điệu của một ban nhạc nhỏ. Khắp nơi đều có các chậu hoa.

Đại sứ Corbescue đang nói chuyện với một nhóm người khi ông ta trông thấy James Stickley và Mary Ashley đến gần.

- À, chào ông Stickley!

- Chào ngài đại sứ. Cho phép tôi được giới thiệu đại sứ Hoa Kỳ tại Rumani!

Corbescue nhìn Mary và nói một cách bình thản:

- Tôi hân hạnh được gặp bà.

Mary mong đợi một tia lấp lánh trong mắt ông ta. Nó không bao giờ có cả.

Có một trăm người tại bữa ăn tối. Đàn ông mặc véttông dạ tiệc và phụ nữ phục sức đẹp đẽ trong những chiếc áo kiểu Luis Estévez và Osear de la Renta. Chiếc bàn lớn mà Mary đã trông thấy trên lầu trong chuyến viếng thăm trước đã được tăng cường thêm nửa chục chiếc bàn nhỏ hơn chung quanh. Các người hầu mặc chế phục đi quanh căn phòng với những khay champagne.

- Bà thích uống không? - Stickley hỏi.

- Không, cám ơn ông, - Mary nói. - Tôi không uống.

- Thật à? Thực là khốn khổ.

Nàng nhìn ông ta bối rối.

- Tại sao?

- Bởi vì đấy là một phần công việc. Tại mỗi bữa tiệc ngoại giao mà bà tham dự, sẽ có những ly rượu chúc mừng. Nếu bà không uống, bà sẽ làm phật ý chủ nhân. Thỉnh thoảng bà phải hớp một ngụm.

- Tôi sẽ nhớ, - Mary nói.

Nàng nhìn qua căn phòng và kia là Mike Slade. Nàng không nhận ra ông ta trong một lúc.

Ông ta đang mặc một chiếc véttông dạ tiệc và nàng phải công nhận rằng ông ta không phải không hấp dẫn trong bộ đồ buổi chiều. Cánh tay ông ta đang quàng qua một cô tóc hoe khêu gợi sắp ngã vì chiếc áo của ả. "Rẻ mạt" - Mary nghĩ thế. - Đúng là năng khiếu của ông ta: Mình không biết ông ta đang đợi bao nhiêu cô gái cho ông ta tại Bucarest nhỉ.

Mary nhớ lại lời của Mike: "Bà là một người không chuyên, bà Ashley ạ. Nếu có ai muốn trả thù bà, có lẽ họ sẽ đưa bà làm Đại sứ tại Iceland đấy" - "Thằng đểu".

Trong lúc Mary nhìn ông ta, đại tá Mc Kinney, trong bộ đại lễ, bước đến bên Mike. Mike tạm biệt cô gái tóc hoe và bước đến một góc phòng với vị đại tá "Mình sẽ phải quan sát cả hai, - Mary nghĩ thế".

Một người hầu đi ngang qua với rượu champagne.

- Tôi nghĩ rằng tôi sẽ uống một ly, - Mary lên tiếng.

James Stickley nhìn nàng uống cạn.

- Được rồi. Đã đến lúc bắt đầu khai thác căn phòng.

- Khai thác căn phòng à?

- Nhiều công việc được hoàn thành ở những bữa tiệc này. Đấy là lý do các Toà đại sứ tổ chức tiệc tùng.

Mary trải qua một giờ nữa để được giới thiệu với các vị đại sứ, thượng nghị sĩ, thống đốc và một số nhân vạt chính trị có thế lực nhất cả Washington. Rumani đã trở thành một nhãn hiệu nóng bỏng và hầu hết mọi người quan trọng đều cố gắng nhận được giấy mời đến dự buổi tiệc của Toà đại sứ. Mike Slade đến gần James Stickley, tay ôm cô gái tóc hoe.

- Chào ông, - Mike vui vẻ nói, - Tôi muốn ông gặp Debbie Dennison. Đây là James Stickley và Mary Ashley.

Thực là một cú tát cố ý. Mary nói mát, - Đại sứ Ashley đấy.

Mike đưa tay vỗ trán.

- Xin lỗi, Đại sứ Ashley.

Bố của cô Dennison cũng là đại sứ nữa. Ông ấy là một nhà ngoại giao chuyên nghiệp, dĩ nhiên. Ông ấy đã phục vụ nửa chục quốc gia trong vòng 25 năm qua.

Debbie Dennison nói:

- Đấy là một cách tuyệt vời để trưởng thành đấy.

Mike nói:

- Debbie đã đi nhiều!

- Vâng, - Mary điềm đạm nói. - Tôi chắc vậy.

Mary khẩn cầu khỏi phải ngồi cạnh Mike trong bữa ăn tối và những lời khẩn cầu của nàng đã được chấp thuận. Ông ta ở một bàn khác, cạnh cô gái tóc hoe gần như bán khoả thân. Có một chục người ở bàn Mary. Một số là những khuôn mặt quen thuộc nàng đã trông thấy ở bìa các tạp chí và trên truyền hình, James Stickley ngồi đối diện với Mary. Người đàn ông bên trái Mary nói một thứ ngôn ngữ thần bí mà Mary không thể nào hiểu được. Bên phải nàng là một người đàn ông tóc hoe, trung niên gầy và cao, với khuôn mặt hấp dẫn, nhạy cảm.

- Tôi hân hạnh được ngồi cạnh bà, - Ông ta bảo Mary. - Tôi là một người nồng nhiệt hâm mộ bà. - Ông ta nói bằng một giọng Bắc Âu nhẹ nhàng.

- Cám ơn ông. - Một kẻ hâm mộ điều gì nơi mình? - Mary tự hỏi."Mình chưa làm gì cả".

- Tôi là Olaf Peterson, tuỳ viên văn hoá Thuỵ Điển!

- Tôi rất sung sướng được gặp ông, ông Peterson.

- Bà đã đến Thuỵ Điển chưa?

- Chưa. Nói thật với ông, thực sự tôi chưa đi đâu cả!

Olaf Peterson mỉm cười.

- Vậy thì có thật nhiều nơi có cách chiêu đãi riêng cho họ.

- Có lẽ có ngày con tôi và tôi sẽ đi thăm đất nước của ông đấy.

- A, bà có con à? Chúng nó bao nhiêu tuổi rồi?

- Tim mười tuổi và Beth mười hai. Tôi sẽ cho ông xem!

Mary mở ví và lấy ra những bức ảnh chụp nhanh của con nàng. Phía đối diện, James Stickley lắc đầu không chấp nhận.

Olaf Peterson xem các bức ảnh chụp nhanh.

- Những đứa trẻ đẹp đấy! - Ông ta reo lên, trông giống mẹ đấy. - Chúng có đôi mắt của bố đấy!

Nàng và Edward thường hay có luận điệu chế giễu về chuyện mấy đứa con giống ai.

- Beth sẽ là một trang tuyệt sắc như em đấy! - Edward sẽ nói như thế. - Anh không biết Tim trông giống ai. Em có chắc nó là của anh không? Và cuộc tranh luận để đùa của họ sẽ chấm dứt bàng việc làm tình.

Olaf Peterson đang nói điều gì đấy với nàng.

- Xin lỗi, ông nói gì?

- Tôi nói rằng tôi có đọc về việc chồng bà tử nạn ôtô. Tôi lấy làm tiếc. Có lẽ rất khó khăn cho một người phụ nữ cô đơn không có người đàn ông.

Giọng ông ta đầy vẻ thương cảm.

Mary đưa ly rượu trước mặt nàng lên và hớp một ngụm. Nó lạnh và làm nàng dịu lại. Nàng uống cạn ly. Nó được một người hầu bàn mang găng trắng đi qua lại sau lưng thực khách rót đầy lại ngay.

- Khi nào bà nhận nhiệm sở tại Rumani? - Peterson hỏi.

- Tôi được cho biết rằng chúng tôi sẽ đến đấy trong vài tuần nữa. - Mary nhặt ly rượu lên. - Đến Bucarest. - Nàng uống. Rượu thật ngon và mọi người đều biết rằng nồng độ của rượu thấp.

Khi người hầu bàn đề nghị rót đầy lại, nàng sung sướng gật đầu. Nàng nhìn quanh căn phòng, tất cả những vị khách đều ăn mặc đẹp đẽ đang nói hàng chục thứ tiếng khác nhau và nàng nghĩ: "Họ không tổ chức tiệc tùng như thế này tại thị trấn Junction cổ kính. Không? thưa ngài. Kansas khô như một khúc xương. Washington ướt át như một... Washington ướt át như gì nhỉ? Nàng cau mày cố gắng suy nghĩ.

- Bà có xạo không? - Olaf Peterson lên tiếng hỏi.

Nàng đập lên cánh tay ông ta.

- Vĩ đại. Tôi thật vĩ đại! Tôi muốn một ly rượu nữa, Olaf.

- Chắc chắn rồi.

Ông ta vẫy người hầu bàn, và ly rượu của Mary được rót đầy lại.

- Ở nhà, - Mary thổ lộ, - Tôi chưa bao giờ uống rượu cả. - Nàng nâng ly và uống. - Thật sự, tôi chưa bao giờ uống gì cả - Nàng bắt đầu líu lưỡi. - Không kể nước, dĩ nhiên.

Olaf Peterson quan sát nàng và mỉm cười.

Tại bàn giữa, Đại sứ Rumani Corbescue đứng dậy.

- Thưa các ông, các bà, những vị khách đặc biệt, tôi muốn đề nghị một ly rượu mừng.

Nghi thức bắt đầu. Có những ly rượu chúc mừng Alexandros Ionescu, Chủ tịch Rumani. Có những ly rượu chúc cho bà Alexandros Ionescu. Có những ly rượu chúc cho Tổng thống Hoa Kỳ và cho Phó Tổng thống, cho quốc kỳ Rumani và cho quốc kỳ Mỹ. Mary thấy hình như có cả nghìn ly rượu chúc. Nàng uống tất cả mọi ly.

Mình là đại sứ, - nàng tự nhủ - Đấy là nhiệm vụ cùa mình.

Giữa các ly rượu chúc, vị đại sứ Rumani lên tiếng:

- Tôi chắc rằng tất cả chúng ta đều muốn nghe vài lời của tân đại sứ xinh đẹp của Hoa Kỳ tại Rumani.

Mary nâng ly và bắt đầu uống một ly rượu mừng khi nàng chợt nhận ra rằng được yêu cầu.

Nàng ngồi đấy một lúc rồi cố gắng đứng dậy. Nàng đứng lên bám chặt vào bàn để đứng vững. Nàng nhìn đám đông và vẫy tay.

- Chào mọi người. Chúc mọi người vui vẻ.

Nàng chưa bao giờ cảm thấy hạnh phúc hơn trong đời. Mọi người trong phòng đều thật thân hữu. Họ đều mỉm cười với nàng. Một số còn cười to nữa. Nàng nhìn sang James Stickley và cười toe toét.

- Thật là một bữa tiệc lớn - Mary nói, - Tôi hân hạnh vì mọi người đều đến cả. - Nàng ngồi xuống nặng nề và quay sang Olaf Peterson.

- Họ bỏ gì đấy vào ly rượu của tôi, ông ta bóp tay nàng. - Tôi nghĩ rằng điều bà cần là một ít không khí mát. Ở đây rất ngột ngạt.

- Vâng. Ngột ngạt. Nói thực với ông nhé, tôi cảm thấy hơi choáng váng.

- Để tôi đưa bà ra ngoài.

Ông ta đỡ Mary đứng dậy và nàng rất ngạc nhiên thấy bước đi khó khăn. James Stickley đang nói chuyện sôi nổi với một người bạn cùng bàn và không thấy Mary bỏ đi. Mary và Olaf Peterson đi ngang qua bàn Mike Slade và ông này cau mày nhìn nàng bất bình.

- Hắn ghen tị đấy! - Mary nghĩ thế. - Họ không mời hắn đọc diễn văn.

Nàng nói với Peterson.

- Ông biết chuyện của ông ấy chứ? Ông ta muốn làm đại sứ. Ông ta không chịu nổi việc tôi nhận chức vụ ấy.

- Bà đang nói về ai thế? - Olaf Peterson hỏi.

- Không quan trọng. Ông ta không quan trọng.

Họ ra ngoài, không khí ban đêm lạnh mát.

Mary cảm kích vì sự nâng đỡ của cánh tay Peterson. Mọi sự hình như mờ đi.

- Tôi có một chiếc xe hòm ở đâu đấy - Mary nói.

- Ta bảo nó đi đi! - Olaf Peterson đề nghị.

- Chúng ta sẽ đến chỗ tôi để uống một ly rượu ngủ nhỏ.

- Không uống rượu nữa.

- Không, không. Chỉ là một ly rượu nhỏ để ổn định lại dạ dày của bà thôi!

Rượu mạnh. Trong sách vở, tất cả những người sành sỏi đều uống rượu mạnh. Rượu mạnh và sôđa. Đấy là loại rượu Cary Grant.

- Với sôđa à?

- Dĩ nhiên!

Olaf Peterson đỡ Mary lên một chiếc xe taxi và cho tài xế một địa chỉ. Khi họ dừng lại trước một chung cư rộng, Mary nhìn Peterson, bối rối.

- Chúng ta ở đâu đây?

- Chúng ta cứ tự nhiên đi, - Olaf Peterson nói.

Ông ta đỡ Mary bước ra taxi và giữ nàng lại trong lúc nàng bắt đầu ngã.

- Tôi say à? - Mary hỏi.

- Tất nhiên là không, - Ông ta dịu dàng nói.

- Tôi cảm thấy buồn cười.

Peterson đưa nàng vào một hành lang và bấm chuông gọi thang máy.

- Một chút rượu mạnh sẽ làm bà ổn lại thôi!

Họ bước vàe thang máy và ông ta bấm nút.

- Ông có biết tôi là một người kiêng rượu không?

- Không. Tôi không biết điều ấy.

- Thực tế là vậy đấy.

Peterson vuốt ve cánh tay trần của nàng.

Cửa thang máy mở ra và Peterson giúp nàng bước ra khỏi thang máy.

Có bao giờ ai đó bảo ông rằng sàn nhà không bằng phẳng không?

- Tôi sẽ lo điều ấy, - Olaf lên tiếng hứa.

Ông ta xốc nàng bằng một tay trong lúc ông ta lục tìm chìa khoá phòng và mở khoá. Họ bước vào bên trong.

Căn phòng sáng mờ mờ.

- Ở đây tối quá - Mary nói.

Olaf Peterson ôm nàng trong tay.

- Tôi thích bóng tối, bà thấy thế nào?

Nàng thích không à? Nàng không rõ.

- Bà là một phụ nữ rất đẹp, bà biết không?

- Cám ơn ông. Ông là một người đàn ông đẹp.

- Ông ta đưa nàng vào trường kỷ và đặt nàng ngồi xuống. Nàng cảm thấy choáng váng. Môi ông ta ép vào môi nàng và nàng cảm thấy bàn tay ông ta lần lên đùi nàng.

- Ông đang làm gì đấy?

- Nghỉ đi, em yêu. Sẽ cảm thấy đáng yêu!

Nó cảm thấy đáng yêu thật. Tay ông ta rất nhẹ nhàng, như tay Edward. Anh ấy là một bác sĩ tuyệt vời - Mary nói.

- Anh chắc ông ấy như thế. - Ông ta ép người vào người nàng.

- Ồ vâng. Bất cứ khi nào có ai cần giải phẫu, họ luôn luôn yêu cầu Edward.

Nàng ngã lưng trên trường kỷ và đôi tay mềm mại vén áo nàng lên và nhẹ nhàng mơn trớn nàng.

Đôi tay của Edward. Mary nhắm mắt lại và cảm thấy môi chàng di chuyển xuống thân thể nàng, đôi môi mềm mại và một cái lưỡi dịu dàng. Edward có một cái lưỡi thật dịu dàng. Và nàng muốn nó không bao giờ dừng lại.

- Tuyệt thật đấy, anh yêu! - nàng nói. - Yêu em đi. Nào yêu em đi!

- Anh sẽ làm ngay bây giờ. - Giọng ông ta khàn khàn, bỗng thô bỉ. Chẳng giống giọng Edward tí nào cả.

Mary mở mắt và nhìn chằm chằm vào khuôn mặt của người lạ. Trong lúc nàng cảm thấy ông ta bắt đầu cho vào người nàng, nàng bỗng thét lên.

- Không, dừng lại đi!

Olaf Peterson trố mắt nhìn nàng.

- Nhưng...

- Không?

Nàng ngây dại nhìn quanh căn phòng.

- Xin lỗi! - nàng nói. - Tôi đã lầm. Tôi không muốn ông nghĩ rằng tôi...

Nàng lăn qua và chạy lại cửa.

- Đợi đã! Ít nhất hãy để tôi đưa bà về nhà.

Nàng đã biến mất.

Nàng bước xuống những con đường hoang vắng, cố gắng chống chọi với cơn gió lạnh lẽo và tràn ngập một sự xấu hổ sâu xa, đau đớn. Chẳng thể nào giải thích được điều nàng đã làm. Và chẳng có lý do nào cả. Nàng đã làm nhục địa vị của nàng. Và bằng một cách thật là ngu xuẩn! Nàng đã say sưa trước phân nửa đoàn ngoại giao tại Washington, đã đi vào phòng của một người lạ và hầu như đã để ông ta dụ dỗ nàng. Sáng ra, nàng sẽ là mục tiêu cho mọi mục bàn tán tại Washington.

Ben Cohn nghe câu chuyện từ ba người đã dự bữa ăn tối tại Toà đại sứ Rumani. Chàng lục qua các cột báo Washington và New York. Chẳng có một lời nào cả về biến cố đã xảy ra. Có ai đấy đã bưng bít câu chuyện này. Phải là ai đấy rất quan trọng.

Cohn ngồi trong một phòng ngủ nhỏ mà báo chí gọi là văn phòng, suy nghĩ. Chàng quay số điện thoại của Ian Villiers.

- Alô, ông Villiers có đấy không?

- Vâng. Ai gọi đấy?

- Ben Cohn!

- Xin vui lòng chờ một chút. - Nàng trở lại điện thoại một phút sau. - Rất tiếc, ông Cohn ạ. Ông Villiers hình như đã đi ra ngoài.

- Khi nào tôi có thể gặp được ông ấy?

- Tôi e rằng ông ấy sẽ bị giữ lại cả ngày đấy.

- Rõ.

Chàng gác ống nghe và quay số của một người viết cột bình luận làm việc cho một tờ báo khác. Chẳng có gì xảy ra tại Washington mà nàng không biết cả.

- Linđa, - chàng bảo - trận đánh hằng ngày thế nào rồi?

- Cũng vậy thôi.

- Chẳng có gì hấp dẫn xảy ra quanh lỗ nước mạ vàng này à?

- Thực sự chẳng có gì cả, Ben ạ. Yên tĩnh chết người đấy.

Chàng bỗng nói:

- Tôi biết rằng Toà đại sứ Rumani đêm qua có một chuyện động trời đấy.

- Có à! - Giọng nàng bỗng trở nên thận trọng.

- Ờ hờ. Cô có nghe gì về vị tân đại sứ của chúng ta tại Rumani không?

- Không. Bây giờ tôi phải đi, Ben ạ. Có ai gọi điện thoại cho tôi từ xa đấy.

Đường dây im bặt.

Chàng quay số của một người bạn tại Bộ Ngoại giao. Khi nhân viên tổng đài thông đường dây cho chàng, chàng lên tiếng:

- Alô, Alfred?

- Benjie? Nấu nướng gì đấy?

- Lâu thật. Tôi nghĩ rằng mình có thể cùng nhau ăn trưa đấy!

- Tốt. Bạn có đề tài gì đấy?

- Tại sao không để đến lúc gặp anh hãy nói?

- Khá hay. Lịch của tôi hôm nay khá nhẹ đấy. Anh có muốn gặp tôi tại Watergate không?

Ben Cohn lưỡng lự.

- Tại sao chúng ta không đề cập chuyện ấy ở Regina tại Silver Spirings nhỉ?

- Chỗ ấy hơi hẻo lánh một tí, phải không?

- Ừ,- Ben nói, dừng lại một tí. - Tôi biết rồi.

- Một giờ chứ?

- Tốt!

Ben Cohn ngồi ở chiếc bàn trong góc khi người khách của chàng, Alfred Shuttleworth, đến chủ nhà, Tony Sergio, mời chàng ngồi.

- Các bạn thích uống rượu không?

Shuttleworth gọi một ly Martini.

- Tôi chẳng uống gì cả, - Ben Cohn nói.

Alfred Shuttleworth là một người trung niên trông vàng bủng làm việc tại Vụ châu Âu của Bộ Ngoại giao. Ít năm trước, chàng đã dính líu vào một tai nạn lái xe trong lúc say nên Ben Cohn phải đảm nhiệm tờ báo của chàng. Nghề nghiệp của chàng bị đe doạ. Cohn đã bưng bít câu chuyện và Shuttleworth đã cảm kích chàng bằng cách thỉnh thoảng cho chàng những mẩu tin.

- Tôi cần sự giúp đỡ của bạn, Al ạ.

- Nói ra đi và bạn sẽ được.

- Tôi muốn có tin tức nội bộ về tân đại sứ của chúng ta tại Rumani?

Alfred Shuttleworth cau mày.

- Bạn muốn nói gì?

- Có ba người gọi tôi bảo rằng đêm qua tại Toà đại sứ Rumani, bà ấy thực chai đá đến nỗi đã làm trò bỉ ổi trước mặt những nhân vật danh tiếng của Washington đấy. Bạn có đọc báo sáng nay hoặc những ấn phẩm trước của báo buổi chiều không?

- Có. Họ đề cập đến bữa tiệc tại toà đại sứ, nhưng chẳng đề cập gì đến Mary Ashley cả.

- Đúng đấy. Tin bạc đấy.

- Xin lỗi.

- Sherloek Holmes: Con chó ấy không chịu sủa. Nó im lặng. Báo chí cũng vậy. Tại sao những tay viết cột lượm lặt lại bỏ qua một câu chuyện hay ho như thế nhỉ? Có ai đấy đã bưng bít câu chuyện. Một người nào đấy quan trọng. Nếu có một nhân vật quan trọng nào khác công khai tự làm nhục mình, có lẽ báo chí sẽ được một ngày lễ hội của La Mã đấy.

- Việc ấy không cần thiết phải làm theo, Ben ạ.

- A, có một cô bé Lọ Lem đến từ đâu không biết, được chiếc đũa thần của Tổng thống chạm đến và bỗng biến thành Grace Kelly. Công chúa Di Jacqueline Kennedy cuộn lại thành một. Bây giờ tôi phải công nhận bà ấy đẹp, nhưng bà ấy không đến nỗi xinh đẹp như thế. Bà ấy xuất sắc, nhưng không đến nỗi xuất sắc như thế. Theo ý kiến thô thiển của tôi, việc giảng dạy một lớp ở khoa chính trị tại Trường đại học tiểu bang Kansas không hẳn tạo đủ điều kiện cho bất cứ ai làm đại sứ, tại một trong những điểm nóng hổi của thế giới như thế.

- Tôi sẽ cho bạn biết một điều vô trật tự khác. Tôi đã bay đến thị trấn Junction và nói chuyện với vị cảnh sát trưởng ở đấy.

Alfred Shuttleworth nốc cạn ly Martini còn lại.

- Tôi nghĩ rằng tôi muốn uống một ly Martini nữa. Bạn làm cho tôi lo âu đấy.

- Hãy đến câu lạc bộ. - Ben Cohn gọi một ly Martini.

- Tiếp tục đi, - Shuttleworth nói.

- Bà Ashley không nhận lời Tổng thống vì chồng bà ấy không thể bỏ công việc thực nghiệm y khoa của ông ấy. Rồi ông ta bị giết trong một tai nạn ôtô thích hợp. Thế là người phụ nữ có mặt tại Washington trên đường đi Bucarest. Đúng là có ai đấy đã xếp đặt kế hoạch ngay từ đầu.

- Một người nào đấy à? Ai thế?

- Đấy là một câu hỏi lớn!

- Ben à, anh đề nghị gì đấy?

- Tôi chẳng đề nghị gì cả. Để tôi cho anh biết Cảnh sát trưởng Munster đã đề nghị gì. Ông ta nghĩ rằng thật là đặc biệt vì có nửa chục nhân chứng lộ diện từ đâu không rõ giữa đêm đông giá lạnh, chỉ đúng lúc để chứng kiến tai nạn. Và anh còn muốn nghe một điều còn đặc biệt hơn không?

Tất cả bọn họ đều biến mất cả. Từng người một.

- Tiếp tục đi.

- Tôi đã đến pháo đài Riley để nói chuyện với tài xế xe tải quân đội đã giết chết bác sĩ Ashley.

- Và ông ta có gì để nói?

- Không nhiều đâu. Ông ta đã chết. Lên cơn đau tim. Hai mươi bảy tuổi.

Shuttleworth đang nghịch với đế ly của mình.

- Tôi cho rằng còn nữa phải không?

- Ồ vâng. Còn nữa. Tôi đến văn phòng CID tại pháo đài Riley để phỏng vấn đại tá Jenkins, vị sĩ quan phụ trách điều tra quân đội cũng là một trong những nhân chứng của tai nạn. Vị đại tá không còn ở đấy. Ông ta đã được thăng cấp và thuyên chuyển đi. Bây giờ ông ta là thiếu tướng ở đâu đấy tại hải ngoại. Hình như chẳng ai biết ở đâu cả!

Alfred Shuttleworth lắc đầu.

- Ben, tôi biết bạn là một phóng viên đại tài, nhưng tôi thực tâm nghĩ rằng lần này bạn mất dấu rồi đấy. Bạn đang xây dựng một ít sự kiện trùng hợp vào một phim truyện Hitcock đấy. Người ta vẫn bị chết vì các tai nạn ô tô. Người ta vẫn bị lên cơn đau tim và các sĩ quan vẫn được thăng cấp. Bạn đang tìm một loại âm mưu nào đấy ở nơi mà chẳng có gì cả.

- Al, bạn có nghe đến một tổ chức gọi là "Các nhà yêu nước vì tự do" không?

- Không. Cái gì đấy giống như DAR à?

Ben Cohn điềm tĩnh nói:

- Chẳng giống DAR chút nào cả. Tôi vẫn nghe tin đồn đại, nhưng tôi chẳng xác định được gì cả.

- Loại tin đồn nào thế?

- Nó được xem là một phe đảng của cánh hữu cấp cao và những người cuồng tín cánh tả từ hàng chục quốc gia phương Đông và phương Tây. Lý tưởng của họ đối lập hoàn toàn, nhưng điều đã đưa họ lại gần với nhau là sự sợ hãi. Các phần tử Cộng sản nghĩ rằng kế hoạch của Tổng thống Ellison là một trò của khối tư bản nhằm tiêu diệt khối Đông Âu Những người cánh hữu tin rằng kế hoạch của ngài sẽ là một cánh cửa mở để cho cộng sản tiêu diệt chúng ta. Do đó, họ đã thành lập cái liên minh xấu xa này.

- Chúa ơi! Tôi không tin!

- Còn nữa. Ngoài những nhân vật quan trọng người ta bảo rằng nhiều nhóm nhỏ của các cơ quan an ninh của các quốc gia khác nhau cũng dính líu vào. Bạn có nghĩ rằng bạn có thể phối kiểm lại giùm tôi được không?

- Tôi không biết. Tôi sẽ cố gắng.

- Tôi đề nghị bạn làm việc ấy một cách kín đáo nhé. Nếu tổ chức ấy có thực, họ sẽ không mừng run để cho bất cứ ai chõ mũi vào đâu!

- Tôi sẽ bàn lại với bạn sau, Ben.

- Cám ơn. Hãy gọi bữa ăn trưa nhé.

Món mỳ ống chiên giòn ngon tuyệt.

Alfred Shuttleworth hoài nghi về lý thuyết của Ben Cohn. Các phóng viên hay tìm những khía cạnh giật gân; Shuttleworth nghĩ thế. Chàng thích Ben Cohn, nhưng Shuttleworth chẳng có ý kiến gì về cách dò la về một tổ chức thần bí khả dĩ có được cả. Nếu nó có thực sự, nó sẽ có trong một chiếc máy điện toán nào đấy của chính phủ. Bản thân chàng không thể đến gần các máy điện toán được "Nhưng mình biết có người", Alfred Shuttleworth nhớ lại. - Mình sẽ gọi ông ta.

Alfred Shuttìeworth đang uống ly Martini thứ hai thì Peter Connors bước vào quán rượu.

- Xin lỗi tôi đến trễ, - Connors bảo: "Một vấn đề nhỏ tại hãng nước chấm!"

Peter Connors gọi một ly Scoth và Shuttleworth một ly Martini khác.

Hai người đã gặp nhau vì bạn gái của Connors và vợ của Shuttleworth đã làm việc cùng hãng và kết bạn với nhau. Connors và Shuttleworth hoàn toàn đối nghịch, một người can dự vào những trò chơi điệp báo chết người và người kia làm việc như một quan lại bàn giấy. Tính cách khác biệt nhau ấy đã làm họ thích thú khi kết bạn với nhau, và thỉnh thoảng họ trao đổi cho nhau những tin tức hữu ích. Lần đầu tiên khi Shuttleworth gặp ông ta, Peter Connors là một người bạn vui tính và hấp dẫn. Ở đâu đấy suốt chặng đường, có một điều gì đấy đã làm ông ta trở nên gắt gỏng. Ông ta đã trở thành một người phản động cay cú hơn.

Shuttleworth hớp ly Martini của chàng.

- Peter. Tôi nhờ bạn một việc đặc biệt. Bạn có thể xem giùm tôi một điều trong máy điện toán của CIA không? Có lẽ không có ở đấy, nhưng tôi đã hứa với một người bạn rằng tôi sẽ cố gắng.

Connors cười thầm.

- Tên khốn khổ này có lẽ muốn tìm xem có ai đấy nện vợ hắn không.

- Được. Tôi có nợ bạn một ít. Bạn muốn biết về ai?

- Đấy không phải là ai, đấy là cái gì đấy. Và có lẽ nó cũng không có. Đấy là một tổ chức gọi là "Các nhà yêu nước vì tự do". Bạn đã nghe đến chỗ nó chưa?

Peter Connors cẩn thận đặt ly rượu xuống.

- Tôi không thể nói rằng tôi biết, Al ạ. Bạn của bạn tên gì?

- Ben Cohn. Anh ấy là một phóng viên của tờ Post.

Sáng hôm sau, Ben Cohn đi đến quyết định.

Chàng bảo Akiko.

- Hoặc là anh nắm được câu chuyện của thế kỷ, hoặc anh chẳng có gì cả. Đây là lúc anh đã tìm ra!

- Cám ơn Chúa! - Akiko reo lên. - Arthur sẽ rất sung sướng đấy?

Ben Cohn gọi Mary Ashley tại văn phòng nàng.

- Chào Đại sứ. Ben Cohn. Bà nhớ tôi không?

- Vâng, ông Cohn. Ông đã viết câu chuyện ấy chưa?

- Thưa bà Đại sứ, đấy là điều tôi đến thăm bà đấy Tôi đã đến thị trấn Junction và nhặt được một số tin mà tôi nghĩ rằng bà sẽ quan tâm đến.

- Loại tin tức nào thế?

- Tôi không thích nói chuyện ấy qua điện thoại.

- Tôi không biết liệu chúng ta có thể gặp nhau đâu đấy không?

- Tôi có cả một thời khoá biểu thực khôi hài. Để tôi xem. Tôi rảnh được nửa giờ sáng thứ sáu, được không?

- Qua ba ngày! Tôi đoán là có thể đợi đến lúc đó.

- Ông có muốn đến văn phòng tôi không?

- Có một quầy cà phê tầng dưới trong toà nhà của bà. Tại sao chúng ta không gặp nhau ở đấy?

- Được rồi, tôi sẽ gặp ông vào thứ sáu.

Họ chào nhau và gác máy. Một lúc sau, có tiếng clic thứ ba trên đường dây.

Chẳng có cách nào để tiếp xúc trực tiếp với ngài chủ sự cả. Ông ta đã tổ chức và hỗ trợ cho tổ chức "Các nhà yêu nước vì tự do", nhưng ông ta không bao giờ dự các buổi họp và ông ta hoàn toàn nặc danh. Ông ta là một số điện thoại - không thể tìm ra được (Connors đã cố gắng) - và một máy ghi bảo rằng, - Bạn có sáu mươi giây để chuyển công điện. - Số ấy chỉ được dùng trong những trường hợp khẩn cấp. Connors dừng lại tại một phòng điện thoại công cộng để gọi. Ông ta dùng đến máy ghi. Bức điện được nhận lúc 6 giờ tối. Tại Buenos Aires lúc ấy 8 giờ tối.

- Vị chủ sự nghe bức điện hai lần, rồi quay một số ông đợi đến ba phút mới nghe giọng của Neusa Munez trên máy.

- Vâng! Vị chủ sự lên tiếng, - Đây là người đã dàn xếp với cô trước kia về Angel. Tôi có một hợp đồng khác với ông ấy. Cô có thể tiếp xúc ngay với ông ấy không?

- Tôi không biết. - Nàng có vẻ say.

Ông cố kìm lại sự sốt ruột trong giọng nói của mình.

- Khi nào cô hy vọng được tin anh ấy?

- Tôi không biết.

- Con mụ quỷ quái thật. - Hãy nghe tôi đây.

Ông nói từ từ và thận trọng, dường như đang nói với một đứa bé. - Hãy bảo Angel rằng tôi cần làm ngay việc này. Tôi muốn ông ấy...

- Chờ một phút. Tôi phải đi cầu...

Ông nghe nàng bỏ điện thoại xuống. Vị chủ sự ngồi đấy, đầy thất vọng.

Ba phút sau, nàng trở lại đường dây.

- Uống nhiều bia làm mắc tiểu đấy. - Nàng lên tiếng.

Ông nghiến răng.

- Điều này rất quan trọng.

Ông ngại nàng sẽ chẳng còn nhớ gì cả.

- Tôi muốn cô lấy bút chì viết lại. Tôi sẽ nói từ từ.

Tối hôm ấy, Mary tham dự một bữa tiệc do Toà đại sứ Canada tổ chức. Lúc nàng rời văn phòng về nhà thay đồ, James Stickley nói:

- Tôi muốn đề nghị lần này bà sẽ nhấm các ly rượu chúc mừng!

Ông ta và Mike Slade là một cặp bài trùng tuyệt vời.

Bây giờ nàng đến dự tiệc và nàng mong được thoải mái với Beth và Tim. Những khuôn mặt ở bàn, nàng đều không quen. Bên phải nàng là một tay trùm tàu bè Hy Lạp. Bên trái nàng là một nhà ngoại giao Anh.

Một nhà tai mắt Philadelphia đeo đầy kim cương; bảo Mary.

- Thưa bà Đại sứ, bà thích Washington chứ?

- Rất nhiều, cám ơn bà.

- Có lẽ bà sung sướng run vì đã thoát khỏi Kansas của bà đấy!

Mary nhìn bà ta không hiểu.

- Thoát khỏi Kansas à?

Người phụ nữ tiếp tục nói:

- Tôi chưa bao giờ đến Trung Mỹ cả, nhưng tôi tưởng tượng có lẽ nó kinh khủng đấy. Tất cả những nông gia ấy và chẳng có gì cả ngoài những cánh đồng bắp và lúa mì ảm đạm. Thật là ngạc nhiên vì bà có thể chịu đựng lâu thật đấy.

Mary cảm thấy một cơn giận đang dâng lên, nhưng nàng tự chủ được giọng nói. - Bắp và lúa mì mà bà đang đề cập đến - nàng lịch sự bảo "Nuôi thế giới đấy".

Người phụ nữ lên giọng kẻ cả.

- Xe cộ chúng ta chạy bằng xăng, nhưng tôi không muốn sống trong những vùng có dầu. Nói một cách văn chương, người ta phải sống tại Phương Đông, phải không? Bây giờ hoàn toàn đúng đắn - tại Kansas, trừ phi người ta phải ra đồng gặt hái cả ngày, thực sự chẳng có gì để làm cả phải không?

Những người khác ở bàn đều lắng nghe kỹ.

Thực sự chẳng có gì để làm cả, phải không?

Mary nghĩ đến những chuyến xe chở cỏ khô tháng 8, những phiên chợ trong thành phố, và những bi kịch cổ điển thú vị tại rạp hát của Trường đại học. Những buổi cắm trại Chủ Nhật tại công viên Milford, các cuộc thi đấu banh mềm và những cuộc câu cá trong hồ trong vắt. Ban nhạc chơi trên sân cỏ, các cuộc họp mặt trong sảnh đường thành phố, các bữa tiệc tập thể, các cuộc khiêu vũ đồng quê và niềm phấn khởi lúc gặt hái... những chuyến xe trượt tuyết và những đợt pháo bông ngày 4 tháng 7 sáng rực bầu trời Kansas êm ả.

Mary bảo người phụ nữ.

- Nếu bà thực sự chưa bao giờ đến Trung Mỹ bà thực sự không biết điều bà đang nói! Vì đấy là điều cả đất nước này cần đến. Nước Mỹ không phải là Washington, Los Angeles hoặc New York. Chính hàng nghìn những thành phố nhỏ mà bà chưa từng thấy hoặc nghe đến đã làm cho đất nước này vĩ đại. Đấy là những người thợ mỏ, những nông dân và những công nhân quần áo bẩn thỉu. Và vâng, tại Kansas chúng tôi có vũ kịch, nhạc giao hưởng và sân khấu. Và, để bà mở kiến thức, chúng tôi còn trồng nhiều thứ hơn cả bắp và lúa mì - chúng tôi trồng những con người trung tín với Thượng Đế.

- Bà biết rằng, dĩ nhiên, bà đã làm nhục em gái của một thượng nghị sĩ rất quan trọng đấy! - James Stickley cho Mary biết sáng hôm sau.

- Chưa đủ đâu. - Mary thách thức nói. - Chưa đủ đâu.

Sáng thứ năm Angel khó ở, chuyến bay từ Buenos Aires đến Washington DC phải hoãn lại vì một cú điện thoại đe doạ như bom nổ.

Cuộc đời không còn an toàn nữa, - Angel suy nghĩ một cách giận dữ. Phòng khách sạn đã đăng ký trước tại Washington cũng quá hiện đại nữa - từ ấy là gì nhỉ "Plastic. Đúng là nó". Tại Buenos Aires, mọi việc đều là "Autentico" cả.

Mình sẽ hoàn tất hợp đồng này và trở về nhà. Công việc đơn giản hầu như là một điều nhục mạ cho tài năng của mình. Nhưng tiền bạc tuyệt vời.

Đêm nay mình sẽ được bù khú. Mình không biết tại sao sự giết chóc làm mình cứ cương cứng lên. Lần dừng lại đầu tiên của Angel là ở một cửa hàng phụ tùng điện, rồi một tiệm sơn và cuối cùng là một siêu thị, nơi Angel chỉ mua sáu bóng đèn.

Thiết bị còn lại đang đợi trong phòng khách sạn hai thùng dán kín ghi "Dễ vỡ - Nhẹ tay". Bên trong chiếc thùng thứ nhất là bốn quả lựu đạn tay sơn màu xanh quân đội. Trong thùng thứ hai là dụng cụ hàn.

Bằng cách làm việc thật chậm chạp, thật thận trọng, Angel cắt phần trên của quả lựu đạn thứ nhất ra rồi sơn phần đáy cùng màu với bóng đèn.

Bước kế tiếp là lấy thuốc nổ ra và thay bằng một loại chất nổ cực mạnh. Khi nó được nhét chặt vào, Angel thêm vào đấy những mảnh chì và kim loại.

Angel đập một bóng đèn vào bàn, giữ lại dây tóc và đế tim đèn. Chỉ mất không đầy một phút để hàn dây tóc của bóng đèn vào một ngòi nổ điện. Bước cuối cùng là nhét sợi dây tóc vào một chất đệm để giữ cho nó vững và rồi đặt nhẹ nó vào bên trong quả lựu đạn đã sơn. Khi Angel hoàn tất, nó trông y như một bóng đèn bình thường.

Angel bắt đầu làm đến các bóng đèn còn lại. Sau đấy, chẳng còn gì khác để làm ngoài việc chờ đợi một cú điện thoại.

Điện thoại reo lúc 8 giờ buổi chiều ấy. Angel nhấc điện thoại lên và lắng nghe, không nói gì cả.

Sau một lúc, một giọng bảo

- Hắn di rồi.

Angel gác ống nghe. Cẩn thận, thật cẩn thận bỏ cái bóng đèn vào một chiếc hộp nhồi vỏ bào và đặt vào một chiếc vali cùng với tất cả những mảnh vật liệu phế thải.

Chuyến taxi đến chung cư mất 17 phút.

Chẳng có người giữ cửa nào ở hành lang cả, nhưng nếu có, Angel đã chuẩn bị sẵn để đối phó.

Mục tiêu ở tầng năm. Phòng cuối của hành lang. Cái khoá là một cái Schlage kiểu xưa, rất đơn giản để sử dụng. Angel vào bên trong căn phòng chỉ trong vài giây, đứng im làng tai nghe. Chẳng có ai ở đấy cả Việc thay sáu cái bóng đèn trong phòng khách chỉ mất ít phút. Sau đấy, Angel hướng về sân bay Dulles để đáp chuyến bay nửa đêm về lại Buenos Aires.

Thật là một ngày dài cho Ben Cohn. Chàng đã theo dõi một cuộc họp báo vào buổi sáng do Bộ

Trưởng Ngoại giao tổ chức, một bữa ăn trưa cho Bộ Trưởng Bộ Nội Vụ về hưu, và đã được tường trình ngoài chương trình do một người bạn tại Bộ quốc phòng. Chàng đã về nhà tắm và thay đồ rồi lại đi ăn tối với một chủ bút lão thành của tờ Post. Khi chàng trở về toà chung cư cửa chàng trời đã gần nửa đêm.

- Mình phải chuẩn bị giấy tờ cho cuộc họp mặt với Đại sứ Ashley, ngày mai, - Ben nghĩ thế.

Akiko đã ra ngoài thành phố và chỉ trở về vào ngày mai. - Cũng thật đúng lúc. Mình có thể dùng phần thì giờ còn lại. Nhưng lạy Chúa - chàng bật cười nghĩ thế. - Người phụ nữ ấy chắc biết cách ăn một quả chuối nứt nẻ.

Chàng tra chìa vào ổ khoá và mở cửa. Căn phòng tối như mực. Chàng với tay lên công tắc đèn và ấn vào. Đột nhiên ánh sáng chớp loá và căn phòng nổ như một quả bom nguyên tử, tung toé những mảnh vụn của thân thể chàng vào bốn bức tường.

Ngày hôm sau, vợ của Alfred Shuttleworth báo cáo chàng mất tích. Không ai bao giờ tìm thấy chàng nữa.

Chương 17

- Chúng tôi vừa nhận được lời thông báo chính thức - Stanton Rogers nói. - Chính phủ Rumani đã chấp thuận cho bà làm tân Đại sứ của Hoa Kỳ!

Đây là một trong những lúc hồi hộp nhất trong cuộc đời của Mary Ashley. Có lẽ ông nội mình sẽ rất tự hào đấy.

- Tôi muốn đích thân mang cho bà tin tức tốt đẹp Mary ạ. Tổng thống muốn gặp bà. Tôi sẽ đưa bà đến Toà Bạch Ốc.

- Tôi không biết phải cám ơn ông như thế nào về mọi việc ông đã làm, Stan ạ.

- Tôi chưa làm gì cả, - Rogers phản đối. - Chính Tổng thống đã chọn bà. - Ông cười. - Và tôi phải nói rằng ông ấy đã chọn lựa thật tuyệt đấy.

Mary nghĩ đến Mike Slade.

- Có một số người không đồng ý.

- Họ nhầm đấy. Bà có thể làm nhiều hơn ở đấy cho quốc gia chúng ta hơn bất cứ người nào mà tôi có thể nghĩ đến.

- Cám ơn ông - nàng khiêm tốn nói. - Tôi sẽ cố gắng sống cho điều ấy.

Nàng định nói về chuyện của Mike Slade.

Stanton Rogers có nhiều quyền lực. Có lẽ ông có thể thu xếp cho Slade ở lại Washington.

Không, Mary nghĩ thế, mình không nên đặt lên người Stan. Ông ấy đã làm đủ rồi.

- Tôi có một đề nghị. Thay vì bay thẳng sang Bucarest, tại sao bà và các cháu không dừng chân trước tiên tại Paris và Rome ít ngày. Các chuyến bay của Hàng không Tarom sẽ bay trực tiếp từ Rome đến Bucarest đấy.

Nàng nhìn ông nói:

- Ồ, Stan, sẽ là thiên đường đấy? Nhưng tôi có thì giờ không?

- Ông nháy mắt. - Tôi có bạn bè ở địa vị cao. Để tôi thu xếp cho bà!

Nàng cao hứng ôm chầm lấy ông. Ông đã trở nên một người bạn thực thân thiết. Những giấc mơ mà nàng và Edward thường đề cập đến sắp biến thành sự thật. Nhưng không có Edward. Đấy là một ý nghĩ vừa ngọt ngào, vừa cay đắng.

Mary và Stanton Rogers được đưa vào Phòng Xanh bởi Tổng thống Elhson đang đợi họ.

- Tôi muốn xin lỗi bà về sự chậm trễ trong vấn đề tiến hành công việc, Mary ạ. Stanton đã bảo

cho bà biết rằng bà đã được chính phủ Rumani chấp thuận. Đây là uỷ nhiệm thư của bà. Ông trao cho nàng một bức thư. Nàng chậm rãi đọc:

"Bà Mary Ashley theo đây được bổ nhiệm làm Trưởng Đại diện cho Tổng thống Hoa Kỳ tại Rumani và mọi nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ đi theo đều thuộc thẩm quyền của bà".

- Cái này kèm theo nó, - Tổng thống trao cho Mary một hộ chiếu. Nó mang bìa đen thay vì bìa xanh thường lệ. Mặt trước in bằng chữ mạ vàng: "Hộ chiếu ngoại giao!

Mary đã tiên liệu điều này hàng tuần trước, nhưng bây giờ, khi việc ấy đã đến, nàng hầu như không thể tin được điều gì đã xảy ra.

Paris!

Rome!

Bucarest!

Hình như nó có vẻ quá đẹp để thành sự thật, và không biết từ đâu, một điều mà mẹ của Mary thường bảo nàng chợt thoáng hiện trong óc nàng: "Nếu có điều gì có vẻ như quá đẹp để trở thành sự thật, Mary ạ, có lẽ có đấy".

Có một mục ngắn ngủi trong báo buổi chiều rằng phóng viên Ben Cohn của tờ Washington Post đã bị giết bằng hơi nổ trong phòng của chàng. Vụ nổ được xem như do một cái bếp ga bị hở.

Mary không nhìn thấy bản tin. Khi Ben Cohn không tới chỗ hẹn của họ, Mary khẳng định rằng hoặc là chàng phóng viên đã quên hoặc không còn quan tâm nữa. Nàng trở lại văn phòng với công việc của nàng.

Sự liên hệ giữa Mary và Mike Slade càng lúc càng khiến nàng giận dữ hơn.

- Hắn là người đàn ông ngạo mạn nhất mà mình chưa hề gặp - Mary nghĩ thế. - Mình sẽ phải nói chuyện với Stan về hắn.

Stanton Rogers đi theo Mary và bọn trẻ đến sân bay Dulles trong một chiếc xe hòm của Bộ Ngoại giao. Trong chuyến đi, Stanton bảo rằng:

- Các Toà đại sứ tại Paris và Rome đã được báo trước về việc bà đến đấy. Họ sẽ lo săn sóc chu đáo cho ba người.

- Cám ơn Stan. Ông rất tuyệt.

Ông mỉm cười.

- Tôi không thể cho bà biết tôi hài lòng như thế nào.

- Con có thể đi thăm khu hầm mộ ở Rome không?

Stanton cảnh cáo:

- Dưới đấy khá dễ sợ đấy! Tim!

- Đấy là điều khiến cháu muốn đi thăm đấy.

Tại sân bay, Ian Villers đang đợi với hàng chục nhiếp ảnh viên và phóng viên. Họ vây quanh Mary, Beth và Tim và gọi to các câu hỏi thông thường.

Cuối cùng, Stanton Rogers nói:

- Đủ rồi đấy.

Hai người thuộc Bộ Ngoại giao và một đại diện của hãng hàng không đưa phái đoàn vào trong một phòng riêng. Hai đứa bé đi tới giá để tạp chí.

Mary nói:

- Stan, tôi không thích trút gánh nặng này cho ông, nhưng James Stickley bảo tôi rằng Mike Slade sẽ là phó trưởng phái đoàn của tôi. Có cách nào để thay đổi việc ấy không?

Ông nhìn nàng ngạc nhiên.

- Bà đang có vấn đề gì với Slade à?

- Nói thật nghiêm chỉnh, tôi không thích ông ta tôi không thể cho ông biết lý do. Có ai có thể thay ông ta không?

Stanton Rogers nói với vẻ suy tư:

- Tôi không rõ Mike Slade mấy nhưng tôi biết ông ta có một hồ sơ thật tuyệt vời. Ông ta đã phục vụ xuất sắc trong các nhiệm sở tại Trung Đông và châu Âu. Ông ta có thể cho bà biết chính xác loại nghiệp vụ nào bà sẽ cần đến.

Nàng thở dài:

- Ông Stickley cũng đã nói như thế!

- Tôi e rằng tôi phải đồng ý với ông ấy, Mary ạ. Slade có tài giải quyết những việc rắc rối đấy!

- Không phải. Slade chính là rắc rối đấy. Chấm hết!

- Nếu bà có vấn đề gì với ông ta, tôi muốn bà hãy cho tôi biết. Thực sự nếu bà có vấn đề gì với ai, - tôi muốn bà hãy cho tôi biết. Tôi muốn biết chắc chắn rằng bà có được tất cả mọi sự giúp đỡ mà tôi có thể cho bà được!

- Tôi xin cám ơn về điều ấy.

- Một việc cuối cùng. Bà biết rằng tất cả những sự giao thiệp của bà sẽ được ghi lại và gởi đến các bộ tại Washington chứ?

- Vâng!

- À, nếu bà có bất cứ công điện nào muốn gửi cho tôi mà không có ai khác được đọc, mật mã ở đầu công điện là ba chữ x. Tôi sẽ là người duy nhất nhận công điện ấy!

- Tôi sẽ nhớ!

Sân bay Charles De Gaulle là một điều ngoài sự tưởng tượng của khoa học, một chiếc kính vạn hoa, những hàng cột bằng đá và điều đáng chú ý đối với Mary hình như là hàng trăm chiếc cầu thang tự động chạy loạn xạ. Sân bay đông nghẹt hành khách.

- Hãy đứng gần mẹ nhé, các con, - Mary thúc giục.

Khi họ ra khỏi cầu thang tự động, nàng nhìn quanh tuyệt vọng. Nàng chặn một người Pháp đang đi qua và tập trung nhớ lại vài câu tiếng Pháp mà nàng biết. Nàng hỏi một cách ngập ngừng.

- Xin lỗi, thưa ông, hành lý ở đâu?

Bằng một âm Pháp nặng, ông ta buồn bã nói, - Rất tiếc, thưa bà. Tôi không nói được tiếng Anh.

Ông ta bỏ đi để lại Mary trố mắt nhìn theo.

Vừa lúc ấy, một thanh niên Mỹ ăn mặc lịch sự vội vàng đến với Mary và con nàng.

- Thưa bà Đại sứ, hãy thứ lỗi cho tôi? Tôi được chỉ thị gặp bà ở phi cơ, nhưng tôi bị chậm trễ vì một tai nạn lưu thông. Tên tôi là Peter Callas. Tôi là việc tại Toà đại sứ Mỹ.

- Tôi thực sự hân hạnh được gặp ông, - Mary nói. - Tôi nghĩ rằng tôi đã bị lạc. - Nàng giới thiệu con nàng. - Chúng tôi tìm hành lý chúng tôi ở đâu?

- Chẳng có gì đáng lo cả, - Peter Callas quả quyết với nàng. - Mọi việc sẽ được chu tất cho bà.

Chàng nói đúng. 15 phút sau, trong lúc các hành khách khác bắt đầu đi qua quầy kiểm tra hộ chiếu và quan thuế, Mary, Beth và Tim hướng về cổng ra của sân bay.

Thanh tra Henri Durand thuộc ban Tổng giám đốc an ninh ngoại giao, Cơ quan tình báo Pháp, quan sát họ bước vào một chiếc xe hòm đang đợi sẵn. Khi chiếc xe chuyển bánh, viên thanh tra bước đến một dãy phòng điện thoại và đi vào một phòng. Ông đóng cửa, cài then và quay số.

Khi có người trả lời, ông nói:

- Xin vui lòng nói với Thor rằng kiện hàng của ông ấy đã đến Paris.

Khi chiếc xe hòm đậu trước Toà đại sứ Mỹ, báo chí Pháp đang đợi đông nghẹt.

Peter Callas nhìn ra cửa xe.

Chúa ơi. Giống như một đám biểu tình.

Đợi họ bên trong là Hugh Simon, Đại sứ Mỹ ở Pháp. Ông là người Texas, đứng tuổi, với đôi mắt tò mò trên một khuôn mặt tròn, trên đó là mái tóc đỏ nhạt dợn sóng.

- Chắc là mọi người rất nôn nóng được gặp bà, bà Đại sứ ạ. Báo chí đã lẩn quẩn bên chân tôi suốt buổi sáng!

Cuộc họp báo của Mary kéo dài suốt hơn một giờ. Khi xong xuôi, nàng mệt lử. Mary và lũ con được đưa đến văn phòng của Đại sứ Simon.

- À, - ông nói - Tôi hài lòng vì việc ấy đã xong. Khi tôi đến đây để nhận việc này, tôi nghĩ rằng nó chiếm cả một đoạn trong trang cuối của tờ Le Monde đấy. - Ông mỉm cười, - Dĩ nhiên, tôi không xinh như bà. - Ông ta nhớ lại một việc. - Tôi đã nhận được điện thoại của Stanton Rogers. Tôi nhận những chỉ thị vô cùng quan trọng của Toà Bạch Ốc để lo cho bà, Beth và Tim được vui vẻ trong tất cả thời gian gia đình bà còn ở tại Paris.

- Thực sự vô cùng quan trọng à? - Tim hỏi.

Đại sứ Simon gật đầu.

- Lời ông ấy đấy. Ông ấy rất mến tất cả mọi người trong gia đình bà!

- Chúng tôi rất mến ông ấy, - Mary quả quyết với ông.

- Tôi đã thu xếp cho bà một dãy phòng tại Ritz. Đấy là một khách sạn đáng yêu cách xa quảng trường Concorde. Tôi chắc rằng bà sẽ hoàn toàn thoải mái ở đấy!

- Cám ơn ông. - Rồi nàng lo âu hỏi, - Có đắt lắm không?

- Vâng - nhưng bà không phải lo. Stanton Rogers đã thu xếp cho Bộ Ngoại giao chịu tất cả chi phí của bà.

Mary nói:

- Ông ấy tuyệt vời không thể tưởng tượng được!

- Theo ông ấy, bà cũng vậy đấy.

Các tờ báo chiều và tối đăng tải những câu chuyện rực rỡ về chuyến đến của vị đệ nhất Đại sứ Tổng thống trong chương trình giữa các dân tộc của ngài. Sự kiện chiếm toàn bộ chương trình tin tức truyền hình tối và báo chí buổi sáng ngày hôm sau.

Thanh tra Durand nhìn chồng báo và mỉm cười.

Mọi việc đều tiến triển theo kế hoạch. Cuộc quảng cáo này còn tốt hơn cả điều mong đợi. Ông có lẽ sẽ tiên đoán được lộ trình của gia đình Asley trong ba ngày nữa. - Họ sẽ đi đến tất cả các địa điểm du lịch không đáng lưu tâm để thăm viếng đối với người Mỹ, - Ông nghĩ thế.

Mary và con ăn trưa tại nhà hàng Jules Verne ở tháp Eiffel và sau đấy lên đỉnh cung Chiến thắng.

Sáng hôm sau họ đi xem bảo vật ở điện Louvres, ăn trưa gần Versailles và ăn chiều tại tháp D Argent.

Tim nhìn ra cửa sổ nhà hàng xem nhà thờ Notre- Dame và hỏi:

- Họ giữ "Thằng Gù" ở đâu thế?

Mỗi giây phút tại Paris đều là một niềm vui thú. Mary vẫn cứ nghĩ rằng nàng mong có Edward

Ngày tiếp theo sau khi ăn trưa, họ được đưa đến sân bay. Thanh tra Durand nhìn họ ghi tên vào chuyến bay đến Rome.

- Người phụ nữ trông hấp dẫn, quả thật đáng yêu. Một khuôn mặt thông minh. Hình dáng đẹp, chân và mông lớn. Mình không biết nàng ta sẽ trông như thế nào trên giường nhỉ? Lũ trẻ, thật là một điều kinh ngạc. Chúng rất đúng đắn so với người Mỹ.

Khi phi cơ cất cánh, Thanh tra Durand đến một phòng điện thoại:

- Xin vui lòng nói với Thor rằng kiện hàng của ông ấy đang trên đường đi Rome.

Tại Rome, báo chí đang đợi tại sân bay Michel- Angele. Lúc Mary và con nàng xuống phi cơ, Tim nói:

- Trông kìa, mẹ, họ theo chúng ta kìa!

Quả thực, đối với Mary hình như sự khác biệt duy nhất là âm điệu Ý.

Câu hỏi đầu tiên của các phóng viên là:

- Bà thích Ý như thế nào?

Đại sứ Oscar Viner cũng bối rối như Đại sứ Simon.

- Frank Sinatra không được tiếp đón lớn như thế này. Có điều gì đấy ở bà mà tôi không được biết chăng, bà Đại sứ?

- Tôi nghĩ rằng tôi có thể giải thích, - Mary đáp - Không phải tôi là người báo chí quan tâm đến. Họ quan tâm đến chương trình giữa các dân tộc của Tổng thống đấy. Chẳng bao lâu, chúng ta sẽ có đại diện tại mỗi quốc gia khối XHCN. Đấy sẽ là một bước vĩ đại hướng đến hoà bình. Tôi nghĩ rằng đấy là điều đã kích thích giới báo chí.

Sau một lúc, Đại sứ Viner nói:

- Nhiều việc đặt lên người bà, phải không?

Đại tá Caesar Barzini, trưởng ngành cảnh sát mật Ý, cũng có thể tiên đoán chính xác những địa điểm mà Mary và con nàng sẽ thăm viếng trong những ngày ở lại ngắn ngủi của họ.

Vị đại tá cho hai người canh chừng gia đình Ashley và mỗi ngày khi họ báo cáo lại, hầu như đúng những điều ông đã liệu trước.

- Họ uống sô đa pha kem lạnh tại Doney, đi bộ dọc theo đường Veneto và đi thăm điện Colossée!

- Họ đến thăm suối Trevi. Bỏ vào đấy những đồng tiền.

- Thăm Terme đi Caracalla và rồi Hầm mộ. Cậu bé đau và được đưa về lại khách sạn.

- Các đối tượng đi xe ngựa trong công viên Borghese và đi bộ dọc theo Piazza Navona!

- Cứ vui chơi đi - Đại tá Barzini nghĩ một cách mỉa mai.

Đại sứ Viner hộ tống Mary và con nàng đến sân bay.

- Tôi có một túi ngoại giao gửi đến Toà đại sứ ở Rumani. Bà có phiền khi mang nó theo với hành lý của bà không?

- Dĩ nhiên là không. - Mary nói.

Đại tá Barzini đến sân bay để quan sát gia đình Ashley lên chiếc phi cơ Hãng hàng không Tarom đi Bucarest. Ông ở lại đến lúc phi cơ cất cánh, rồi gọi điện thoại.

- Tôi có một công điện cho Balder. Mọi sự đều hoàn hảo. Báo chí vây kinh khủng thật.

Chỉ sau khi họ đã ở trên không, sự lớn lao của điều sắp xảy ra mới thực sự làm Mary xúc động.

Thật khó tin đến nỗi Mary đã phải nói lớn.

- Chúng ta đang trên đường đi Rumani, nơi mà mình sẽ nhận chức vụ Đại sứ của Hoa Kỳ.

Beth trố mắt nhìn nàng kỳ lạ.

- Vâng, thưa mẹ. Chúng con biết. Đấy là lý do tại sao chúng ta có mặt ở đây!

Nhưng làm sao Mary giải thích cho chúng được sự phấn khởi của nàng?

Phi cơ càng đến gần Bucarest, sự phấn khởi của nàng càng tăng.

- Mình sẽ là vị Đại sứ giỏi nhất mà họ chưa từng thấy. - Nàng nghĩ thế. - Trước khi mình thôi việc, Hoa Kỳ và Rumani sẽ là đồng minh thân thiết!

Dấu hiệu *CẤM HÚT THUỐC* sáng lên và những giấc mơ thần tiên làm nhà đại chính khách tan biến đi.

Chúng ta không thể đáp xuống được - Mary nghĩ trong một cơn kinh hoàng.

"Chúng ta vừa mới cất cánh mà. Tại sao chuyến bay ngắn thế nhỉ?"

Nàng cảm thấy áp lực trong tai lúc phi cơ bắt đầu hạ thấp dần, và ít lâu sau bánh phi cơ chạm đất. Điều ấy đã thực sự xảy ra, Mary phân vân.

"Mình không phải là Đại sứ. Mình là giả hiệu. Mình sẽ không đưa nước mình vào một cuộc chiến. Xin Chúa phù hộ tất cả. Có lẽ Dorothy và mình không nên rời Kansas".

Chương 18

Sân bay Otopeni, cách trung tâm Bucarest 25 dặm, là một sân bay hiện đại, được xây dựng để thuận lợi cho việc lưu thông của các hành khách từ các quốc gia Đông Âu láng giềng, cũng như phụ trách một số ít hơn những du khách phương Tây đến thăm Rumani mỗi năm.

Bên trong phi cảng là các binh sĩ mặc quân phục màu nâu, trang bị súng trường, súng ngắn và trong toà nhà có một bầu không khí lạnh lẽo nhưng chẳng liên quan gì với nhiệt độ giá lạnh.

Một cách vô thức, Beth và Tim đi sát hơn vào người Mary. Vậy là chúng cũng cảm nhận được điều ấy nữa - Mary nghĩ thế.

Hai người đàn ông tiến đến gần. Một người trong nhóm là một người giống như người Mỹ, gọn gàng và lực lưỡng, người kia lớn tuổi hơn và mặc bộ đồ có vẻ xa lạ, không vừa mấy.

Người Mỹ tự giới thiệu:

- Chúc mừng bà đã đến Rumani, bà Đại sứ ạ. Tôi là Jerry Davis, Lãnh sự công vụ của bà. Đây là Tudor Costache, Trưởng ban lễ tân ngoại giao của Rumani!

- Hân hạnh khi bà và con bà đến với chúng tôi! - Costache nói:

- Chào bà đến nước chúng tôi!

Theo một góc độ nào đó - Mary nghĩ - Đây cũng sẽ là quốc gia của mình nữa.

- Multumése, domnule, - Mary lên tiếng.

- Bà nói tiếng Rumani à! - Costache kêu lên. - Cu phăcére?

Mary hy vọng rằng người đàn ông sẽ không mê mải.

- Vài tiếng thôi, - nàng vội đáp.

Tim nói:

- Bunădimineata!

Mary thật sự tự hào đến nỗi nàng có thể nổ tung được.

Nàng giới thiệu Tim và Beth.

Jerry Davis nói.

- Xe hòm của bà đang đợi bà, thưa bà Đại sứ. Đại tá Mc Kinney ở ngoài đấy!

- Đại tá Mc Kinney và Mike Slade!

Nàng không biết Slade cũng có đây không nhưng nàng không chịu hỏi.

Có một hàng người dài đợi kiểm soát quan thuế, nhưng Mary và con nàng đã ra ngoài toà nhà chỉ trong vài phút. Cũng lại có phóng viên và nhiếp ảnh viên đang đợi, nhưng thay vì "sự tự do cho

tất cả!" - mà Mary đã gặp trước kia, họ đang kiểm soát trật tự. Khi xong việc, họ cám ơn Mary và đi thành một đoàn.

Đại tá Mc Kinney, trong bộ quân phục, đang đợi bên lề đường. Ông chìa tay ra.

- Chào bà Đại sứ. Bà đi có vui không?

- Vâng, cám ơn ông!

- Mike Slade muốn đến đây, nhưng ông ấy còn phải lo vài việc quan trọng!

Mary tự hỏi liệu đấy có phải là một cô tóc đỏ hoặc một cô tóc hoe nào đó không.

Một chiếc xe hòm đen dài với một lá cờ Mỹ bên cánh phải phía trước dừng lại. Một người đàn ông vẻ mặt vui tươi trong bộ đồng phục tài xế mở cửa.

- Tôi là Florian!

Người tài xế cười toe toét để lộ hàm răng trắng đẹp:

- Chúc mừng bà Đại sứ, cậu Tim, cô Beth. Thật là hân hạnh được phục vụ tất cả!

- Cám ơn ông. - Mary nói.

Florian sẽ được đặt dưới quyền bà 24 giờ mỗi ngày.

- Tôi nghĩ rằng chúng ta nên đi thẳng về Dinh để bà có thể thay đồ và nghỉ ngơi. Sau đấy, có lẽ bà sẽ thích đi vòng thành phố một tí. Vào buổi sáng, Florian sẽ đưa bà đến Toà Đại sứ Mỹ.

- Nghe hay đấy! - Mary nói.

Nàng lại thắc mắc không hiểu Mike Slade đang ở đâu.

Chuyến xe đi từ sân bay về thành phố thật quyến rũ. Họ đi trên một đại lộ hai chiều, có rất nhiều xe ô tô và xe tải qua lại, nhưng cứ ít dặm lại bị ngừng lại vì những chiếc xe kéo bước đi nặng nề dọc theo đường. Hai bên đại lộ là những nhà máy hiện đại đứng ngay bên cạnh những túp lều tranh cũ kỹ. Chiếc xe đi qua hết nông trại này đến nông trại khác, có những phụ nữ làm việc trên cánh đồng chít khăn rằn sặc sỡ quanh đầu.

Họ đi qua Baneasa, sân bay nội địa của Bucarest. Ngay bên kia, cách đại lộ chính là một toà nhà hai tầng thấp, xanh xám với một vẻ ghê rợn.

- Gì đấy? - Mary hỏi.

Florian nhăn mặt.

- Nhà tù Ivan Stelian đấy. Đấy là nơi họ giam bất cứ ai không đồng ý với chính quyền Rumani đấy!

Trong lúc đi, đại tá Mc Kinney chỉ vào một nút đỏ gần cửa. - Đây là nút bật khẩn cấp, - Ông giải thích. - Nếu có bao giờ bà bị rắc rối - bị những kẻ khủng bố hoặc bất cứ ai tấn công - chỉ cần ấn nút này. Nó khởi động một máy phát trong xe và sẽ được ghi nhận tại Toà đại sứ, và bật ngọn đèn đỏ trên mui xe. Chúng tôi có thể xác định vị trí của bà trong vòng ít phút thôi!

Mary chân thành nói:

- Tôi hy vọng sẽ không bao giờ dùng đến nó!

- Tôi cũng hy vọng thế, thưa bà Đại sứ!

Trung tâm thành phố Bucarest đẹp. Có những công viên và đài tưởng niệm và vòi phun khắp nơi.

Mary nhớ lại lời ông nội của nàng: "Bucarest là một Paris thu nhỏ, Marry à. Họ còn có ngay cả một tháp tương tự như tháp Eiffel nữa". Và nó kìa.

Nàng đang ở quê cha đất tổ.

Các đường phố đông nghẹt người, xe bus và xe điện. Chiếc xe hòm bóp còi dẹp lối đi và các người đi bộ vội vàng tránh lối trong lúc chiếc xe rẽ vào một con phố nhỏ có cây cối mọc hai bên.

- Dinh ở phía trước đấy! - vị đại tá nói, - Con đường được đặt tên theo một vị tướng Nga. Mỉa mai. Hở?

Nàng hầu như thức trắng đêm ấy, đầy một nỗi cô đơn lạnh lùng, sâu sắc với một cảm giác phấn khởi càng lúc càng tăng về việc bắt đầu công việc mới của nàng.

Bây giờ tuỳ thuộc ở em, anh yêu. Em không có ai để tựa cả. Em ước gì có anh ở đây với em để bảo cho em đừng hoảng sợ, rằng em sẽ không thất bại.

Em không được thất bại!

Cuối cùng khi nàng ngủ thiếp đi, nàng mơ thấy Mike Slade nói.

Tôi ghét những kẻ không chuyên.

Tại sao bà không về nước đi!

Toà đại sứ Mỹ tại Bucarest ở số 21 Soseava Kiseieff, là một toà nhà hai tầng màu trắng, kiến trúc kiểu bán Gô- tic, với một cổng sắt ở trước, được canh phòng bởi một sĩ quan mặc áo veste xám và một chiếc mũ đỏ. Một người gác thứ hai ngồi bên trong một trạm bảo vệ an ninh bên cạnh cổng. Có một lối cho xe ra vào và những bậc tam cấp cẩm thạch hồng dẫn đến hành lang.

Bên trong, tiền sảnh trang hoàng lộng lẫy. Sàn lát cẩm thạch, hai máy truyền hình mạch trong tại một bàn giấy do một lính thuỷ quân lục chiến canh gác và một lò sưởi với một màn cách nhiệt, trên ấy vẽ một con rồng thở ra khói. Các hành lang được trang trí bằng chân dung các vị Tổng thống. Một cầu thang ngoằn ngoèo đưa đến tầng hai nơi đặt một phòng họp và các văn phòng.

Một lính thuỷ quân lục chiến bảo vệ đang đợi Mary.

- Chào bà Đại sứ, - anh ta lên tiếng. - Tôi là trung sĩ Hughes. Họ gọi tôi là Gunny!

- Chào Gunny!

- Họ đang đợi bà trong văn phòng của bà. Tôi sẽ hộ tống và đến đấy!

- Cám ơn anh!

Nàng theo anh ta lên lầu đến một phòng tiếp tân, nơi có một phụ nữ trung niên đang ngồi sau một bàn giấy.

Bà ta đứng dậy.

- Chào bà Đại sứ. Tôi là Dorothy Stone, bí thư của bà!

- Bà khoẻ chứ?

Dorothy nói:

- Tôi e rằng bà có cả một đám người đang đợi trong đấy!

Bà mở của văn phòng và Mary bước vào. Có chín người ngồi quanh một chiếc bàn họp lớn. Họ đứng lên khi Mary bước vào. Tất cả đều trố mắt nhìn nàng và Mary cảm thấy một luồng sáng thù ghét hầu như rõ ràng. Người đầu tiên mà nàng trông thấy là Mike Slade. Nàng nghĩ đến giấc mơ đêm qua của nàng.

- Tôi biết rằng bà đã đến đây an toàn, - Mike lên tiếng. - Tôi xin giới thiệu với bà những người trưởng ban của bà. Đây là Lucas Janklow, Lãnh sự Hành chánh; Eddie Malt, Lãnh sự Chính trị; Patricia Hatfield, Lãnh sự Kinh tế; David Wallace, Trưởng ban Hành chánh; Ted Thompson. Nông nghiệp. Bà đã gặp Jerry Davis rồi, Lãnh sự Công vụ; David Victor, Lãnh sự Thương mại và bà đã biết đại tá Bill Mc Kinney rồi!

- Xin mời ngồi - Mary nói. Nàng đến ghế đầu bàn và quan sát nhóm người ấy. - Sự thù ghét đến trong mọi lứa tuổi, kích thước và hình dáng - Mary nghĩ thế.

Patricia Hatfield có một thân hình mập mạp và một khuôn mặt quyến rũ. Lucas Janklow, uỷ viên trẻ tuổi nhất trong nhóm, ăn mặc và trông giống như Ivy League. Những người đàn ông khác lớn tuổi hơn, tóc xám, đầu hói, ốm, mập. Sẽ có thời giờ để phân loại họ hoàn toàn.

Mike Slade lên tiếng.

- Tất cả chúng tôi đều phục vụ bà vô điều kiện. Bà có thể thay thế bất cứ ai trong chúng tôi bất kỳ lúc nào!

- Láo thật. - Mary suy nghĩ một cách giận dữ, - Tôi đã tìm cách thay thế ông đấy!

Cuộc họp kéo dài 15 phút. Cuộc nói chuyện chung chung rời rạc. Cuối cùng Mike Slade nói:

- Dorothy sẽ định ra cuộc họp riêng rẽ cho tất cả mọi người với Đại sứ sau đấy trong vài ngày. Cám ơn!

Mary ghét việc phụ trách của ông ta. Khi nàng và Mike Slade còn lại một mình, Mary hỏi:

- Ai trong họ là nhân viên CIA tại Toà đại sứ?

Mike nhìn nàng một lúc và nói:

- Tại sao bà không đến đây với tôi?

Ông ta bước ra văn phòng. Mary do dự một lúc rồi đi theo ông ta. Nàng theo ông ta dọc theo một hành lang dài, qua các văn phòng chi chít. Ông ta đến một chiếc cửa rộng có một lính thuỷ quân lục chiến đang đứng gác ở trước.

Người gác bước sang bên trong lúc Mike đẩy cửa ra. Ông ra xoay lại và ra dấu cho Mary bước vào. Nàng bước vào và nhìn quanh. Căn phòng là một sự pha trộn không tin được giữa kim loại và thuỷ tinh bao phủ khắp sàn nhà, những bức tường và trần nhà.

Mike Slade đóng cánh cửa nặng nề sau lưng:

- Đây là phòng cách âm. Mỗi Toà đại sứ trong mộ nước Đông Âu đều có một cái. Đấy là căn phòng duy nhất trong Toà Đại sứ không thể bị nghe trộm.

Ông ta nhìn thấy vẻ mặt không tin của nàng.

- Thưa bà Đại sứ, chẳng những Toà Đại sứ bị

đặt máy nghe trộm, mà bà có thể cả đồng đô la cuối cùng của bà rằng Dinh của bà cũng bị nghe trộm và nếu ta đi ra ngoài để đến nhà hàng ăn chiều, bàn của bà cũng bị đặt máy nghe lén nữa. Bà đang ở trong lãnh thổ của kẻ thù đấy"

Mary buông người xuống một cái ghế.

- Làm sao ông đối phó với điều ấy? - nàng hỏi. - Tôi muốn nói rằng ta không bao giờ được nói chuyện tự do cả"

- Mỗi buổi sáng, chúng tôi đều tảo thanh bằng điện tử. Chúng tôi tìm ra máy nghe lén của họ và lấy nó đi. Rồi họ thay và chúng tôi lại lấy đi!

- Tại sao chúng ta cho phép những người Rumani làm việc trong Toà Đại sứ nhỉ?

- Đây là sân nhà của họ. Họ là đội bóng chủ nhà. Chúng ta chơi theo luật của họ hoặc hủy bỏ cuộc thi đấu. Họ không thể đặt máy vi âm vào phòng này vì có những người thủy quân lục chiến trực chiến 24/24. Nào, bà hỏi những câu gì nào?

- Tôi chỉ thắc mắc nhân viên CIA là những ai?

- Eddie Maltz, Lãnh sự chính trị của bà.

Nàng cố gắng nhớ lại xem Eddie Maltz trông như thế nào. Tóc xám và trầm trọng. Không, đấy là Lãnh sự nông nghiệp. Eddie Maltz... à, ông ta là người trung niên, rất ốm, một khuôn mặt nham hiểm. Có lẽ do bây giờ nàng nghĩ lại bằng hồi tưởng vì nàng được cho biết rằng ông ta là CIA?

- Có phải ông ta là người CIA duy nhất trong ban tham mưu không?

- Vâng!

Có phải trong giọng nói của ông ta có một sự do dự không?

Mike Slade nhìn đồng hồ.

- Bà phải trình uỷ nhiệm thư của bà trong ba mươi phút nữa. Florian đang đợi bà bên ngoài. Mang theo uỷ nhiệm thư của bà. Bà sẽ nộp bản chính cho chủ tịch Ionescu và giữ lại một bản sao trong tủ an toàn của bà!

Mary nhận ra nàng đang nghiến răng.

- Tôi biết điều ấy ông Slade!

- Ông ta yêu cầu bà mang con theo bà. Tôi đã cho xe đón các cháu rồi!

Không thèm hỏi ý nàng.

- Cám ơn ông!

Tổng hành dinh của chính phủ Rumani là một toà nhà cấm nhìn làm bằng những khối sa thạch toạ lạc tại trung tâm Bucarest. Nó được bảo vệ bằng một bức tường thép với các người gác võ trang đằng trước. Còn có thêm một người gác nữa ở lối vào toà nhà. Một người phụ tá hộ tống Mary và con nàng lên lầu chủ tịch Alexandros Ionescu tiếp Mary và con nàng trong một căn phòng chữ nhật dài trên tầng hai. Chủ tịch Rumani có một vẻ mặt uy quyền.

Ông ta ngăm đen với những đường nét như con diều hâu và mái tóc đen quăn. Ông có một trong những chiếc mũi uy quyền nàng chưa từng trông thấy. Đôi mắt ông sáng rực, có sức thôi miên.

Viên phụ tá lên tiếng:

- Thưa ngài, cho tôi được phép giới thiệu bà Đại sứ Hoa Kỳ!

Vị chủ tịch cầm lấy tay Mary và đặt lên đấy một cái hôn dài.

- Bà còn đẹp hơn cả những bức ảnh của bà đấy.

- Cám ơn ngài. Đây là con gái tôi Beth, và con trai tôi, Tim!

- Những đứa bé xinh đẹp, - Ionescu nói. Ông ta nhìn nàng chờ đợi. - Bà có gì cho tôi không?

Mary hầu như đã quên. Nàng nhanh nhẹn mở ví lấy ra tờ uỷ nhiệm thư của Tổng thống Ellison.

Alexandros Ionnescu liếc sơ qua.

- Cám ơn bà.

Thay mặt cho chính phủ Rumani, tôi nhận nó. Bây giờ bà chính thức là Đại sứ Mỹ tại quốc gia của tôi đấy - ông tươi cười với nàng. - Chiều nay, tôi đã thu xếp một cuộc tiếp tân cho bà. Bà sẽ gặp một số người của chúng tôi sẽ làm việc với bà.

- Ngài thật tử tế. - Mary nói.

Ông ta lại cầm lấy tay nàng và nói:

- Ở đây, chúng tôi có một câu nói: "Một người Đại sứ đến trong nước mắt vì ông ta biết rằng ông ta sẽ phải sống bao năm tại một nơi ngoại quốc, xa cách bạn bè nhưng khi ông ta đi, ông ta lại đi trong nước mắt vì ông ta phải bỏ lại những người bạn mới của mình trong một đất nước mà ông ta đã yêu mến. Tôi hy vọng rằng bà sẽ yêu đất nước chúng tôi, bà Đại sứ ạ - ông ta mân mê bàn tay nàng.

- Chắc chắn tôi sẽ yêu.

Ông ta nghĩ rằng mình chỉ là một khuôn mặt đẹp khác thôi, Mary giận dữ nghĩ thế. Mình sẽ phải làm một điều gì đấy về việc ấy.

Mary đưa con nàng về nhà và trải qua phần ngày còn lại ở Toà đại sứ, trong phòng họp rộng lớn để hội nghị với các trưởng ban, các lãnh sự chính trị, kinh tế, nông nghiệp và hành chánh cũng như lãnh sự thương mại. Đại tá Mc Kinney hiện diện với tư cách tuỳ viên quân sự.

Tất cả đều ngồi chung quanh một chiếc bàn chữ nhật dài. Tựa vào những bức tường phía sau là một chục uỷ viên trung cấp thuộc các ban ngành khác nhau.

Lãnh sự thương mại, một người đàn ông nhỏ con, vênh váo lên tiếng đọc một dãy các sự kiện và các con số. Mary nhìn quanh phòng suy nghĩ: "Mình sẽ phải nhớ tất cả tên của họ!

Rồi đến phiên Ted Thompson, lãnh sự nông nghiệp.

- Bộ trưởng nông nghiệp Rumani đang gặp rắc rối tệ hại hơn là ông ta chấp nhận. Họ sẽ lâm vào một vụ thu hoạch tệ hại trong năm nay và chúng ta không thể để họ phá sản.

Lãnh sự kinh tế, Patricia Hatfeld, phản đối:

- Chúng ta đã hỗ trợ họ đủ rồi, Ted ạ. Rumani đã hoạt động theo một hiệp ước các quốc gia được ưu đãi. Đấy là một quốc gia của GSP. - Bà ta kín đáo nhìn Mary.

Bà ta dứt khoát cố ý như thế, - Mary nghĩ - định làm cho mình bối rối đây.

Patricia Hatfield lên giọng nói:

- Một quốc gia GSP là...

- Là một hệ thống ưu tiên tổng quát, - Mary chen vào. - Chúng tôi đối xử với Rumani như là một quốc gia kém phát triển để họ được lợi ích về xuất nhập khẩu!

Nét mặt Hatfield thay đổi.

- Đúng đấy, - bà ta nói. - Chúng ta đã phân phát kho dự trữ và...

David Victor, Lãnh sự Thương mại, ngắt lời:

- Chúng ta sẽ không phân phát - chúng ta chỉ cố gắng mở nó ra để chúng ta có thể mua hàng ở đấy. Họ cần nhiều tín dụng hơn để mua bắp của chúng ta. Nếu chúng ta không bán cho họ, họ sẽ mua của Arhentina. - Ông ta quay sang Mary - Có vẻ như chúng ta thua lỗ về đậu nành. Người Brasil đang tìm cách đưa ra giá hạ hơn chúng ta. Tôi sẽ cảm kích nếu bà nói với Thủ tướng càng sớm càng tốt và tìm cách bán ồ ạt trước khi chúng ta bị đóng cửa.

Mary nhìn qua Mike Slade đang ngồi thườn thượt trong chiếc ghế ở đầu bàn đối diện, viết

nguệch ngoạc trên một tập giấy hình như không chú ý gì cả.

- Tôi sẽ xem thử tôi có thể làm được gì! - Mary lên tiếng hứa.

Nàng thảo một lời ghi chú để gửi một công điện đến Bộ trưởng Thương mại tại Washington xin phép được cho chính phủ Rumani vay thêm tín dụng. Tiền sẽ được chuyển từ các ngân hàng Mỹ, nhưng họ chỉ cho vay với sự chấp thuận của chính phủ.

Eddie Maltz, Lãnh sự chính trị, cũng là nhân viên CIA, lên tiếng.

- Tôi có một vấn đề hơi khẩn cấp, thưa bà Đại sứ. - Đêm qua một sinh viên Mỹ 19 tuổi bị bắt vì tội cất giữ ma tuý. Đây là một sự xúc phạm cực kỳ trầm trọng.

- Hắn có loại ma tuý nào trên người thế?

- Cô ta. Đây là một thiếu nữ. Cần sa, chỉ một ít onces thôi!

- Cô gái trông thế nào?

- Rực rỡ, một sinh viên đại học, khá xinh!

- Ông nghĩ rằng họ sẽ đối xử với cô ta như thế nào?

- Án thường lệ là năm năm tù.

Chúa ơi, - Mary nghĩ - Nàng ta sẽ ra sao khi được thả ra?

- Chúng ta có thể làm gì được về việc ấy?

Mike Slade uể oải nói:

- Bà có thể dùng nhan sắc của bà để mê hoặc trưởng ngành an ninh. Tên ông là Istrase. Ông ta có nhiều quyền hành!

Eddie Matlz tiếp tục:

- Cô gái bảo rằng cô ta bị chụp mũ và cô ta có thể có lý. Cô ta khá ngu xuẩn khi giao thiệp với một cảnh sát viên. Sau khi hắn đã đưa nàng vào giường, hắn tố cáo cô ta!

Mary ghê tởm.

- Làm sao hắn có thể như thế?

Mike Slade lạnh lùng nói:

- Thưa bà Đại sứ, ở đây chúng ta là kẻ thù chứ không phải họ. Rumani đang chơi trò vỗ tay với chúng ta và tất cả chúng ta đều là bạn và họ mỉm cười, chìa tay qua biển chúng ta để họ bán cho chúng ta và mua của chúng ta với giá thoả thuận thấp nhất vì chúng ta ve vãn họ tách ra khỏi nước Nga. Nhưng khi việc ấy ổn thoả, họ vẫn là cộng sản!

Mary ghi chú thêm.

- Được rồi, tôi sẽ xem thử tôi có thể làm gì được. - Nàng quay sang lãnh sự công vụ Jerry Davis. - Còn ông có vấn đề gì không?

- Ban của tôi đang gặp rắc rối trong vấn đề xin chấp thuận sửa chữa những căn phòng mà ban tham mưu sứ quán đang ở. Khu ở của họ đang ở trong một điều kiện nhục nhã!

- Họ không thể ở tiếp tục và tự chữa lấy à?

- Không may là không. Chính phủ Rumani phải nhận sửa chữa tất cả. Một số người chúng ta không có lò sưởi và trong nhiều gian phòng, các phòng vệ sinh không hoạt động và không có nước máy!

- Ông có than phiền về điều này chưa?

- Có thưa bà. Mọi ngày trong ba tháng vừa qua!

- Vậy thì tại sao...

- Đó là một sự quấy rối, - Mike Slade giải thích.

- Đấy là cuộc chiến tranh thần kinh mà họ muốn chơi với chúng ta đấy!

Mary lại ghi chú nữa.

- Thưa bà Đại sứ, tôi có một vấn đề cực kỳ khẩn cấp! - Jack Chacelor, trưởng thư viện Mỹ lên tiếng.

- Chỉ mới ngày hôm qua, một số sách tham khảo rất quan trọng đã bị đánh cắp từ...

Đại sứ Ashley bắt đầu đau đầu.

Buổi chiều trôi qua bằng cách nghe hàng loạt lời than phiền. Mọi người đều có vẻ không được sung sướng. Và rồi đến mục đọc. Trên bàn nàng có cả một đống giấy trắng. Đấy là những bản dịch ra tiếng Anh những mẩu báo đã xuất hiện ngày hôm trước trên báo chí và tạp chí Rumani. Hầu hết các câu chuyện trong tờ báo bình dân Scinteia Tineretulni, là về các hoạt động hằng ngày của chủ tịch Ionescu với ba hoặc bốn bức ảnh của ông trên mỗi trang.

Cái tôi không tin được của người đàn ông này - Mary nghĩ thế.

Có những mẩu cô đọng khác để đọc: Tờ Romama Leberă, tuần báo Flăcara và Magafinul.

Và đấy chỉ là phần mở màn. Còn có hồ sơ điện báo và bản tóm lược của những điều triển khai tin tức được báo cáo tại Hoa Kỳ. Có một hồ sơ gồm bản văn đầy đủ của các bài nói chuyện của các viên chức Mỹ quan trọng. Một báo cáo dày về các cuộc thương thuyết kiểm soát vũ khí và một quyển cập nhật về tình trạng nền kinh tế Hoa Kỳ.

- Có đủ tài liệu đọc trong một ngày - Mary nghĩ, - Để bắt mình bận rộn hàng năm và mình sẽ phải làm điều này mỗi buổi sáng.

Nhưng vấn đề gây phiền hà cho Mary nhất là cảm giác đối lập của ban tham mưu của nàng. Việc ấy phải được chấn chỉnh ngay.

Nàng cho mời Harriet Kruger, viên chức lễ tân ngoại giao của nàng.

- Bà đã làm việc tại Toà đại sứ này bao lâu?

- Bốn năm trước khi chúng ta cắt đứt với Rumani và bây giờ, ba tháng vinh dự - Giọng bà có vẻ chua chát.

- Bà không thích ở đây à?

- Tôi là cô gái ở đảo Mc Donald và Coney. Như bài ca "Hãy chỉ cho tôi đường về!"

- Chúng ta có thể mạn đàm mà không bị ghi nhận không?

- Không, thưa bà!

Mary đã quên.

- Tại sao chúng ta không chuyển qua Phòng cách âm nhỉ? - Nàng đề nghị.

Khi Mary và Harriet Kruger đến ngồi vào bàn của phòng cách âm và cánh cửa nặng nề đã an toàn đóng lại sau lưng họ, Mary bảo:

- Có một việc vừa xảy ra với tôi. Cuộc họp của chúng ta hôm nay tại phòng họp. Nó không bị nghe lén à?

- Có lẽ, - Kruger vui vẻ nói. - Nhưng chẳng hề gì đâu Mike Slade sẽ không để cho ta thảo luận điều gì mà người Rumani chưa sẵn sàng biết đến!

Lại Mike Slade.

- Bà nghĩ gì về Slade?

- Ông ta nhất đấy!

Mary quyết định không bày tỏ ý kiến của mình.

- Lý do tôi muốn nói chuyện với bà là vì hôm nay tôi có cảm giác rằng tinh thần quanh đây không được tốt mấy. Mọi người đều than phiền. Không ai có vẻ sung sướng cả. Tôi muốn biết liệu có phải vì tôi không hay vì luôn luôn là như thế!

Harriet Kruger nhìn nàng một lúc.

- Bà muốn một câu trả lời trung thực à?

- Xin mời!

- Đấy là sự pha trộn của cả hai. Những người Mỹ làm việc ở đây như đang ở trong một nồi áp suất vậy Nếu chúng ta phá luật, chúng ta sẽ bị rắc rối lớn. Chúng tôi ngại kết bạn với những người Rumani vì có lẽ rốt cuộc họ là người của an ninh, do đó chúng tôi bám lấy người Mỹ. Chúng tôi là một nhóm nhỏ, nhỏ đến phát chán và sanh loạn luân - Bà ta nhún vai. - Lương lậu ít ỏi thức ăn ghê tởm và thời tiết xấu! - Bà nhìn Mary đăm đăm. - Điều này chẳng có gì là lỗi của bà cả, bà Đại sứ ạ. Bà có hai vấn đề. Thứ nhất, bà là chính trị gia được bổ nhiệm và bà phụ trách một Toà đại sứ trang bị toàn các nhà ngoại giao chuyên nghiệp. - Bà dừng lại. - Có phải tôi nói quá mạnh không?

- Không, xin vui lòng tiếp tục đi!

- Họ hầu hết đều chống đối bà ngay cả khi bà chưa đến đây. Các công nhân chuyên nghiệp có

khuynh hướng không làm cho con tàu lúc lắc. Các nhân vật chính trị thích thay đổi sự việc. Đối với họ, bà là một người không chuyên bảo những kẻ chuyên nghiệp phải lo công việc của họ như thế nào được. Vấn đề thứ nhì, bà là một phụ nữ. Có lẽ Rumani nên có một biểu trưng lớn trên lá cờ của họ: một con heo nọc sô- vanh. Các người đàn ông Mỹ trong Toà đại sứ không thích tuân lệnh một phụ nữ và người Rumani còn tệ hơn nhiều.

- Tôi hiểu.

Harriet Kruger mỉm cười.

- Nhưng chắc bà là một nhân viên vĩ đại đấy. Tôi chưa bao giờ trông thấy quá nhiều câu chuyện đầy các tạp chí trong đời tôi Bà làm cách nào thế?

Mary không trả lời được.

Harriet Kruger liếc đồng hồ.

- Ô! Bà sẽ trễ đấy. Florian đang đợi để đưa bà về nhà để thay đồ!

- Thay đồ để làm gì? - Mary hỏi.

- Bà đã nhìn thời khoá biểu tôi đặt trên bàn giấy của bà chưa?

- Tôi e rằng tôi chưa có thì giờ đấy. Đừng bảo tôi rằng tôi được đề nghị đi dự một bữa tiệc nào đấy nhé!

- Tiệc ư! Tối nay có ba bữa tiệc. Bà có tất cả 21 bữa tiệc trong tuần này.

Mary trố mắt nhìn bà.

- Không thể được. Tôi có quá nhiều việc để...

- Việc ấy phù hợp với đất này đấy. Tại Bucarest có 75 Toà đại sứ và vào một đêm nào đấy đã cho biết trước, một trong số họ mừng một cái lễ gì đấy.

- Tôi không thể từ chối à?

- Điều ấy sẽ là Hoa Kỳ từ chối với họ đấy. Họ sẽ bị phật ý đấy!

Mary thở dài.

- Tôi đoán rằng tốt hơn là tôi nên đi thay đồ!

Buổi tiệc cốc- tai được tổ chức tại dinh Ngoại giao Rumani cho một yếu nhân đến thăm từ Đông Đức. Ngay khi Mary đến, chủ tịch Ionnescu bước đến bên nàng. Ông ta hôn tay nàng và nói:

- Tôi đã mong được gặp lại bà.

- Cám ơn ngài. Tôi cũng vậy.

Nàng có cảm giác rằng ông ta đã quá say. Nàng nhớ lại tập hồ sơ của ông ta: "Đã có gia đình, một con trai, 14 tuổi, thừa kế hiển nhiên và ba con gái. Là một người làm phụ nữ xiêu lòng. Uống rượu nhiều. Một đầu óc nông dân thông minh. Hấp dẫn khi hợp với ông ta. Độ lượng với bạn bè. Nguy hiểm và tàn nhẫn với kẻ thu". - Mary nghĩ - "Một người đàn ông phải cảnh giác".

Ionnescu cầm tay Mary và đưa nàng đến một góc phòng vắng.

- Bà sẽ thấy những người Rumani chúng tôi rất là thú vị! - Ông ta bóp tay nàng. - Chúng tôi là một dân tộc rất say đắm. - Ông ta nhìn nàng xem phản ứng và khi ông ta không thấy có phản ứng nào cả, ông ta tiếp tục. - Chúng tôi là con cháu của người Dace xưa kia và những kẻ chinh phục họ, người La Mã, mãi tận năm 106 trước Công nguyên. Qua bao thế kỷ, chúng tôi là thảm chùi chân cho châu Âu. Đất nước với biên giới cao su. Người Hung- Nô, Gô- tíe, Avar, Slave và Mông Cổ chùi chân trên chúng tôi, nhưng Rumani vẫn sống sót. Và bà biết thế nào không? - Ông ta chồm đến gần người nàng hơn và nàng có thể ngửi được mùi rượu trong hơi thở ông ta. - Bằng cách cho dân tộc chúng tôi một sự lãnh đạo mạnh mẽ, kiên quyết đấy. Họ tin tôi và tôi cai trị họ tốt.

Mary nghĩ đến một số câu chuyện nàng đã nghe. Những cuộc bắt bớ giữa đêm tối, toà án hình thức, những sự tàn bạo, những sự mất tích.

Trong lúc Ionescu tiếp tục nói, Mary qua vai ông ta, nhìn những người trong căn phòng đông nghẹt. Ít nhất có khoảng 200 và Mary biết chắc họ đại diện cho một Toà đại sứ đóng tại Rumani. Chẳng bao lâu, Mary sẽ gặp tất cả bọn họ. Nàng đã liếc vào danh sách hẹn của Harriet Kruger và thích thú vì thấy một trong những nhiệm vụ đầu tiên của nàng sẽ là viếng thăm công vụ chính thức tại mọi Toà đại sứ trong số 75 Toà đại sứ ấy. Thêm vào đấy, có khá nhiều bữa tiệc cốc- tai và ăn tối được dự trù cho sáu đêm trong tuần.

- Khi nào mình có thì giờ, để làm Đại sứ nhỉ?

Mary tự hỏi. Và ngay lúc nàng đang suy nghĩ nàng nhận ra tất cả điều này là một phần của công việc Đại sứ. Một người đàn ông đến bên Ionescu và thì thầm vào tai ông ta. Nét mặt Ionescu bỗng trở nên lạnh lùng. Ông ta rít một điều gì đấy bằng tiếng Rumani và người đàn ông gật đầu, vội vã ra đi. Nhà độc tài quay lại với Mary, duyên dáng trở lại.

- Bây giờ tôi phải xa bà. Tôi mong được gặp lại bà sớm.

Và Ionescu bỏ đi.

Chương 19

Để có được một ý thức bắt đầu công việc trong những ngày bề bộn đang đối diện với nàng, Mary bảo Florian đến đưa nàng đi vào lúc 6 giờ 30.

Trong suốt chuyến đi đến Toà đại sứ, nàng đọc các báo cáo và thông cáo của các Toà đại sứ khác đã chuyển đến dinh nàng trong đêm.

Lúc Mary bước xuống hành lang của Toà đại sứ qua văn phòng của Mike Slade, nàng dừng lại kinh ngạc. Ông ta đang ở bàn giấy làm việc. Ông ta không cạo râu. Nàng tự hỏi có phải ông ta đi đâu suốt đêm không?

- Ông đến sớm đấy, - Mary nói.

Ông ta nhìn lên. - Chào bà. Tôi muốn nói chuyện với bà đây!

- Được rồi, - nàng bắt đầu bước vào.

- Không phải ở đây. Văn phòng bà đấy.

Ông ta theo Mary qua cửa ăn thông vào văn phòng nàng và nàng quan sát trong lúc ông ta bước đến một dụng cụ trong góc phòng.

- Đây là một chiếc máy xé vụn giấy tờ, - Mike cho nàng biết.

- Tôi biết!

- Thật à? Đêm qua khi bà đi ra ngoài, bà đã để lại một số giấy tờ trên mặt bàn đấy. Bây giờ, nó đã được chụp hình và gởi đi Moscow rồi đấy!

- Ồ, Chúa ơi! Có lẽ tôi đã quên. Giấy tờ gì vậy?

- Một danh sách các thứ phấn sáp, giấy vệ sinh và các đồ phụ nữ cá nhân khác mà bà muốn gửi mua. Nhưng việc ấy ngoài vấn đề. Các người phụ nữ dọn quét làm việc cho an ninh đấy. Bọn Rumani sẽ biết ơn bất cứ mẩu tin nào họ có thể có được và họ rất giỏi trong vấn đề liên kết các dữ kiện lại với nhau. Bài học số một: Ban đêm mọi thứ phải được khoá lại trong tủ an toàn của bà hoặc xé tan đi!

- Còn bài học thứ hai là gì? - Mary lạnh lùng hỏi.

Mike cười toe toét.

- Vị Đại sứ luôn khởi sự ngày làm việc bằng cách uống cà phê với phó trưởng phái đoàn của mình. Bà uống gì nào?

Nàng không muốn uống cà phê với tên ngạo mạn này tí nào cả.

- Tôi... đen!

- Tốt. Bà phải chú ý đến thân hình của bà ở đây. Thức ăn có nhiều mỡ đấy. - Ông ta đứng dậy và đi về cánh cửa dẫn đến văn phòng ông ta. - Tôi có làm rượu riêng của tôi. Bà sẽ thích nó.

Nàng ngồi đấy, tức giận với ông ta.

Mình phải thận trọng trong các việc đối phó với ông ta - Mary quyết định. - Mình muốn đẩy ông ta ra khỏi đây càng nhanh càng tốt.

Ông ta quay trở lại với hai tách cà phê bốc hơi và đặt lên bàn giấy của nàng.

- Làm sao tôi có thể thu xếp cho Beth và Tim theo học tại một trường Mỹ ở đây nhỉ? - Mary hỏi.

- Tôi đã thu xếp việc ấy rồi. Florian sẽ đưa đi buổi sáng và đưa về buổi chiều.

Nàng sửng sốt.

- Tôi... cám ơn ông!

- Bà nên nhìn qua trường ấy một chút khi nào bà có dịp. Đấy là một trường học nhỏ, độ một trăm học sinh. Mỗi lớp có từ 8 đến 9 học sinh. Chúng đến từ khắp nơi - Canada, Isarel, Nigeria - bà biết đấy, các thầy giáo đều giỏi.

- Tôi sẽ ghé lại đấy!

Mike hớp một ngụm cà phê.

- Tôi hiểu rằng đêm qua bà mạn đàm thú vị với nhà lãnh tụ không biết sợ của chúng ta đấy.

- Chủ tịch Ionescu à? Vâng. Hình như ông ta rất dễ chịu.

- Ồ, vậy đấy ông ta là một người đáng yêu. Cho đến lúc ông ta bực bội với người nào đấy. Rồi ông ta chẻ đầu bà ra.

Mary nói một cách căng thăng:

- Chúng ta không phải nói về điều này trong phòng cách âm à?

- Không cần thiết. Sáng nay tôi đã cho kiểm tra các máy nghe lén ở phòng bà rồi. Dọn sạch hết rồi. Sau khi những người giữ cửa và dọn quét bước vào và canh chừng. Nhân đây, đừng để vẻ đẹp của Ionescu mê hoặc bà đấy. Ông ta là một tên chó đẻ được nhuộm màu len đấy. Dân ông ta khinh bỉ ông ta, nhưng họ chẳng làm gì được cả. Cảnh sát mật ở khắp nơi. Đấy là KGB và lực lượng Cảnh sát hợp lại làm một. Luật chơi chung chung ở đây là cứ ba người có một người làm việc cho An ninh hoặc KGB. Các người Rumani được lệnh không được tiếp xúc gì với người ngoại quốc cả. Nếu một người ngoại quốc muốn ăn uống tại một căn nhà của một người Rumani, trước tiên việc ấy phải được bộ ngoại giao chấp thuận.

Mary cảm thấy ớn lạnh.

- Một người Rumani có thể bị bắt vì ký tên vào kiến nghị, chỉ trích chính phủ, viết lên tường...

- Họ có thể xử án ở đây mà, - Mary nói.

- Ồ, thỉnh thoang họ xử án biểu diễn mà các phóng viên của phương Tây được phép xem. Nhưng hầu hết những kẻ bị bắt đều tìm cách có được những tai nạn chết người trong lúc họ còn bị cảnh sát giam giữ. Đấy là những người Gulag tại Rumani mà chúng ta không được phép nhìn thấy. Họ ở trong vùng Delta và trong sông Danube gần biển Đen. Tôi đã nói chuyện với những người đã trông thấy họ. Các điều kiện ở đấy thật là khủng khiếp. Và không có nơi nào cho họ tẩu thoát cả!

Mary nói to lên tư tưởng của nàng. Họ có biển Đen về phía Đông, Bulgari về phía Nam và Nam Tư, Hungari, và Tiệp Khắc ở những biên giới khác của họ. Họ ở ngay giữa Đông Âu.

- Bà có nghe đến sắc luật của máy chữ không?

- Không!

- Đấy là sáng kiến hay mới nhất cả Ionescu đấy. Ông ta ra lệnh cho đăng ký mọi máy chữ và máy photocopy trong nước. Ngay khi các máy ấy được đăng ký, ông ta cho tịch thu. Giờ đây Ionescu kiểm soát tất cả tin tức được phân phối. Uống cà phê nữa không?

- Không, cám ơn!

- Ionescu bóp vào những yếu huyệt của dân chúng. Họ sợ đình công vì họ biết họ sẽ bị bắn. Mức sinh hoạt ở đây là một trong những mức thấp nhất châu Âu. Thiếu tất cả mọi thứ. Nếu người ta thấy có một hàng người trước một cửa hiệu, họ sẽ nhập vào và mua bất cứ thứ gì bán ra khi họ có cơ hội.

- Tôi thấy hình như, - Mary chậm rãi nói, - tất cả các điều này cộng thêm cho chúng ta một cơ hội tuyệt vời để giúp đỡ họ đấy.

Mike Slade nhìn nàng. Đúng, - Ông ta lạnh lùng nói - Tuyệt vời đấy.

Chiều ấy trong lúc Mary xem qua một số công điện vừa gửi từ Washington đến, nàng nghĩ đến Mike Slade. Ông ta là một con người kỳ lạ. Ngạo mạn và thô lỗ, tuy nhiên, tôi đã thu xếp cho bọn trẻ đi học. Florian sẽ đưa chúng nó đi buổi sáng và đóng chúng buổi chiều. Và ông ta có vẻ quan tâm đến dân tộc Rumani và những vấn đề của họ. Ông ta có lẽ phức tạp hơn là mình nghĩ, - Mary quyết định như thế. Mình vẫn không ưa ông ta.

Hoàn toàn vì tình cờ mà Mary biết được những cuộc họp đang diễn ra sau lưng nàng. Nàng đã rời văn phòng để đi ăn trưa với Bộ trưởng Nông nghiệp Rumani. Khi nàng đến Bộ, nàng được cho biết rằng ông ta đã bị chủ tịch gọi đi. Mary quyết định trở về Toà đại sứ và vừa ăn, vừa làm việc.

Nàng bảo bí thư của nàng:

- Hãy bảo Lucas Janklow, David Wallace và Eddie Matlz rằng tôi muốn gặp họ!

Dorothy Stone do dự:

- Thưa bà, họ đang họp!

Giọng bà ta có một cái gì đó tránh né.

- Họp với ai vậy?

Dorothy hít một hơi dài.

- Với tất cả những lãnh sự khác.

Phải mất một lúc để việc ấy thấm nhập vào.

- Có phải bà nói rằng có một cuộc họp tham mưu đang diễn ra mà không có mặt tôi không?

- Vâng, thưa bà Đại sứ!

- Quá mức đấy? Tôi suy ra rằng, đây không phải là lần đầu, đúng không?

- Không, thưa bà.

- Có gì khác đang xảy ra ở đây mà tôi phải biết nhưng lại không biết nhỉ?

Dorothy Stone hít một hơi mạnh.

- Họ đều đánh đi những bức điện không cần sự cho phép của bà đấy.

Hãy quên về một cuộc cách mạng đang nhen nhóm tại Rumani đi, - Mary nghĩ thế. - Có một cuộc cách mạng đang nhen nhóm ở đây, ngay trong Toà đại sứ này.

- Dorothy hãy triệu tập một cuộc họp tất cả các trưởng ban lúc ba giờ chiều nay nhé. Có nghĩa là tất cả mọi người đấy.

- Vâng, thưa bà.

Mary ngồi ở đầu bàn quan sát trong lúc ban tham mưu bước vào phòng họp. Các uỷ viên lớn ngồi vào bàn họp và các uỷ viên nhỏ chiếm những chiếc ghế dựa vào tường.

- Chào quý vị, - Mary lên tiếng cộc lốc. - Tôi sẽ không làm mất nhiều thì giờ của quý vị. Tôi biết tất cả các vị đều bận rộn như thế nào. Tôi để ý rằng các cuộc họp của các uỷ viên cao cấp đã được tổ chức mà tôi không biết hoặc phê chuẩn. Từ lúc này trở đi, bất kỳ ai tham dự một cuộc họp như thế sẽ bị sa thải ngay. - Nàng liếc mắt trông thấy Dorothy đang ghi chú. - Tôi cũng để ý rằng một số các vị đang giữ công điện mà không cho tôi biết. Theo nghi thức ngoại giao của Bộ Ngoại giao, mỗi Đại sứ có quyền thuê hoặc sa thải bất cứ uỷ viên nào của ban tham mưu Toà đại sứ tuỳ ý mình!

Mary quay sang Ted Thompson, Lãnh sự nông nghiệp.

- Ngày hôm qua, ông đã gửi một bức điện không được cho phép về Bộ Ngoại giao. Tôi đã giữ chỗ cho ông trên một chiếc phi cơ đi Washington vào trưa ngày mai. Ông không còn là thành viên của Toà đại sứ nữa. - Nàng nhìn quanh phòng. - Lần sau, bất cứ ai trong phòng này gửi công điện mà không có tôi biết hoặc không chịu hỗ trợ tôi hoàn toàn, người ấy sẽ lên chiếc phi cơ kế tiếp trở về Hoa Kỳ. Xong rồi, các ông, các bà.

Có một sự im lặng kinh ngạc. Rồi, từ từ, mọi người bắt đầu đứng dậy và nối đuôi nhau ra khỏi phòng. Có một vẻ mưu mô trên khuôn mặt của Mike Slade trong lúc ông ta bước ra.

Chỉ còn Mary và Dorothy trong phòng. Mary nói:

- Bà nghĩ gì thế?

Dorothy cười hớn hở.

- Gọn, nhưng không cầu kỳ. Đây là một cuộc họp tham mưu ngắn nhất và hiệu quả nhất tôi chưa từng thấy.

- Tốt. Bây giờ đã đến lúc làm sáng tỏ phòng truyền tin.

Tất cả các điện văn gửi đi từ các Toà đại sứ tại Đông Âu đều được gửi bằng mật mã. Chúng được đánh trên một máy chữ đặc biệt, đọc bằng một bộ phận hình điện tử trong phòng mật mã và được tự động mã hoá ở đấy. Mật mã được thay đổi hàng ngày và có năm tên gọi. Tối mật, mật, kín, phổ biến hạn chế, và thường. Bản thân phòng truyền tin là một căn phòng phía sau không cửa sổ, cấm lai vãng, đầy những thiết bị điện tử mới nhất và được canh gác cẩn mật.

Sandy Palance, sĩ quan phụ trách, ngồi trong phòng truyền tin sau một buồng nhỏ. Anh ta đứng dậy lúc Mary đến gần.

- Chào bà Đại sứ. Bà cần gì không?

- Không. Tôi sẽ giúp ông đây!

Có một vẻ bối rối trên khuôn mặt của Palance.

- Thưa bà?

- Ông đã gửi đi những điện văn không có chữ ký của tôi. Có nghĩa đó là những điện văn không được phép.

- Anh ta bỗng lâm vào thế bị động.

- À, các ngài Lãnh sự bảo tôi rằng...

- Từ nay trở đi, nếu có ai nhờ ông gửi một điện văn không có chữ ký của tôi, nó phải được mang ngay đến cho tôi. Rõ không? - Có một vẻ cứng rắn trong giọng nói của nàng.

Palance nghĩ:

- Chúa ơi! Chắc họ đã kềm không chặt người này rồi, - Vâng, thưa bà. Tôi rõ.

Mary quay lại và bỏ đi. Nàng biết rằng phòng truyền tin được CIA dùng để chuyển điện văn qua một "hệ thống đen". - Nàng tự hỏi liệu có bao nhiêu uỷ viên của Toà đại sứ là thành phần của CIA, và nàng thắc mắc không biết có phải Mike Slade đã cho nàng biết toàn bộ sự thật. Nàng có cảm giác ông ta không nói thật.

Đêm ấy, Mary ghi chú về các biến cố trong ngày ghi nhanh những vấn đề cần thiết phải hành động. Nàng đặt tất cả bên giường nàng, trên một chiếc bàn nhỏ. Lúc sáng nàng đến phòng tắm để tắm. Trong lúc nàng mặc quần áo, nàng cầm mấy tờ ghi chú lên. Chúng được xếp theo một trật tự khác.

Bà có thể chắc rằng Toà đại sứ và dinh đều bị đặt máy nghe lén.

Mary đứng đấy suy nghĩ một lúc.

Lúc ăn sáng, khi nàng còn lại một mình trong phòng ăn với Tim và Beth, Mary lớn tiếng nói:

- Người Rumani thật là một dân tộc tuyệt vời. Nhưng mẹ có cảm giác rằng họ còn kém xa Hoa Kỳ trong một số cách thức. Các con có biết rằng có nhiều gian phòng mà ban tham mưu Toà đại sứ đang sống không có nhiệt hoặc nước máy và các phòng vệ sinh bị hỏng không?

Beth và Tim trố mắt nhìn nàng một cách lạ lùng.

- Mẹ cho rằng chúng ta phải dạy người Rumani cách sửa chữa những việc như thế.

Sáng hôm sau, Jerry Davis nói:

- Tôi không biết bà làm cách nào, nhưng có những người làm việc khắp nơi sửa sang lại những gian phòng của chúng tôi đấy!

Mary cười hớn hở.

- Ông chỉ cần nói tử tế với họ thôi.

Cuối buổi họp tham mưu, Mike Slade bảo:

- Bà có nhiều Toà đại sứ phải đến chào. Tốt hơn bà nên bắt đầu từ hôm nay đi.

Nàng ghét miệng lưỡi ông ta. Ngoài ra, tuyệt nhiên, chẳng có gì là công việc của ông ta cả.

Harriet Kruger là sĩ quan nghi thức ngoại giao và bà đã rời Toà đại sứ để đi lo việc trong ngày.

Mike tiếp tục nói:

- Điều quan trọng là bà nên viếng các Toà đại sứ theo thứ tự ưu tiên. Quan trọng nhất...

- Là Toà đại sứ Nga. Tôi biết rồi.

- Tôi muốn khuyên bà...

- Ông Slade - Nếu tôi cần bất cứ lời khuyên nào của ông về nhiệm vụ của ông ở đây, tôi sẽ cho ông biết.

Mike thở dài.

- Đúng! - Ông ta đứng dậy. - Bất cứ gì bà nói, thưa bà Đại sứ!

Sau chuyến đi viếng thăm Toà đại sứ Nga, phần ngày còn lại của Mary được dùng cho các cuộc phỏng vấn, một thượng sĩ từ New York muốn có tin tức nội bộ về những kẻ bất đồng ý kiến và một cuộc họp với tân lãnh sự nông nghiệp.

Lúc Mary sắp rời văn phòng, Dorothy Stone thì thầm vào tai nàng.

- Có một cú điện thoại khẩn cấp cho bà, thưa bà Đại sứ. James Stickley từ Washington gọi.

Mary nhấc điện thoại.

- Alô, ông Stickley.

Giọng của Stickley nóng nảy qua đường dây.

- Phiền bà cho tôi biết bà đang làm gì thế?

- Tôi... Tôi không hiểu ông muốn nói gì?

- Rõ ràng là vậy. Bộ trưởng Ngoại giao vừa nhận được lời phản kháng chính thức của Đại sứ Gabon về tư cách của bà đấy!

- Chờ một chút! - Mary đáp. - Có điều thiếu sót.

- Tôi chưa được nói chuyện với Đại sứ Gabon.

- Đúng vậy, - Stickley đốp chát lại. - Nhưng bà đã nói chuyện với Đại sứ Liên Xô đấy!

- À, vâng. Sáng nay tôi có viếng xã giao.

- Bà không biết rằng các Toà đại sứ ngoại quốc có quyền ưu tiên theo thời gian họ trình uỷ nhiệm thư à?

- Vâng, nhưng...

- Cho bà biết nhé, tại Rumani, Gabon là nước đầu tiên. Còn câu hỏi nào không?

- Không, thưa ngài. Tôi xin lỗi nếu tôi...

- Yêu cầu bà hãy xem lại để điều ấy không xảy ra nữa.

Khi Mike Slade nghe tin, ông ta vào văn phòng Mary.

- Tôi đã cố gắng bảo bà!

- Ông Slade...

- Họ xem những việc như thế rất nghiêm trọng trong công việc ngoại giao đấy. Quả vậy, năm 1961 tuỳ tùng của Đại sứ Tây Ban Nha tại London đã tấn công xe ngựa của Đại sứ Pháp, giết người giữ ngựa trạm, đập người đánh xe và cắt nhượng hai con ngựa chỉ cốt để xe ngựa của Đại sứ Tây Ban Nha đến trước. Tôi đề nghị bà nên gửi một bức thư xin lỗi.

Mary biết nàng sẽ phải ăn gì trong bữa ăn chiều.

- Nhục nhã.

Mary bị quấy rầy vì những lời bình luận mà nàng tiếp tục nghe về số lượng quảng cáo về nàng và con nàng.

- Có cả một bài tại tờ Pravda về cả ba người đấy.

Lúc nửa đêm, Mary gọi điện đến Stanton Rogers.

Có lẽ ông vừa vào văn phòng. Ông đến máy ngay.

- Đại sứ đắc ý của tôi khỏe mạnh ra sao đấy?

- Khoẻ thôi. Anh thế nào, Stan?

- Ngoài thời khoá biểu 48 tiếng một ngày, tôi chẳng chê gì được cả. Quả vậy, tôi đang tận hưởng mọi phút của nó. Bà làm ăn thế nào đấy? Có vấn đề nào tôi có thể giúp bà được không?

- Thực sự đấy không phải là vấn đề. Chỉ là một điều tò mò của tôi thôi. - Nàng do dự, cố gắng chỉnh câu văn để ông không hiểu lầm. - Tôi cho rằng anh đã trông thấy ảnh của con tôi và tôi trên tờ Pravda tuần trước chớ?

- Vâng, tuyệt đấy! - Stanton Rogers thốt lên. - Cuối cùng chúng ta đã thành công với họ đấy.

- Những đại sứ khác có được đăng báo nhiều như tôi không?

- Thẳng thắn mà nói thì không. Nhưng ông chủ quyết định phải dốc toàn lực với bà, Mary ạ. Bà là tủ bày hàng của chúng tôi. Tổng thống Ellison đã muốn nói điều ấy khi ngài đang tìm một kẻ đối lập với người Mỹ xấu xí. Chúng tôi đã được bà và chúng tôi định phô trương bà đấy. Chúng tôi muốn cả thế giới có một cái nhìn đẹp về người tốt nhất của quốc gia chúng ta đấy.

- Tôi thật sự, tôi rất thích!

- Cố gắng làm tốt công việc nhé.

Họ trao đổi với nhau vài mẩu chuyện vui thêm ít phút nữa và tạm biệt.

Vậy là Tổng thống đứng sau lưng cuộc quảng cáo này, - Mary nghĩ thế. - Chẳng lạ gì ngài có thể thu xếp được quá nhiều việc đăng tải trên báo.

Bên trong nhà ngục Ivan Stelian còn nghiêm ngặt cả bên ngoài nữa. Các hành lang chật hẹp với một lớp sơn xám buồn tẻ. Ở tầng dưới là cả một loạt các phòng giam cài thanh sắt đen đông nghịt người và tầng trên cũng thế với các binh sĩ mặc quân phục trang bị súng liên thanh tuần tra. Mùi hôi thối trong khu vực các phòng giam đông người chịu không nổi.

Một người gác đưa Mary đến một phòng khách nhỏ ở phía sau nhà ngục.

- Cô ta ở đấy. Bà có mười phút.

- Cám ơn ông. - Mary bước vào trong phòng và cánh cửa đóng lại sau lưng nàng.

Hannah Murphy đang ngồi tại một chiếc bàn nhỏ đầy vết chiến tranh. Cô bị còng tay và mặc áo tù. Eddie Maltz đã đề cập về cô như là một sinh viên 19 tuổi xinh đẹp. Cô trông lớn hơn 20 tuổi. Khuôn mặt xanh xao, hốc hác và đôi mắt mọng đỏ. Tóc thì rối.

- Chào cô, - Mary bảo - Tôi là Đại sứ Mỹ.

Hannah Murphy nhìn nàng và bắt đầu khóc sướt mướt.

Mary vòng tay qua người cô dỗ dành:

- Suyt. Sẽ ổn thôi.

- Không, không ổn đâu! - cô gái rên rỉ - Tuần sau tôi sẽ bị xử án. Tôi sẽ chết nếu tôi phải ở lại nơi này năm năm. Tôi sẽ chết!

Mary đỡ nàng một lúc.

- Được rồi, cho tôi biết sự việc xảy ra đi.

Hannah Murphy hít một hơi mạnh và sau một lúc, lên tiếng:

- Tôi đã gặp người đàn ông này - hắn là một người Rumani - và tôi cô đơn. Hắn tốt với tôi và chúng tôi - chúng tôi làm tình với nhau. Một người bạn gái của tôi đã cho tôi hai thỏi cần sa. Tôi cũng chia xẻ với hắn một thỏi. Chúng tôi lại làm tình và tôi ngủ. Khi tôi thức dậy buổi sáng, hắn đi mất, nhưng cảnh sát đã ở đấy. Tôi trần truồng. Họ họ đứng xung quanh xem tôi mặc quần áo và

đưa tôi đến cái chỗ địa ngục này. - Nàng lắc đầu tuyệt vọng. - Họ bảo tôi năm năm.

- Không, nếu tôi có thể giúp được.

Mary nghĩ đến điều Lucas Janklow đã nói với nàng khi nàng đi đến nhà giam. Bà chẳng có thể làm gì được cho cô ta cả, bà Đại sứ ạ. Trước đây chúng tôi đã thử rồi. Án năm năm đối với một người ngoại quốc là tiêu chuẩn đấy. Nếu cô ta là người Rumani, có lẽ họ sẽ lấy mạng cô đấy.

Mary nhìn Hannah Murphy nói:

- Tôi sẽ làm tất cả theo khả năng của tôi để giúp đỡ cô.

Mary đã xem báo cáo chính thức của Cảnh sát về việc bắt giữ Hannah Murphy. Nó được đại uý Aurel Istrase, trưởng ngành an ninh, ký tên. Nó ngắn gọn và không có thể giúp gì được, nhưng chẳng nghi ngờ gì về tội trạng của cô gái cả. Mình sẽ phải tìm cách khác, - Mary nghĩ thế. Aurel Istrase. Tên nghe quen thuộc. Nàng nhớ lại hồ sơ mật mà James Stickley đã cho nàng xem tại Washington. Trong đó có một điều gì đấy về đại uý Istrase. Một điều gì đấy về... nàng nhớ lại.

Mary thu xếp để họp với vị đại uý sáng hôm sau.

- Bà mất thời giờ thôi! - Mike Slade trắng trợn bảo nàng. - Istrase là một quả núi. Không thể lay chuyển ông ta được đâu.

Aurel Istrase là một người đàn ông lùn, nước da ngăm đen với một khuôn mặt đầy sẹo, đầu láng bóng và những chiếc răng biến màu. Trước kia trong nghề nghiệp của ông ta, có người đã làm gãy mũi ông ta và nó không chịu lành lặn một cách thích hợp. Istrase đã đến Toà đại sứ dự hội nghị.

Ông ta tò mò về tân Đại sứ Hoa Kỳ.

- Bà muốn nói chuyện với tôi à, thưa bà Đại sứ?

- Vâng, cám ơn ông đã đến đây. Tôi muốn thảo luận về trường hợp của Hannah Murphy!

- À, vâng. Người bán rong ma tuý. Tại Rumani, chúng tôi có những luật lệ nghiêm ngặt về những người bán ma tuý. Họ bị tù!

- Tuyệt đấy, - Mary bảo - Tôi hài lòng được biết điều ấy. Tôi mong rằng chúng tôi có được những luật lệ nghiêm ngặt hơn tại Hoa Kỳ.

Istrase trố mắt nhìn nàng, hoang mang.

- Vậy là bà đồng ý với tôi à?

- Tuyệt đối. Bất cứ ai bán ma tuý đều bị giam. Tuy nhiên, Hannah Murphy không bán ma tuý. Cô ta đưa cho tình nhân của cô ta một ít cần sa thôi!

- Cũng vậy thôi. Nếu...

- Không hoàn toàn, thưa đại uý. Tình nhân của cô ta là một trung uý trong lực lượng cảnh sát của ngài. Ông ta cũng hút cần sa nữa. Ông ta có bị phạt không?

- Tại sao ông ấy phải bị phạt? Ông ấy chỉ đơn thuần thu thập bằng chứng về một hành động tội phạm.

- Trung uý của ngài có một vợ, ba con phải không?

Đại uý Istrase cau mày.

- Vâng. Cô gái Mỹ dụ ông ta vào giường!

- Thưa đại uý - Hannah Murphy là một cô gái 19 tuổi. Trung uý của ngài 45. Thế thì ai dụ dỗ ai?

- Tuổi tác không liên quan đến việc này, - vị đại uý ngoan cố nói.

- Vợ của vị trung uý có biết về việc gian díu của chồng bà ấy không?

Đại uý Istrase trố mắt nhìn nàng:

- Tại sao bà ta biết được?

- Bởi vì tôi nghe việc đó như là một trường hợp gài bẫy rõ ràng. Tôi nghĩ tốt hơn là chúng ta nên công bố cả sự việc này. Báo chí quốc tế sẽ bị mê hoặc đấy.

- Sẽ không có vấn đề ấy đâu. - Ông ta nói.

Nàng tấn công đối thủ:

- Bởi sự kiện là ông trung uý là con rể của ngài phải không?

- Chắc chắn là không, - vị đại uý giận dữ nói. - Tôi chỉ muốn thi hành công lý.

- Tôi cũng thế, - Mary quả quyết với ông ta.

Theo hồ sơ nàng đã xem, người con rể có biệt tài làm quen với các du khách trẻ - đàn ông hoặc phụ nữ - để ngủ với họ và đề nghị những địa điểm mà họ có thể buôn bán chợ đen hoặc mua ma tuý rồi tố cáo họ.

Mary nói bằng một giọng hoà giải:

- Tôi thấy không cần cho con gái ngài biết về cách cư xử của chồng bà ấy. Tôi nghĩ rằng điều tốt hơn nhiều cho tất cả những người liên can là ông nên lặng lẽ thả Hannah Murphy ra và tôi đưa cô ta về lại Hoa Kỳ. Ngài có ý kiến gì không, đại uý?

Ông ta ngồi đấy, cáu kỉnh và suy nghĩ kỹ:

- Bà là một phụ nữ rất hay đấy! - cuối cùng ông ta nói.

- Cám ơn ngài. Ngài là một người đàn ông rất hay đấy. Chiều nay tôi mong có được cô Murphy tại văn phòng tôi. Tôi sẽ lo cho cô ta lên chuyến phi cơ đầu tiên rời Bucarest.

Ông ta nhún vai:

- Tôi sẽ sử dụng ảnh hưởng nhỏ nào mà tôi có được.

- Tôi chắc ngài sẽ làm được đấy, đại uý Istrase ạ. Cám ơn ngài.

Sáng hôm sau, một cô Hannah Murphy biết ơn lên đường về xứ.

- Bà đã làm thế nào vậy? - Mike Slade hỏi, có vẻ không tin.

- Tôi đã nghe theo lời khuyên của ông. Tôi đã mê hoặc ông ta.

Chương 20

Ngày Tim và Beth bắt đầu đi học, Mary nhận một cú điện thoại lúc 5 giờ sáng của Toà đại sứ rằng một NIACT - một công điện hành động đêm đã đến và đòi hỏi được trả lời ngay. Đấy là khởi đầu của một ngày dài bận rộn và lúc Mary trở về dinh, đồng hồ đã chỉ hơn 7 giờ. Con nàng đang đợi nàng.

- À - Mary hỏi, - học hành thế nào đấy?

- Con thích, - Beth đáp. - Mẹ biết là ở đấy có trẻ con của hai mươi quốc gia khác nhau không? Có một thằng bé Ý gọn gàng cứ trố mắt nhìn con suốt giờ học. Đấy là một trường học vĩ đại.

- Họ có một phòng thí nghiệm khoa học xuất sắc, - Tim nói thêm. - Ngày mai chúng con sẽ mổ một con ếch Rumani ra.

- Lạ thật, - Beth nói. - Họ đều nói tiếng Anh bằng một giọng thật buồn cười.

- Chị nên nhớ rằng, - Mary bảo con nàng, - khi ai đấy có một giọng buồn cười điều đó có nghĩa là hắn biết hơn các con một ngôn ngữ. Mà thôi, mẹ hài lòng vì các con chẳng có vấn đề gì cả.

Beth nói:

- Không, Mike lo cho chúng con đấy.

- Mike Slade có liên quan gì đến chuyện đi học của các con thế?

- Chú ấy không bảo với mẹ à? Chú ấy cho chúng con lên xe, đưa chúng con đến đấy, đưa chúng con vào giới thiệu chúng con với các thầy cô giáo đấy!

- Chú ấy cũng biết nhiều trẻ con ở đấy nữa, - Tim nói. - Và chú ấy giới thiệu chúng con với chúng nó. Mọi người đều thích chú ấy. Chú ấy thật là một người cẩn thận.

- Hơi quá cẩn thận một tí, - Mary nghĩ thế.

Sáng hôm sau, khi Mike bước vào văn phòng Mary, nàng lên tiếng:

- Tôi biết rằng ông đã đưa Beth và Tim đi học.

Ông ta gật đầu.

- Các thiếu niên khó lòng điều chỉnh ở nước ngoài. Chúng nó là những đứa trẻ tốt đấy!

- Ông ta có con không? - Mary bỗng nhận ra nàng biết rất ít về đời tư của Mike Slade. Có lẽ tốt hơn nên như thế, - nàng quyết định. - Ông ta định xem mình thất bại mà. Nàng định phải thành công.

Chiều thứ bảy, Mary đưa con nàng đến câu lạc bộ ngoại giao riêng, nơi các người trong cộng đồng ngoại giao họp nhau để mạn đàm.

Lúc Mary nhìn qua sân trong, nàng trông thấy Mike Slade đang uống rượu với ai đấy và khi người phụ nữ quay lại, Mary nhan ra đấy là Dorothy Stone. Mary cảm thấy sững sờ trong giây lát. Có vẻ dường như người bí thư của nàng đang cộng tác với kẻ thù. Nàng tự hỏi liệu Dorothy và Mike Slade thân nhau như thế nào. Mình nên cẩn thận, không nên tin tưởng bà ấy quá nhiều. - Mary

nghĩ thế. - Hoặc bất kỳ ai cũng thế.

Harriet Kruger đang ngồi riêng tại một chiếc bàn. Mary bước đến. - Bà có phiền nếu tôi cùng ngồi không?

- Rất hân hạnh. - Harriet rút ra một bao thuốc lá Mỹ. - Bà hút thuốc chứ?

- Cám ơn, không. Tôi không hút.

- Một người không thể sống được ở xứ này nếu không có thuốc lá, - Harriet nói.

- Tôi không hiểu.

- Một trăm gói Kent mềm làm cho nền kinh tế phát triển đấy. Tôi muốn nói - theo nghĩa đen. Nếu bà muốn gặp bác sĩ, bà cho y tá thuốc lá. Nếu bà cần một mậu dịch viên bán thịt cho bà, một thợ máy để sửa xe của bà hoặc một thợ điện để sửa một ngọn đèn - bà hối lộ họ bằng thuốc lá. Tôi có một người bạn Ý cần một cuộc phẫu thuật nhỏ.

Người ấy đã phải hối lộ cô y tá trực để dùng một lưỡi dao mới và phải hối lộ các cô y tá khác để băng lại bằng nhũng chiếc băng mới sau khi họ rửa sạch các vết thương thay vì dùng lại tất cả các chiếc băng cũ.

- Nhưng tại sao?

Harriet Kruger nói:

- Nước này thiếu băng và mọi loại thuốc bà có thể gọi tên đến. Cũng giống mọi nơi trong khối Đông Âu. Tháng trước có một cơn dịch ngộ độc thịt tại Đông Đức. HỌ đã phải lấy tất cả sérum kháng sinh của phương Tây đấy.

- Và người dân chẳng có cách nào để than phiền cả? - Mary lên tiếng phê bình.

- Ồ, họ có cách đấy. Bà đã nghe đến Bula chưa?

- Chưa!

- Hắn là một nhân vật huyền thoại mà người Rumani dùng để xả hơi. Có một câu chuyện kể là một số người đang đứng xếp hàng để mua thịt vào một ngày nào đấy và cái hàng ấy hầu như chẳng nhúc nhích tí nào cả. Sau năm tiếng đồng hồ, Bula nổi điên bảo "Tôi sẽ đến dinh và giết Ionescu?" Hai giờ sau, hắn trở lại hàng và bạn bè hắn hỏi. "Việc gì thế? bạn đã giết ông ta chứ?" Bula bảo "Không, ở đấy cũng có một hàng dài nữa".

Mary bật cười.

Harriet Kluger nói.

- Bà có biết một trong những món hàng chợ đen ở đây là gì không? Video cassette ở bên mình đấy.

- Họ thích xem phim của chúng ta à?

- Không đâu - họ quan tâm đến những quảng cáo thương mại. Tất cả những đồ đạc của chúng ta cho là tất nhiên - máy giặt, máy hút bụi, xe hơi, truyền hình - những thứ ấy quá tầm tay với của họ. Họ say mê chúng. Khi phim bắt đầu chiếu là họ có mặt ngay!

Mary nhìn lên đúng lúc trông thấy Mike Slade và Dorothy Stone rời câu lạc bộ. Nàng thầm thàc mắc không biết họ đi đâu.

Đêm đến, khi Mary về nhà sau một ngày dài khó nhọc tại Toà đại sứ, nàng chỉ muốn đi tắm, thay quần áo và quên việc trong ngày. Tại Toà đại sứ, hình như mọi giây phút đều bị lấp đầy và nàng không bao giờ có một tí thì giờ nào cho riêng mình cả. Nhưng chẳng bao lâu, nàng nhận thấy dinh của nàng cũng tệ hại như thế. Mọi nơi Mary đi đều có gia nhân và nàng có cảm giác khó chịu rằng họ luôn luôn rình rập nàng.

Vào một đêm, nàng dậy lúc hai giờ sáng và xuống lầu để đến nhà bếp. Lúc nàng mở tủ lạnh, nàng nghe một tiếng động. Nàng quay lại và Mihai, người quản lý, mặc áo ngủ, và Rosica, Delia và Carmen đang đứng đấy.

- Thưa bà, tôi có thể lấy gì cho bà không? - Mihai hỏi.

- Chẳng có gì cả, - Mary nói. - Tôi chỉ muốn một tí gì để ăn thôi.

Cosma, người đầu bếp, bước vào và nói với một giọng bị tổn thương:

- Tất cả những gì bà làm là bảo tôi biết bà đang đói và tôi nên dọn một thứ gì đấy.

Họ đều trố mắt nhìn nàng có ý trách móc.

Mary nói, - Tôi không nghĩ rằng tôi đói thật sự. Cám ơn các người.

Và nàng thoát thân về lại phòng nàng.

Ngày hôm sau, nàng kể cho con nàng nghe điều đã xảy ra.

- Các con có biết.không, - nàng bảo Beth và Tim, - Mẹ có cảm giác như người vợ thứ nhì trong Rebecca đấy.

- Rebecca là gì thế? - Beth hỏi.

- Đấy là một cuốn sách đáng yêu mà có ngày các con sẽ đọc.

Khi Mary bước vào văn phòng, Mike Slade đang đợi nàng.

- Chúng ta có một chàng trai ốm mà tốt hơn, bà nên xem đến - Ông ta nói.

Ông ta đưa nàng đến một văn phòng nhỏ dưới hành lang. Trên giường là một người lính thuỷ quân lục chiến trẻ đang rên rỉ đau đớn.

- Việc gì đã xảy ra thế? - Mary hỏi.

- Tôi đoán là viêm ruột thừa!

- Vậy tốt hơn chúng ta nên đưa cậu ấy đến bệnh viện ngay.

Mike quay lại nhìn nàng.

- Không phải ở đây.

- Ông muốn nói gì thế?

- Hắn phải bay đến Rome hoặc Zurich.

- Buồn cười thật, - Mary đối chát lại. Nàng hạ thấp giọng để người lính không nghe được. - Ông không thấy được rằng cậu ta đau thế nào à?

- Buồn cười hoặc không khoan đã nói, nhưng chẳng có ai trong Toà đại sứ Mỹ đi đến một bệnh viện trong khối Đông Âu cả.

- Nhưng tại sao?

- Bởi vì chúng ta có thể bị tấn công. Chúng ta sẽ lệ thuộc vào chính quyền Rumani và bọn an ninh. Chúng ta có thể bị tác dụng của ether hoặc bị cho dủng thuốc mơ màng - họ có thể khai thác chúng ta đủ loại tin tức, đấy là quy luật của Bộ Ngoại giao - chúng ta phải đưa hắn đi.

- Tại sao Toà đại sứ của chúng ta không có bác sĩ riêng?

- Bởi vì chúng ta là Toà đại sứ hạng C. Chúng ta không có kinh phí cho bác sĩ riêng của chúng ta. Một bác sĩ Mỹ đến đây thăm chúng ta ba tháng một lần. Đồng thời, chúng ta có một dược sĩ cho các chứng đau nhẹ.

Mike bước đến một bàn giấy và nhặt một mảnh giấy.

- Chỉ cần ký vào đây là hắn sẽ được đưa đi thôi. Tôi sẽ thu xếp một chiếc máy bay đặc biệt cho hắn.

- Rất tốt. - Mary ký lên mảnh giấy. Nàng bước đến người lính thuỷ quân lục chiến còn trẻ và cầm tay hắn.

- Anh sẽ mạnh thôi, - nàng dịu dàng nói.

Hai giờ sau, người lính thuỷ quân lục chiến lên phi cơ đi Zurich.

Sáng hôm sau, khi Mary hỏi Mike về bệnh trạng của người lính thuỷ quân lục chiến trẻ, ông ta nhún vai:

- Họ đã phẫu thuật - ông ta lãnh đạm nói. - Hắn sẽ mạnh thôi.

- Thực là một con người lạnh lùng! - Mary nghĩ thế.

- Mình không biết có bao giờ ông ta xúc động về điều gì không?

Chương 21

Buổi sáng dù Mary đến Toà đại sứ lúc nào đi nữa, Mike Slade vẫn luôn luôn đến đấy trước nàng.

Nàng trông thấy ông ta tại rất ít buổi tiệc tại các Toà đại sứ và nàng có cảm giác rằng mỗi đêm ông ta có những lạc thú riêng.

Ông ta lúc nào cũng là một điều kinh ngạc. Một buổi chiều, Mary đồng ý Florian đưa Beth và Tim đi trượt băng tại công viên Floreasca. Mary rời Toà đại sứ sớm để gặp chúng nó và khi nàng đến nàng trông thấy Mike Slade đang ở đấy với chúng. Cả ba đang cùng nhau trượt băng, rõ ràng thật là vui vẻ.

Ông ta đang kiên nhẫn dạy hai đứa cách trượt hình số tám. - Mình phải cảnh giác trẻ con về ông ta, Mary nghĩ thế. Nhưng nàng không biết chắc nàng sẽ phải cảnh giác điều gì.

Sáng hôm sau khi Mary đến văn phòng, Mike bước vào

- Một codel sẽ đến trong hai giờ nữa. Tôi nghĩ...

- Một codel à?

- Đấy là một chuyến thàm ngoại giao của một phái đoàn Quốc hội. Bốn thượng nghị sĩ với phu nhân và tuỳ tùng của họ. Họ mong bà đón họ. Tôi đã thu xếp một cuộc hẹn với chủ tịch Ionescu và bảo Harriet lo cho việc họ đi mua hàng và ngắm cảnh.

- Cám ơn ông.

- Bà dùng một chút cà phê tự pha của tôi chứ?

Nàng nhìn ông ta bước qua cửa ăn thông vào văn phòng ông ta. Một con người kỳ lạ. Gay gắt, thô lỗ. Nhưng lại kiên nhẫn với Beth và Tim.

Khi ông ta quay trở lại với hai tách cà phê, Mary nói:

- Ông có con không?

Câu hỏi là Mike sửng sốt.

- Tôi có hai đứa con trai.

- Ở đâu?

- Chúng được người vợ cũ của tôi nuôi dưỡng.

Ông ta đột nhiên chuyển đề tài.

- Chúng ta hãy xem thử tôi có thể thu xếp cuộc hẹn với Ionescu không?

Cà phê ngon thật. Sau này Mary phải nhớ lại rằng đây là ngày nàng nhận ra rằng uống cà phê với Mike Slade đã trở nên một lễ nghi buổi sáng.

Angel nhặt cô ta vào một buổi tối tại la Buca, gần bến cảng, nơi cô ta đang đứng cùng những cô "putas" khác, trong một chiếc áo cánh bó sát và một chiếc quần Jean bị cắt ở đùi phô bày cả đồ đạc ra. Cô ta trông không hơn 15 tuổi, không xinh nhưng điều ấy chẳng làm Angel bận tâm.

- Vámonos querida. Chúng ta sẽ đùa với nhau chứ?

Cô gái sống trong một gian nhà không có thang máy, rẻ tiền gần đấy chỉ có một phòng duy nhất dơ bẩn với một chiếc giường, hai chiếc ghế, một ngọn đèn và một cái chậu.

- Hãy cởi đồ ra, estrehta. Tôi muốn xem cô khoả thân.

Cô gái do dự. Có một cái gì đấy ở Angel làm nàng hoảng sợ. Nhưng hôm ấy là một ngày buồn tẻ và cô gái hoặc phải mang tiền về cho Pepe hoặc sẽ bị đánh đập. Cô gái từ từ cởi quần áo.

Angel đứng nhìn. Chiếc áo cánh được cởi ra rồi đến chiếc quần Jean. Cô gái chẳng mặc gì bên trong cả. Thân thể nàng xanh xao và ốm.

- Giữ lại đôi giầy. Hãy đến đây và quỳ xuống.

Cô gái vâng lời.

- Bây giờ đây là điều tôi muốn cô làm.

Cô gái lắng nghe và nhìn lên bằng đôi mắt kinh hoàng.

- Em chưa bao giờ làm...

Angel đá vào đầu cô ta. Cô gái nằm trên sàn nhà rên rỉ. Angel nắm tóc lôi dậy và ném lên giường. Khi cô gái vừa la lên, Angel đấm mạnh vào mặt. Cô rên rỉ.

- Tốt. - Angel nói, - Tôi muốn nghe cô rên rỉ.

Một quả đấm mạnh vào mũi cô gái làm mũi gãy. Khi Angel xong việc với cô ta 30 phút sau, cô gái nằm trên giường, bất tỉnh.

Angel mỉm cười nhìn xuống thân thể dập nát của cô gái và ném lên giường ít đồng pesos.

- Gracias.

Mary cố gắng tìm mọi giây phút có thể được để sống bên cạnh con nàng. Chúng nó đi ngắm cảnh nhiều. Có hàng chục viện bảo tàng và nhà thờ cổ để viếng thăm, nhưng đối với con nàng, cảnh nổi bật nhất là chuyến đi Brasow, lâu đài Dracula, toạ lạc tại trung tâm Transylvania, cách Bucarest một trăm dặm.

- Vị bá tước thực sự là một ông hoàng đấy! - Florian thốt lên trong chuyến đi. - Ông hoàng Vlad Tepes. Ông ta là một vị anh hùng vĩ đại đã chặn đứng cuộc xâm lăng của Thổ Nhĩ Kỳ.

- Cháu đã nghĩ rằng ông ta chỉ thích hút máu và giết người thôi! - Tim lên tiếng.

Florian gật đầu.

- Ừ không may, sau chiến tranh, quyền lực của Vlad tập trung lên đầu ông ta. Ông ta trở thành nhà độc tài và cắm kẻ thù lên những chiếc cọc. Huyền thoại cho rằng ông ta là một con quỷ hút máu. Một người Irland tên là Bram Stoker, viết một quyển sách căn cứ trên chuyện hoang đường ấy. Một quyển sách ngốc nghếch, nhưng nó đã gây kinh ngạc cho du khách!

Lâu đài Bram là một toà lâu đài bằng đá to lớn cao trên núi. Họ đều kiệt sức lúc họ leo những bậc cấp bằng đá dốc dẫn lên lâu đài. Họ đi vào một phòng trần thấp đựng súng ống và những món đồ cổ.

- Đây là nơi Bá tước Dracula sát hại nạn nhân của ông ta và uống máu họ - người hướng dẫn lên tiếng bằng một giọng lạnh lẽo như trong nhà mồ.

Căn phòng ẩm ướt và kỳ quái. Một mạng nhện quét vào mặt Tim.

- Con không kinh hãi điều gì cả, - nó bảo mẹ nó, - Nhưng chúng ta không thể ra khỏi đây à?

Cứ mỗi tuần, một chiếc C130 của không lực Mỹ đáp xuống sân bay nhỏ ở ngoại ô Bucarest.

Chiếc phi cơ chở đầy thức ăn và những vật dụng xa xỉ không có tại Bucarest đã được các nhân viên Toà đại sứ Mỹ hỏi mua qua sĩ quan quân nhu tại Frankfurt.

Một buổi sáng, trong lúc Mike và Mary đang uống cà phê, Mike bảo:

- Hôm nay, chiếc phi cơ quân nhu của chúng ta sẽ đến. Tại sao bà không đi một chuyến ra sân bay với tôi nhỉ?

Mary bắt đầu từ chối. Nàng có nhiều việc phải làm và hình như đấy là một lời mời nhạt nhẽo. Tuy nhiên, Mike Slade không phải là một con người chịu phí thời giờ. Sự tò mò của nàng làm nàng thay đổi ý kiến.

- Được thôi!

Họ lái xe đến sân bay và trên đường đi thảo luận các vấn đề khác nhau mà Toà đại sứ phải đối phó. Câu chuyện được giữ ở mức độ trỏng trỏng, lạnh nhạt.

Khi họ đến sân bay, một trung sĩ thuỷ quân lục chiến võ trang mở một cái cổng để chiếc xe hòm đi qua. Mười phút sau, họ nhìn thấy chiếc C130 đáp xuống.

Sau hàng rào, trên vành đai sân bay, hàng trăm người Rumani đã tụ tập. Họ nhìn thèm thuồng trong lúc phi hành đoàn bắt đầu khuân đồ ra khỏi phi cơ.

- Đám người ấy làm gì ở đây thế?

- Mơ mộng. Họ đang xem một số đồ vật mà họ không bao giờ có thể có được. Họ biết chúng ta nhận thịt nướng, xà phòng và nước hoa. Ở đây luôn luôn có một đám đông khi phi cơ hạ cánh. Đấy là một loại điện tín bí mật huyền bí.

Mary quan sát những khuôn mặt thèm thuồng sau hàng rào.

- Thật không tin được.

- Đối với họ chiếc phi cơ ấy là một vật tượng trưng. Nó không chỉ là chiếc tàu chở hàng - nó đại diện cho một nước tự do săn sóc công dân mình.

Mary quay lại nhìn ông ta.

- Tại sao ông đưa tôi đến đây nhỉ?

- Bởi vì tôi không muốn bà bị mê hoặc bởi câu chuyện ngọt ngào của chủ tịch Ionescu đấy. Đây là Rumani thực sự đấy!

Mỗi buổi sáng khi Mary đi làm, nàng nhận thấy một hàng dài những người bên ngoài cổng đợi vào ban lãnh sự của Toà đại sứ. Nàng mặc nhiên cho rằng họ là những người có những vấn đề nhỏ hy vọng được lãnh sự giải quyết. Nhưng và buổi sáng đặc biệt này, nàng đến cửa sổ để nhìn kỹ hơn và những nét mặt mà nàng nhìn thấy đã buộc nàng bước vào văn phòng của Mike.

- Tất cả những người xếp hàng đợi bên ngoài ấy là ai nhỉ?

Mike đi với nàng đến bên cửa sổ.

- Hầu hết họ là những người Rumani gốc Do Thái đấy. Họ đang đợi nộp đơn xin thị thực di dân đấy.

- Nhưng có một Toà đại sứ Do Thái tại Bucarest rồi. Tại sao họ không đến đấy?

- Hai lý do! - Mike giải thích. - Trước tiên, họ nghĩ rằng chính phủ Hoa Kỳ có cơ hội lớn để giúp đỡ họ đến Israel hơn là chính phủ Israel. Và thứ nhì, họ nghĩ rằng có ít cơ hội cho những người an ninh Rumani tìm ra ý định của họ, nếu đến với chúng ta. Họ nhầm, dĩ nhiên! - ông ta chỉ ra cửa sổ.

- Có một gian nhà ngay bên kia Toà đại sứ có nhiều căn hộ đầy các nhân viên dùng các ống kính viễn vọng chụp ảnh tất cả mọi người ra vào Toà đại sứ!

- Kinh khủng thật!

- Đấy là cách chơi của họ. Khi một gia đình Do Thái làm đơn xin thị thực di dân, họ mất thẻ làm việc màu xanh của họ và họ bị đuổi ra khỏi nhà. Láng giềng của họ được chỉ thị phải quay lưng với họ. Rồi phải mất từ ba đến bốn năm, chính phủ mới chịu cho họ biết họ sẽ được cấp giấy xuất cảnh không có câu trả lời thường là không!

- Chúng ta không thể làm gì được về việc ấy à?

- Lúc nào chúng ta cũng nỗ lực. Nhưng Ionescu thích chơi trò mèo chuột với người Do Thái. Rất ít người trong bọn họ từng được phép rời khỏi nước.

Mary nhìn ra những vẻ mặt tuyệt vọng của họ.

- Phải có một cách nào đó - Mary nói.

- Đừng thương tâm, - Mike bảo nàng.

Vấn đề múi giờ thật là mệt, khi tại Washington là ngày, tại Bucarest là nửa đêm, và Mary thường xuyên bị thức giấc vì các điện tín và các cú điện thoại vào ba bốn giờ sáng. Mỗi lần có một công điện đến, người thuỷ quân lục chiến trực tại Toà đại sứ sẽ gọi sĩ quan trực nhật. Anh ta sẽ cho một người phụ tá tham mưu đến dinh đánh thức Mary dậy. Sau đó, nàng sẽ bị căng thẳng khó ngủ lại.

- Thực là thú vị, Edward ạ. Em thật sự nghĩ rằng em có thể làm được một điều gì khác ở đây.

Dù sao, em đang cố gắng. Em không chịu nổi sự thất bại. Mọi người đang trông cậy vào em. Em ước gì có anh đây để nói "Em có thể làm được, bà bạn ơi, - Em nhớ anh quá. - Anh có thể nghe em không, Edward? Có phải anh đang ở đâu đây mà em không thể thấy anh không? Đôi khi việc không biết được câu trả lời làm em muốn điên loạn...

Họ đang uống cà phê buổi sáng.

- Chúng ta có một vấn đề! - Mike bắt đầu.

- Vâng!

- Một phái đoàn gồm một chục giáo sĩ giáo hội Rumani muốn gặp bà. Chính phủ Rumani sẽ không cấp cho họ chiếu khán xuất cảnh đâu!

- Tại sao không?

- Rất ít người Rumani được phép rời khỏi đất nước. Họ có một câu chuyện đùa về ngày Ionescu lên cầm quyền. Ông ta đến cánh đông của dinh và trông thấy mặt trời mọc "Chào bạn Mặt Trời! Ionescu nói. "Chào ngài" - Mặt trời nói. "Mọi người đều thật sung sướng vì ngài là tân chủ tịch của Rumani". Chiều hôm ấy, Ionescu đến cánh tây dinh để xem mặt trời lặn. "Chào bạn Mặt Trời". Mặt Trời không trả lời. "Sao sáng này bạn nói với tôi thật tử tế và bây giờ bạn chẳng nói năng gì với tôi thế?". "Bây giờ tôi đang ở phương Tây, - Mặt Trời đáp. - Ông cút đi!" - Ionescu sợ rằng một khi họ ra đi, hàng giáo phẩm sẽ bảo chính phủ cút đi đấy.

- Tôi sẽ nói chuyện với Bộ trưởng Ngoại giao và xem thử tôi có thể làm được gì?

Mike đứng dậy.

- Bà có thích ca múa quần chúng không? - ông ta hỏi.

- Tại sao!

- Tối nay có một buổi khai mạc của một đoàn khiêu vũ Rumani. Người ta cho rằng họ khá hay đấy! Bà có thích đi không?

Mary sửng sốt. Điều cuối cùng mà nàng đã mong đợi là Mike mời nàng đi chơi.

Và bây giờ, còn khó tin hơn, nàng thấy mình trả lời:

- Vâng!

- Tốt - Mike trao cho nàng một phong bì nhỏ. - Ở đây có ba vé. Bà có thể mang Beth và Tim theo, xã giao của chính quyền Rumani đấy. Chúng tôi nhận được vé đến dự hầu hết các buổi khai mạc của họ.

Mary ngồi đấy, mặt nàng đỏ rần, cam thấy mình như một người đần độn.

- Cám ơn ông! - nàng ngượng ngùng nói.

- Tôi sẽ cho Florian đưa bà đi lúc 8 giờ, Beth và Tim không thích đến rạp hát. Beth đã mời một bạn học đến ăn tối.

- Đấy là người bạn Ý của con - Beth nói. - Được chứ?

- Nói thực nhé, con thực sự không bao giờ thích ca múa quần chúng cả, - Tim thêm vào.

Mary cười.

- Được rồi. Lần này, mẹ sẽ không móc chúng con theo đâu nhé.

Nàng tự hỏi không biết con nàng có cô đơn như nàng không. Nàng nghĩ xem có thể mời ai cùng đi với nàng. Nàng dò danh sách trong trí: đại tá Mc Kinney, Jerry Davis, Harriet Kruger? Chẳng có ai nàng thực sự muốn đi cùng cả. Mình sẽ đi một mình, - nàng quyết định.

Florian đang đợi Mary khi nàng bước ra cửa trước.

- Chào bà Đại sứ - ông ta cúi đầu và mở của.

- Florian, tối nay ông vẻ rất vui đấy!

Ông ta cười toe toét.

- Lúc nào tôi cũng vui cả.

- Thưa bà - ông ta đóng cửa và ngồi sau tay lái. - Những người Rumani chúng tôi có một câu nói: Hãy hôn bàn tay mà bạn không cắn được.

Mary quyết định sử dụng cơ hội:

- Ông sống ở đây có hạnh phúc không, Florian?

Ông ta quan sát nàng trong kính chiếu hậu.

- Tôi phải cho bà một câu trả lời theo đường lối các bữa tiệc chính thức không, thưa bà Đại sứ, hoặc bà có thích nghe sự thật không?

- Xin vui lòng nói sự thật.

- Tôi có thể bị bắn vì nói điều này, nhưng chẳng có người Rumani nào ở đây được hạnh phúc cả. Chỉ có người ngoại quốc thôi. Bà có thể đến và đi tuỳ ý. Chúng tôi là tù nhân. Ở đây chẳng có gì đầy đủ cả!

Họ lái xe qua một hàng người dài trước một cửa hàng thịt.

- Bà thấy không? Họ sẽ đợi trong hàng ba hoặc bốn giờ nữa mới có được một hai miếng thịt cừu và nửa số người sẽ thất vọng. Mọi thứ đều như vậy cả. Nhưng bà có biết Ionescu đã giấu bao

nhiêu nhà không? 12 đấy? Tôi đã lái xe đưa nhiều viên chức Rumani đến đấy. Mỗi cái như một dinh thự. Cùng lúc ấy, ba hoặc bốn gia đình bị buộc phải chung sống với nhau trong những gian phòng nhỏ không có nhiệt!

Florian đột nhiên dừng lại, dường như sợ rằng mình đã nói nhiều chuyện quá.

- Bà sẽ không nói đến câu chuyện này chứ?

- Dĩ nhiên là không!

- Cám ơn bà. Tôi không thích để vợ tôi thành quả phụ. Nàng còn trẻ. Và Do Thái!

Mary đã biết điều ấy.

- Có một câu chuyện về một cửa hàng được hứa hẹn có trứng tươi. Lúc 5 giờ sáng, một hàng người dài đợi trong khí hậu lạnh băng. Lúc 8 giờ, trứng vẫn chưa tới và cái hàng đã dài thêm ra. Người chủ lên tiếng nói, "Sẽ không có đủ cho mọi người đâu". Người Do Thái có thể đi được. Đến hai giờ chiều, trứng vẫn chưa tới và hàng còn dài hơn nữa. Chủ tiệm bảo "Những người không vào Đảng đi đi". Đến nửa đêm, hàng vẫn đợi trong trời giá lạnh. Chẳng có trứng. Chủ tiệm khoá cửa hiệu và bảo "Chẳng có gì thay đổi cả. Người Do Thái lúc nào cũng được ưu tiên mọi điều tốt nhất!".

Mary không biết nên cười hay nên khóc. Nhưng mình sẽ làm một điều gì đấy với việc ấy, - nàng tự hứa với mình.

Rạp hát nhân dân ở trên đường Rapspdia Romana, một đường phố náo nhiệt đầy những quầy hàng bán hoa, ép plastic, áo cánh và bút viết.

Rạp hát nhỏ và trang trí công phu, một di tích của những ngày còn thanh bình. Bản thân cuộc biểu diễn văn nghệ phiền phức, y phục loè loẹt và các diễn viên vũ đều bất tài. Cuộc trình diễn có vẻ như không thể chấm dứt được và khi cuối cùng nó kết thúc, Mary hài lòng thoát vào không khí ban đêm.

Florian đang đứng cạnh chiếc xe hòm trước mặt rạp hát.

- Tôi e sẽ bị trễ thưa bà Đại sứ. Một bánh xe xẹp. Và một kẻ cắp đã lấy mất bánh xơ- cua. Tôi đã gửi mua một cái. Nó sẽ đến đây trong một giờ nữa. Bà có thích đợi trong xe không?

Mary nhìn lên mặt trăng tròn chiếu sáng trên cao. Buổi tối sảng khoái và trong trẻo. Nàng nhận ra nàng chưa đi bộ trên đường phố Bucarest từ lúc nàng đến. Nàng thực hiện một quyết định bất ngờ.

- Tôi nghĩ rằng tôi sẽ đi bộ về dinh!

Ông ta gật đầu.

- Thật là một buổi tối đáng yêu để đi bộ!

Mary quay lại và bắt đầu đi dọc theo con phố về hướng Quảng trường Trung ương. Bucarest là một thành phố lạ, hấp dẫn. Trên các góc đường có những bảng hiệu bí mật: Tuten... Gospodina... Chimice...

Nàng đi bộ theo đại lộ Mosilor và rẽ sang đường Piata Rosetly, nơi có những chiếc xe điện đỏ sẫm đầy những người. Ngay cả vào giờ khuya này, đa số các cửa hiệu còn mở và tất cả đều có những hàng người dài. Các quán cà phê dọn gogoase, bánh rán ngon của Rumani. Các vỉa hè đông đúc những người đi mua hàng khuya mang theo những chiếc "pungas" những chiếc túi đựng hàng có dây.

Mary thấy hình như dân chúng yên tĩnh một cách đáng ngại. Hình như họ đang trố mắt nhìn nàng, phụ nữ thèm thuồng nhìn vào bộ đồ nàng đang mặc. Nàng bắt đầu bước đi nhanh hơn. Khi nàng đến góc đường Calea Victoric, nàng dừng lại phân vân không biết phải theo hướng nào. Nàng nói với một người qua đường:

- Xin lỗi, ông có thể cho tôi biết làm cách nào để đến...

Ông ta ném cho nàng cái nhìn nhanh và hoảng sợ rồi vội vã bỏ đi.

Họ không được nói chuyện với người ngoại quốc, - Mary nhớ lại.

Làm sao nàng có thể về lại được? Nàng cố gắng hình dung con đường mà Florian đã đưa nàng đi đến đây. Nàng thấy hình như dinh của nàng ở đâu đấy về phía đông. Nàng bắt đầu đi về hướng ấy. Chẳng bao lâu nàng đi trên một con đường phụ nhỏ, sáng mờ mờ. Xa xa, nàng có thể trông thấy một đại lộ rộng, sáng rực.

Mình có thể tìm được một cái taxi ở đấy, - Mary suy nghĩ một cách nhẹ nhõm.

Ô kìa, có tiếng chân nặng về phía sau lưng nàng và nàng quay lại một cách vô thức. Một người đàn ông to lớn mặc áo khoác đang tiến nhanh về phía nàng. Mary bước đi nhanh hơn.

- Xin lỗi, - người đàn ông gọi lớn bằng một âm Rumani nặng.

- Bà lạc đường à?

Nàng thở phào nhẹ nhõm. Có lẽ ông ta là một loại cảnh sát nào đấy. Có lẽ ông ta đã theo nàng để chắc chắn nàng được an toàn.

- Vâng - Mary nói một cách biết ơn. - Tôi muốn trở về...

Bất ngờ có tiếng động cơ và âm thanh của một chiếc xe chạy nhanh đến sau lưng nàng và rồi tiếng thắng rít khi chiếc xe rú lên và dừng lại. Người bộ hành trong chiếc áo khoác chộp lấy Mary. Nàng có thể ngửi thấy được hơi thở hôi hám, nóng của hắn và cảm thấy những ngón tay to mập của hắn bóp chặt lấy cổ tay nàng. Hắn bắt đầu đẩy nàng về cùa xe mở sẵn. Mary vùng vẫy để thoát ra...

- Vào trong xe! - Gã đàn ông gầm lên.

- Không! - Nàng thét lên - Cứu... cứu tôi với!

Có một tiếng hét từ bên kia đường và một bóng người chạy nhanh về phía họ. Người đàn ông dừng lại không rõ phải làm gì.

Người lạ thét lên;

- Thả bà ấy ra!

Ông ta chộp lấy gã đàn ông mặc áo khoác và kéo hắn ra khỏi Mary. Nàng bỗng cảm thấy đột nhiên được tự do. Gã đàn ông ngồi sau tay lái bắt đầu lao ra khỏi xe để giúp đồng bọn.

Từ xa xa vang đến âm thanh của một chiếc còi báo động đang đến gần. Gã đàn ông mặc áo khoác gọi bạn hắn và cả hai nhảy lên xe chạy mất.

Một chiếc xe trắng bên hông có đề chữ "Dân Quân" và một ngọn đèn xanh nhấp nháy trên mui, dừng lại trước mặt Mary. Hai người mặc quân phục nhảy xuống.

Bằng tiếng Rumani, một người lên tiếng hỏi:

- Bà không việc gì chứ? - Và rồi bằng tiếng Anh ngập ngừng - Việc gì đã xảy ra thế?

Mary cố gắng lấy lại bình tĩnh.

- Hai người đàn ông... họ... họ định buộc tôi vào xe họ. Nếu,... nếu không có ông này...

Nàng quay lại.

Người lạ đã đi mất.

Chương 22

Nàng chiến đấu suốt đêm dài, vùng vẫy để trốn thoát những gã đàn ông, tỉnh dậy trong cơn kinh hãi, ngủ thiếp đi và lại tỉnh dậy. Nàng tiếp tục làm sống động lại tấn kịch. Những bước chân bất thần đi về phía nàng, chiếc xe dừng lại, gã đàn ông cố gắng đẩy nàng vào xe. Họ đã biết nàng là ai không? Hoặc họ chỉ định cướp một du khách mặc quần áo Mỹ.

Khi Mary đến văn phòng, Mike Slade đang đợi nàng. Ông ta mang đến hai tách cà phê và ngồi xuống bên kia bàn giấy của nàng.

- Rạp hát như thế nào? - ông ta hỏi.

- Tốt thôi. Chuyện đã xảy ra sau đấy tuyệt nhiên chẳng phải công việc của ông ta.

- Bà có bị thương không?

Nàng nhìn ông ta kinh ngạc.

- Cái gì thế?

Ông ta kiên nhẫn nói:

- Khi họ định bắt cóc bà, họ có gây thương tích cho bà không?

- Tôi... làm sao ông biết chuyện ấy?

Giọng ông ta đầy mỉa mai.

- Thưa bà Đại sứ, Rumani là một bí mật trống trải lớn duy nhất. Bà không thể tắm mà mọi người đều không biết. Bà tự ý đi bộ thật chẳng thông minh mấy đâu.

- Bây giờ tôi biết điều ấy rồi, - Mary lạnh lùng nói. - Việc ấy sẽ không tái diễn nữa!

- Tốt, - giọng ông ta gọn lỏn. - Gã đàn ông có lấy gì của bà không?

- Không!

Ông ta cau mày.

- Vô lý. Nếu họ muốn lấy áo hoặc ví tay cả bà, họ có thể đã lấy của bà trên đường rồi. Định ép bà vào một chiếc xe có nghĩa là một sự bắt cóc đấy!

- Ai muốn bắt cóc tôi thế?

- Không phải là người của Rumani đâu. Ông ta định giữ vững mối liên hệ với chúng ta. Có lẽ đấy là một nhóm đối lập nào đấy!

- Hoặc những kẻ lừa đảo âm mưu giữ tôi lại để đòi tiền chuộc?

- Trong nước này tuyệt nhiên chẳng có những vụ bắt cóc để đòi tiền chuộc đâu. Nếu họ bắt được ai làm điều ấy sẽ chẳng có xét xử đâu, sẽ có một tiểu đội hành quyết đấy - ông ta hớp một ngụm cà phê. - Cho phép tôi cho bà một lời khuyên!

- Tôi đang nghe đây!

- Hãy về nước đi!

- Gì?

Mike Slade đặt tách xuống.

- Tất cả điều bà phải làm là gửi một bức thư từ chức, gói ghém con cái bà lại và trở về Kansas, nơi bà sẽ được an toàn!

Nàng có thể thấy khuôn mặt mình đỏ lên.

- Ông Slade, tôi đã phạm sai lầm. Đây không phải là lần đầu tiên và có lẽ sẽ không phải là lần cuối cùng. Nhưng tôi được bổ nhiệm vào chức vụ này do Tổng thống Hoa Kỳ, và cho đến khi nào ngài sa thải tôi, tôi không muốn ông hoặc bất kỳ ai khác bảo tôi về nước cả. - Nàng cố gắng để giữ giọng bình tĩnh. - Tôi hy vọng người trong Toà đại sứ này làm việc với tôi chứ không chống lại tôi. Nếu điều ấy quá nhiều buộc ông phải đối phó, tại sao ông không về nước đi? - Nàng giận run lên.

Mike Slade đứng dậy.

- Thưa bà Đại sứ, tôi sẽ lo đặt báo cáo sáng trên bàn giấy của bà đây!

Cuộc bắt cóc có dự mưu là đề tài duy nhất trong câu chuyện tại Toà đại sứ buổi sáng hôm ấy.

Làm sao mọi người đều hay nhỉ? - Mary tự hỏi. - Và làm sao Mike Slade biết được?

Mary ước gì nàng có thể biết được tên của người cứu mình để có thể cám ơn ông. Trong cái nhìn thoáng nhanh về ông ta, nàng có ấn tượng về một người đàn ông hấp dẫn, có lẽ độ vừa 40 với mái tóc xám trước tuổi. Ông ta có giọng nói ngoại quốc - có lẽ là người Pháp. Nếu ông ta là du khách, có lẽ lúc này ông ta đã rời khỏi Rumani.

Một ý nghĩ vẫn dày vò Mary và khó lòng trục xuất. Người duy nhất muốn trừ khử nàng mà nàng biết là Mike Slade. Việc gì đã xảy ra nếu ông ta đã dựng lên vụ tấn công để làm nàng kinh hoảng phải bỏ đi nhỉ? Ông ta đã cho nàng ba vé xem văn nghệ. Ông ta đã biết nàng sẽ ở đâu. Nàng không thể nào xoá được điều ấy khỏi trí óc nàng.

Mary đã cân nhắc xem có nên kể cho con nàng về việc bắt cóc có dự mưu hay không và nàng quyết định không nói. Nàng không muốn làm chúng nó hoảng sợ. Nàng đơn giản chỉ muốn lo cho chúng không bao giờ bị bỏ rơi một mình.

Tối hôm ấy có một bữa tiệc cốc- tai tại Toà đại sứ Pháp để chiêu đãi một nhạc sĩ hoà nhạc dương cầm. Mary mệt mỏi, càng thẳng và có lẽ muốn viện bất cứ điều gì để tránh né, nhưng nàng biết nàng phải đi.

Nàng đi tắm và chọn một chiếc áo dài buổi tối và trong lúc nàng với lấy đôi giầy, nàng nhận

thấy có một chiếc đế giầy bì hỏng. Nàng bấm chuông gọi Carmen.

- Vâng, thưa bà Đại sứ?

- Carmen, xin vui lòng mang cái này đến thợ giầy chữa lại giùm nhé!

- Dạ được, thưa bà. Còn gì nữa không?

- Không, chỉ từng ấy, cám ơn!

Khi Mary đến Toà đại sứ Pháp, khách đã đông đủ Nàng được phụ tá Đại sứ Pháp đón vào. Đấy là người Mary đã gặp trong chuyến viếng thăm Toà đại sứ lần trước. Ông ta cầm tay nàng và hôn.

- Chào bà Đại sứ. Bà thực tử tế vì đã đến đây!

- Ngài thực là tử tế vì đã mời tôi đến - Mary đáp.

Cả hai đều cười với những câu khách sáo của mình.

- Cho phép tôi được đưa bà đến chỗ ngài Đại sứ!

Ông ta hộ tống nàng qua phòng khiêu vũ đông người, nơi nàng trông thấy những khuôn mặt quen thuộc mà nàng đã gặp trong những tuần lễ liên tục Mary chào vị Đại sứ Pháp và họ trao đổi với nhau những câu chuyện khôi hài.

- Bà sẽ thưởng thức tài nghệ của bà Dauphin. Bà ấy là một nhạc sĩ dương cầm đấy!

- Tôi đang mong đây! - nàng nói dối.

Một người giúp việc đi qua với một chiếc khay đầy những ly champagne. Lúc này Mary đã học được cách nhấm nháp rượu tại các Toà đại sứ. Lúc nàng quay lại để chào Đại sứ Úc, nàng bất ngờ trông thấy người lạ đã cứu nàng thoát khỏi những kẻ bắt cóc. Ông đang đứng trong một góc nói chuyện với Đại sứ Ý và phụ tá của ngài.

- Xin lỗi! - Mary nói. Nàng băng qua phòng, đến chỗ người Pháp.

Ông ta đang nói:

- Dĩ nhiên, tôi nhớ Paris, nhưng tôi hy vọng rằng sang năm... - Ông ta đột nhiên dừng lại khi thấy Mary đến gần. - À, người phụ nữ gặp tai hoạ đây!

- Các người biết nhau à? - Đại sứ Ý hỏi.

- Chúng tôi chưa được chính thức giới thiệu. - Mary đáp.

- Thưa bà Đại sứ, cho phép tôi được giới thiệu bác sĩ Louis Desfoges!

Vẻ mặt của người Pháp thay đổi.

- Bà Đại sứ à? Tôi xin bà thứ lỗi. Tôi đã không biết - Giọng ông ta đầy vẻ bối rối. - Dĩ nhiên, lẽ ra tôi đã phải nhận ra bà!

- Như thế tốt hơn! - Mary mỉm cười. - Ông đã cứu mạng cho tôi!

Đại sứ Ý nhìn vị bác sĩ nói:

- À. Vậy ra chuyện của hai người là một đấy - ông ta quay sang Mary. - Tôi đã nghe về kinh nghiệm bất hạnh của bà!

- Có lẽ sẽ bất hạnh đấy nếu bác sĩ Desforges không đến. Cám ơn ông!

Louis Desforger mỉm cười.

- Tôi sung sướng vì đã đến đúng nơi đúng lúc!

Vị Đại sứ và viên phụ tá trông thấy một nhóm người Anh bước vào.

Vị Đại sứ nói:

- Xin các bị thứ lỗi cho chúng tôi, đấy là một người mà chúng tôi cần phải gặp!

Hai người vội bỏ đi. Mary còn lại một mình với vị bác sĩ.

- Tại sao ông bỏ chạy khi cảnh sát đến vậy?

Ông ta quan sát nàng một lúc.

- Dính líu với cảnh sát Rumani không phải là một phương sách tốt đâu. Họ có cách để bắt giữ các nhân chứng, rồi moi tin của họ. Tôi là một vị bác sĩ tháp tùng tại Toà đại sứ Pháp ở đây, và tôi không có quyền bất khả xâm phạm ngoại giao. Tuy nhiên, tôi biết rất nhiều về sự việc đang diễn ra tại Toà đại sứ chúng tôi và tin tức ấy có thể có giá trị đối với người Rumani. - Ông ta mỉm cười. - Vậy hãy tha lỗi cho tôi nếu tôi có vẻ như bỏ trốn đi!

Ở ông ta có một sự thẳng thắn rất cảm động. Bằng một cách nào đấy mà Mary không thể mô tả được, ông ta gợi cho nàng nhớ một tí đến Edward.

Có lẽ vì Louis Desforges là một vị bác sĩ. Nhưng, không, còn hơn thế nữa. Ông ta có cùng tính bộc trực mà Edward đã có, hầu như cũng có chung nụ cười nữa.

- Xin bà thứ lỗi cho tôi, - bác sĩ Desforges nói, - Tôi phải đi và trở thành một con vật xã hội!

- Ông không thích tiệc tùng à?

Ông ta chớp mắt:

- Tôi khinh bỉ chúng!

- Vợ ông có thích không?

Ông ta định nói điều gì đấy và rồi do dự.

- Vâng, bà ấy thích. Rất nhiều.

- Tối nay bà ấy có đây không?

- Bà ấy và hai con của chúng tôi đã chết!

Mary tái mặt.

- Ồ, Chúa ơi! Tôi xin lỗi. Làm sao?

Khuôn mặt ông ta rắn lại.

- Tôi tự trách mình. Chúng tôi đã sống tại Algérie. Tôi đã hoạt động bí mật chiến đấu với bọn khủng bố - Lời nói của ông ta bỗng chậm lại và ngập ngừng. - Họ tìm ra lý lịch của tôi và cho nổ tung ngôi nhà. Lúc ấy tôi đi khỏi!

- Tôi thật lấy làm tiếc, - Mary lại nói. Những lời không thích hợp và bất lực.

- Cám ơn bà. Có một câu sáo ngữ rằng thời gian sẽ chữa lành tất cả. Tôi không còn tin điều ấy! - Giọng ông ta cay đắng.

Mary nghĩ đến Edward và nàng vẫn còn nhớ chàng nhiều như thế nào. Nhưng người đàn ông này đã phải sống với nỗi thống khổ của mình lâu hơn.

Ông ta quay lại và bước đến chào một nhóm tân khách.

Ông ấy làm em nhớ đến anh một tí, Edward ạ. Anh sẽ thích ông ấy đấy. Ông ấy là một người rất cam đảm. Ông ấy đau khổ nhiều và em nghĩ rằng đấy là điều đã lôi cuốn em sẽ hết nhớ đến anh? Ở đây cô đơn quá. Chẳng có ai để em có thể nói huyện cả. Em muốn thành công kinh khủng. Mike Slade định buộc em phải về nước. Em lại không đi. Nhưng ôi, em cần anh như thế nào ấy. Chúc ngủ ngon, anh yêu.

Sáng hôm sau, Mary điện thoại cho Stanton Rogers. Nghe giọng nói của ông thật tuyệt vời. - Như đang sinh hoạt trong gia đình vậy, - nàng nghĩ thế.

- Tôi được một số báo cáo tuyệt vời về bà đấy! - Stanton Rogers lên tiếng. - Chuyện của Hannah Murphy đã được đăng báo với những hàng tít lớn ở đây. Bà đã làm một công việc xuất sắc đấy!

- Cám ơn anh, Stan ạ!

- Mary, hãy kể cho tôi nghe về việc bắt cóc có dự mưu đi!

- Tôi đã nói chuyện với Thủ tướng và trưởng ngành an ninh và họ chẳng dò được mạnh mối gì cả!

- Mike Slade đã không cảnh cáo bà là không nên đi ra ngoài một mình à?

- Mike Slade - Vâng. Ông ấy có cảnh cáo tôi, Stan à - Mình có nên cho ông ấy biết rằng Mike Slade đã bảo mình về nước không? Không, nàng quyết định thế. Mình sẽ đối phó với tay Slade này theo cách riêng của mình.

- Hãy nhớ - tôi luôn luôn ở đây vì bà đấy. Bất cứ lúc nào?

- Tôi biết - Mary nói với vẻ cảm kích. - Tôi không thể cho anh biết điều ấy có ý nghĩa gì với tôi đâu.

Cú điện thoại làm nàng có cảm giác đỡ hơn nhiều.

- Chúng ta có một vấn đề. Có một chỗ hở đâu đấy trong Toà đại sứ của chúng ta!

Mary và Mike Slade đang uống cà phê trước cuộc họp tham mưu hằng ngày.

- Điều ấy trầm trọng như thế nào?

- Rất trầm trọng. Lãnh sự Thương mại của chúng ta, David Victor, tổ chức một số cuộc họp với Bộ trưởng Thương mại Rumani!

- Tôi biết. Chúng tôi đã thảo luận điều ấy tuần trước!

- Đúng, - Mike nói, - Và khi David trở lại với cuộc họp thứ nhì, họ đã đi trước chúng ta trên cơ sở phản lại mọi đề nghị mà chúng ta đã làm. Họ biết chính xác chúng ta đã chuẩn bị đường đi nước bước như thế nào?

- Không có lẽ họ chỉ hình dung ra được?

- Vâng, không có lẽ. Trừ phi chúng ta thảo luận một số đề nghị mới và họ lại đi trước chúng ta.

Mary suy nghĩ một lúc.

- Ông nghĩ rằng đấy là do một người thuộc ban tham mưu à?

- Không phải chỉ một ai đấy đâu. Cuộc họp hành chánh vừa qua được tổ chức tại phòng cách âm. Các chuyên viên điện tử của chúng ta đã dò ra kẽ hở ở đấy!

Mary nhìn ông ta sửng sốt. Chỉ có tám người được phép dự các cuộc họp trong phòng cách âm, mỗi người là uỷ viên chấp hành của Toà đại sứ.

- Dù là ai đi nữa, người ấy cũng mang theo một thiết bị điện tử, có lẽ là một chiếc máy ghi âm. Tôi đề nghị bà triệu tập một cuộc họp sáng nay tại phòng cách âm cũng với nhóm người ấy. Thiết bị của chúng ta sẽ có thể chỉ ra người có lỗi!

Có tám người ngồi quanh chiếc bàn trong phòng cách âm. Eddie Maltz, Lãnh sự Chính trị và nhân viên CIA, Patricia Hatfield, Lãnh sự kinh tế, Jerry Davis, Công vụ, David Victor, Lãnh sự Thương mại, Lucas Janklow, Lãnh sự Hành chánh và đại tá William Mc Kinney. Mary ngồi tại một đầu bàn. Mike Slade ở đầu kia.

Mary quay sang David Victor.

- Các cuộc họp của ông với Bộ trưởng Thương mại Rumani tiến triển như thế nào?

Lãnh sự Thương mại lắc đầu.

- Nói thẳng ra, không tốt như tôi hy vọng đâu. Hình như họ biết tất cả mọi việc tôi cần phải nói trước khi tôi nói.

- Tôi đến với những đề nghị mới và họ đã chuẩn bị sẵn những luận điệu để bác bỏ. Như thể họ đọc được trong óc tôi đấy!

- Có thể lắm! - Mike Slade lên tiếng.

- Ông muốn nói gì thế?

- Họ đang đọc trong óc một người nào đó đang ở trong phòng này. - Ông ta nhấc điện thoại trên bàn lên. - Cho anh ta vào!

Một lúc sau, cánh của to lớn được mở ra và một người đàn ông mặc đồ dân sự bước vào, mang theo một hộp đen trên đấy có một cặp kính.

Eddie Maltz nói:

- Chờ một phút. Không ai được phép vào...

- Được thôi! - Mary nói. - Chúng ta có một vấn đề và người này sẽ giải quyết - Nàng nhìn lên người mới đến. - Yêu cầu cứ thi hành!

- Đúng. Tôi muốn mọi người ở nguyên tại chỗ!

Trước lúc cả nhóm quan sát, ông ta bước đến chỗ Mike Slade và đưa chiếc hộp gần ông ta. Cây kim trên mặt kính vẫn ở số không. Người đàn ông di chuyển đến chỗ Patricia Hatfield. Cây kim vẫn đứng im. Kế tiếp là Eddie Maltz, rồi đến Jerry Davis và và Lucas Janklow. Người đàn ông đến chỗ David Victor và cuối cùng đến chỗ đại tá Kinney, nhưng cây kim vẫn không di chuyển. Người duy nhất còn lại là Mary. Khi ông ta tiến đến gần nàng, cây kim bắt đầu nhảy loạn xạ.

Mike Slade nói, "Quỷ quái thật..." ông ta đứng dậy và đi đến chỗ Mary.

- Ông có chắc không? - Mike hạch hỏi người dân sự.

- Hãy nói chuyện với chiếc máy. - Người đàn ông nói. Mary đứng dậy bối rối.

- Bà có phiền nếu chúng ta huỷ bỏ phiên họp này không? - Mike hỏi.

Mary quay lại những người khác:

- Bây giờ họp xong rồi đấy, cám ơn các ông.

Mike Slade bảo chuyên viên kỹ thuật.

- Ông ở lại.

Kihi những người kia đã rời khỏi phòng. Mike hỏi.

- Ông có thể xác định máy nghe lén ở đâu không?

"Chắc được" Ngùời đàn ông từ từ đặt chiếc hộp

đen xuống. cách người Mary vài inches. Lúc nó

đến gần chân nàng hơn, mặt kính bắt đầu nhảy

nhanh hơn.

Người dân sự đứng thẳng dậy. "Giầy của bà đấv"

Mike Slade bảo - uỷ quái thật... - ông ta đứng dậy và đi đến chỗ Mary.

- Ông có chắc không - Mike hạch hỏi người dân sự Mặt kính đang di chuyển điên loạn.

- Hãy nói chuyện với chiếc máy - Người đàn ông nói. Mary đứng dậy bối rối.

- Bà có phiền nếu chúng ta hủy bo phiên họp này không? - Mike hỏi.

- Mary quay lại nhùng người kai. - Bây giờ họp xong rồi đấy, cám ơn các ông!

- Chắc được! - Người đàn ông từ từ đặt chiếc hộp đen xuống cách người Mary vài inches. Lúc đưa nó đến gần chân nàng hơn mặt kính bắt đầu nhích nhanh hơn.

Người dân sự đắng thẳng dậy.

- Giầy của bà đấy!

Mary trố mắt nhìn ông ta hoài nghi.

- Ông lầm rồi, tôi đã mua đôi giầy này tại Washington đấy!

Mike bảo:

- Xin bà cảm phiền cởi nó ra đi!

- Tôi...

Việc này thật buồn cười. Chiếc máy có lẽ điên đấy. Hoặc có người nào đấy tìm cách dựng chuyện cho nàng. Đây có lẽ là cách trừ khử nàng của Mike Slade đấy. Ông ta sẽ báo cáo về Washington rằng nàng đã bị bắt quả tang đang do thám và cho kẻ địch tin tức. Mà thôi, ông ta sẽ chẳng thành công đâu.

Nàng bước ra khỏi đôi giầy, nhặt chúng lên và thả vào tay Mike.

- Đây này - nàng giận dữ nói.

Ông ta lật chúng lại quan sát.

- Đây có phải là một chiếc đế giầy mới không?

- Không, đấy... - Và rồi nàng nhớ lại. "Carmen, xin bà vui lòng mang cái này đến thợ giầy chữa lại giùm!"

Mike mở toang đế giày. Bên trong là một chiếc máy thu băng tí hon.

- Chúng ta tìm ra tên gián điệp của chúng ta rồi đấy - Mike lạnh lùng nói. Ông ta nhìn lên

- Bà ráp chiếc đế này ở đâu?

- Tôi... Tôi không biết. Tôi đã nhờ một người hầu lo giùm!

- Tuyệt - ông ta chua chát nói. - Trong tương lai, tất cả chúng tôi sẽ cảm kích, thưa bà Đại sứ, nếu bà để cho bí thư của bà làm những việc như thế!

Có một công điện cho Mary.

"*Uỷ ban ngoại giao Thượng viện đồng ý cho Tumani vay như bà yêu cầu. Mai sẽ loan báo.*

Chúc mừng.

Stanton Rogers".

Mike đọc công điện:

- Tin tốt đấy. Negulesco sẽ khoái đấy!

Mary biết ngay Negulesco, Bộ trưởng Tài chánh Rumani đang yếu thế. Điều này sẽ làm cho ông ta trở thành một người hùng đối với Ionescu.

- Ngày mai họ mới loan tin - Mary nói. Nàng ngồi đấy, chìm sâu trong suy nghĩ.

- Tôi muốn ông dàn xếp cho tôi một cuộc hẹn với Neguleseo sáng nay!

- Bà muốn tôi cùng đi không?

- Không. Tôi sẽ tự làm việc này một mình!

Hai giờ sau Mary ngồi trong văn phòng của Bộ trưởng Tài chánh Rumani. Ông ta tươi cười.

- Vậy là bà có tin lành cho chúng tôi chứ?

- Tôi e rằng không - Mary lên tiếng một cách hối tiếc. Nàng nhìn nụ cười ông ta tàn dần.

- Thế nào? Tôi hiểu rằng món tiền vay - bà nói sao nào - còn trong bao à?

Mary thở dài:

- Tôi hiểu rằng như thế, thưa ngài Bộ trưởng!

- Việc gì đã xảy ra? Điều gì sai? - Khuôn mặt của ông ta bỗng xám xịt.

Mary nhún vai.

- Tôi không biết!

- Tôi đã hứa với chủ tịch chúng tôi... - ông ta dừng lại vì hàm ý của nguồn tin làm ông ta xúc động. Ông ta nhìn Mary và nói bằng một giọng khản đặc - Chủ tịch Ionescu sẽ không thích điều này. Bà không thể làm gì được à?

Mary chân thành bảo:

- Tôi cũng tuyệt vọng như ngài vậy, thưa ngài Bộ trưởng. Cuộc bỏ phiếu đang diễn tiến tốt đẹp cho đến lúc một nghị sĩ được biết rằng một nhóm người thuộc giáo hội Rumani muốn đi viếng Utah bị từ chối chiếu khán. Thượng nghị sĩ này có nhiều vợ và ông ta rất tức giận!

- Một nhóm người của giáo hội? - Giọng của Negulesco đã lên đến một bát độ. - Bà muốn nói rằng món tiền vay bị bỏ phiếu chống vì một...

- Đấy là theo sự hiểu biết của tôi thôi!

- Nhưng thưa bà Đại sứ, Rumani ủng hộ cho giáo hội mà. Ở đây, họ rất được tự do đấy. - Bấy giờ ông ta lắm nhảm - Chúng tôi tôi có cảm tình với các nhà thờ đấy!

Negulesco di chuyển đến chiếc ghế cạnh Mary

- Thưa bà Đại sứ - nếu tôi có thể dàn xếp cho nhóm này đi thăm quốc gia của bà, bà có nghĩ rằng Uỷ ban tài chánh Thượng viện sẽ chấp thuận món tiền này không?

Mary nhìn thẳng vào mắt ông ta:

- Thưa Bộ trưởng Negulesco, tôi có thể bảo đảm điều ấy. Nhưng tôi phải biết rõ điều ấy vào chiều nay?

Mary ngồi ở bàn giấy đợi điện thoại và lúc 2 giờ 30, Negulesco gọi:

- Thưa bà Đại sứ - tôi có tin hay! Nhóm người của giáo hội được tự do đi bất cứ lúc nào! Bây giờ bà có tin tức nào hay cho tôi không?

Mary đợi một tiếng đồng hồ rồi gọi lại ông ta.

- Tôi vừa nhận được một công điện của Bộ Ngoại giao chúng tôi. Món tiền vay của ngài đã được chấp thuận.

Chương 23

Mary không thể xoá được trong đầu hình ảnh của bác sĩ Louis Desforges. Ông ta đã cứu mạng cho nàng và rồi biến đi. Nàng vui vì lại tìm ra ông ta. Do một ngẫu hứng, Mary đến cửa hiệu Dollar Mỹ và mua một chiết chén bạc đẹp cho vị bác sĩ rồi gởi nó đến Toà đại sứ Pháp. Đấy là một cử chỉ khá đủ cho việc ông đã làm.

Chiều ấy, Dorothy nói:

- Có bác sĩ Desforges trên điện thoại. Bà muốn nói chuyện với ông ấy không?

Mary mỉm cười.

- Vâng - Nàng nhấc điện thoại lên - Chào ông!

- Chào bà Đại sứ - Câu ấy nghe rất vui trong giọng Pháp của ông. - Tôi gọi để cám ơn bà vì món quà đầy ý tứ của bà. Tôi cam đoan với bà rằng điều ấy chẳng cần thiết đâu. Tôi vui vì tôi có thể giúp đỡ được chút đỉnh!

- Nó còn hơn điều giúp đỡ chút đỉnh đấy - Mary bảo ông. - Tôi ước gì có cách nào để tôi thực sự bày tỏ lòng cảm kích của tôi đấy!

Ngừng lại một tí.

- Bà có muốn... - ông ta dừng lại.

- Vâng! - Mary thúc giục.

- Thực ra chẳng có gì cả - Giọng ông ta bỗng trở nên nhút nhát.

- Xin vui lòng cứ nói đi!

- Tốt lắm - Có một tiếng cười căng thẳng. - Tôi đang tự hỏi không biết bà có thích ăn tôi với tôi và một ngày nào không? Nhưng tôi biết bà phải bận việc như thế nào và...

- Tôi sẽ thích mà - Mary nói nhanh.

- Thật à?

Nàng có thể nghe được vẻ hài lòng trong giọng nói của ông "Thật à!"

- Bà biết nhà hàng Taru không?

Mary đã đến đấy hai lần.

- Không!

- À tuyệt. Vậy thì tôi sẽ được hân hạnh chỉ nó cho bà. Có lẽ bà không rảnh tối thứ bảy?

- Tuyệt - Tôi phải dự một buổi tiệc cốc- tai lúc 6 giờ, nhưng chúng ta có thể ăn tối sau đấy.

- Tuyệt. Tôi hiểu rằng bà có hai đứa con nhỏ. Bà có thích mang chúng nó theo không?

- Cám ơn ông, nhưng chúng nó bận vào tối thứ bảy!

Nàng tự hỏi không biết tại sao nàng đã nói dối.

Bữa tiệc cốc- tai được tổ chức tại Toà đại sứ Thuỵ Sĩ. Rõ ràng đấy là bữa tiệc hạng A vì chủ tịch Alexandros Ionescu cũng đến đấy.

Khi ông ta trông thấy Mary, ông ta bước lại với nàng.

- Chào bà Đại sứ! - ông ta cầm tay nàng và giữ nó lại lâu hơn tới mức cần thiết. - Tôi muốn cho bà biết tôi hài lòng như thế nào vì quốc gia của bà đã chấp thuận cho chúng tôi số tiền vay mà chúng tôi đã yêu cầu.

- Và chúng tôi rất hài lòng vì ngài đã chấp thuận cho nhóm người của giáo hội đi viếng Hoa Kỳ, thưa ngài!

Ông ta vẫy tay một cách hời hợt.

- Người Rumani không phải là tù nhân. Bất cứ ai cũng được tự do đi lại tuỳ ý. Quốc gia chúng tôi tiêu biểu cho công bằng xã hội và tự do dân chủ.

Mary nghĩ đến những hàng người dài nối đuôi nhau đợi mua thức ăn hiếm hoi và đám người ở sân bay và những người tỵ nạn tuyệt vọng để đi khỏi nước.

- Tất cả quyền hành tại Rumani thuộc về dân.

Có những người Gulag tại Rumani mà chúng ta không được phép nhìn thấy.

Mary nói:

- Bằng tất cả sự kính trọng, thưa chủ tịch, có hàng trăm người có lẽ hàng nghìn người Do Thái đang tìm cách rời Rumani. Chính quyền của ngài sẽ không cấp cho họ chiếu khán,

Ông ta cau mày.

- Những kẻ bất đồng ý kiến. Các kẻ gây rối. Chúng tôi đang cho thế giới một ân huệ bằng cách giữ họ lại đây để canh chừng họ!

- Thưa chủ tịch...!

- Chúng tôi có một chính sách khoan hồng đối với người Do Thái hơn bất cứ quốc gia Đông Âu nào khác. Năm 1967, trong cuộc chiến tranh Ả- rập- Israel, Liên Xô và các quốc gia khối Đông Âu trừ Rumani, đã cắt đứt ngoại giao với Israel.

- Tôi biết, thưa chủ tịch, nhưng vẫn còn có...

- Bà đã nếm thử trứng cá muối chưa? Beluga tươi đấy!

Bác sĩ Louis Desforges đã đề nghị đưa Mary đi, nhưng nàng đã thu xếp để Florian đưa nàng đến nhà hàng Taru. Nàng điện thoại trước để báo cho bác sĩ Desforges rằng nàng sẽ đến trễ ít phút.

Nàng phải trở về Toà đại sứ để phúc trình về câu chuyện với chủ tịch Ionescu. Gunny đang trục.

Người thuỷ quân lục chiến chào nàng và mở khoá cánh cửa. Mary bước vào văn phòng và bật đèn.

Nàng đứng ở ngưỡng cửa, khựng lại. Trên tường, có ai đấy đã phun sơn đỏ "*VỀ XỨ ĐI TRƯỚC KHI BÀ CHẾT!*" - Nàng lui ra khỏi phòng, mặt trắng bệch và chạy dọc tiền sảnh đến phòng tiếp tân.

Gunny đứng nghiêm:

- Vâng, thưa bà Đại sứ?

- Gunny, ai đã đến văn phòng tôi thế? - Mary chất vấn.

- Hả, tôi chẳng biết ai cả, thưa bà!

- Cho tôi xem tờ phân công của anh. - Nàng cố gắng để giữ giọng khỏi run.

- Vâng, thưa bà!

Gunny rút ra tới "Khách đến" và trao cho nàng.

Mỗi cái tên đều có thời gian đến được liệt kê sau đấy. Mở đầu là tên nàng lúc 5 giờ 30, thời gian nàng đã rời văn phòng, và nàng nhìn qua danh sách. Có một chục cái tên.

Mary nhìn lên người gác thuỷ quân lục chiến.

- Những người trong danh sách này - tất cả đều được hộ tống đến các văn phòng họ viếng chứ?

- Luôn luôn, thưa bà Đại sứ. Chẳng có ai lên tầng hai mà không được hộ tống cả. Có điều gì bậy không?

- Có điều gì đấy rất bậy. - Mary bảo, - Xin vui lòng cho người đến văn phòng tôi sơn lại việc bẩn thỉu trên tường ấy!

Nàng quay lại và vội đi ra, vì nàng sợ nàng sẽ ốm mất. Công điện có thể đợi đến ngày mai.

Khi Mary đến nhà hàng, bác sĩ Desforges đang đợi nàng. Ông đứng dậy lúc nàng đến gần bàn.

- Xin lỗi vì tôi đến trễ. - Nàng cố gắng giữ giọng nói bình thường.

Ông kéo ghế nàng ra.

- Hoàn toàn được thôi. Tôi đã nhận được tin của bà. Bà thận tử tế và đã đến với tôi!

Giờ đây nàng ước gì nàng đã không đồng ý ăn tối với ông. Nàng quá căng thẳng và giận dữ. Nàng bóp tay lại với nhau để khỏi run.

Ông quan sát nàng.

- Bà có việc gì không, thưa bà Đại sứ?

- Không, - nàng bảo - Tôi vẫn khỏe. "Hãy về xứ trước khi bà chết". Tôi nghĩ rằng tôi thích một ly sec Scotch, xin vui lòng. - Nàng ghét Scotch, nhưng nàng hy vọng nó sẽ giúp nàng nhẹ bớt đi.

Vị bác sĩ gọi rượu rồi nói:

- Làm Đại sứ chẳng dễ dàng gì đâu - đặc biệt là đối với một người phụ nữ trong đất nước này. Người Rumani là bọn giống đặc sô vanh, bà biết đấy.

Mary cười gượng.

- Hãy nói về ông đi, - Bất cứ điều gì có thể xoá sự đe doạ trong đầu nàng.

- Tôi e rằng chẳng có nhiều điều hấp dẫn để kể đâu?

- Ông đã nói đến việc hoạt động bí mật tại Algérie. Điều ấy nghe hấp dẫn đấy!

Ông nhún vai.

- Chúng ta đang sống trong thời kinh hoàng. Tôi tin rằng mọi người đàn ông đều phải liều một điều gì đấy để cuối cùng họ sẽ không phải liều mọi thứ. Tình hình khủng bố theo nghĩa đen thực là kinh hoàng. Chúng ta phải chấm dứt việc ấy đi. Giọng ông ta đầy vẻ say đắm.

Ông ta giống Edward - Mary nghĩ thế. - Edward luôn luôn say mê niềm tin của mình. Bác sĩ Desforges là một con người không thể bị lung lạc dễ dàng. Ông chỉ muốn liều mạng vì điều ông ta tin tưởng. Ông ta nói "Nếu tôi biết cái giá của cuộc chiến đấu của tôi là sinh mạng của vợ con tôi..."

Ông ta dừng lại. Những đốt ngón tay ông tựa lên bàn trắng bệch.

- Hãy tha thứ cho tôi. Tôi không đưa bà đến đây để nói về những điều rắc rối của tôi. Để tôi gọi món thịt cừu nhé. Ở đây họ làm rất ngon đấy!

- Tốt thôi! - Mary bảo.

- Ông gọi bữa ăn và một chai rượu rồi họ nói chuyện. Mary bắt đầu thấy vơi đi, quên đi lời cảnh cáo hãi hùng sơn đỏ. Nàng bỗng thấy dễ dàng chuyện trò với người đàn ông Pháp hấp dẫn này. Bằng một cách lạ lùng giống như nói chuyện với Edward. Điều thật ngạc nhiên là làm thế nào mà nàng và Louis cùng chia sẻ quá nhiều niềm tin giống nhau và cùng cảm nhận theo những cách giống nhau về quá nhiều việc. Louis Desforges sinh trưởng tại một thành phố nhỏ tại Pháp và Mary tại một thành phố nhỏ tại Kansas cách nhau năm nghìn dặm, tuy nhiên căn bản của họ thật tương tự. Cha ông là một nông dân đã cần kiệm dành dụm để gửi Louis vào một trường y khoa tại Pháp.

- Cha tôi là một người tuyệt vời thưa bà Đại sứ!

- Bà Đại sứ nghe có vẻ nghi thức quá đấy!

- Bà Ashley chăng?

- Mary!

- Cám ơn, Mary!

Nàng mỉm cười:

- Không có gì đâu, Louis!

Mary tự hỏi không biết cuộc sống cá nhân của ông như thế nào. Ông đẹp trai và thông minh. Chắc chắn ông có được tất cả những người phụ nữ mà ông muốn. Nàng thắc mắc là ông có đang sống với ai không?

- Anh có nghĩ đến việc lập lại gia đình không?

Ông lắc đầu.

- Không, nếu bà đã biết vợ tôi, bà sẽ hiểu. Bà ấy là một người phụ nữ đặc biệt. Không ai có thể thay thế bà ấy được!

Đấy là cách mình cảm thấy về Edward đấy, - Mary nghĩ thế. - Không bao giờ ai có thể thay thế chàng được. Ông thật đặc biệt. Tuy nhiên mọi người đều cần một người bạn đường. Thực sự thì không phải vấn đề thay thế người yêu của mình. Đấy là tìm ra một người nào đấy để chia sẻ mọi việc.

Louis nói.

- Nên khi tôi có cơ hội được đề nghị, tôi nghĩ rằng đi thăm Rumani sẽ là điều thú vị, - ông hạ thấp giọng - Tôi thú nhận rằng tôi cảm thấy một sự xấu xa về đất nước này.

- Thật ư?

- Không phải là dân chúng. Họ đáng yêu. Chính quyền là tất cả mọi điều tôi khinh bỉ. Ở đây chẳng có tự do cho bất cứ ai cả. Người Rumani là những kẻ nô lệ đích thực đấy. Nếu họ muốn có thức ăn tươm tất và một ít xa xỉ phẩm, họ buộc phải làm cho cơ quan an ninh. Các người ngoại quốc luôn luôn bị rình rập. - Ông liếc quanh để chắc chắn chẳng ai có thể nghe loáng thoáng cả. - Tôi sẽ sung sướng khi nhiệm kỳ của tôi xong và tôi có thể về lại Pháp!

Chẳng cần suy nghĩ, Mary nghe chính nàng nói "Có một số người nghĩ rằng tôi nên về nước là hơn".

- Xin lỗi bà!

Và Mary bỗng thấy mình tuôn ra câu chuyện về sự việc đã xảy ra trong văn phòng nàng. Nàng cho ông biết về mấy chữ nguệch ngoạc trên tường văn phòng nàng.

- Nhưng điều này thực là kinh khủng - Louis hốt lên, - Bà không có ý kiến gì về kẻ đã làm điều ấy à?

- Không.

Louis nói:

- Xin phép cho tôi được thú nhận một cách không đúng lúc nhé. Từ khi tôi được biết bà là ai, tôi đã đặt ra những câu hỏi. Mọi người biết bà đều rất xúc động về bà đấy.

Nàng lắng nghe ông thật quan tâm.

- Hình như bà mang đến đây một hình ảnh của nước Mỹ đẹp, thông minh và nồng nàn. Nếu bà tin vào điều bà đang làm, bà phải chiến đấu cho điều ấy. Bà phải ở lại. Đừng để ai làm bà phải hoảng sợ cả?

- Đúng là điều có lẽ Edward sẽ nói.

Mary nằm trên giường không ngủ được suy nghĩ về điều mà Louis đã nói với nàng.

Ông ấy muốn chết cho điều ông ấy tin. Mình có như vậy - không, Mình không muốn chết, - Mary nghĩ thế. - Nhưng sẽ không ai giết được mình cả. Và sẽ không ai làm mình hoảng sợ cả.

Nàng nằm thức trắng trong đêm tối. Hoảng sợ.

Sáng hôm sau, Mike Slade mang vào hai tách cà phê. Ông ta gật gù với bức tường đã được tẩy sạch.

- Tôi nghe có người đã vẽ nguệch ngoạc lên tường của bà.

- Họ đã tìm ra ai đã làm việc ấy chưa?

Mike hớp một ngụm cà phê.

- Không. Tôi đã tự mình dò danh sách những người khách. Mọi người đều được tính đến.

- Điều ấy có nghĩa là có lẽ đó là một người ở đây, trong Toà đại sứ đấy.

- Hoặc là thế hoặc là có ai đấy lẻn vào được qua những người gác!

- Ông tin như thế à?

Mike đặt tách cà phê xuống.

- Không.

- Tôi cũng vậy.

- Chính xác là nó ghi thế nào?

- "Hãy về xứ trước khi bà chết".

Ông ta chẳng bình luận gì cả.

- Ai muốn giết tôi thế?

- Tôi không biết.

- Ông Slade, tôi sẽ cảm kích một câu trả lời thẳng thắn. Ông có nghĩ rằng tôi thực sự bị nguy hiểm gì không?

Ông ta nhìn kỹ nàng nghĩ ngợi.

- Bà Đại sứ, họ đã ám sát Abraham Lincohn, John Kennedy, Robert Kennedy, Martin Luther King và Marin Groza. Chúng ta đều có thể bị tấn công cả. Câu trả lời cho câu hỏi của bà là "có" đấy.

"Nếu bà tin vào điều bà đang làm bà phải chiến đấu cho điều ấy. Bà phải ở lại. Đừng để bất cứ ai làm bà hoảng sợ cả".

Chương 24

8 giờ 45 sáng hôm sau, trong lúc Mary đang ở giữa một phiên họp, Dorothy chạy vội vào văn phòng và báo:

- Các cháu vừa bị bắt cóc!

Mary đứng bật dậy:

- Ôi chúa ơi!

- Còi báo động của chiếc xe hòm vừa rú lên. Bây giờ họ đang tìm dấu vết chiếc xe. Họ sẽ không chạy xa đâu!

Mary chạy nhanh dọc hành lang xuống phòng liên lạc. Có nửa chục người đang đứng quanh một tổng đài liên lạc. Đại tá Mc Kinney đang nói vào một máy vi âm.

- Roger - ông ta nói. - Tôi nhận được. Tôi sẽ báo cho Đại sứ.

- Việc gì đã xảy ra thế? - Mary rên rỉ. Hầu như nàng không thể thốt ra lời. - Con tôi đâu?

Vị đại tá trấn an:

- Chúng nó khoẻ thôi, thưa bà. Một người trong bọn do bất cẩn chạm vào công tắc cấp cứu trong xe hòm. Đèn cấp cứu trên mui xe hòm chớp lên cùng với tín hiệu sóng ngắn cấp cứu và trước khi tài xế đi được hai khu nhà, bốn chiếc xe cảnh sát đuổi theo còi báo động rú lên inh ỏi.

Mary buông người tựa vào tường nhẹ nhõm.

Nàng đã không nhận ra là nàng đã bị căng thẳng như thế nào.

"Rất dễ hiểu. - nàng nghĩ - Tại sao các người ngoại quốc sống ở đây cuối cùng quay sang dùng ma tuý hoặc uống rượu... hoặc yêu đương lăng nhăng!".

Chiều hôm ấy Mary đến với con nàng.

Nàng muốn ở càng gần chúng càng tốt. Nhìn chúng, nàng tự hỏi: "Chúng nó có bị nguy hiểm không? Tất cả chúng mình đều bị nguy hiểm sao? Ai muốn hại chúng mình thế?" Nàng chẳng tìm ra câu giải đáp nào cả.

Ba đêm sau, Mary lại ăn tối với bác sĩ Louis Desforges. Hình như ông có vẻ thoải mái hơn với nàng lần này, và mặc dù cốt lõi của sự buồn bã nàng cảm nhận được trong người ông vẫn còn đấy, ông vẫn chịu khó chăm chú nghe và vui đùa. Mary tự hỏi liệu ông ta có cảm nhận được cùng bất lực

đối với nàng như nàng đã cảm nhận đối với ông không. Đây không chí là cái chén bạc mà mình đã gửi cho ông ấy - nàng tự thú nhận với mình - mà là một sự mời mọc đấy.

"Bà Đại sứ nghe nghi thức quá. Hãy gọi tôi là Mary". Trời ơi, thực sự có phải nàng đang theo đuôi ông ta không? Tuy nhiên: Mình nợ ông ấy nhiều, có lẽ sinh mạng của mình. Mình đang hợp lý hoá. - Mary nghĩ như thế. Điều ấy chẳng liên quan gì với lý do mình muốn gặp lại ông ấy cả.

Họ đã ăn tối sớm tại phòng ăn trên sân thượng khách sạn Intercontinental và khi Louis đưa Mary về lại dinh, nàng hỏi:

- Anh có thích vào không?

- Cám ơn! - Ông nói - Tôi thích chứ.

Trẻ con đang ở tầng dưới; làm bài ở nhà của chúng. Mary giới thiệu chúng với Louis.

Ông cúi xuống nhìn mặt Beth bảo.

- Cho phép bác nhé. - Và ông quàng tay quanh người nó và ôm chặt lấy nó. Ông đứng thẳng lên.

- Một trong hai đứa con gái của bác nhỏ hơn cháu ba tuổi. Đứa kia độ tuổi cháu đấy. Bác muốn nghĩ rằng chúng sẽ lớn lên để xinh như cháu đấy. Beth ạ.

Beth mỉm cười.

- Cám ơn bác. Họ...

Mary vội nói:

- Tất cả có thích sôcôla nóng không?

Họ ngồi trong gian bếp rộng của Toà đại sứ, uống sôcôla nóng và trò chuyện.

Trẻ con say mê Louis và Mary nghĩ rằng nàng chưa từng nhìn một người đàn ông nào với quá nhiều thèm thuồng trong đôi mắt cả. Ông đã quên mất nàng. Ông hoàn toàn chăm chú nghe những câu chuyện về những cô con gái của ông và những giai thoại, những trò đùa cho đến khi ông buộc chúng phải cười ầm lên.

Lúc ấy gần nữa đêm, Mary nhìn đồng hồ.

- Ồ không? Các con đáng lẽ phải đi ngủ cả giờ đồng hồ trước rồi. Chuồn đi thôi.

Tim đến bên Louis.

- Bác sĩ lại đến thăm chúng cháu chứ?

- Bác hy vọng thế, Tim ạ. Tuỳ mẹ cháu đấy!

Tim quay sang Mary:

- Sao mẹ?

Nàng nhìn Louis và nói:

- Được.

Mary tiễn Louis đến cửa, ông cầm lấy tay nàng.

- Tôi sẽ không tìm cách cho bà biết buổi tối hôm nay có ý nghĩa gì đối với đâu. Mary à. Chẳng có lời nào cả.

- Tôi hài lòng. - Nàng nhìn vào đôi mắt ông và nàng cảm thấy ông đang tiến dần đến nàng. Nàng chìa môi ra. Và ông bỏ đi.

Sáng hôm sau khi Mary vào văn phòng, nàng nhận thấy một bên tường khác có lớp nước sơn mới.

Mike Slade bước vào với hai tách cà phê.

- Chào bà. - Ông ta đặt một chiếc tách lên bàn giấy của nàng.

- Có ai đấy lại viết lên tường à?

- Vâng.

- Lần này thì câu gì thế?

- Không thành vấn đề?

- Không thành vấn đề? - Nàng nói giận dữ. - Nó thành vấn đề với tôi đấy. Toà Đại sứ này có loại an ninh gì thế? Tôi không muốn có người lẻn vào văn phòng tôi và đe doạ đến tính mạng của tôi đâu. Nó viết thế nào?

- Bà muốn nguyên văn chứ?

- Vâng!

- Nó ghi: "Đi bây giờ hoặc chết!"

Mary buông người xuống ghế, thịnh nộ.

- Ông sẽ giải thích cho tôi làm thế nào có ai đấy có thể bước vào Toà đại sứ này, không bị trông thấy và viết những lời nhắn nhủ lên tường của tôi chứ?

- Tôi ước gì tôi làm được. - Mike bảo. - Chúng tôi đang làm mọi việc cần thiết để có thể khám phá ra.

- Này, mọi việc ông có thể rõ ràng là không đủ, - nàng vặn lại. - Tôi muốn có một nhân viên bảo vệ thuỷ quân lục chiến bên ngoài cửa tôi ban đêm. Rõ chứ?

- Vâng, thưa bà Đại sứ. Tôi sẽ chuyển lời bà cho đại tá Mc Kinney.

- Khỏi cần tôi sẽ đích thân nói chuyện với ông ấy - Mary nhìn theo lúc Mike rời văn phòng nàng và nàng bỗng tự hỏi ông ta có biết ai đứng đằng sau việc ấy không?

Và nàng suy nghĩ xem có thể là Mike Slade không.

Đại tá Mc Kinney xin lỗi.

- Tin tôi đi, thưa bà Đại sứ, tôi cũng tức giận về việc này như bà. Tôi sẽ tăng gấp đôi người gác ở hành lang và lo canh phòng 24/24 bên ngoài cửa văn phòng bà.

Mary chưa nguôi giận. Có ai đấy bên trong Toà đại sứ phải chịu trách nhiệm về sự việc đã xảy ra.

Đại tá Mc Kinney ở bên trong Toà đại sứ.

Mary mời Louis Desforges đến dự một bữa ăn tối nhỏ trong dinh. Có một chục khách khác và cuối buổi tối khi tất cả các người khác đã ra về, Louis nói:

- Bà có phiền không nếu tôi lên thăm bọn trẻ!

- Có lẽ lúc này chúng nó đã ngủ rồi, Louis ạ.

- Tôi sẽ không đánh thức chúng nó đâu. - ông hứa. - Tôi chỉ thích nhìn chúng nó thôi.

Mary cùng đi lên lầu với ông và nhìn vào trong lúc ông đứng ở ngưỡng cửa, im lặng nhìn chăm chú vào bóng dáng Tim đang ngủ.

Sau một lúc, Mary thì thầm:

- Phòng Beth theo lối này.

Mary đưa ông sang phòng ngủ khác ở cuối nhà và mở cùa. Beth đang cuộn mình quanh gối, những tấm drap giường xoắn lên chung quanh nó. Louis im lặng bước đến giường và nhẹ nhàng kéo thẳng giường ra. Ông đứng đấy một lúc lâu, mắt ông nhắm chặt lại. Rồi ông quay lại và bước ra khỏi phòng.

- Bọn trẻ đấy! - Louis nói. Giọng ông khàn khàn.

Họ đứng dấy đối diện với nhau và không khí giữa họ như được nạp điện. Ông trơ trọi trong nhu cầu của mình.

Sẽ xảy ra thôi, - Mary nghĩ thế, - Chẳng ai trong chúng mình có thể ngăn cản được cả.

Và họ ôm chặt nhau rồi môi ông áp mạnh lên môi nàng.

Ông giật ra.

- Lẽ ra tôi không nên đến. Bà nhận ra tôi đang làm gì chứ? Tôi đang làm sống lại quá khứ đấy.

- Ông im lặng một lúc. - Hoặc có lẽ đấy là tương lai của tôi. Ai biết được!

Mary dịu dàng nói.

- Tôi biết.

David Victor, lãnh sự thương mại hối hả vào văn phòng Mary. - Có lẽ tôi có một tin rất xấu. Tôi vừa được mách nước rằng Chủ tịch Ionescu sẽ chấp thuận một hợp đồng với Arhentina để lấy một triệu rưỡi tấn bắp và với Brasil để lấy một triệu tấn đậu nành. Chúng ta đã trông cậy rất nhiều vào giao dịch ấy

- Các cuộc thương lượng đã đi đến đâu rồi?

- Gần kết thúc rồi. Chúng ta đã bị cho ra rìa. Tôi sắp gửi một công điện về Washington - với sự chấp thuận của bà, dĩ nhiên, - Ông ta thêm.

- Hãy nán lại một tí - Mary nói. Tôi muốn suy nghĩ về điều ấy.

- Bà sẽ không thay đổi được ý định của Chủ tịch Ionescu đâu. Hãy tin tôi đi, tôi đã cố gắng dùng mọi lý lẽ tôi có thể nghĩ ra.

- Vậy thì chúng ta chẳng có gì mất cả nếu tôi thử tìm cách.

Nàng làm cho viên bí thư của nàng bối rối.

- Dorothy, hãy tổ chức một cuộc họp với Chủ tịch Ionescu càng nhanh càng tốt.

Alexandros Ionescu mời Mary đến ăn trưa trong dinh ông. Khi bước vào, nàng được Nicu, đứa con trai 14 tuổi của Chủ tịch chào đón.

- Chào bà Đại sứ! Tôi là Nicu. Xin mời bà vào dinh.

- Cám ơn.

Đó là một cậu bé đẹp trai, cao lớn so với tuổi tác của cậu, với đôi mắt đen xinh xắn và một nước da tuyệt đẹp. Cậu có tư cách như một người trưởng thành.

- Tôi có nghe những việc thú vị về bà đấy, - Nicu bảo.

- Tôi hân hạnh được nghe điều ấy, Nicu ạ.

- Tôi sẽ bảo bố tôi rằng bà đã đến.

Mary và Ionescu ngồi đối diện với nhau trong phòng ăn chính thức, chỉ có hai người thôi. Mary nghĩ không biết vợ ông ta ở đâu. Bà ta ít khi xuất hiện, ngay cả ở những buổi lễ chính thức.

Ngài Chủ tịch đã uống rượu và đang ngà ngà. Ông ta châm một điếu Snagov, loại thuốc lá làm tại Rumani có mùi khó chịu.

- Tôi biết rằng bà đã đi ngắm cảnh với con của bà.

- Vâng, thưa ngài. Rumani thực là một đất nước xinh đẹp và có quá nhiều điều để xem.

Ông ta tặng cho nàng một nụ cười mà ông ta nghĩ là quyến rũ. - Lúc này bà phải để cho tôi chỉ cho bà xem đất nước của tôi. - Nụ cười ông ta trở nên dâm đãng - Tôi là một người hướng dẫn tuyệt vời. Tôi có thể chỉ cho bà xem nhiều điều thú vị.

- Tôi chắc ông có thể làm được, - Mary bảo.

- Thưa Chủ tịch, tôi nóng lòng gặp ngài hôm nay vì có điều quan trọng tôi muốn thảo luận với ngài.

Ionescu cười vang. Ông biết chính xác tại sao nàng đến đây. Người Mỹ muốn bán cho mình bắp và đậu nành, nhưng họ đã quá trễ. Vị Đại sứ Mỹ lần này sẽ ra đi tay không. Tệ quá. Một người phụ nữ hấp dẫn như thế.

- Vâng! - Ông ta ngây thơ nói.

- Tôi muốn nói với ngài về những thành phố kết nghĩa.

Ionescu chớp mắt.

- Xin lỗi bà?

- Các thành phố kết nghĩa. Ông biết đấy - như San Francisco và Osaka, Los Angeles và Athens, Washington và Beijing...

- Tôi không hiểu. Điều ấy có liên quan gì với...

- Thưa Chủ tịch, tôi chợt nghĩ rằng ngài có thể nổi danh khắp thế giới nếu ngài cho Bucarest kết nghĩa với một thành phố Mỹ nào đấy. Hãy nghĩ đến điều phấn khởi mà nó sẽ tạo ra. Nó hầu như sẽ gây được nhiều chú ý như kế hoạch giữa các dân tộc của Tổng thống Ellison đấy. Nó sẽ là một bước quan trọng hướng về hoà bình thế giới. Hãy nói chuyện về một nhịp cầu giữa các quốc gia chúng ta. Tôi sẽ không ngạc nhiên nếu nó làm cho ngài được giai Nobel hoà bình.

Ionescu ngồi đấy, cố gắng tập trung lại những suy nghĩ của mình. Ông thận trọng nói:

- Một thành phố kết nghĩa tại Hoa Kỳ à? Đấy là một ý kiến hay đấy. Nó sẽ liên quan đến điều gì!

- Hầu hết là sự quảng cáo tuyệt vời của ngài. Ngài sẽ là một vị anh hùng. Điều ấy sẽ là ý kiến của ngài. Ngài sẽ đến thăm thành phố ấy một chuyến. Một phái đoàn của thành phố Kansas sẽ đến thăm ngài một chuyến.

- Thành phố Kansas à?

- Đấy chỉ là một đề nghị dĩ nhiên. Tôi không nghĩ rằng ngài muốn một thành phố lớn như New York hoặc Chicago - thương mại quá. Và Los Angeles đã được đề cập đến rồi. Thành phố Kansas nằm ở miền Trung Hoa Kỳ. Ở đấy có những nông dân như những nông dân của ngài vậy. Những người với những giá trị thực tiễn, như dân tộc của ngài. Đấy sẽ là hành động của một chính sách vĩ đại, thưa Chủ tịch. Tên tuổi ngài sẽ ở trên môi mọi người. Chẳng có ai tại châu Âu đã nghĩ

đến chuyện làm điều này cả.

Ông ngồi đấy, im lặng.

- Tôi... Đương nhiên tôi phải suy nghĩ rất nhiều về điều này đấy.

- Đương nhiên.

- Thành phố Kansas, Kansas và Bucarest, Rumani. - Ông gật đầu. - Chúng tôi là một thành phố rộng hơn nhiều dĩ nhiên.

- Dĩ nhiên, Bucarest sẽ là thành phố chị.

- Tôi phải thừa nhận rằng đấy là một ý kiến rất hấp dẫn đấy.

Thực ra, càng nghĩ đến điều ấy, Ionescu càng thích. "Tên mình sẽ ở trên môi mọi người".

- Có khi nào việc này bị bác bỏ từ phía Mỹ không? - Ionescu hỏi.

- Tuyệt đối là không. Tôi có thể bảo đảm điều ấy!

Ông ta ngồi đấy, ngẫm nghĩ.

- Khi nào điều này sẽ được thi hành?

- Ngay khi ngài sẵn sàng để loan báo điều ấy!

- Tôi sẽ giải quyết mục đích của chúng ta. Ngài đã là một chính khách vĩ đại, thưa Chủ tịch, nhưng việc này càng làm cho ngài càng vĩ đại hơn!

Ionescu nghĩ đến một việc khác.

- Chúng tôi có thể thiết lập một sự trao đổi thương mại với thành phố kết nghĩa của chúng ta. Rumani có nhiều thứ để bán. Hãy cho tôi biết Kansas trồng loại hoa màu nào?

Mary ngây thơ nói.

- Bắp và đậu nành. Và nhiều món khác.

- Bà thực sự đã thực hiện việc giao dịch ấy à?

- Bà thực sự lừa được ông ta à? - David Victor hoi một cách hoài nghi.

- Không bao giờ cả, - Mary quả quyết với ông ta, - Ionescu quá thông minh về việc ấy. Ông ta biết tôi đang theo đuổi điều gì. Ông ta chỉ thích cái bọc tôi đã dùng để bọc điều ấy thôi. Ông có thể vào và kết thúc việc giao dịch.

Ionescu đã diễn tập bài diễn văn truyền hình của ông ta.

Khi Stanton Rogers nghe tin, ông điện thoại cho Mary.

- Bà là một công dân có phép màu đấy! - Ông cười - Chúng tôi nghĩ rằng chúng ta đã mất mối giao dịch ấy rồi. Bà làm cách nào thế?

- Tôi, - Mary nói. - Ông ta.

- Tổng thống nhờ tôi nói với bà rằng bà đã làm ở đấy một công việc thật vĩ đại, Mary ạ.

- Cám ơn giùm tôi đi! - Stan.

- Tôi sẽ nói. Nhân tiện đây, Tổng thống và tôi sắp đi Trung Quốc trong ít tuần nữa. Nếu bà cần đến tôi bà có thể tiếp xúc với tôi qua văn phòng tôi!

- Chúc một chuyến đi tuyệt vời!

Qua những tuần lễ trôi nhanh, cơn gió quay cuồng tháng Ba đã nhường chỗ cho mùa xuân rồi mùa hè và quần áo mùa Đông được thay bằng những bộ đồ mát, nhẹ. Hoa nở khắp mọi nơi và các công viên xanh um. Tháng sáu hầu như đã hết.

Tại Buenos Aires, đang là mùa đông. Khi Neusa Munez quay trở về gian phòng của mụ, trời đã về nửa đêm. Điện thoại đang reo. Mụ nhấc máy lên. "Vâng!"

- Cô Munez! Đây là một người nước ngoài từ Hoa Kỳ.

- Vâng!

- Cho phép tôi được nói chuyện với Angel chứ?

- Angel không có ở đây thưa ngài. Ngài muốn gì!

Ngài chủ sự thấy cơn giận của mình đang dâng lên cao. Loại đàn ông nào mà lại dan díu với một mụ đàn bà như thế nhỉ. Theo sự mô tả mà Harry Lantz đã cho ngài biết trước khi Lantz bị sát hại, mụ chẳng những đần độn mà còn rất xấu xí nữa?.

- Tôi muốn bà gửi cho Angel một bức điện giùm tôi.

- Chờ một phút.

Ngài nghe tiếng điện thoại bỏ xuống và đợi.

Cuối cùng giọng của mụ trở về lại với đường dây.

- Được rồi.

- Bảo Angel rằng tôi cần ông ấy cho một hợp đồng tại Bucarest.

- Budapest à?

- Chúa ơi. - Mụ quá sức chịu đựng đối với bất kỳ ai.

- Bucarest, Rumani đấy. Bảo ông ta rằng đấy là một hợp đồng năm triệu đô- la. Ông ta phải có mặt tại Bucarest vào cuối tháng này. Còn ba tuần nữa. Cô nhận được chưa?

- Chờ một phút. Tôi đang viết.

Ngài kiên nhẫn đợi.

- Được rồi. Angel phải giết bao nhiêu người để đổi lấy năm triệu đô- la thế?

- Nhiều...

Những hàng người mỗi ngày trước toà Đại sứ tiếp tục quấy rầy Mary. Nàng lại thảo luận với Mike Slade.

- Chúng ta phải làm một điều gì đó để giúp đỡ những người ấy ra khỏi nước!

- Mọi điều đã được thử qua cả. - Mike quả quyết với nàng. - Chúng tôi đã dùng áp lực, chúng tôi đã đề nghị gia tăng số tiền lớn - câu trả lời là không. Ionescu từ chối không chịu thoả thuận. Ông ta chẳng có ý định gì để họ đi cả. Bức màn sắt không chỉ ở chung quanh quốc gia - nó nằm ngay trong quốc gia đấy.

- Tôi sẽ lại nói chuyện với Ionescu xem!

- Chúc may mắn.

Mary bảo Dorothy Stone hẹn với nhà độc tài.

Ít phút sau, viên thư ký bước vào văn phòng Mary.

- Rất tiếc, thưa bà Đại sứ. Chẳng có cuộc hẹn nào cả.

Mary nhìn bà ta bối rối.

- Điều ấy có nghĩa là gì?

- Tôi không biết chắc nhưng có một điều gì kỳ quặc đang diễn ra ở dinh. Ionescu không gặp ai cả. Thực ra chẳng có ai vào được trong Dinh cả.

Mary ngồi đấy cố hình dung ra điều gì có thể xảy ra. Có phải Ionescu đang chuẩn bị để thực hiện một lời loan báo quan trọng thuộc loại nào đấy không? Có phải một cuộc đảo chánh sắp xảy ra không? Một việc quan trọng nào đấy phải xảy ra. Dù thế nào: Mary biết là nàng phải tìm ra.

- Dorothy - nàng bảo, - Bà có liên lạc tại Dinh Chủ tịch chứ?

Dorothy mỉm cười.

Bà muốn nói hệ thống lưới cô gái già.

- À. Có. Chúng tôi có nói chuyện với nhau.

- Tôi muốn bà hãy tìm ra điều gì đang xả ra ở đấy.

Một giờ sau, Dorothy báo cáo lại.

- Tôi đã tìm ra điều bà muốn biết. Họ giữ điều ấy rất bí mật.

- Điều gì bí mật thế?

- Con trai của Ionescu sắp chết.

Mary tái mặt.

- Nicu à? Việc gì đã xáy ra thế?

- Cậu bé ăn phải thịt nhiễm độc.

Mary hỏi nhanh.

- Bà muốn nói có một trận dịch tại Bucarest à?

- Không, thưa bà. Bà còn nhớ trận dịch người ta đã bị tại Đông Đức vừa rồi không? Rõ ràng Nicu đã đến đấy thăm và có ai đấy cho cậu bé một số thức ăn đóng hộp để làm quà. Hôm qua hắn đã ăn một ít.

- Nhưng có sérum kháng sinh cho bệnh ấy mà? - Mary thốt lên.

- Các quốc gia châu Âu không có. Trận dịch tháng qua đã tiêu thụ hết nhẵn rồi!

- Ồ, Chúa ơi!

Khi Dorothy rời văn phòng, Mary ngồi đấy suy nghĩ. Có thể đã quá trễ. nhưng vẫn... Nàng nhớ lại cậu bé Nicu trẻ tuổi đã vui vẻ và sung sướng như thế nào. Hắn 14 tuổi - chỉ hơn Beth một tuổi thôi.

Nàng ấn nút liên lạc riêng và bảo.

- Dorothy, cho tôi Trung tâm Kiểm Soát Bệnh tại Atlanta, Georgia.

Năm phút sau, nàng nói chuyện với Giám đốc.

- Vâng. thưa bà Đại sứ, chúng tôi có sérum kháng sinh cho bệnh nhiễm độc vì thịt: nhưng chúng tôi không có trường hợp nào được báo cáo tại Hoa Kỳ cả.

- Tôi không phải ở tại Hoa Kỳ", Mary bảo ông. Tôi ở tại Bucarest. Tôi cần loại sérum ấy ngay.

Im lặng một chút.

- Tôi sẽ hân hạnh được cung cấp một số, - vị Giám đốc nói - nhưng bệnh nhiễm độc vì thịt tác dụng rất nhanh. Tôi e rằng lúc đó đến đấy...

- Tôi sẽ thu xếp để đưa đến đây, - Mary bảo - Chỉ cần chuẩn bị sẵn sàng. Cám ơn ông.

Mười phút sau nàng nói chuyện với tướng Không quân Ralph Zukor tại Washington.

- Chào bà Đại sứ. À đây là một điều thú vị bất ngờ đấy. Vợ tôi và tôi rất hâm mộ bà. Thế nào...

- Thưa Tướng quân, tôi cần một ân huệ.

- Được Bất cứ thứ gì bà muốn.

- Tôi cần phản lực cơ nhanh nhất của ngài.

- Xin lỗi?

- Tôi cần một phản lực cơ để đưa một số sérum đến Bucarest ngay.

- Tôi rõ.

- Ngài có thể thực hiện điều ấy không?

- À vâng. Tôi sẽ cho bà biết bà cần phải làm gì. Bà phải được sự đồng ý của Bộ Trưởng Quốc Phòng. Có một số mẫu nhu cầu bà phải điền vào. Một bản sao sẽ đến với tôi và một bản khác đến Bộ quốc phòng. Chúng tôi sẽ gửi chúng...

Mary lắng nghe, nôn nóng.

- Thưa Tướng quân... hãy để tôi cho ngài biết ngài phải làm gì. Ngài phải thôi nói và đưa chiếc phi cơ ấy lên không. Nếu...

- Chẳng có cách nào...

- Tính mạng một cậu bé dang bị đe doạ. Và cậu bé lại là con trai của Chủ tịch Ionescu!

- Xin lỗi, nhưng tôi không thể cho phép...

- Thưa Tướng quân nếu cậu bé ấy chết vì một số mẫu chưa được điền vào tôi hứa với ngài rằng tôi sẽ triệu tập một cuộc họp báo mà ngài chưa từng thấy. Tôi sẽ để cho ngài giải thích tại sao ngài đã để cho con trai của Ionescu chết!

- Không lẽ tôi có thể cho phép một hoạt động như thế này nếu không được Toà Bạch Ốc chấp thuận. Nếu...

Mary đốp chát lại.

- Vậy thì hãy liên lạc đi. Sérum đang đợi tại sân bay Atlanta. Và thưa Tướng quân - mỗi một phút đều được tính cả đấy.

Nàng gác máy và ngồi đấy, lặng lẽ cầu nguyện.

Phụ tá của tướng Ralph Zukor bảo.

- Thưa ngài, có chuyện gì thế?

Tướng Zukor đáp:

- Đại sứ hy vọng tôi đưa một chiếc SR- 71 để chuyển một số sérum đến Rumani.

Người phụ tá mỉm cười:

- Tôi chắc là bà ta chẳng có ý kiến gì về điều liên quan đến nó đâu, thưa Tướng quân!

- Rõ là vậy. Nhưng chúng ta cũng có thể tự làm lấy. Cho tôi Stanton Rogers.

Năm phút sau, vị tướng nói chuyện với cố vấn ngoại giao của Tổng thống.

- Tôi chỉ muốn tiếp tục ghi hồ sơ với ngài rằng lời yêu cầu ấy đã được thực hiện và đương nhiên tôi từ chối. Nếu...

Stanton Rogers nói:

- Tướng quân, ông có thể đưa một chiếc SR- 71 lên không sớm như thế nào?

- Trong 10 phút, nhưng...

- Hãy làm đi.

Hệ thống thần kinh của Nicu Ionescu đã bị anh hưởng. Cậu bé nằm trên giường, mất phương hướng, đổ mồ hôi, xanh xao và được gắn một ống thở. Có ba bác sĩ bên giường bệnh.

Chủ tịch Ionescu bước nặng nề vào phòng ngủ của con trai ông.

- Việc gì đã xảy ra?

- Thưa ngài, chúng tôi đã liên lạc với đồng nghiệp của chúng tôi khắp Đông và Tây Âu. Chăng còn tí sérum kháng sinh nào cả.

- Còn Hoa Kỳ?

Vị bác sĩ nhún vai.

- Khi chúng ta có thể thu xếp cho ai đấy để đưa sérum về đây thì... - Ông ta dừng lại một cách tế nhị - ... tôi e rằng đã quá trễ.

Ionescu bước đến bên giường và cầm tay cậu con trai lên. Nó ẩm nhớt và lạnh.

- Con sẽ không chết đâu! - Ionescu khóc. - Con sẽ không chết đâu.

Khi chiếc phản lực chạm đất tại sân bay Quốc tế Atlanta, một chiếc xe hòm của không lực đang

đợi sérum kháng độc được xếp trong nước đá.

Ba phút sau chiếc phản lực lại lên không hướng mũi về đông bắc.

Chiếc SR- 71 chiếc phản lực siêu âm nhanh nhất của không lực, nhanh gấp ba lần tốc độ âm thanh. Nó bay chậm lại một lần để nhận nhiên liệu giữa Đại Tây Dương. Chiếc phi cơ đã thực hiện phi vụ 4.000 dặm đến Bucarest chỉ hơn hai giờ một chút.

Đại tá Mc Kinney đang đợi tại sân bay. Một đoàn hộ tống của quân đội dọn đường vào dinh Chủ tịch.

Mary ở lại văn phòng nàng suốt đêm nhận các báo cáo giờ chót. Báo cáo cuối cùng đến lúc 6 giờ sáng.

Đại tá Mc Kinney điện thoại:

- Họ đã chuyền sérum cho cậu bé. Các bác sĩ nói rằng nó sẽ sống được!

- Ồ tạ ơn Chúa!

Hai ngày sau, một xâu chuỗi hột xoàn và ngọc lục bảo được chuyển đến văn phòng Mary kèm theo một bức thư:

"Tôi không bao giờ đủ lời để cám ơn bà

Alexandros Ionescu"

- Chúa ơi! - Dorothy thốt lên khi bà ta thấy xâu chuỗi. - Nó phải đến nửa triul đô- la đấy?

- Ít nhất cũng phải như thế! - Mary nói. - Hãy trả nó lại.

Sáng hôm sau. Chủ tịch Ionescu cho mời Mary đến.

Một người phụ tá nói:

- Chủ tịch đang đợi bà trong văn phòng.

- Cho phép tôi thăm Nicu trước, được không?

- Vâng, dĩ nhiên! Ông ta đưa nàng lên lầu.

Nicu đang nằm trên giường đọc sách. Cậu bé nhìn lên lúc Mary bước vào.

- Chào bà Đại sứ!

- Chào Nicu!

- Bố cháu đã cho cháu biết điều bà đã làm.

- Cháu mong được cám ơn bà đấy.

Mary nói:

- Tôi không thể để cậu chết được. Tôi để dành cậu cho Beth một ngày nào đấy!

Nicu cười:

- Hãy đưa cô ấy đến đây và chúng cháu sẽ nói chuyện về việc ấy.

Chủ tịch Ionescu đang đợi Mary ở tầng dưới.

- Ông lên tiếng không cần lời mở đầu:

- Bà đã trả lại món quà của tôi?

- Vâng thưa ngài.

- Ông chỉ một chiếc ghế. - Ngồi xuống đi. - Ông nhìn nàng một lúc. - Bà muốn gì nào?

Mary nói:

- Tôi không buôn bán sinh mạng của trẻ con.

- Bà đã cứu mạng con tôi. Tôi phải biếu bà cái gì đấy!

- Thưa ngài ngài chăng nợ tôi điều gì cả.

Ionescu đấm mạnh lên bàn giấy.

- Tôi sẽ không mắc nợ bà đâu! Ra giá của bà đi.

Mary bảo.

- Thưa ngài, chẳng có giá nào cả. Bản thân tôi có hai đứa con. Tôi hiểu ngài phải qua cảm giác như thế nào?

Ông nhắm mắt một lúc.

- Bà biết không? Nicu là đứa con trai duy nhất của tôi. Nếu có điều gì xảy ra cho nó... - Ông dừng lại, không nói tiếp được.

- Tôi đã lên lầu thăm cậu ấy. Cậu ấy trông mạnh khoẻ đấy! - Nàng đứng lên. - Nếu không có điều gì khác, thưa ngài, tôi có một cuộc hẹn tại Toà đại sứ!

Nàng bắt đầu bỏ đi.

- Hãy đợi đã.

Mary quay lại.

- Bà không nhận quà sao?

- Không, tôi đã giải thích...

Ionescu đưa một tay lên.

- Được rồi, được rồi.

- Ông nghĩ một lúc.

- Nếu bà có một điều ước, bà sẽ ước gì?

- Chẳng ước gì cả!

- Bà phải ước. Tôi van đấy! Một điều ước. Bà muốn gì cũng được!

Mary đứng dậy, quan sát kỹ nét mặt của ông, suy nghĩ. Cuối cùng nàng nói:

- Tôi ước rằng sự hạn chế đối với người Do Thái đang đợi rời Rumani có thể được bãi bỏ.

Ionescu ngồi đấy lắng nghe những câu nói của nàng. Những ngón tay của ông gõ lên bàn giấy.

- Tôi rõ. - Ông ngồi im một lúc lâu. Cuối cùng ông ngẩng lên nhìn Mary. - Điều ấy sẽ được thi hành. Dĩ nhiên, họ sẽ không được phép ra đi tất cả, nhưng... tôi sẽ dễ dàng hơn.

Khi lời loan báo được thông báo rộng rãi hai ngày sau, Mary nhận được một cú điện thoại của chính Tổng thống Ellison.

- Nhờ ơn Chúa - ông nói, - tôi nghĩ rằng tôi đã đưa đi một nhà ngoại giao và tôi được một người thợ có phép màu.

- Tôi thật may mắn thưa Tổng thống.

- Đấy là loại may mắn mà tôi mong cho tất cả những nhà ngoại giao của tôi đều có. Tôi muốn khen ngợi bà, Mary, về tất cả mọi việc bà đã làm ở đấy.

- Cám ơn, thưa Tổng thống.

Nàng gác máy, cảm thấy như có một ngọn lửa ấm áp trong lòng.

- Tháng 7 sắp đến nơi rồi! - Harriet Kruger bảo Mary. - Trong quá khứ thường thường Đại sứ tổ chức một bữa tiệc nhân ngày 4- 7 cho những người Mỹ đang sống tại Bucarest. Bà muốn thế không?

- Ờ. Tôi nghĩ đấy là một ý kiến đáng yêu đấy.

- Tốt. Tôi sẽ lo sắp đặt tất cả. Nhiều cờ, bong bóng, một ban nhạc - pháo.

- Nghe hay đấy. Cám ơn Harriet.

Điều ấy sẽ chi vào kinh phí của dinh, nhưng nó xứng đáng như thế. Sự thật là - Mary nghĩ, - Mình nhớ nhà đấy.

Florence và Douglas Schiffer bất ngờ đến thăm Mary.

- Chúng tôi đang ở Rome, - Florence thét lên trong điện thoại. - Chúng tôi có thể đến thăm chị không?

Mary hồi hộp

- Chị có thể đến đây trong bao lâu?

- Ngày mai chị thấy thế nào?

Khi gia đình Schiffer đến sân bay Otopeni ngày hôm sau. Mary đến đón họ bằng chiếc xe hòm của Toà đại sứ. Họ ôm nhau và hôn nhau nồng nhiệt.

- Chị kỳ cục thật! - Florence bảo. - Làm Đại sứ mà không thay đổi tí nào cả.

- Chị sẽ ngạc nhiên đấy! - Mary nghĩ thế.

Trên chuyến xe trở về dinh. Mary chỉ những phong cảnh cũng những phong cảnh nàng đã thấy lần đầu tiên vào 4 tháng trước. Chỉ có 4 tháng thôi sao?

Cứ như là cả thiên thu đấy.

- Đây là nơi chị sống à? - Florence lên tiếng hỏi, lúc họ vào cổng dinh có một người lính thuỷ quân lục chiến canh gác. - Tôi xúc động đấy!

Mary đưa gia đình Schiffer đi một vòng quanh dinh.

- Chúa ơi! - Forence thốt lên. - Một hồ bơi, một rạp hát, một nghìn căn phòng và công việc của riêng chị!

Họ đang ngồi trong phòng ăn rộng để ăn trưa và tán gẫu về những người láng giềng của họ tại thị trấn Junction.

- Chị có nhớ nơi ấy tí nào không? - Douglas muốn biết.

- Có. - Và ngay ca khi nàng nói, Mary nhận ra nàng đã đi xa nhà như thế nào. Junction có nghĩa là hoà bình và an ninh, một lối sống thân ái, dịu dàng. Ở đây là sự sợ hãi và kinh hoàng với những lời đe doạ bẩn thỉu vẽ nguệch ngoạc trên tường của văn phòng nàng bằng sơn đỏ. - Đỏ, màu của bạo lực.

- Chị đang nghĩ gì thế? - Florence hỏi.

- Gì đấy? Ồ, chẳng có gì cả. Tôi chỉ mơ mộng thôi. Cả hai bạn đáng yêu đang làm gì ở châu Âu thế?

- Tôi phải tham dự một cuộc hội nghị y khoa tại Rome, - Douglas bảo.

- Tiếp tục đi - hãy kể cho chị ấy phần còn lại, - Florence thúc giục.

- Mà thôi, sự thật thì, tôi không rõ tôi định đi đâu cả, nhưng chúng tôi quan tâm đến chị và muốn tìm hiểu xem chị như thế nào. Thế là chúng tôi đến đây.

- Tôi thật hân hạnh.

- Tôi chưa hề bao giờ nghĩ rằng mình được biết một ngôi sao lớn như thế, - Florence thở dài...

Mary bật cười.

- Florence, làm Đại sứ không biến tôi thành ngôi sao đâu!

- Ồ, không phải tôi đang nói như thế đâu.

- Chị đang nói đến điều gì thế?

- Chị thật sự không biết ư?

- Biết gì?

- Mary, tuần rồi có một bài viết dài về chị trong tờ Time với hình của chị và các cháu. Chị đang được đề cập trong tất cả các tạp chí và báo chí ơ quê nhà đấy. Khi Stanton Rogers tổ chức họp báo về ngoại giao, ông ta dùng chị làm một ví dụ sáng ngời. Tổng thống nói về chị. Hãy tin tôi đi, tên chị đang trên môi mọi người đấy.

- Tôi đoán là tôi đã mất liên lạc, - Mary bảo.

Nàng nhớ lại điều Stanton đã nói: "Tổng thống đã ra lệnh quảng cáo".

- Chị có thể ở lại bao lâu? - Mary hỏi.

- Tôi thích ở mãi, nhưng chúng tôi dự định ở đây ba ngày rồi chúng tôi lên đường về nhà.

Douglas hỏi.

- Chị xoay sở ra sao đấy, Mary? Tôi muốn nói về - chị biết đấy - Edward?

- Tôi thấy đỡ hơn. - Mary từ từ nói. - Tôi nói chuyện với anh ấy mỗi đêm. Nghe có điên không.

- Thực sự không đâu.

- Vẫn là địa ngục. Nhưng tôi cố gắng. Tôi cố gắng.

- Chị... đã... gặp ai chưa? - Florence tế nhị hỏi.

Mary mỉm cười.

- Quả thực, có lẽ có đấy. Chị sẽ gặp anh ấy trong bữa ăn tối nay.

Gia đình Schiffer thích bác sĩ Louis Desforges ngay. Họ đã nghe rằng người Pháp cách biệt và trưởng giả nhưng Louis đã chứng tỏ thân thiện, nồng hậu và hoạt bát. Ông và Douglas tham gia vào những cuộc thảo luận dài về thuốc. Đấy là một trong những buổi tối sung sướng nhất của Mary kể từ khi nàng đến Bucarest. Trong một lúc ngắn ngủi, nàng cảm thấy an toàn và thoải mái.

Lúc 11 giờ, gia đình Schiffer rút lui lên lầu đến phòng dành cho khách đã được chuẩn bị cho họ.

Mary vẫn còn ở dưới lầu chào từ biệt Louis. Ông bảo.

- Tôi thích bạn của bà. Tôi hy vọng tôi sẽ gặp lại họ!

- Họ cũng thích ông nữa. Họ sắp đi Kansas trong hai ngày nữa! - Mary bảo.

Ông nhìn nàng đăm đăm.

- Mary - bà không nghĩ đến việc đi sao?

- Không, - Mary bảo. - Tôi sẽ ở lại.

Ông mỉm cười.

- Tốt! - Ông do dự rồi điềm tĩnh nói - Tôi sẽ đi lên núi vào dịp cuối tuần. Tôi sẽ rất thích nếu bà đến đấy với tôi.

- Vâng.

Việc đơn giản như thế.

Đêm ấy, nàng nằm trong bóng tối nói chuyện với Edward.

Anh yêu, em sẽ mãi mãi, mãi mãi yêu anh, nhưng em không được quyền cần đến anh nữa. Đây là lúc em cần đến cuộc sống mới. Anh sẽ luôn luôn là một phần của cuộc sống ấy, nhưng cũng còn người khác nữa. Louis không phải là anh mà là Louis. Anh ấy khoẻ mạnh, tốt bụng và can đảm. Điều ấy gần giống như em có thể có anh vậy. Xin hãy hiểu cho Edward. Xin...

Nàng ngồi trên giường và bật ngọn đèn bên giường ngủ lên. Nàng nhìn đăm đăm vào chiếc nhẫn cưới của nàng một lúc lâu rồi từ từ tuột nó ra khỏi ngón tay nàng.

Đấy là một vòng tròn biểu tượng cho một sự kết thúc và một sự khởi đầu.

Mary đưa gia đình Schiffer đi tham quan quanh Bucarest một vòng thạt nhanh và lo cho những ngày của họ được lấp đầy trọn vẹn. Ba ngày trôi qua thật nhanh và khi gia đình Schiffer ra đi, Mary cảm thấy đau nhói vì cô đơn, một ý thức bị cách biệt hoàn toàn với cội nguồn của nàng và một lần nữa lại trôi trở về một vùng đất xa lạ và nguy hiểm.

Mary uống cà phê như thường lệ với Mike Slade và thảo luận về chương trình hoạt động trong ngày.

Khi họ uống xong, Mike bảo.

- Tôi đã nghe tin đồn. Mary cũng đã nghe những tin ấy nữa.

- Về Ionescu và cô nhân tình mới của ông ấy phải không? Hình như...

- Về bà đấy.

Nàng cảm thấy sững lại:

- Thật à? Loại tin đồn nào thế?

- Hình như bà gặp bác sĩ Louis Desforges nhiều.

Mary cảm thấy một cơn giận đang bùng lên.

- Tôi gặp ai thì cũng chẳng là công việc của ai cả!

- Tôi xin không đồng ý với bà, bà Đại sứ ạ. Đấy là công việc của mọi người trong Toà đại sứ đấy. Chúng ta có một quy luật nghiêm nhặt chống lại việc dan díu với người ngoại quốc và vị bác sĩ ấy là một người ngoại quốc đấy! Ông ta cũng là một nhân viên địch nữa.

Mary hình như quá kinh ngạc để thốt nên lời.

- Điều ấy phi lý! - Nàng lắp bắp. - Ông biết gì về bác sĩ Desforges chứ?

- Hãy nghĩ lại cách bà gặp ông ta đi, - Mike Slade đề nghị. - Cô gái bị nạn và chàng hiệp sĩ trong bộ áo giáp sáng chói. Đấy là trò cũ kỹ nhất thế giới. Chính tôi cũng đã dùng đến nó.

- Tôi không trách điều ông đã làm và điều ông chưa làm, - Mary vặn lại. - Ông ấy đáng giá cả chục người như ông đấy. Ông ấy chiến đấu chống quân khủng bố tại Algerie và chúng đã sát hại vợ con ông ấy!

Mike mềm mỏng nói:

- Hay đấy. Tôi đã xem hồ sơ ông ta. Ngài bác sĩ của bà chưa bao giờ có vợ con cả.

Chương 25

Họ dừng lại ăn trưa tại Timisoara, trên đường họ đi lên núi Carparthian. Quán trọ có tên là "Ngày thứ sáu của thợ săn" được trang trí trong không khí đương thời của một hầm rượu Trung cổ.

- Món đặc biệt ở đây là thịt săn, - Louis bảo Mary - Tôi muốn đề nghị gọi thịt hươu đấy!

- Tốt. Nàng chưa bao giờ ăn thịt hươu cả. Thịt hươu ngon.

Louis gọi một chai Zghihara, loại rượu trắng địa phương.. Louis có vẻ tự tin, một sức mạnh âm thầm làm cho Mary có cảm giác yên ổn.

Ông đã bốc nàng lên xe ở phố, xa Toà Đại sứ.

- Tốt nhất là không nên cho ai biết bà đã đi đâu - ông nói, - Nếu không nó sẽ ở trên miệng của mọi nhà ngoại giao trong thành phố đấy.

Đã quá trễ, Mary nghĩ một cách ngại ngùng.

Louis đã mượn chiếc xe cua một người bạn ở Toà Đại sứ Pháp. Nó mang biển số CD hình bầu dục sơn trắng và đen. Mary biết rằng các biển số là một công cụ của cảnh sát. Các người ngoại quốc được cấp biển số bắt đầu bằng số 12. Các biển số màu vàng được dùng cho các viên chức.

Sau bữa ăn trưa họ lại lên đường. Họ đi qua những người nông dân kéo những chiếc xe thồ thô sơ tự chế từ những cành cây bện lại với nhau, và có từng đoàn xe kéo đi như thế.

Louis là một tài xế tài năng. Mary nhìn ông đăm đăm trong lúc ông đang lái xe và nghĩ đến những lời của Mike Slade "Tôi đã xem hồ sơ của ông ta. Ngài bác sĩ của bà chẳng có vợ con gì cả. Ông ta là một nhân viên địch đấy!"

Nàng không tin Mike Slade. Mọi bản năng bảo nàng rằng ông ta nói dối. Không phải Louis đã lẻn vào văn phòng và viết nguệch ngoạc những lời ấy trên tường. Đó là một người nào khác đang đe doạ nàng. Nàng tin tưởng Louis. - Chẳng ai có thể nguỵ tạo được sự xúc động mà mình đã trông thấy trên mặt anh ấy khi đùa với bọn trẻ cả. Không ai có thể diễn tài như thế cả.

Không khí càng lúc càng loãng và lạnh hơn. Cây trồng và những cây sồi nhường chỗ cho những cây tần bì, những cây vân sam và linh sam.

- Ở đây săn thì tuyệt, - Louis nói, - Mình có thể tìm được lợn lòi, hoẵng đực, chó sói và sơn dương đấy.

- Tôi chưa bao giờ đi săn!

- Có lẽ có ngày tôi sẽ đưa bà đi!

Những quả núi trước mặt trông như những bức tranh về núi Alps của Thuỵ Sĩ, với những ngọn núi phủ sương mù và mây mà nàng đã thấy. Dọc vệ đường họ đi qua những khu rừng và những đồng cỏ xanh điểm lốm đốm những con bò cái đang gặm cỏ Những đám mây giá lạnh trên đầu có màu thép và Mary có cảm giác rằng nếu nàng với tay lên sẽ chạm vào, mây sẽ dính vào những ngón tay nàng như kim khí lạnh.

Trời đã về chiều khi họ lện đến nơi, Cioplea, một địa điểm nghỉ mát đẹp trên núi được xây dựng như một biệt thự nhỏ bằng ván kiểu Thuỵ Sỹ. Mary đợi trong xe trong lúc Louis đi đăng ký

cho cả hai.

Một người khuân vác lớn tuổi đưa họ đến dãy phòng của họ. Ở đó có một phòng khách khá rộng, trang trí đơn giản, một phòng ngủ, phòng tắm và một sân thượng với một phong cảnh rất thú vị của vùng núi.

- Lần đầu tiên trong đời tôi, - Louis thở dài, - tôi ước được làm một hoạ sĩ.

- Phong cảnh ở đây đẹp thật.

- Ông tiến sát nàng hơn. - Không. Tôi muốn nói tôi ước tôi có thể vẽ được bà đấy.

Nàng bỗng thấy mình suy nghĩ: "Mình cảm thấy như một cô gái 17 tuổi trong buổi hẹn hò đầu tiên. Mình căng thẳng thật"

Ông ôm nàng vào lông và ghì chặt. Nàng áp đầu vào ngực ông, và rồi môi của Louis đặt trên môi nàng. Ông thám hiểm thân thể nàng và đưa tay nàng xuống vùng dưới đang cương cứng của ông và nàng quên tất cả mọi sự trừ điều đang xảy ra với nàng.

Có một nhu cầu kỳ lạ trong người nàng vượt xa hơn tình dục. Đấy là nhu cầu có ai giữ nàng lại trấn áp nàng, bảo vệ nàng và cho nàng biết rằng nàng không còn cô đơn nữa. Nàng cần Louis ở trong nàng, được ở bên trong ông, gắn bó làm một với ông.

Họ nằm trên chiếc giường đôi rộng và nàng cảm thấy lưỡi ông phớt nhẹ xuống thân thể trần truồng của nàng len vào trong những vùng sâu mềm mại của nàng và rồi ông ở trong người nàng và nàng kêu lớn một tiếng say đắm, hoang dã trước khi nàng nổ tung thành cả nghìn cô Mary khoái trá. Và lần nữa, rồi lần nữa cho đến khi niềm hạnh phúc trở nên hầu như quá nhiều để chịu đựng nổi.

Louis là một tình nhân tuyệt vời không tin được: say đắm và đòi hỏi: dịu dàng và chu đáo. Sau một lúc thật lâu, họ nằm mệt lử, thoả mãn. Nàng rúc vào đôi tay khoẻ mạnh và họ chuyện trò với nhau.

- Thật kỳ lạ. - Louis nói. - Anh cảm thấy đầy đủ trở lại. Từ khi Renée và con anh bị sát hại, anh đã là một con ma lang thang lạc lõng.

Mình cũng thế - Mary nghĩ.

- Anh nhớ nàng trong những cách thức quan trọng và trong những cách thức mà anh chưa nghĩ đến. Anh cảm thấy bất lực vì không có nàng. Những điều tầm thường, ngu xuẩn. Anh không biết nấu một bữa ăn hoặc giặt giũ hoặc ngay cả dọn giường mình sao cho thích hợp. Đàn ông chúng anh có quá nhiều điều là tất nhiên đấy!

- Louis, em cũng cảm thấy bất lực. Edward là cái ô của em và khi trời mưa mà không có anh ấy ở đấy để bảo vệ em, em hầu như chết đuối.

Họ ngủ.

Bây giờ họ lại làm tình, từ từ và âu yếm, như đống lửa dồn lại, ngọn lửa nóng dần, thú vị hơn.

Hầu như trọn vẹn. Hầu như. Bởi vì có một câu hỏi trong đầu Mary và nàng biết nàng không dám hỏi: "Anh đã có vợ con không, Louis?"

Lúc nàng hỏi câu ấy nàng biết mọi việc giữa họ sẽ chấm dứt mãi mãi. Louis sẽ không bao giờ tha thứ cho nàng vì nàng đã nghi ngờ chàng. "Mike Slade quỷ quái thật", nàng nghĩ thế. "Hắn quỷ quái thật".

Louis đang chăm chú nhìn nàng.

- Em đang nghĩ gì thế?

- Chẳng có gì cá. anh yêu.

"Anh đang làm gì ở con đường phụ tối tăm ấy khi bọn ấy định bắt cóc em, hở Louis?"

Tối hôm ấy họ ăn trên sân thượng lộ thiên và Louis gọi Cemurata. rượu dâu tây làm tại những vùng núi gần đấy.

Thứ bảy, họ đi xe điện lên một đỉnh núi. Khi họ trở về, họ bơi ở hồ bơi trong nhà, làm tình trong phòng tắm hơi riêng và chơi bài but với một đôi vợ chồng người Đức lấy nhau muộn đang hưởng tuần trăng mật.

Buổi tối, họ lái xe đến Eintrul, một tiệm ăn thôn dã trên núi. Ở đấy họ ăn tối trong căn phòng rộng với một lò sưởi để trống trải với một đống lửa cháy ào ào. Có những giá nến bằng gỗ treo trên trần và những vật kỷ niệm săn bắn trên tường phía trên lò sưởi. Căn phòng được thắp sáng bằng nến và xuyên qua cửa sổ, họ có thể trông thấy những ngọn đồi tuyết phủ bên ngoài. Một khung cảnh tuyệt vời với một người bạn đường tuyệt vời.

Và cuối cùng. quá sớm, đã đến lúc phải đi.

"Đã đến lúc trở về thế giới thật". Mary nghĩ thế. Và thế giới thật như thế nào? Một nơi đe doạ, bắt cóc, và những chữ nguệch ngoạc ghê tởm viết trên tường văn phòng nàng.

Chuyến đi trở về thú vị và thoải mái. Sự căng thẳng tình dục trên chuyến đi lên đã nhường chỗ cho một cảm giác đầm ấm, thoải mái, dễ chịu. Ở bên Louis thật là ấm cúng.

Lúc họ gần đến vùng ngoại ô của Bucarest, họ lái ngang qua những đám hoa hướng dương xoay về hướng mặt trời.

- Mình đấy - Mary sung sướng nghĩ thế. - Cuối cùng, mình đi trong ánh nắng mặt trời.

Beth và Tim nôn nóng đợi mẹ trở về.

- Có phải mẹ định kết hôn với Louis không? - Beth hỏi.

Mary sửng sốt. Chúng đã thốt ra những lời mà nàng không dám tự cho phép mình nghĩ đến.

- Nào, mẹ có định không?

- Mẹ không biết, - nàng nói một cách thận trọng.

- Các con có phiền nếu mẹ làm thế không?

- Ông ấy không phải là ba, - Beth từ từ đáp, - nhưng Tim và con đã bỏ phiếu. Chúng con thích ông ấy.

- Mẹ cũng vậy, - Mary sung sướng đáp. - Mẹ cũng thế!

Có độ một chục hoa hồng đỏ với một dòng chữ: "Cám ơn em".

Nàng đọc tấm thiếp. Và tự hỏi có phải chàng đã gửi hoa cho Renée không? Và có phải chàng đã có một cô Renée và hai đứa con gái không? Và ghét mình vì điều ấy. Tại sao Mike Slade lại tạo ra một lời dối trá kinh khủng như thế? Chẳng có cách nào để nàng kiểm tra cả. Và lúc ấy, Eddie Maltz, Lãnh sự chính trị, cũng là nhân viên CIA, bước vào văn phòng nàng.

- Bà trông khoẻ đấy! Thưa bà Đại sứ. Dịp cuối tuần của bà vui không?

- Vâng, cám ơn ông.

Họ bỏ ra một lúc để thảo luận về một đại tá Rumani thăm dò Maltz về việc đào ngũ.

- Ông ta sẽ là một tài sản giá trị cho chúng ta đấy ông ta sẽ mang theo một số tin tức hữu ích. Tối nay, tôi sẽ gửi đi một bức điện mật, nhưng tôi muốn bà hãy sẵn sàng để nhận một cơn thịnh nộ của Ionescu.

- Cám ơn ông, Maltz!

Ông ta đứng dậy bỏ đi.

Đột nhiên Mary cao hứng bảo.

- Hãy đợi đã.

- Tôi... tôi muốn biết là liệu tôi có thể xin ông một ân huệ được không?

- Được.

Nàng bỗng cảm thấy ngượng nghịu để tiếp tục.

- Đấy là việc cá nhân và kín đáo.

- Nghe như phương châm của chúng ta đấy, - Maltz mỉm cười.

- Tôi cần một số tin tức về một bác sĩ tên Louis Desforges. Ông đã nghe đến ông ấy chưa?

- Vâng, thưa bà. Ông ấy là tuỳ viên của Toà đại sứ Pháp. Bà muốn biết gì về ông ấy?

Điều này sẽ còn khó hơn cả điều nàng đã tưởng tượng. Đấy là một sự phản bội.

- Tôi muốn biết có phải bác sĩ Desforges đã có lập gia đình và có hai con không. Ông cho rằng ông có thể tìm hiểu được không?

- Hai mươi bốn giờ sẽ đủ sớm không? - Maltz hỏi.

- Vâng, cám ơn ông.

Hãy tha thứ cho em, Louis. Sau đó một lúc, Mike Slade bước vào văn phòng Mary.

- Chào bà.

- Chào ông.

Ông ta đặt một tách cà phê lên bàn giấy của nàng. Có một điều gì đấy trong thái độ của ông ta có vẻ thay đổi một cách tế nhị. Mary không rõ đấy là điều gì nhưng nàng có cảm giác rằng Mike Slade đã biết tất cả về dịp nghỉ cuối tuần của nàng. Nàng không biết ông ta có cho gián điệp theo dõi nàng và báo cáo về các hoạt đọng của nàng không.

Nàng hớp một ngụm cà phê. Ngon như thường lệ, Đấy là điều duy nhất Mike Slade làm giỏi, - Mary nghĩ thế.

- Chúng ta có một số vấn đề! - Ông ta nói.

Và trong buổi sáng còn lại, họ tham dự vào một cuộc thảo luận bao gồm việc có thêm nhiều người Rumani muốn di trú sang Hoa Kỳ, sự khủng hoảng tài chánh của Rumani, một người thuỷ quân lục chiến đã làm một cô gái Rumani có bầu và hàng chục đề tài khác.

Cuối cuộc thảo luận, Mary mệt mỏi hơn thường lệ.

Mike Slade nói:

- Đêm nay khai mạc kịch múa do Corina Socoli biểu diễn!

Mary nhận ra cái tên ấy. Nàng là một trong những diễn viên chính của thế giới.

- Tôi có một vé nếu bà thích.

- Không cám ơn. - Nàng nghĩ đến lần trước Mike đã cho nàng vé xem hát và cái điều đã xảy ra. Ngoài ra nàng sẽ bận việc. Nàng được mời đi ăn tối tại Toà đại sứ Trung Quốc và gặp Louis tại dinh sau đấy.

Sẽ không thích hợp nếu họ bị nhìn thấy đi với nhau quá nhiều ở nơi công cộng. Nàng biết rằng nàng đã phá luật lệ bằng cách dan díu với một nhân viên của một Toà đại sứ khác. Nhưng đây không phải là một cuộc tình ngẫu nhiên.

Lúc Mary mặc quần áo đi ăn tối, nàng mở tủ ra dê lấy chiếc áo dài dạ tiệc và nhận thấy người giúp việc đã giặt thay vì tẩy nó. Chiếc áo đã bị hỏng.

Mình sẽ cho cô ta nghỉ việc, Mary nghĩ một cách giận dữ. Trừ phi mình không thể. Những luật lệ của họ quỷ quái thật.

Nàng bỗng cảm thấy kiệt sức. Nàng buông người lên giường.

Mình ước gì tối nay mình không phải đi. Nằm đây ngủ thì tốt biết mấy. Nhưng bà phải đi, bà Đại sứ ạ. Quốc gia của bà đang trông cậy ở bà đấy.

Nàng nằm đấy tưởng tượng. Nàng sẽ nằm trên giường thay vì đi dự tiệc. Vị Đại sứ Trung Quốc sẽ đón những vị khách khác và sốt ruột đợi nàng. Cuối cùng, bữa ăn tối sẽ được thông báo. Đại sứ Mỹ đã không đến dự. Đấy là một sự lăng nhục cố ý. Trung Quốc đã mất mặt. Đại sứ Trung Quốc sẽ gửi một công điện mật và khi Thủ tướng của ông ta đọc, ngài sẽ nổi cơn thịnh nộ. Ngài sẽ điện thoại cho Tổng thống Hoa Kỳ để phản kháng. Cả ông lẫn bất kỳ ai khác đều không thể ép buộc Đại sứ của tôi tham dự các bữa tiệc của các ông cả. Tổng thống Ellison sẽ hét lại. Vị Thủ tướng sẽ la lên,"Không ai có thể nói với tôi như thế được".

Mary ngồi dậy và nặng nhọc suy nghĩ:

- Tốt hơn là mình đến dự bữa tiệc quỷ quái ấy.

Buổi tối là cảnh mập mờ của những khuôn mặt quen thuộc trong các ngoại giao đoàn. Mary chỉ mơ hồ nhớ những người khác trong bàn của nàng.

Nàng không thể chờ đợi để về nhà.

Lúc Florian đưa nàng trở về dinh, nàng mỉm cười mơ màng: "Mình không biết Tổng thống Ellison có nhận ra mình đã ngăn chặn cuộc chiến tranh hạt nhân tối nay không?"

Sáng hôm sau, khi Mary đến văn phòng, nàng cảm thấy còn tệ hại hơn nữa. Nàng đau đầu và buồn nôn. Điều duy nhất mà nàng cảm thấy đỡ hơn là sự thăm viếng của Eddie Maltz.

Nhân viên CIA nói:

- Tôi đã có tin do bà yêu cầu Bác sĩ Louis đã kết hôn cách đây 13 năm. Tên vợ ông Renée. Hai con gái, 10 và 12, Phillipa và Geneviève. Họ bị bọn khủng bố sát hại tại Algerie, có lẽ là một hành động trả thù vị bác sĩ đã chiến đấu chống lại chúng trong một cuộc hoạt động bí mật. Bà cần tin tức nào khác không?

- Không, - Mary sung sướng đáp. - Tốt đấy, cám ơn ông.

Lúc uống cà phê sáng, Mary và Mike Slade thảo luận về chuyện viếng thăm sắp đến của một nhóm sinh viên đại học.

- Họ muốn gặp Chủ tịch Ionescu đấy.

- Tôi sẽ xem tôi có thể làm gì được, - Mary nói, giọng nàng líu nhíu.

- Bà có sao không?

- Tôi chỉ mệt thôi.

- Điều bà cần là một tách cà phê khác thôi. Nó sẽ làm bà phấn khởi lại. Tôi không nói đùa đâu?

Lúc chiều tối, Mary cảm thấy càng mệt tệ hơn.

Nàng gọi điện cho Louis huỷ bỏ cuộc hẹn ăn tối. Nàng cảm thấy quá bệnh hoạn để gặp bất kỳ ai. Nàng mong có bác sĩ Mỹ tại Bucarest. Có lẽ Louis sẽ biết nàng bị chứng gì. "Nếu mình không qua khỏi, mình sẽ gọi anh ấy".

Dorothy Stone bảo y tá mang đến một số thuốc Tylenol có ở quầy dược. Nó chẳng giúp gì được cả.

Viên bí thư của Mary lo lắng.

- Bà trông thật dễ sợ đấy, thưa bà Đại sứ. Bà nên nằm nghỉ.

- Tôi sẽ khoẻ thôi, - Mary lẩm bẩm.

Một ngày như có cả nghìn giờ. Mary gặp các sinh viên, một số viên chức Rumani, một chủ ngân hàng Mỹ, một viên chức USIS, Cơ quan Thông Tin Hoa Kỳ và ngồi suốt một bữa dạ tiệc tại Toà đại sứ Hà Lan. Cuối cùng khi nàng về đến nhà nàng nằm lăn ra giường.

Nàng không thể ngủ được. Nàng cảm thấy sốt và bị hàng loạt những cơn ác mộng. Nàng đang chạy dọc theo vô số hành lang hỗn độn và mỗi lần rẽ vào một góc, nàng đụng phải một người nào đấy đang viết những câu thô bỉ bằng máu. Nàng chỉ có thể thấy gáy của người đàn ông thôi. Rồi Louis xuất hiện và một chục người đang cố gắng lôi chàng vào trong một chiếc xe. Mike Slade chạy dọc theo đường hét. "Hãy giết nó đi. Nó không có gia đình gì cả".

Mary thức giấc, toát mồ hôi lạnh. Căn phòng nóng không chịu được. Nàng tung chăn ra và bỗng lạnh run. Răng nàng bắt đầu đánh vào nhau lập cập, "Lạy Chúa, nàng nghĩ, Mình bị gì thế này?".

Nàng thức suốt đêm còn lại, sợ phải ngủ lại, sợ những giấc mơ của nàng.

Mary phải dùng tất cả nghị lực để đứng dậy và đi đến Toà Đại sứ vào sáng hôm sau. Mike Slade đang chờ nàng.

Ông ta nhìn nàng vẻ trách móc và nói:

- Bà trông không khoẻ mấy. Tại sao bà không bay đến Franfurt và thăm bác sĩ của chúng ta ở đấy!

- Tôi khoẻ thôi.

Môi nàng khô và nứt nẻ và nàng cảm thấy hoàn toàn bị mất nước.

Mike trao cho nàng một tách cà phê.

- Tôi có những số liệu thương mại mới cho bà đây. Người Rumani sẽ cần nhiều ngũ cốc hơn là chúng ta nghĩ. Đây là cách chúng ta có thể đầu tư trên vấn đề ấy!

Nàng cố gắng chú ý, nhưng giọng của Mike chỉ còn nghe loáng thoáng.

Dù thế nào, nàng cũng cố gắng chống cự qua ngày làm việc. Louis đã gọi điện thoại hai lần.

Mary nói với bí thư của nàng hãy bảo chàng rằng nàng đang họp. Nàng đang cố gắng gìn giữ chút đỉnh sức lực còn lại để tiếp tục công việc.

Khi Mary vào giường tối hôm ấy, nàng có thể cảm giác được thân nhiệt đã tăng lên. Cả người nàng đau nhức. "Mình bệnh thật sự rồi, nàng nghĩ thế. Mình có cảm giác như mình đang hấp hối".

Bằng một cố gắng mạnh mẽ, nàng với tay kéo dây chuông. Carmen xuất hiện.

Nàng nhìn Mary sửng sốt.

- Bà Đại sứ? Việc gì...

Giọng Mary khàn khàn.

- Bảo Sabina gọi đến Toà đại sứ Pháp. Tôi cần bác sĩ Desforges...

Mary mở mắt ra và chớp mắt. Có hai bóng mờ của Louis đứng đấy ông đến bên giường nàng. Ông cúi xuống và nhìn kỹ vào khuôn mặt đó bừng của nàng.

- Lạy Chúa, điều gì đã xảy ra với em? - Ông sờ trán nàng. Nó nóng khủng khiếp. - Em đã lấy nhiệt độ chưa?

- Em không muốn biết. Nói chuyện thực là đau đớn.

Louis ngồi bên mép giường.

- Em yêu, em bệnh bao lâu rồi?

- Mới mấy ngày thôi. Có lẽ chỉ là do một loại siêu vi trùng nào đấy.

Louis thăm mạch nàng. Nó yếu và nhỏ rứt.

Trong lúc ông chồm tới, ông ngửi được hơi thở của nàng.

- Hôm nay em có ăn gì với tỏi không?

Nàng lắc đầu.

- Hai ngày rồi em không ăn gì cả - Giọng nàng chỉ là một tiếng thì thào.

Ông chồm tới và nhẹ nhàng vạch mí mắt của nàng.

- Em có khát không?

Nàng gật đầu.

- Đau đớn, co rút bắp thịt, nôn, buồn nôn? Tất cả đấy! - nàng nghĩ một cách nặng nề.

Nàng hỏi lớn.

- Em bị gì thế, Louis?

- Em có cảm thấy muốn trả lời một số câu hỏi không?

Nàng nhẫn nhịn.

- Em sẽ cố gắng.

Ông cầm lấy tay nàng.

- Em bắt đầu cảm thấy như thế này từ bao giờ.

- Hôm sau ngày chúng ta ở trên núi về. - Giọng nàng thì thào.

- Em có nhớ đã ăn hoặc uống thứ gì làm cho em cảm thấy đau sau đấy không?

Nàng lắc đầu.

- Em cảm thấy càng ngày càng tệ hơn à?

Nàng gật đầu.

- Em có ăn sáng tại dinh với lũ trẻ không?

- Thường thường, có.

- Và trẻ nhỏ vẫn cảm thấy khoẻ chứ?

Nàng gật đầu.

- Còn bữa ăn trưa thì sao? Mỗi ngày em có ăn trưa cùng một địa điểm không?

- Không. Đôi khi em ăn tại Toà đại sứ, đôi khi em có những cuộc họp tại các nhà hàng. - Giọng nàng thì thào.

- Có địa điểm duy nhất nào em ăn tối đều đặn hoặc có thứ gì em ăn đều đặn không?

Nàng cảm thấy quá mệt để tiếp tục câu chuyện. Nàng mong ông đi đi. Nàng nhắm mắt lại.

Ông lay nhẹ nàng.

- Mary, hãy thức đi. Hãy nghe anh đây. - Có một điều lo lắng vô cùng trong giọng nói của ông. - Có người nào mà em ăn chung liên tiếp không?

Nàng nhướng mắt lên với ông ngái ngủ.

- Không. - Tại sao chàng lại hỏi tất cả những câu hỏi này? - Siêu vi trùng đấy! - nàng lẩm bẩm. - Phải không?

Ông hít một hơi mạnh.

- Không. Có ai đầu độc em đấy.

Thân thể nàng như có một luồng điện chạy qua.

Nàng mở to mắt ra.

- Cái gì thế? Em không tin.

- Ông cau mày. - Anh nói rằng đấy là chất độc Arsen đấy chỉ có điều rằng chất Arsen không có bán tại Rumani.

Mary bỗng cảm thấy run rẩy vì sợ hãi.

- Ai đã định đầu độc em chứ. - Ông bóp tay nàng lại. - Em yêu, em phải suy nghĩ. Em có chắc rằng em không ăn theo định kỳ cố định nào cả, ở đấy có ai đấy cho em ăn hoặc uống một cái gì đấy mỗi ngày chứ?

- Dĩ nhiên không, - Mary phản đối một cách yếu ớt.

- Em đã bảo anh... em... cà phê. Mike Slade. Thức uống đặc biệt tự chế của tôi. - Ồ, lạy Chúa!

- Gì thế?

Nàng hắng giọng và cố gắng nói:

- Mike Slade mang cà phê cho em mỗi buổi sáng. Ông ta luôn luôn ở đấy đợi em.

Louis trố mắt nhìn nàng.

- Không. Không thể là Mike Slade được. Ông ta có lý do gì để định giết em!

- Ông ta... ông ta muốn loại trừ em đấy.

- Chúng ta sẽ nói về chuyện này sau. - Louis khẩn trương bảo. - Việc đầu tiên chúng ta phải làm là chữa bệnh cho em. Anh muốn đưa em đến bệnh viện ở đây, nhưng Toà đại sứ của em sẽ không cho phép. Anh sẽ đi lấy cái gì đó cho em. Anh sẽ trở lại ít phút thôi.

Mary nằm đấy cố gắng nắm ý nghĩa của điều Louis đã nói với nàng. Arsen. Có ai đấy cho mình uống chất Arsen. Điều bà cần là một tách cà phê nữa. Nó sẽ làm bà cảm thấy đỡ hơn. Tôi tự nấu lấy đấy.

Nàng từ từ ngất đi rồi tỉnh lại vì tiếng của Louis:

- Mary!

Nàng cố mở mắt ra. Ông ta ở bên giường nàng, đang lấy một ống tiêm ra khỏi cái túi nhỏ.

- Chào Louis. Em rất vui vì anh có thể đến được... - Mary lẩm bẩm.

Louis sờ soạng tìm một tĩnh mạch trên cánh tay nàng và cắm vào đấy một mũi kim dưới da.

- Anh tiêm cho em một liều thuốc Bal, đấy là thuốc giải độc Arsen. Anh sẽ tiêm xen kẽ với nó bằng penicillamine. Anh sẽ tiêm cho em một mũi nữa vào sáng mai, Mary!

Nàng ngủ mất.

Sáng hôm sau, bác sĩ Louis Desforges tiêm cho Mary một mũi và một mũi khác vào buổi chiều.

Hiệu quả của thuốc thật nhiệm màu. Từng triệu chứng bắt đầu biến đi dần. Ngày hôm sau nhiệt độ và các dấu hiệu sống của Mary hầu như hoàn toàn bình thường.

Louis ở trong phòng ngủ của Mary, bỏ mũi kim trích dưới da vào trong một túi giấy để những kẻ tò mò trong tổ giúp việc không thể trông thấy. Mary cảm thấy kiệt quệ và yếu ớt như nàng đã trải qua một cơn bệnh lâu ngày nhưng tất cả đau đớn và khó chịu không còn nữa.

- Đã hai lần anh cứu mạng cho em đấy.

Louis nhìn nàng khiêm tốn:

- Anh nghĩ rằng tốt nhất, chúng ta nên tìm ra kẻ nào định làm việc ấy.

- Chúng ta làm cách nào.

- Anh đã kiểm tra tại các Toà đại sứ khác nhau. Chẳng có Toà đại sứ nào mang theo chất Arsen cả. Anh chưa có thể tìm hiểu Toà đại sứ Mỹ.

- Anh muốn em làm điều gì đấy giùm anh. Em có nghĩ rằng ngày mai, em sẽ cảm thấy khá khoẻ để đi làm được không?

- Em nghĩ thế.

- Anh muốn em đến quầy dược phẩm trong Toà đại sứ của em. Hãy bảo họ rằng em cần thuốc trừ sâu. Hãy nói rằng em bị rắc rối với sâu bọ trong vườn và hãy hỏi Antrol. Thứ ấy chứa chất Arsen!

Mary nhìn ông bối rối.

- Vấn đề là gì?

- Anh có linh cảm rằng có lẽ chất Arsen đã được đưa vào Bucarest. Nếu ở đâu có, sẽ là tại hiệu thuốc của Toà Đại sứ. Bất cứ ai đặt mua một chất độc nào đều phải ký tên vào. Khi em ký mua Antrol, hãy xem những tên nào ở trên tờ giấy?

Gunny hộ tống Mary qua cửa Toà đại sứ.

Nàng bước đi dọc theo hành lang dài đến quầy dược phẩm, ở đó có một cô y tá đang làm việc sau một buồng nhỏ.

Cô quay lại lúc trông thấy Mary.

- Chào bà Đại sứ. Bà đã cảm thấy đỡ chưa?

- Vâng, cám ơn cô.

- Tôi có thể lấy cho bà gì không?

Mary hít một hơi căng thẳng.

- Người làm vườn của tôi bảo tôi rằng ông ấy gặp rắc rối với sâu bọ trong vườn. Tôi không biết liệu cô có thể có một thứ gì để giúp... như Antrol không?

- À, vâng. Quả thực, chúng tôi có một số Antrol - cô y tá nói. Cô với ra cái giá đằng sau và nhặt lên một cái lon có dán nhãn độc dược trên đấy "Kiến tràn vào phá hoại là điều rất bất thường vào lúc này trong năm". Cô đặt một tờ biểu mẫu trước mặt Mary. - Bà sẽ phải ký vào đã, nếu bà không phiền. Trong đấy có chất Arsen đấy.

Mary trố mắt nhìn vào tờ biểu mẫu đặt trước mặt nàng. Chỉ có một cái tên trên đấy: Mike Slade.

Chương 26

Khi Mary tìm cách điện thoại cho Louis Desforges để báo cho ông biết điều nàng đã biết được đường dây của ông bận. Ông đang nói chuyện với Mike Slade. Bản năng đầu tiên của bác sĩ Desforges là báo cáo về cố gắng giết hại Mary, có điều là ông không thể tin được rằng Slade là người có trách nhiệm. Và như thế, Louis đã quyết định tự mình điện thoại cho Mike Slade.

- Tôi vừa từ biệt bà Đại sứ của ông, - Louis Desforges bảo. - Bà ấy sẽ sống được.

- À, tin hay đấy thưa bác sĩ. Tại sao bà ta không sống được nhỉ?

Giọng của Louis có vẻ thận trọng.

- Có ai đấy đã đầu độc bà ấy.

- Ông đang nói chuyện gì thế? - Mike chất vấn.

- Tôi nghĩ rằng ông biết điều tôi đang nói đến.

- Khoan đã! Ông nói lằng ông nghĩ tôi là người chịu trách nhiệm thì ông sai rồi. Tốt hơn ông và tôi nên nói chuyện riêng đi. Một nơi nào đấy mà chúng tôi không thể bị nghe lén. Tối nay ông có thể gặp tôi không?

- Mấy giờ?

- Tôi bận mãi đến 9 giờ. Sao ông không gặp tôi trễ hơn ít phút tại rừng Baneasa nhỉ? Tôi sẽ gặp ông tại suối nước và lúc ấy tôi sẽ giải thích mọi việc!

Bác sĩ Desforges do dự:

- Rất tốt. Tôi sẽ gặp ông ở đó.

Ông gác máy và nghĩ: Mike Slade không lẽ nào lại ở đàng sau việc này!

Khi Mary tìm cách gọi điện thoại lại cho Louis, ông đã đi khỏi. Không ai biết ông ở đâu để tìm cả.

Mary và con dùng bữa ăn tối ở dinh.

- Mẹ trông thật khá hơn nhiều đấy, - Beth bảo. - Chúng con thật lo lắng.

- Mẹ cảm thấy khoẻ rồi, - Mary trấn an nó. Và sự thật là thế. - Cám ơn Chúa! Nhờ Louis!

Mary không thể nào đẩy Mike Slade ra khỏi tâm trí nàng. Nàng có thể nghe giọng ông ta nói: "Cà phê của bà đây. Tôi tự pha lấy đấy"

Giết nàng từ từ.

Nàng rùng mình.

- Mẹ lạnh à? - Tim hỏi.

- Không con yêu.

Nàng không được để con nàng dính líu vào những cơn ác mộng của nàng. Mình có nên gửi chúng về quê một thời gian không? Mary nghĩ thế.

Chúng có thể ở với Florence và Douglas. Và rồi nàng nghĩ: Mình có thể đi với chúng, nhưng điều ấy là nhút nhát, một chiến thắng cho Mike Slade và bất cứ ai ông ta cộng tác. Chỉ có một người duy nhất mà nàng nghĩ đến, có thể giúp nàng được. Stanton Rogers. Stanton sẽ biết phải làm gì với Mike.

Nhưng mình không thể tố cáo ông ta không bằng chứng và mình có bằng chứng gì chứ? Rằng ông ta pha cà phê cho mình mỗi buổi sáng à?

Tim đang nói với nàng: "Do đó chúng con sẽ hỏi xem chúng con có thể đi với họ không?"

- Xin lỗi con, con nói gì vậy?

- Con nói rằng Nikolai đã hỏi chúng con xem chúng con có thể đi cắm trại với bạn ấy và gia đình bạn ấy vào dịp cuối tuần sau không?

- Không. - Giọng của nàng gay gắt hơn dự định của nàng. - Mẹ muốn cả hai con phải ở gần dinh.

- Còn việc học thì sao? - Beth hỏi.

Mary do dự. Nàng không thể giữ chúng nó làm tù nhân ở đây và nàng không muốn báo động cho chúng nó.

- Tốt thôi. Chỉ khi nào Florian đưa các con đến đấy và đưa các con về. Không một ai khác đấy!

Beth nhìn nàng đăm đăm.

- Mẹ ơi, có chuyện gì không?

- Dĩ nhiên không? Mary nói nhanh. - Tại sao con hỏi thế?

- Con không biết. Có gì đấy trong không khí đấy.

- Cho chị ấy nghỉ đi. - Tim bảo. - Chị ấy bị bệnh cúm Rumani đấy!

Một ý hay đấy! Mary nghĩ thế. Đầu độc bằng Arsen - cúm Rumani.

- Tối nay chúng con có thể xem phim không? - Tim hỏi.

- Tối nay chúng con được phép xem phim không chứ? - Mary chỉnh hắn.

- Có nghĩa là "được" - chứ?

Mary không dự định ủng hộ việc xem phim, nhưng nàng vừa qua đã sống quá ít thời gian với con nàng nên nàng quyết định thết đãi chúng một buổi.

- Nó có nghĩa là "được" đấy.

- Cám ơn bà Đại sứ! - Tim hét lên. - Con phải chọn phim.

- Không. Em không được. Em đã chọn phim rồi. Lẽ nào chúng ta xem lại phim: Những dòng chữ Mỹ nguệch ngoạc?

Những dòng chữ Mỹ nguệch ngoạc! Và đột nhiên Mary biết nàng có thể chỉ cho Stanton Rogers bằng chứng nào.

Lúc nửa đêm, Mary bảo Carmen gọi taxi.

- Bà không muốn Florian lái xe đưa bà đi à? - Carmen hỏi. - Ông ấy...

- Không.

Đây là một điều phải bí mật.

Taxi đến trong vài phút sau, Mary bước vào.

- Làm ơn đến Toà đại sứ Mỹ!

Tài xế taxi đáp.

- Toà đại sứ giờ này đã đóng cửa. Không có ai cả... - ông ta quay lại và nhận ra nàng. - Bà Đại sứ. Đấy là một vinh dự lớn đấy. - Anh ta bắt đầu lái đi. - Tôi nhận ra bà nhờ tất cả các hình ảnh của bà in trong các báo và tạp chí của chúng tôi. Bà hình như nổi tiếng tương đương với những lãnh tụ vĩ đại của chúng tôi đấy.

Những người khác trong Toà đại sứ đều bình luận về tất cả những điều viết về nàng đăng trên báo chí Rumani.

Anh tài xế tiếp tục lải nhải.

- Tôi thích người Mỹ. Họ là những người tốt bụng. Tôi hy vọng rằng kế hoạch giữa các dân tộc của Tổng thống bà có kết quả Những người Rumani chúng tôi đều ủng hộ kế hoạch đấy. Đây là lúc thế giới có hoà bình đấy.

Nàng chẳng còn lòng dạ nào để thảo luận bất cứ điều gì cả.

Khi họ đến Toà đại sứ, Mary chỉ một địa điểm ghi Parcare cu Locuri Rezervate.

- Xin vui lòng lái đến đây và trở lại đón tôi trong một giờ nữa: Tôi sẽ trở về dinh.

- Được, thưa bà Đại sứ.

Một người lính thuỷ quân lục chiến bảo vệ đi về hướng chiếc taxi.

- Ông không thể đậu ở đây, đây là...

Hắn nhận ra Mary và chào.

- Xin lỗi. Chào bà Đại sứ!

- Chào anh - Mary bảo.

Người lính thuỷ quân lục chiến đưa nàng đến lối vào và mở cửa cho nàng.

- Tôi có thể giúp bà không?

- Không. Tôi sẽ vào văn phòng tôi một chốc.

- Vâng, thưa bà. - Hắn nhìn nàng đi dọc hành lang.

Mary bật đèn trong văn phòng nàng và nhìn những bức tường có những câu thô bỉ đã được xoá đi. Nàng đi qua cánh cửa thông với văn phòng của Mike Slade và bước vào. Căn phòng chìm trong bóng tối. Nàng bật đèn và nhìn quanh.

Trên bàn giấy ông ta chẳng có giấy tờ gì cả.

Nàng bắt đầu lục lọi các ngăn kéo. Trống rỗng, ngoại trừ những tập sách mỏng những thông cáo và những thời khoá biểu.

Những vật vô tội sẽ chẳng có công dụng gì cho một cô hầu phòng tò mò nào cả. Đôi mắt của Mary dò xét kỹ văn phòng. Nó phải có ở đâu đây. Chẳng có nơi nào khác có thể giấu nó được và không lẽ ông ta mang nó theo người.

Nàng mở các ngăn kéo và bắt đầu xem xét trở lại, chậm dãi và cẩn thận. Khi nàng xem xét đến một ngăn kéo cuối cùng, nàng cảm thấy có một cái gì cứng bên trong, sau một đống giấy tờ. Nàng lôi nó ra, cầm nó trong tay và trố mắt nhìn nó.

Đấy là một hộp sơn xịt màu đỏ.

Ít phút sau chín giờ, bác sĩ Louis Desforges đợi ở rừng Baneasa, gần con suối. Ông tự hỏi có phải ông đã sai lầm vì không tố giác Mike Slade không.

- Không, - Ông nghĩ thế. - Trước tiên mình phải nghe ông ta có gì để nói đã. Nếu mình tố giác sai, điều ấy sẽ tiêu diệt ông ta đấy.

Mike Slade bỗng xuất hiện như bóng tối.

- Cám ơn vì đã đến. Chúng ta có thể làm sáng tỏ việc này rất nhanh. Ông bảo trên điện thoại rằng ông nghĩ có ai đấy đầu độc Mary Ashley à?

- Tôi biết, có người cho bà ấy dùng chất Arsen.

- Và ông nghĩ rằng tôi có trách nhiệm trong việc đó?

- Có thể ông đã bỏ vào cà phê của bà ấy, một lần một ít.

- Ông đã báo cáo điều này với ai chưa?

- Chưa. Tôi muốn nói chuyện với ông trước.

- Tôi hài lòng vì ông đã làm như thế. - Mike bảo.

Ông ta rút tay ra khỏi túi. Trong tay là một khẩu súng ngắn magnum cỡ 475.

Louis trố mắt nhìn.

- Cái gì... ông làm gì đấy?

- Hãy nghe tôi! Ông không thể...

Mike Slade bóp cò súng và nhìn ngực của người đàn ông Pháp nổ thành một đám mây đỏ.

Chương 27

Trong Toà đại sứ Mỹ, Mary đang trong phòng cách âm điện thoại về văn phòng Stanton Rogers theo đường dây an toàn. Lúc ấy là một giờ sáng tại Bucarest và 8 giờ sáng tại Washington, DC, Mary biết viên bí thư của Stanton Rogers luôn luôn đến văn phòng sớm.

- Văn phòng ông Rogers.

- Đây là Đại sứ Ashley. Tôi biết rằng ông Rogers đang ở Trung Quốc với Tổng thống. Nhưng đây là việc khẩn cấp nên tôi muốn nói chuyện với ông càng sớm càng tốt. Có cách nào tôi có thể gặp ông ấy ở đấy không?

- Xin lỗi bà Đại sứ. Lộ trình của ông ấy rất co dãn. Tôi chẳng có số điện thoại nào của ông ấy cả.

Mary cảm thấy tim nàng như rụng xuống.

- Khi nào bà có tin của ông ấy?

- Thật khó nói. Ông ấy và Tổng thống có một lịch trình bận rộn. Có lẽ có ai ở Bộ Ngoại giao có thể giúp bà được không?

- Không, - Mary buồn rầu nói. - Không ai khác có thể giúp tôi cả. Cám ơn bà.

Nàng ngồi một mình trong phòng, nhìn trừng trừng vào hư vô, ở giữa những thiết bị tinh vi nhất thế giới nhưng chẳng có cái nào có công dụng gì cho nàng cả. Mike Slade đang định sát hại nàng.

Nàng phải cho ai đấy biết. Nhưng ai? Ai nàng có thể tin tưởng? Người duy nhất biết Slade đang định làm gì là Louis Desforges.

Mary lại thử quay số về nhà ông, nhưng cũng không có tiếng trả lời nào cả. Nàng nhớ lại điều Stanton Rogers đã bảo nàng: "Nếu bà muốn gửi cho tôi bất cứ công điện nào mà bà không muốn cho bất cứ ai khác đọc, mật mã ở đầu công điện là ba chữ "X"

Mary vội trở về văn phòng nàng và thảo một công điện khẩn gửi Stanton Rogers. Nàng ghi ba chữ "X" - trên đầu. Nàng rút ra quyển sách mật mã đen và cẩn thận mã hoá điều nàng đã viết. Ít nhất, nếu bây giờ có bất cứ điều gì xảy ra cho nàng. Stanton Rogers sẽ biết ai là người chịu trách nhiệm.

Mary đi bộ dọc hành lang đến phòng liên lạc.

- Chào bà Đại sứ. Tối nay bà làm việc khuya đấy!

- Vâng, - Mary nói. - Có một công điện tôi muốn gửi đi. Tôi muốn nó được chuyển đi ngay.

- Tôi sẽ đích thân lo việc ấy.

- Cám ơn ông. - Nàng trao cho ông ta bức điện và hướng về phía cửa trước. Nàng muốn ở gần con nàng kinh khủng.

Trong phòng liên lạc, Eddie Maltz giải mã công điện mà Mary đã trao cho ông ta. Khi giải xong, ông ta đọc lại hai lần và cau mày. Ông ta bước đến máy xé vụn, ném bức điện vào trong đấy và trông nó biến thành hoa giấy.

Rồi ông ta gọi điện cho Floyd Baker, Bộ trưởng Ngoại giao. Bí danh: Thor.

Lev Pasternak mất hai tháng để đi theo con đường mòn loanh quanh dẫn đến Bucarest Aires.

SIS và nửa chục cơ quan khác khắp thế giới đã giúp nhận dạng Angel là kẻ sát nhân. Mossad đã cho chàng biết tên của Neusa Munez, tình nhân cửa Angel. Tất cả đều muốn loại trừ Angel.

Đối với Lev Pasternak, Angel đã trở thành một điều ám ảnh. Bởi vì sự thất bại của Lev Pasternak, Marin Groza đã chết và Pasternak không bao giờ có thể tự tha thứ mình về điều ấy. Tuy nhiên chàng có thể chuộc lỗi. Và chàng dự định như thế.

Chàng không trực tiếp tiếp xúc với Neusa Munez. Chàng xác định vị trí toà chung cư nơi mụ sống và canh chừng đợi Angel xuất hiện. Sau năm ngày, khi không có dấu hiệu nào của hắn cả, Pasternak mở cuộc tiến công của chàng. Chàng đợi đến lúc mụ đàn bà đi khỏi và sau 15 phút lên lầu, mở khoá cửa của mụ và vào trong gian nhà. Chẳng có hình ảnh, bút tích hoặc địa chỉ nào có thể đưa chàng đến với Angel cả. Pasternak phát hiện những bộ quần áo trong tủ. Chàng quan sát những nhãn hiệu Herrera, lấy đi một chiếc áo veste ở móc áo và nhét dưới cánh tay chàng. Một phút sau chàng ra đi, cũng lặng lẽ như lúc chàng đến.

Sáng hôm sau, Lev Pasternak bước vào tiệm Herrera. Tóc chàng rối tung và quần áo chàng nhăn nhúm và người chàng bốc mùi whisky.

Viên giám đốc tiệm may quần áo đàn ông đến với chàng và nói một cách không bằng lòng.

- Cho phép tôi được giúp ngài chứ?

Lev Pasternak cười một cách ngượng ngập.

- Vâng, - chàng nói. - Nói thật với ông nhé, đêm qua tôi say bí tỉ. Tôi đánh bạc với một số công tước Nam Mỹ trong phòng khách sạn của tôi. Tôi nghĩ rằng tất cả chúng tôi đều say một tí đấy bạn. Không biết cách nào, một trong những tên ấy - tôi không nhớ tên - đã bỏ chiếc áo veste lại trong phòng tôi. - Lev đưa chiếc áo veste lên, tay chàng không vững. - Nó mang nhãn của ông đấy, nên ông nghĩ rằng ông có thể cho tôi biết nơi để trả lại cho người ấy!

Viên giám đốc xem xét chiếc áo veste.

- Vâng, chúng tôi đã cắt may chiếc áo này. Tôi phải xem lại sổ sách của chúng tôi đã. Tôi có thể gọi ông ở đâu?

- Ông không có thể đâu. - Lev Pasternak lẩm bẩm. - Tôi đang chơi bài nơi khác. Nếu có một tấm danh thiếp, tôi sẽ gọi ông.

- Vâng. - Viên giám đốc đưa cho chàng tấm danh thiếp của ông ta.

- Ông sẽ không lấy mất chiếc áo veste đấy chứ? - Lev say mèm hỏi.

- Chắc chắn là không - Viên giám đốc phật ý nói.

Lev Pasternak đập lên lưng ông ta nói.

- Tốt, chiều nay tôi sẽ gọi ông sau.

Chiều hôm ấy khi Lev từ phòng khách sạn gọi đến, viên giám đốc nói:

- Tên của người mà chúng tôi đã may chiếc áo veste là ngài H.R de Mendoza. Ông ta thuê một dãy phòng tại khách sạn Aurora, dãy phòng 417.

Lev Pasternak kiểm tra lại để chắc rằng cửa của chàng đã được khoá. Chàng lấy trong tủ ra một chiếc vali, mang lên giường và mở ra. Bên trong là một khẩu súng ngắn SIG- Saur 45 có ống hãm thanh, món quà xã giao của một người bạn ở cơ quan an ninh Arhentina.

Pasternak kiểm soát lại để biết chắc khẩu súng đã được nạp đạn và ống hãm thanh an toàn.

Chàng đặt chiếc vali vào lại trong tủ và đi ngủ.

Lúc năm giờ sáng, Lev Pasternak lặng lẽ bước dọc theo hành lang tầng bốn vắng người của khách sạn Aurora. Khi chàng đến phòng 417, chàng nhìn chung quanh để biết chắc không ai trông thấy cả.

Chàng lần xuống ổ khoá và tra vào đó một sợi dây thép. Khi chàng nghe cánh cửa xịch mở, chàng rút khẩu súng ngắn ra.

Chàng cảm thấy một cơn gió lùa khi cánh cửa bên hành lang mở ra và trước khi Pasternak có thể xoay lại, chàng cảm thấy có vật gì đấy cứng và lạnh ấn vào sau cổ của chàng.

- Tôi không thích bị theo dõi! - Angel nói.

Lev Pasternak nghe tiếng clic của cò súng một giây trước khi óc chàng vỡ toang.

Angel không chắc Pasternak đi một mình hoặc cùng hành động với ai khác, nhưng thận trọng thêm nữa vẫn thường là điều tốt. Cú điện thoại đã đến và đã đến lúc phải đi. Trước tiên Angel phải mua một ít đồ. Có một tiệm vải tốt ở đường Pueyrredon, đắt tiền, nhưng Neusa xứng đáng với loại tốt nhất. Bên trong cửa hiệu mát và lặng lẽ.

- Tôi muốn xem một chiếc áo bình thường mặc ở nhà, một cái gì đấy có rất nhiều nếp xếp ấy - Angel nói.

Người nữ thư ký trố mắt nhìn.

- Và một chiếc quần lót xẻ đấy!

Mười lăm phút sau, Angel bước vào tiệm Frenkel. Các giá chất đầy ví da, găng tay và cặp.

- Tôi muốn mua một chiếc cặp. Đen.

Nhà hàng El Aljire tại khách sạn Sheraton là một trong những nhà hàng đẹp nhất tại Buenos Aires. Angel ngồi xuống một chiếc bàn trong góc và đặt chiếc cập mới dưới bàn. Người hầu đến bàn.

- Xin chào!

- Tôi sẽ khởi đầu với món Pargo và sau đấy là món Parrillado với Parotos và Verduras. Tôi sẽ

quyết định đồ tráng miệng sau.

- Được!

- Phòng xả hơi ở đâu?

- Ở sau, xuyên qua chiếc cửa xa kia và về bên trái!

Angel đứng dậy ra khỏi bàn và bước về hướng phía sau nhà hàng, để lại chiếc cặp trên bàn. Ở đấy có một hành lang hẹp với hai cửa nhỏ, một cửa để quí ông và một cửa để quí bà. Cuối hành lang là cánh cửa đôi đưa đến nhà bếp bốc hơi, ồn ào. Angel đẩy một cánh cửa ra và bước vào bên trong. Một quang cảnh hoạt động kỳ lạ với những đầu bếp và phụ bếp lăng xăng ra vào cố gắng theo kịp những nhu cầu cấp bách của giờ ăn trưa. Các người hầu bàn vào nhà bếp mang những mâm đầy. Các đầu bếp la hét các hầu bàn và các hầu bàn la hét các phụ hầu bàn.

Angel đi băng ngang qua căn phòng và bước ra qua một cánh cửa hậu đưa đến một con hẻm nhỏ.

Hắn đợi năm phút để chắc chắn không bị ai theo dõi.

Có một chiếc taxi ở góc đường. Angel cho tài xế địa chỉ ở số 1 Humberto, xuống xe cách đấy một khu nhà và gọi một chiếc taxi khác.

- Donde por favor?

- Aeropuerto sẽ có một vé đi London đợi ở đấy. Vé hạng du khách. Hạng nhất quá dễ lộ.

Hai giờ sau, Angel nhìn thành phố Buenos Aires biến mất dưới những đám mây, như trò quỷ thuật của một pháp sư thần linh nào đấy và tập trung vào nhiệm vụ trước mặt, suy nghĩ về những chỉ thị đã được cho biết.

- Phải chắc chắn rằng bọn trẻ chết với bà ta. Cái chết của họ phải ngoạn mục.

Angel không thích bị ra lệnh phải hoàn thành một hợp đồng như thế nào. Chỉ có những kẻ không chuyên khá ngu xuẩn để khuyên bảo những tay nhà nghề.

Angel mỉm cười.

- Họ sẽ chết cả và sẽ trông ngoạn mục hơn bất cứ ai nhận hợp đồng vụ này.

Angel ngủ một giác say không mộng mị.

Sân bay Heathrow của London đông nghẹt du khách nghỉ hè và chuyến taxi vào Mayfair mất hơn một tiếng đồng hồ. Hành lang của Toà Churchill bận rộn với du khách ghi tên ra vào.

Một người trực tầng phụ trách xách hành lý của Angel. Tiền puộc- boa khiêm tốn, chẳng có gì

để cho người trực tầng sẽ nhớ sau này. Angel bước đến dẫy thang máy của khách sạn, đợi đến lúc một căn thang máy trống, mới bước vào bên trong.

Khi thang máy đang di chuyển, Angel ấn nút các tầng 5, 7, 9 và 10 và ra ở tầng 5. Bất cứ ai có thể nhìn từ hành lang có lẽ sẽ bị bối rối.

Một cầu thang dùng để đi xuống đưa đến một hẻm nhỏ và năm phút sau khi ghi tên vào Toà Churchill, Angel leo lên một chiếc taxi về lại Heathrow.

Hộ chiếu ghi H.Rie Mendoza vé hàng không Tarom đi Bucarest. Angel gửi một điện tin từ sân bay.

ĐẾN THỨ TƯ

H.R de Mendoza.

Được gửi đến Eddie Maltz.

Sáng sớm hôm sau, Dorothy Stone báo:

- Văn phòng Stanton Rogers đang trên đường dây!

- Tôi sẽ nhận, - Mary nôn nóng nói. Nàng chụp lấy ống nghe. - Stan à?

Nàng nghe giọng viên bí thư của ông và muốn khóc vì tuyệt vọng.

- Ông Rogers nói tôi gọi bà, thưa bà Đại sứ. Ông ấy đang đi với Tổng thống và không thể nào đến được điện thoại, nhưng ông ấy nói tôi lo cho bà được bất cứ điều gì bà cần. Nếu bà cho tôi biết vấn đề là gì?

- Không, - Mary nói, cố gắng xoá đi sự tuyệt vọng nơi giọng nói của nàng. - Tôi... phải đích thân nói với ông ấy! Tôi e rằng không phải đến ngày mai đâu.

- Ông ấy nói rằng ông ấy sẽ gọi bà ngay khi nào ông ấy có thể.

- Cám ơn ông. Tôi sẽ đợi đến khi nào ông ấy gọi. - Nàng gác ống nghe. Chẳng làm gì được cả, chỉ có đợi thôi.

Mary tiếp tục cố gắng điện thoại cho Louis ở nhà ông. Không trả lời. Nàng thử gọi Toà đại sứ Pháp. Họ chẳng có ý kiến gì về nơi ở của ông cả.

- Xin vui lòng hãy nói ông ấy gọi tôi ngay khi ngài được tin ông ấy nhé.

Dorothy nói:

- Có một cú điện thoại cho bà, nhưng cô ta từ chối không cho biết tên.

- Tôi sẽ nhận. - Mary nhấc ống nghe. - Alô, đây là Đại sứ Ashley.

Một giọng phụ nữ dịu dàng với âm Rumani nói:

- Đây là Corina Socoli...

Cái tên ấy được nhớ ngay. Nàng là một cô gái đẹp vừa độ 20, vũ nữ ba- lê nổi tiếng của Rumani.

- Tôi cần sự giúp đỡ của bà, - cô gái nói. - Tôi đã quyết định đào thoát!

- Hôm nay mình không thể lo việc này được. - Mary nghĩ thế. - Bây giờ không được. - Nàng nói, - Tôi không rõ là tôi có thể giúp được cô không.

Nàng suy nghĩ thật nhanh. Nàng cố gắng nhớ lại điều nàng đã được kể về những kẻ đào thoát.

"Đa số bọn họ do Liên Xô cài vào. Chúng ta đem họ đến, họ cho chúng ta một số ít tin tức vô thưởng vô phạt hoặc những tin sai. Một số bọn họ trở nên dần độn. Những mẻ cá thực sự là những sĩ quan tình báo cao cấp hoặc các khoa học gia. Chúng ta thường có thể dùng những người ấy. Bằng trái lại, chúng ta không cho họ tị nạn chính trị trừ phi có một lý do thật tốt.

Corina Socoli khóc."

- Xin vui lòng? Tôi không được an toàn tại chỗ tôi ở. Bà nên cho ai đến đây đưa tôi đi.

"Các chính quyền cộng sản ấy dựng một số bẫy tinh vi. Một người nào đấy tự cho mình là đào thoát hay xin trợ giúp. Bạn mang họ đến Toà đại sứ và rồi họ la lên rằng họ bị bắt cóc. Nó cho họ một lý do để có biện pháp chống lại các mục tiêu ở Hoa Kỳ".

- Cô ở đâu? - Mary hỏi.

Dừng lại một lúc.

- Tôi tin rằng tôi phải tin bà. Tôi ở tại quán trọ Roscow ở Moldavia. Bà sẽ đến đón tôi chứ?

- Tôi không thể đi, - Mary nói. - Nhưng tôi sẽ cho người đến đưa cô đi. Đừng gọi điện thoại này nữa. Chỉ đợi tại nơi cô đang ở. Tôi...

Cửa mở ra và Mike Slade bước vào. Mary nhìn lên rụng rời. Ông ta đang đi về phía nàng.

Giọng nói ở đầu dây điện thoại vẫn còn nói:

- Alô, Alô...

- Bà đang nói chuyện với ai vậy? - Mike hỏi.

- Với với bác sĩ Desforges. - Đấy là tên đầu tiên vụt thoáng qua trí nàng. Nàng gác chiếc ống nghe, kinh khiếp.

Đừng buồn cười thế, - nàng tự nhủ. - Bà đang ở Toà đại sứ mà. Ông ta chẳng dám làm gì cả ở đây đâu?

- Desforges à? - Mike từ từ lập lại.

- Vâng. Ông ấy... ông ấy đang đi đến đây gặp tôi.

Nàng ước gì điều ấy thành sự thật vô cùng.

Có một vẻ kỳ lạ trong mắt của Mike Slade.

Ngọn đèn trên bàn giấy của Mary còn cháy và nó in bóng của Mike lên tường, làm cho ông ta to lớn và đe doạ một cách kỳ cục.

- Bà có chắc là bà đã khá khoẻ để làm việc lại không?

Thật là một con người nhẫn tâm.

- Vâng, tôi khoẻ.

Nàng mong ông ta đi kinh khủng để nàng có thể thoát thân. Mình không nên tỏ ra cho hắn biết mình sợ hãi.

Ông ta tiến đến gần nàng hơn.

- Bà trông căng thẳng đấy. Có lẽ bà nên đưa bọn trẻ đi chơi ở vùng ao hồ ít ngày.

Ở đấy mình sẽ là một mục tiêu dễ dàng hơn!

Chỉ việc nhìn ông ta không thôi cũng đủ làm nàng hoảng sợ đến nỗi nàng thấy khó thở rồi. Điện thoại tay đôi của nàng reo. Nó là một vật cứu mạng.

- Xin ông miễn cho tôi...

- Được!

Mike Slade đứng dấy một lúc nhìn nàng đăm đăm rồi quay lại bỏ đi mang theo chiếc bóng của ông ta, Mary gần muốn khóc vì khuây khoả, nàng nhấc điện thoại lên.

- Đây là Jerry David, Lãnh sự Công vụ. - Thưa bà Đại sứ, tôi rất tiếc đã quấy rầy bà, nhưng tôi ngại là tôi có một tin khủng khiếp cho bà đấy. - Chúng tôi vừa nhận được một phúc trình của cảnh sát rằng bác sĩ Louis Desforges đã bị sát hại.

Căn phòng bắt đầu quay cuồng.

- Ông... ông chắc chứ?

- Vâng, thưa bà. Ví của ông ấy được tìm thấy trên thân thể của ông ấy.

Những kỷ niệm thuộc bộ máy cảm giác vụt loé qua đầu óc nàng và một giọng trên điện thoại đang nói. - Đây là cảnh sát trưởng Munster. Chồng bà đã bị chết trong một vụ tai nạn ô tô. - Và tất cả những nỗi đau buồn cũ vụt quay trở lại đâm vào tim nàng, xé nát người nàng ra.

- Làm sao - sao việc ấy lại xảy ra? - Giọng nói của nàng nghẹn ngào.

- Ông ấy bị bắn chết.

- Họ có biết ai làm việc ấy không?

- Không, thưa bà. An ninh và Toà đại sứ Pháp đang điều tra.

Nàng thả ống nghe xuống, tâm trí và thân thể nàng rụng rời, nàng dựa lưng vào thành ghế nhìn đăm đăm lên trần nhà. Trên đấy có một vết nứt.

Mình phải sửa lại, - Mary nghĩ thế. - Chúng ta không được có những vết nứt trong Toà đại sứ của chúng ta. Có một vết nứt khác. Vết nứt ở khắp nơi.

Những vết nứt trong cuộc sống của chúng ta và khi nào có một vết nứt, những việc xấu xa lại xâm nhập vào. Edward chết. Louis chết. Nghĩ đến điều ấy, nàng không chịu nổi. Nàng tìm tòi những vết nứt khác. Mình không thể lại qua được cơn đau này đâu, Mary nghĩ thế. Ai muốn giết Louis nhỉ?

Câu trả lời đi liền ngay sau câu hỏi. "Mike Slade". Louis đã khám phá ra rằng Slade đã cho Mary uống chất Arsen. Có lẽ Slade nghĩ rằng với cái chết của Louis, chẳng ai có bằng chứng nào chống lại ông ta cả.

Sự nhận thức bất thình lình làm nàng xúc động và tràn ngập tâm hồn nàng một sự kinh hoàng mới. "Bà đang nói chuyện với ai đấy? Bác sĩ Desforges". Và có lẽ Mike biết rằng bác sĩ Desforges đã chết.

Nàng ở lại trong văn phòng nàng suốt ngày và đặt kế hoạch cho bước tiến kế tiếp của nàng. Mình sẽ không để cho ông ta đưa mình đi xa. Mình sẽ không để cho ông ta giết mình. Lòng nàng tràn đầy một cơn thịnh nộ mà nàng chưa từng biết trước kia. Nàng sẽ nói về bản thân nàng và con cái nàng. Và nàng sẽ tiêu diệt Mike Slade.

Mary lại gọi khẩn cấp đến Stanton Rogers.

- Tôi đã cho ông ấy biết bức điện của bà, thưa bà Đại sứ. Ông ấy sẽ trả lời bà càng sớm càng tốt.

Nàng không thể nào bình tĩnh được để chấp nhận cái chết của Louis. Ông ấy thật nồng nàn, thật dịu dàng và giờ đây ông đang nằm bất động trong một nhà xác nào đấy. Nếu mình đã về lại Kansas, Mary buồn rầu nghĩ, Hôm nay Louis sẽ vẫn còn sống.

- Thưa bà Đại sứ...

Mary nhìn lên. Dorothy Stone đang chìa ra cho nàng một phong bì.

- Nhân viên bảo vệ ở cổng nhờ tôi chuyển cho bà cái này. Hắn nói rằng nó đã được một cậu bé chuyển đến.

Chiếc phong bì ghi "*Thư riêng, chỉ riêng bà Đại sứ xem*".

Mary xé phong bì. Bức thư có những dòng chữ in viết tay gọn gàng.

"*Bà Đại sứ thân mến,*

HÃY HƯỞNG NGÀY CUỐI CÙNG CỦA BÀ TRÊN MẶT ĐẤT".

Nó được ký tên "*Angel*"

Lại một chiến thuật nhát ma nữa của Mike Slade, Mary nghĩ thế - Không thành công đâu. Mình sẽ tránh hắn thật kỹ.

Đại tá Mc Kinney chăm chú nhìn bức thư.

- Ông lắc đầu.

- Ngoài ấy có nhiều người bệnh đấy - ông ngẩng đầu nhìn Mary.

- Theo chương trình chiều nay, bà phải có mặt tại buổi lễ khởi công xây dựng một thư viện mới nữa. Tôi sẽ huỷ bỏ và...

- Không.

- Bà Đại sứ, thật quá nguy hiểm cho bà...

- Tôi sẽ an toàn thôi.

Bây giờ nàng đã biết sự nguy hiểm đang nằm ở đâu và nàng đã có kế hoạch để tránh nó.

- Mike Slade đâu? - Nàng hỏi.

- Ông ta đang họp ở Toà đại sứ Úc.

- Xin vui lòng nhắn với ông ta rằng tôi muốn gặp ông ta ngay.

- Bà muốn nói chuyện với tôi à? - giọng của Mike Slade vô tình.

- Vâng. Có một việc tôi muốn ông làm đây.

- Tôi đang đợi lệnh của bà dây.

Giọng giễu cợt của ông ta như một cái tát.

- Tôi đã nhận được một cú điện thoại của một người muốn đào thoát.

- Ai đấy?

Nàng không có ý định nào cho ông ta biết cả. Ông ta sẽ phản bội cô gái.

- Điều ấy không? quan trọng. Tôi muốn ông đưa người ấy đến đây.

Mike cau mày.

- Đấy có phải là người mà người Rumani muốn bắt giữ không?

- Vâng.

- À, điều này có thể đưa đến nhiều...

Nàng cắt ngang.

- Tôi muốn ông đến quán trọ Roscow tại Moldavia và đưa cô ấy đến đây!

Ông ta bắt đầu biện luận cho đến khi ông ta nhìn thấy vẻ mặt của nàng. - Nếu đấy là điều bà muốn, tôi sẽ nói...

- Không. - Giọng của Mary như thép. - Tôi muốn ông đi. Tôi sẽ cho hai người đi với ông.

Cùng đi với Gunny và một người lính thuỷ quân lục chiến khác, Mike sẽ không thể nào giở trò gì cả. Nàng đã nói Gunny đừng để Mike Slade rời khỏi tầm mắt.

Mike nhìn Mary chằm chằm, bối rối.

- Tôi có một chương trình gồm nhiều việc. Có lẽ ngày mai sẽ...

- Tôi muốn ông đi ngay cho. Gunny đang đợi trong văn phòng ông đấy. Ông phải đưa kẻ đào thoát về đây cho tôi. - Giọng của nàng không còn chừa chỗ nào để biện luận cả.

Mike chậm rãi gật đầu.

- Được rồi!

Mary nhìn ông ta với một cảm giác nhẹ nhõm thật khẩn trương đến nỗi nàng cảm thấy choáng váng. Với việc Mike khỏi gây trở ngại, nàng sẽ được an toàn.

Nàng quay sổ của đại tá Mc Kinney.

- Chiều nay tôi sẽ tiếp tục với buổi lễ, - nàng báo cho ông biết.

- Tôi nhất mực khuyên bà không nên đi, bà Đại sứ ạ. Tại sao bà cứ muốn lộ diện với sự nguy hiểm không cần thiết khi...

- Tôi chẳng có sự chọn lựa nào khác. Tôi đại diện cho quốc gia chúng ta. Tôi sẽ ra sao nếu cứ trốn trong tủ mỗi lần có ai đấy de doạ mạng sống của tôi chứ? Nếu tôi làm điều ấy một lần, tôi sẽ không bao giờ có thể ló mặt ra nữa. Khi đó tôi có thể về nước được rồi đấy. Và đại tá ạ, tôi chẳng có ý định nào về nước cả.

Chương 28

Buổi lễ khởi công xây dựng một thư viện Mỹ mới nữa theo chương trình tổ chức lúc 4 giờ chiều tại quảng trường Alexandru Sahia, trong một lô đất trống rộng gần toà nhà chính của thư viện Mỹ.

Khoảng ba giờ chiều, dân chúng đã tập trung rất đông. Đại tá Mc Kinney đã có một cuộc họp với Đại uý Aurel Istrase, trưởng ngành an ninh.

- Chắc chắn là chúng tôi sẽ bảo vệ tối đa, - Istrase trấn an ông.

Istrase đã thực hiện đúng lời hứa. Ông ra lệnh tất cả xe cộ phải rời khỏi quảng trường, để không có nguy cơ nào bị bom đặt trong xe cả, cảnh sát đóng quanh toàn khu vực và một tay thiện xạ nằm trên mái toà nhà thư viện.

Độ ít phút trước bốn giờ, mọi việc đều sẵn sàng.

Các chuyên viên điện tử đã kiểm tra toàn thể khu vực và không tìm thấy chất nổ nào cả. Khi tất cả các sự kiểm tra hoàn tất, Đại uý Aurel Istrase nói:

- Đại tá Mc Kinney, chúng tôi đã sẵn sàng.

- Rất tốt! - đại tá Mc Kinney quay sang một phụ tá, - Hãy mời Đại sứ đến!

Mary được bốn lính thuỷ quân lục chiến hộ tống đến chiếc xe hòm. Họ đi hai bên nàng lúc nàng đi vào trong xe.

Forian tươi cười:

- Chào bà Đại sứ. Đấy sẽ là một thư viện mới, lớn và đẹp, đúng không, thưa bà?

Trong lúc lái xe, ông ta tiếp tục lải nhải nhưng Mary không nghe. Nàng đang suy nghĩ đến nụ cười trong đôi mắt của Louis và sự dịu dàng khi chàng làm tình với nàng. Nàng bấm vào cườm tay nàng, tìm cách làm cho sự đau đớn bên ngoài thay thế được nỗi thống khổ bên trong "Mình không được khoẻ, - nàng tụ nhủ. Dù thế nào mình cũng không được khoẻ. Chẳng còn tình yêu nữa! - nàng suy nghĩ một cách nặng nhọc, - chỉ còn thù hận thôi. Điều gì sẽ xảy ra cho thế giới nhỉ?".

Khi chiếc xe hòm đến nơi, hai lính thuỷ quân lục chiến bước đến cửa xe, cẩn thận nhìn chung quanh và mở cửa cho Mary.

- Chào bà Đại sứ.

Lúc Mary bước đến lô đất nơi buổi lễ sẽ được diễn ra, hai nhân viên an ninh võ trang và hai người khác sau lưng nàng, dùng thân của họ để che nàng. Từ trên đmh mái nhà, người bắn tỉa khẩn trương nhìn xuống quang cảnh bên dưới.

Các khán giả vỗ tay lúc vị Đại sứ bước vào trung tâm một vòng tròn nhỏ đã được dọn dẹp cho nàng. Đám đông gồm lẫn lộn người Rumani, người Mỹ và tuỳ viên của các Toà đại sứ khác tại Bucarest. Có một số khuôn mặt quen thuộc, nhưng hầu hết là những người lạ.

Mary nhìn lướt qua đám đông và nghĩ: "Làm sao mình có thể đọc diễn văn được nhỉ? Đại tá Mc Kinney có lý. Mình không bao giờ nên đến đây cả. Mình thật khốn khổ và kinh hoàng".

Đại tá Mc Kinney lên tiếng nói:

- Thưa các ông, các bà, tôi hân hạnh giới thiệu Đại sứ của Hoa Kỳ.

Đám đông vỗ tay.

Mary hít một hơi mạnh và bắt đầu. - Cám ơn...

Nàng đã bị sa vào một vùng nước xoáy đầy biến cố trong tuần qua nên nàng đã không chuẩn bị được một bài diễn văn. Một nguồn sâu thẳm nào đấy bên trong nàng khiến nàng thốt thành lời.

Nàng nhận thấy nàng đang nói:

- Điều chúng ta đang làm đây hôm nay có lẽ hình như là một việc nhỏ, nhưng nó quan trọng vì nó là một nhịp cầu nữa nối dân tộc chúng tôi và tất cả các quốc gia Đông Âu. Toà nhà mới mà chúng tôi cống hiến tại đây hôm nay sẽ đầy những tin tức về Hoa Kỳ. Ở đây, các bạn có thể học hỏi về lịch sử quốc gia chúng tôi, cả những điều tốt lẫn những điều xấu. Các bạn có thể nhìn những hình ảnh của các thành phố, nhà máy và nông trại của chúng tôi...

Đại tá Mc Kinney và người của ông đang di chuyển từ từ xuyên qua đám đông. Bức thư đã ghi. "Hãy tận hưởng ngày cuối cùng của bà trên trái đất". Khi nào ngày của kẻ sát nhân chấm dứt nhỉ? 6 giờ tối? 9 giờ? Nửa đêm?

- Nhưng có một điều gì đấy quan trọng hơn việc biết Hoa Kỳ như thế nào. Khi nào toà nhà mới này hoàn tất, cuối cùng các bạn sẽ biết được nước Mỹ như thế nào. Chúng tôi sẽ giới thiệu cho các bạn xem tinh thần của quốc gia.

Tại phía xa quảng trường, một chiếc ô tô bỗng chạy vượt hàng rào cảnh sát và rít phanh dừng lại ở lề đường. Trong lúc một cảnh sát viên giật mình tiến về phía nó, người tài xế nhảy ra khỏi xe và bắt đầu chạy.

Trong lúc hắn chạy, hắn lôi trong túi ra một chiếc máy và bấm nút. Chiếc xe nổ tung, bắn kim loại tung toé vào đám đông. Không có mảnh nào văng đến trung tâm nơi Mary đang đứng, nhưng khán giả bắt đầu nhốn nháo hoảng sợ, tìm cách tẩu thoát để tránh xa cuộc tấn công. Người thiện xạ trên mái nhà đưa khẩu súng trường lên và bắn một phát trúng tim tên khủng bố đang chạy trước khi hắn có thể tẩu thoát. Anh bắn thêm hai phát nữa cho chắc.

Cảnh sát Rumani phải mất một giờ để giải tán đám đông khỏi quảng trường Alexandru Sahia và đem xác của tên có lẽ là sát nhân đi. Bộ phận cứu hoả đã dập tắt các ngọn lửa của chiếc xe đang cháy. Mary được đưa về Toà đại sứ, xúc động.

- Bà muốn về dinh nghỉ không? - Đại tá Mc Kinney hỏi nàng. - Bà vừa trải qua một kinh nghiệm kinh hoàng nên...

- Không, - Mary ngoan cố bảo. - Toà đại sứ.

Đấy là địa điểm duy nhất mà nàng có thể nói chuyện an toàn với Stanton Rogers. "Mình phải nói chuyện sớm với ông ấy, - Mary nghĩ thế, - hoặc mình sẽ tan ra từng mảnh!".

Sự căng thẳng về mọi việc đã xảy ra quá sức chịu đựng của nàng. Nàng đã chắc chắn rằng đã vô hiệu hoá được Mike Slade, tuy nhiên vẫn còn một nỗ lực muốn lấy mạng nàng. Vậy là hắn không phải hành động một mình.

Mary mong Stanton Rogers gọi điện kinh khủng.

Lúc sáu giờ, Mike Slade bước vào văn phòng Mary. Ông ta giận dữ.

- Tôi đã đưa Conna Socoli vào một phòng ở trên lầu. - Ông ta nói cộc lốc. - Tôi rất mong bà

cho tôi biết ai là người tôi đã nhặt về. Bà đã phạm một sai lầm lớn. Chúng ta phải trả cô ta lại. Cô ta là một bảo vật quốc gia đấy. Chẳng có cách gì chính phủ Rumani cho cô ta ra khoi nước cả. Nếu...

Đại tá Mc Kinney chạy vội vào văn phòng. Ông dừng lại ngay khi trông thấy Mike Slade.

- Chúng ta sẽ nhận dạng được người chết. Hắn là Angel đấy, vây là xong. Tên thật của hắn là H.R de Mendoza.

Mike trố mắt nhìn ông.

- Ông đang nói gì vậy?

- Tôi đã quên, - đại tá Mc Kinney nói. - Ông đã ở xa suốt cơn kích động. Đại sứ chưa nói ông rằng hôm nay có một người định giết bà ấy à?

Mike quay sang nhìn Mary.

- Không.

- Bà ấy đã nhận được lời cảnh cáo chết người của Angel. Hắn định ám sát bà ấy ngay buổi lễ khởi công. Chiều hôm nay. Một trong những tay thiện xạ của Istrase đã hạ hắn.

Mike đứng đấy im lặng, đôi mắt ông ta chằm chằm nhìn vào Mary.

Đại tá Mc Kinney nói:

- Hình như Angel có tên trong "danh sách truy nã" của mọi người đấy!

- Xác hắn ở đâu?

- Ở nhà xác ở tổng hành dinh cảnh sát.

Cái xác nằm trên một phiến đá, trần truồng. Hắn là một người đàn ông trông bình thường, vóc trung bình với những nét mặt không đặc biệt, một dấu hải quân xâm trên cánh tay, một chiếc mũi hẹp, nhỏ phù hợp với cái miệng kín, đôi chân rất nhỏ và mái tóc thưa. Quần áo và vật tuỳ thân của hắn nằm trên bàn.

- Có phiền nếu tôi nhìn một tí không?

Viên trung sĩ cảnh sát nhún vai.

- Cứ việc. Tôi chắc không phiền đâu. - Ông ta cười khúc khích với trò chơi chữ của ông ta.

Mike nhặt chiếc áo veste lên và xem xét nhãn hiệu. Một cửa hiệu ở Buenos Aires. Đôi giày da cũng mang nhãn hiệu Arhentina. Có một đống tiền gần quần áo, một số tiền Lei của Rumani, một số đồng Franc của Pháp, một số bảng Anh và ít nhất 10.000 đô- la bằng đồng peso của Cộng hoà Arhentina - một số là những tờ 10 peso mới và số còn lại là những tờ 1.000.000 peso đã mất giá.

Mike quay sang viên trung sĩ.

- Ông có gì để kết tội hắn không?

- Hắn bay từ London đến theo hàng không Tarom hai ngày trước. Hắn ghi tên vào khách sạn Intercontinental dưới tên de Mendoza. Hộ chiếu của hắn cho biết địa chỉ gốc của hắn là Buenos Aires. Đấy là đồ giả mạo.

Viên cảnh sát bước đến nhìn kỹ cái xác hơn.

- Hắn không có vẻ gì là một tên sát nhân quốc tế cả, phải không?

- Đúng. - Mike đồng ý. - Hắn không giống gì cả.

Cách đấy hai chục khu nhà ở, Angel đang bước đi ngang qua dinh, vừa đủ nhanh để không gây sự chú ý của bốn nhân viên bảo vệ thuỷ quân lục chiến võ trang đang canh gác lối đi vào trước cổng và vừa đủ chậm để nắm rõ mọi chi tiết của mặt tiền toà nhà. Các bức ảnh đã được gửi đến thật tuyệt nhưng Angel tin vào việc đích thân kiểm tra mọi chi tiết. Gần cửa trước là một nhân viên bảo vệ thứ năm mặc đồ dân sự, đang giữ hai con chó săn Dorberman có xích.

Angel mỉm cười khi nghĩ đến trò chơi đố chữ làm người ta phải mất công tại quảng trường thành phố. Đấy là một trò chơi trẻ con khi mướn một tên vô dụng với giá một mũi tiêm đầy cocain.

Cho mọi người không đề phòng. Hãy để họ tháo mồ hôi. Biến cố lớn còn phải đến. Vì 5 triệu đô- la, mình sẽ cho họ xem một màn mà họ không bao giờ quên. Các hệ thống truyền hình gọi chúng là gì nhỉ? Cảnh ngoạn mục. Họ sẽ được một cảnh ngoạn mục bằng màu sắc sinh động.

Sẽ có một buổi lễ mừng ngày 4/7 tại dinh, giọng nói ấy đã nói. Sẽ có bong bóng bay, một ban nhạc thuỷ quân lục chiến, những người giúp vui.

Angel mỉm cười và nghĩ: "Một cảnh ngoạn mục đáng giá 5 triệu đô- la"

Dorothy Stone hối hả vào văn phòng Mary.

- Thưa bà Đại sứ - bà phải đến ngay phòng cách âm. Ông Stanton Rogers gọi từ Washington đấy.

- Mary - tôi chẳng hiểu một lời nói nào của bà cả. Từ từ đã. Hãy hít một hơi mạnh và bắt đầu lại đi.

- Lạy Chúa, - Mary nghĩ thế. - Mình lắp bắp như một kẻ ngu xuẩn lên cơn động kinh. Trong người nàng, những cảm xúc thật mạnh đang quay cuồng lẫn lộn, nên nàng hầu như không thể thốt thành lời.

Nàng kinh hãi, nguôi ngoai và giận dữ cùng một lúc và nàng thốt ra cả tràng những lời nghẹn ngào.

Nàng rùng mình hít một hơi mạnh:

- Tôi xin lỗi, Stanton - anh đã nhận được công điện của tôi chưa?

- Không. Tôi vừa trở về. Chẳng có công điện nào cả ở đấy có gì vậy?

Mary cố gắng kiềm chế cơn động kinh của nàng.

- Mình nên bắt đầu từ đâu? - Nàng hít một hơi mạnh. - Mike Slade đang tìm cách sát hại tôi đấy.

Im lặng sửng sốt.

- Mary - bà thật sự... không thể tin...

- Đúng đấy. Tôi biết. Tôi đã gặp một bác sĩ tại Toà đại sứ Pháp - Louis Desforges. Tôi bắt đầu ốm và ông ấy tìm ra rằng tôi bị đầu độc bằng chất Arsen. Mike làm việc ấy.

Lần này, giọng Staton sắc bén hơn.

- Điều gì làm bà tin như thế?

- Louis - Bác sĩ Desforges - hình dung ra Mike Slade pha cà phê cho tôi mỗi sáng với chất Arsen trong đấy. Tôi có bằng chứng rằng ông ta đã giữ chất Arsen. Đêm qua, Louis bị sát hại và chiều nay có ai đấy hợp tác với Slade định ám sát tôi đấy.

Lần này, im lặng kéo dài lâu hơn.

Khi Staton tiếp tục lên tiếng, giọng ông khẩn cấp:

- Điều tôi sẽ hỏi bà rất quan trọng đấy, Mary ạ! Hãy suy nghĩ cẩn thận. Có thể ai đấy ngoài Mike Slade không?

- Không. Ông ta đã cố gắng buộc tôi đi khỏi Rumani ngay từ đầu.

Stanton Rogers quả quyết nói:

- Được rồi. Tôi sẽ báo Tổng thống. Chúng tôi sẽ giải quyết vấn đề của Slade. Đồng thời tôi sẽ tăng cường bảo vệ bà ở đấy.

- Stanton. Tối chủ nhật, tôi sẽ tổ chức liên hoan mừng ngày 4/7 tại dinh. Khách đã mời sẵn rồi. Anh có nghĩ rằng tôi nên huỷ bỏ không?

Có một sự im lặng đầy suy nghĩ.

- Thực ra, buổi liên hoan có thể là một ý kiến hay đấy. Hãy giữ nhiều người quanh bà. Mary - tôi không muốn làm bà kinh hãi như bà đã bị lúc trước, nhưng tôi muốn đề nghị bà không nên để lũ trẻ khỏi tầm mắt của bà. Có thể Mike tìm cách tấn công bà qua lũ trẻ đấy.

Nàng cảm thấy rởn toàn thân. Cái gì sau lưng tất cả điều này nhỉ? Tại sao ông ta làm điều này?

- Tôi mong rằng tôi biết. Chẳng có nghĩa lý gì cả. Nhưng tôi chắc chắn sẽ tìm ra. Trong lúc ấy, hãy tránh xa ông ta, càng xa càng tốt.

Mary giận dữ nói:

- Đừng lo. Tôi sẽ tránh ông ta.

- Tôi sẽ gặp lại bà.

Khi Mary gác máy, dường như một gánh nặng khổng lồ đã được cất đi khỏi vai nàng. - Mọi

việc sẽ ổn cả, - nàng tự nhủ. - Con mình và mình sẽ khoẻ thôi.

Eddie Maltz trả lời ngay khi chuông reo lần thứ nhất. Câu chuyện kéo dài 10 phút.

- Tôi sẽ lo cho chắc chắn mọi sự đều ở đấy! - Eddie Maltz lên tiếng hứa.

Angel gác máy.

Eddie Maltz nghĩ: "Mình không biết Angel cần tất cả những thứ ấy để làm cái gì?". Ông ta nhìn đồng hồ. 48 giờ để đi.

Lúc Stanton Rogers nói chuyện với Mary xong, ông gọi khẩn cấp đến đại tá Mc Kinney.

- Bill, Stanton Rogers gọi.

- Vâng, thưa ngài. Tôi có thể làm gì cho ngài?

- Tôi muốn ông bắt Mike Slade. Giữ ông ta kỹ cho đến lúc ông nghe tin của tôi.

Khi vị đại tá lên tiếng, có một vẻ hoài nghi trong giọng nói của ông.

- Mike Slade à?

- Tôi muốn bắt và cô lập ông ta. Có lẽ ông ta có súng và nguy hiểm đấy. Đừng để ông ta nói chuyện với bất kỳ ai cả.

- Vâng, thưa ngài.

- Tôi muốn ông gọi lại tôi tại Toà Bạch Ốc ngay khi ông bắt được ông ta.

- Vâng, thưa ngài.

Điện thoại của Stanton Rogers reo hai giờ sau. Ông chộp lấy ống nghe.

- Alô?

- Đây là đại tá Mc Kinney, thưa ông Rogers.

- Ông bắt được Slade không?

- Không, thưa ngài. Có một vấn đề.

- Vấn đề gì?

- Mike Slade đã biến mất.

Chương 29

SOFIA, BUNGARI.

Thứ bảy, 3- 7.

Trong một toà nhà nhỏ khó mô tả tại số 32 Prezviter Kozma, một nhóm uỷ viên Cánh Đông đang hội nghị. Ngồi quanh bàn là những đại diện có thế lực từ Liên Xô, Trung Hoa, Tiệp Khắc, Pakistan, Ấn Độ và Mã Lai.

Vị chủ toạ đang nói: "Chúng tôi chào mừng anh chị em chúng ta thuộc Uỷ ban Cánh Đông đã tham dự với chúng tôi hôm nay. Tôi hân hạnh báo cho các ngài biết rằng chúng tôi đã có những tin tuyệt vời của Uỷ ban. Bây giờ mọi việc đều theo thứ tự cả. Giai đoạn cuối cùng trong kế hoạch của chúng ta sắp hoàn tất tốt đẹp. Nó sẽ xảy ra vào đêm mai tại dinh Đại sứ Mỹ tại Bucarest. Các việc xếp đặt đã được thực hiện cho việc đăng tải của báo chí và truyền hình quốc tế.

Bí danh Kali lên tiếng.

- Đại sứ Mỹ và hai con của bà ta à...?

- Sẽ bị ám sát cùng với độ một trăm người Mỹ khác. Tất cả chúng ta đều nhận thức được những sự liều lĩnh trầm trọng và sự tàn sát khủng khiếp có thể tiếp theo sau đấy. Đây là lúc bỏ phiếu cho nghị quyết.

Ông bắt đầu từ cuối bàn.

- Brahma?

- Thuận.

- Vishnu?

- Thuận.

- Ganesha?

- Thuận.

- Yama?

- Thuận.

- Indra?

- Thuận.

- Krishna?

- Thuận.

- Rama?

- Thuận.

- Kali?

- Thuận.

- Thế là nhất trí, - vị chủ toạ tuyên bố - Chúng ta nợ một lá phiếu đặc biệt để cám ơn người đã giúp thật nhiều để làm cho việc này xảy ra. - Ông quay lại phía người Mỹ.

- Hân hạnh - Mike Slade đáp.

Những thứ trang trí cho buổi liên hoan ngày 4- 7 được bay vào Bucarest trên một chiếc Hercules C- 120 vào đêm thứ bảy và được chở thẳng đến một nhà kho của chính phủ Hoa Kỳ. Kiện hàng gồm một nghìn bong bóng đỏ, trắng và xanh, chất trong những chiếc thùng đẹp, ba thùng hình trụ bằng thép đựng khí hélium để thổi phồng bong bóng, 250 cuộn giấy hoa, vật kỷ niệm của buổi tiệc, còi, một chục biểu ngữ và sáu chục chiếc cờ Mỹ nhỏ.

Kiện hàng được khuân vào nhà kho vào lúc 8 giờ tối. Hai giờ sau, một chiếc xe Jeep đến với hai chiếc thùng oxigen hình trụ in nhãn hiệu quân đội Mỹ.

Tài xế đặt chúng vào bên trong. Lúc 1 giờ sáng, khi nhà kho vắng người, Angel xuất hiện. Cửa nhà kho đã được bỏ không khoá. Angel bước đến các thùng hình trụ, xem xét kỹ lưỡng và bắt tay làm việc.

Công việc đầu tiên là tháo cho thoát hơi ba thùng hélium cho đến khi mỗi thùng chỉ còn một phần ba. Sau đấy, phần việc còn lại đơn giản thôi.

Sáng ngày 4- 7, dinh ở vào một tình trạng hỗn loạn. Sàn nhà được lau chùi, các chân đèn được phủi bụi, thảm được rũ sạch. Mỗi phòng đều chứa hàng loạt âm thanh riêng biệt. Có tiếng búa đóng dãy ghế vòng tại một góc phòng khiêu vũ cho ban nhạc tiếng máy hút bụi trong các hành lang tiếng nấu nướng từ nhà bếp.

Lúc 4 giờ xế hôm ấy một chiếc xe tải quân đội Mỹ dừng lại tại lối vào dành cho nhân viên phục vụ của dinh và bị chặn lại. Người trực gác hỏi tài xế:

- Ông có gì trong đấy?

- Các thứ trang hoàng cho buổi tiệc.

- Chúng ta hãy nhìn qua một chút.

Người gác kiểm soát bên trong xe.

- Trong thùng có gì thế?

- Một số khí hélium, bong bóng cờ và vải vóc.

- Hãy mở ra xem nào.

Mười lăm phút sau, chiếc xe được cho qua. Bên trong trại, một hạ sĩ và hai thuỷ quân lục chiến

bắt đầu khuân dụng cụ vào một phòng kho xa phòng khiêu vũ chính.

Khi họ bắt đầu mở ra, một người thuỷ quân lục chiến nói.

- Hãy nhìn tất cả các bong bóng này? Ai sẽ thổi chúng lên nổi chứ?

Lúc ấy, Eddie Maltz bước vào, cùng đi với một người lạ mặc đồ làm việc quân đội.

- Đừng lo, - Eddie Maltz nói. - Đây là thời đại kỹ thuật. - Ông ta gật đầu với người lạ. - Đây là người duy nhất phụ trách các quả bong bóng. Lệnh của đại tá Mc Kinney đấy.

Một trong những người thuỷ quân lục chiến cười toe toét với người lạ.

- Bạn tốt hơn tôi đấy.

Hai người thuỷ quân lục chiến bỏ đi.

- Bạn có một tiếng đồng hồ. - Eddie Maltz nói với người lạ. - Tốt hơn nên bắt tay vào việc. Bạn có nhiều bong bóng để thôi đấy.

Maltz gật đầu với viên hạ sĩ và bước ra.

Viên hạ sĩ bước lại gần một trong những thùng hình trụ.

- Có gì trong những em bé này nhỉ?

- Héliumt - người lạ cộc lốc đáp.

Trong lúc viên hạ sĩ đứng nhìn người lạ cầm một chiếc bong bóng lên đặt miệng vào mũi hình lăng trụ một lúc và khi chiếc bong bóng căng lên, hắn cột miệng lại, chiếc bong bóng bay lên trần nhà. Toàn bộ công việc chỉ mất hơn một giây.

- Này, vĩ đại đấy!

Trong văn phòng của nàng ở Toà đại sứ, Mary Ashley đang hoàn tất một số công điện hành động cần được chuyển đi ngay. Nàng thật mong buổi tiệc được hoãn lại.

Sẽ có hơn hai trăm khách. Nàng hy vọng rằng Mike Slade sẽ bị bắt trước khi buổi tiệc bắt đầu.

Tim và Beth được thường xuyên giám thị tại dinh. Tại sao Mike Slade lại phải sát hại chúng chứ? Mary nhớ lại hình như hắn đã thích chơi với chúng như thế nào. Hắn không điên đâu.

Mary đứng dậy để bỏ một số giấy tờ vào máy xé giấy và sững người lại. Mike Slade đang bước vào văn phòng nàng qua cửa ngách. Mary mở miệng định la.

- Đừng! - Nàng khiếp đảm. Chẳng có ai khá gần cứu được nàng cả. Hắn có thể giết nàng trước khi nàng có thể kêu cứu. Hắn có thể tẩu thoát theo cùng cách hắn đã vào. Làm sao hắn qua được những người gác nhỉ. Mình không được cho cho hắn biết mình kinh hãi như thế nào.

- Người của đại tá Mc Kinney đang tìm ông đấy! Ông có thể giết tôi! - Mary thách đố, - nhưng

ông sẽ không tẩu thoát được.

- Bà đã nghe quá nhiều câu chuyện hoang đường đấy! Angel là người duy nhất tìm cách giết bà đấy.

- Ông nói dối. Angel đã chết. Tôi trông thấy hắn bị bắn rồi.

- Angel là một tên chuyện nghiệp ở Arhentina. Điều cuối cùng hắn sẽ làm là đi quanh quẩn với những nhãn hiệu Arhentina trong quần áo của hắn và những đồng peso Arhentina trong túi hắn. Cái tên vụng về mà cảnh sát đã giết được là một tên không chuyên được dụng lên đấy. Cứ để hắn nói.

- Tôi không tin lời nào ông đang nói cả. Ông đã giết Louis Desforges. Ông đã tìm cách đầu độc tôi. Ông có chối điều ấy không?

Mike nhìn nàng chăm chú một lúc.

- Không, tôi không chối điều gì. Tốt hơn là bà nên nghe câu chuyện của một người bạn của tôi đi. - Ông ta quay lại phía của vào văn phòng của ông ta.

- Vào đi, Bill.

Đại tá Mc Kinney bước vào phòng.

- Tôi nghĩ rằng đã đến lúc tất cả chúng ta nói chuyện, thưa bà Đại sứ...

Trong phòng kho của dinh, người lạ trong bộ quân phục làm việc của Lục quân đang bơm các quả bong bóng dưới con mắt theo dõi của viên hạ sĩ thuỷ quân lục chiến.

- Trời, quả là một người khách xấu xí duy nhất, - viên hạ sĩ nghĩ thầm. "Kinh"

Viên hạ sĩ không hiểu tại sao những chiếc bong bóng trắng được thổi phồng từ một bình hình trụ, những chiếc bong bóng đỏ từ cái bình thứ hai và những chiếc xanh từ một bình thứ ba. Tại sao không dùng mỗi chiếc bình hình trụ cho đến lúc nó cạn nhỉ? Viên hạ sĩ thắc mắc. Ông ta định hỏi, nhưng ông ta không muốn khơi chuyện. "Với tên này thì không".

Xuyên qua cánh cửa mở dẫn đến phòng khiêu vũ, viên hạ sĩ có thể trông thấy những mâm đồ nguội khai vị được mang từ nhà bếp vào phòng khiêu vũ và đặt trên những chiếc bàn dọc theo căn phòng. "Có lẽ là một bữa tiệc vĩ đại" - viên hạ sĩ nghĩ thế.

Mary đang ngồi trong văn phòng, đối diện với Mike Slade và Đại tá Mc Kinney.

- Chúng ta hãy bắt đầu từ đầu, - đại tá Mc Kinney bảo.

- Vào ngày tuyên thệ nhậm chức, khi Tổng thống Ellison loan báo rằng ngài muốn mở quan hệ với mọi quốc gia Đông Âu, ngài đã cho nổ một quả bom. Có một nhóm trong chính phủ chúng ta

tin rằng nếu chúng ta dính líu với Rumani, Liên Xô, Bungari, Anbani, Tiệp Khắc, v.v... cộng sản sẽ tiêu diệt chúng ta. Tại phía bên kia khối Đông Âu, có những người cộng sản tin rằng kế hoạch của Tổng thống chúng ta là một trò "Con ngựa thành Troie" để đưa gián điệp tư bản vào đất nước họ.

Một nhóm các người có thế lực của cả hai bên đã thành lập một liên minh tuyệt mật lấy tên là "Các nhà yêu nước vì tự do". Họ quyết định rằng con đường duy nhất để tiêu diệt kế hoạch của Tổng thống là để cho ngài khởi sự và rồi phá hoại nó bằng một cách bi thảm đến nỗi nó sẽ chẳng bao giờ được thí nghiệm lại. Đấy là điều bà biết.

- Nhưng... Tại sao lại tôi? Tại sao tôi lại được chọn?

- Bởi vì bà là gói hàng quan trọng. - Mike lên tiếng. - Bà thật là hoàn hảo. Bà đáng tôn thờ: từ miền Trung nước Mỹ với hai đứa con đáng khâm phục - có thiếu chăng là một con chó đáng khâm phục và một con mèo đáng khâm phục.

Bà đúng là hình ảnh họ cần - Bà là người Mỹ với hai đứa con sạch sẽ liến thoắng. Họ quyết tâm có bà. Khi chồng bà xen vào lối đi, họ sát hại ông, và làm cho giống như một tai nạn để bà chẳng nghi ngờ gì cả và không từ chối chức vụ.

- Ối trời ơi! Sự thô bỉ trong điều ông ta đang nói thật là khiếp đảm.

- Bước kế tiếp của họ là quảng cáo cho bà. Qua hệ thống lưới "The Old Boy" họ dùng những liên hệ báo chí của họ khắp thế giới để lo cho bà được trở thành người yêu dấu của mọi người. Bà là người phụ nữ xinh đẹp sẽ đưa thế giới vào con đường đi đến hoà bình.

- Và - và bây giờ?

Giọng nói của Mike nhẹ nhàng.

- Kế hoạch của họ là ám sát bà và lũ trẻ càng công khai và gây công phẫn càng tốt để làm cho thế giới kinh tởm thật nhiều để chấm dứt bất cứ ý nghĩ nào về sự hoà hoãn.

Mary ngồi đấy trong im lặng sững sờ.

- Điều ấy nói ra thì trắng trợn. - Đại tá Mc Kinney nói một cách điềm tĩnh, - nhưng chính xác đấy! Mike làm việc cho CIA. Sau khi chồng bà và Marin Groza bị sát hại, Mike bắt đầu theo vết chân của bọn "Các nhà yêu nước vì tự do". Họ nghĩ rằng anh ở phe họ và họ mời anh gia nhập. Chúng tôi đã bàn kỹ việc này với Tổng thống Ellison và ngài chấp thuận. Tổng thống đã theo kịp mọi chuyển biến. Tuy nhiên ngài vẫn khăng khăng quan tâm đến việc bảo vệ cho bà và lũ trẻ.

Ngài không dám thảo luận điều ngài biết với bà hoặc bất cứ ai khác vì Ned Tillingast giám đốc CIA đã cảnh cáo ngài rằng có những sự tiết lộ ở cấp cao.

Đầu của Mary quay mòng mòng. Nàng nói Mike.

- Nhưng ông đã tìm cách giết tôi mà.

Ông ta thở dài:

- Thưa bà, tôi đang cố gắng cứu bà đấy. Tôi đã tìm mọi cách tôi biết để cho bà đưa lũ trẻ về nước để bà được an toàn.

- Nhưng ông đã đầu độc tôi.

- Không nặng lắm. Tôi muốn cho bà bệnh vừa đủ để bà rời Rumani. Các bác sĩ của chúng ta

đang đợi bà đấy. Tôi đã không thể nói với bà sự thật vì việc ấy sẽ phá huỷ toàn bộ sự hoạt động và chúng tôi có lẽ sẽ mất cơ hội duy nhất để bắt họ. Ngay cả bây giờ chúng tôi cùng chưa biết ai đã họp tổ chức ấy lại. Hắn không bao giờ dự họp cả. Hắn chỉ được biết dưới cái tên là vị chủ sự thôi.

- Còn Louis?

- Tay bác sĩ này là một người trong bọn họ. Hắn là kẻ ủng hộ Angel. Hắn là một chuyên viên về chất nổ. Họ bổ nhiệm hắn đến đây để hắn có thể gần gũi với bà. Một cuộc bắt cóc giả được dụng lên và bà được một ông hào hoa cứu.

Mike nhìn thấy vẻ mặt của Mary.

- Bà cô đơn và dễ bị tấn công và họ lợi dụng vấn đề ấy. Bà không phải là người đầu tiên phải lòng tay bác sĩ tốt bụng ấy đâu.

Mary nhớ lại một việc.

Người tài xế hay mim cười. Chẳng có người Rumani nào sung sướng cả, chỉ có những người ngoại quốc thôi. Tôi không thích để vợ tôi trở thành quả phụ.

Nàng chậm rãi nói:

- Florian dự phần trong đấy! Hắn dùng bánh xe xẹp như là một lý do để đưa tôi ra khỏi xe đấy.

- Chúng tôi sẽ cho bắt hắn.

Có một việc làm Mary thắc mắc:

- Mike, tại sao ông lại giết Louis?

- Tôi không có cách nào khác cả. Toàn bộ cao điểm của kế hoạch là sát hại bà và lũ trẻ càng ngoạn mục càng tốt một cách công khai. Louis biết tôi là một thành viên của Uỷ ban. Khi hắn hình dung ra tôi là người duy nhất đầu độc bà, hắn trở nên nghi ngờ tôi. Đấy không phải là cách bà được đề nghị phải chết. Tôi phải giết hắn trước khi hắn tố giác tôi!

Mary ngồi đây lắng nghe trong lúc những mảnh vụn của sự hoang mang rơi vào vị trí. Người đàn ông nàng không tin tưởng đã đầu độc nàng để giữ sinh mạng của nàng và người đàn ông mà nàng đã nghĩ rằng nàng yêu đã cứu nàng để cho một cái chết bi thảm hơn. Nàng và con nàng đã bị lợi dụng.

- Mình là vật hy sinh của Judas. Tất cả sự nồng nàn mà mọi người to ra cho mình đều giả dối cả.

Người thật duy nhất là Stanton Rogers. Hoặc ông ấy là...

- Stanton! - Mary bắt đầu. - Có phải ông ấy...

- Ông ấy bảo vệ bà suốt từ trước đến nay - Đại tá Mc Kinney quả quyết với nàng. - Khi ông ấy nghĩ Mike là người định giết bà, ông ấy đã ra lệnh cho tôi bắt anh ấy.

Mary quay sang nhìn Mike. Anh đã được đưa đến đây để bảo vệ nàng và từ trước đến nay nàng đã nhìn anh như kẻ thù. Tư tưởng nàng bấn loạn.

- Louis chưa bao giờ có vợ con à?

- Chưa?

Mary nhớ lại một việc.

- Nhưng tôi đã nhờ Eddie Maltz kiểm tra rồi và ông ấy đã nói tôi rằng Louis đã có vợ và hai đứa con gái mà.

Mike và đại tá Mc Kinney nhìn nhau trao đổi.

- Hắn sẽ được săn sóc đến. - Mc Kinney nói. - Tôi sẽ đưa hắn đi Frankfurt. Tôi sẽ cho người bắt hắn.

- Ai là Angel? - Mary hỏi.

Mike trả lời.

- Hắn là một tên sát nhân từ Nam Mỹ đến. Có lẽ hắn là tay khá nhất trên thế giới đấy. Uỷ ban đã đồng ý trả cho hắn 5 triệu đô- la để giết bà đấy!

Mary lắng nghe những lời ấy với vẻ hoài nghi.

Mike tiếp tục nói.

- Chúng tôi biết hắn đến Bucarest. Thông thường chúng tôi theo dõi được mọi thứ - sân bay, đường xá, ga tàu hoả, nhưng chúng tôi không có được một tí mô tả nào về Angel cả. Hắn dùng cả chục hộ chiếu khác nhau. Chưa bao giờ có ai nói chuyện trực tiếp với hắn cả. Họ giao dịch qua nhân tình của hắn, Neusa Munez. Các nhóm khác nhau trong Uỷ ban thật ngăn cách nên tôi không thể nào biết được ai đã được phân công để giúp hắn ở đây cả, hoặc biết được kế hoạch của Angel như thế nào.

- Điều gì sẽ ngăn không cho hắn giết tôi?

- Chúng tôi, - Đại tá Mc Kinney lên tiếng - Với sự giúp đỡ của chính quyền Rumani, chúng tôi đã áp dụng những biện pháp thận trọng đặc biệt cho bữa tiệc tối nay. Chúng tôi đã bao quát mọi biến cố nào bất ngờ có thể xảy ra.

- Việc gì xảy ra bây giờ? - Mary hỏi.

Mike cẩn thận nói:

- Điều ấy tuỳ bà thôi. Angel đã được ra lệnh phải thi hành hợp đồng tại buổi tiệc của bà tối nay. Chúng tôi chắc chúng tôi có thể bắt được hắn, nhưng nếu bà và lũ trẻ không có mặt tại bữa tiệc... - Giọng nói của ông ta giảm dần.

- Lúc ấy hắn sẽ không cố gắng làm điều gì cả!

- Hôm nay thì không. Nhưng sớm muộn gì, hắn cũng sẽ cố gắng lại...

- Ông nhờ tôi tự làm mục tiêu đây mà.

Đại tá Mc Kinney nói.

- Bà không cần phải đồng ý, thưa bà Đại sứ.

Mình có thể chấm dứt việc này lúc này đây. Mình có thể trở về lại Kansas với con mình và để

cơn ác mộng lại sau lưng. Mình có thể làm lại cuộc đời, đi dạy học, sống như một người bình thường. Chẳng ai muốn ám sát những cô giáo cả. Angel sẽ quên mình đi.

Nàng nhìn lên Mike và đại tá Mc Kinney và nói:

- Tôi sẽ không đưa con tôi ra bày với nguy hiểm.

Đại tá Mc Kinney nói:

- Tôi có thể thu xếp cho Beth và Tim biến đi khỏi dinh và mang trở về đây dưới sự hộ tống.

Mary nhìn Mike một lúc lâu. Cuối cùng nàng lên tiếng.

- Một kẻ hy sinh của Judas ăn mặc như thế nào?

Chương 30

Tại Toà đại sứ, trong văn phòng của đại tá Mc Kinney, hai chục quân nhân thuỷ quân lục chiến đang nghe lệnh.

- Tôi muốn dinh được canh phòng như Pháo đài Knox! - Đại tá Mc Kinney quát. - Người Rumani cùng cộng tác với chúng ta. Ionescu sẽ cho binh sĩ cửa ông lập vòng đai cách xa quảng trường. Không ai được qua vòng đai mà không có thẻ. Chúng ta sẽ có những điểm kiểm soát riêng của chúng ta tại mỗi lối ra vào dinh. Mọi người ra vào đều phải đi qua một máy dò kim khí. Chúng ta sẽ có những người bắn tỉa trên mái. Còn câu hỏi nào không?

- Không, thưa ngài.

- Tan hàng.

Có một cảm giác xúc động kinh khủng trong không khí. Những ngọn đèn pha lớn xung quanh dinh, chiếu lên một góc trời. Đàm đông được đưa đi bằng một toán hỗn hợp MP Mỹ và cảnh sát Rumani. Những người mạc thường phục xen lẫn với đám đông, tìm kiếm bất kỳ điều gì khả nghi.

Một số đi xung quanh với những con cảnh khuyển đã được huấn luyện đã phát hiện chất nổ.

Phái đoàn báo chí đông kinh khủng. Có những nhiếp ảnh viên và phóng viên từ cả chục quốc gia.

Tất cả bọn họ đã được kiểm tra kỹ lưỡng và dụng cụ của họ đều bị lục soát trước khi họ được phép vào dinh.

- Đêm nay một con gián cũng không lẻn vào được trong chỗ này, - viên sĩ quan thuỷ quân lục chiến phụ trách về an ninh lên tiếng khoác lác.

Trong phòng kho, viên hạ sĩ thuỷ quân lục chiến đã nhìn chán chê người mặc đồ làm việc lục quân đang bơm các bong bóng. Anh ta lôi ra một điếu thuốc và bắt đầu đốt lên.

Angel hét lên:

- Hãy tắt cái ấy đi!

Người lính thuỷ quân lục chiến nhìn lên, giật mình!

- Chuyện gì thế? Bạn đang bơm những thứ ấy bằng hélium phải không? Hélium không cháy mà.

- Tắt đi! - Đại tá Mc Kinney đã nói không được hút thuốc ở đây.

Người lính thuỷ quân lục chiến càu nhàu:

- Cứt! Anh ta thả điếu thuốc xuống và nện đế giày lên.

Angel nhìn để biết chắc không còn đốm lửa nào còn lại cả, rồi quay trở lại công việc bơm mỗi chiếc bong bóng bằng một hình trụ khác nhau.

- Đúng là hélium không cháy, nhưng chẳng có chiếc bình hình trụ nào trong số này chứa hélium cả. Bình thứ nhất đầy chất propane, bình thứ hai với phốt- pho trắng và bình thứ ba là một hỗn hợp oxygen- acetylen. Angel chỉ giữ lại trong mỗi bình vừa đủ khí hélium vào đêm hôm trước để làm cho các bong bóng bay lên.

Angel bơm các bong bóng trắng bằng chất propane, bong bóng đỏ bằng oxygen- aeetylen và bong bóng xanh bằng phốt- pho trắng. Khi nào các bong bóng phát nổ chất phốt- pho trắng sẽ tác động như một chất để đốt cháy những khí thoát ra đầu tiên, hút dưỡng khí để mọi người đều bị nghẹt thở trong vòng 50 thước. Ngay lúc ấy, phốt- pho sẽ chuyển thành một chất lỏng kim loại nấu chảy nóng làm khô héo lơi xuống trên mọi người trong phòng. Tác dụng nhiệt sẽ phá huỷ phổi và cuống họng. Và sự nổ tung sẽ san bằng một khu vực, một khu nhà ở vuông. Sẽ ngoạn mục đấy!

Angel đứng thẳng dậy và nhìn những chiếc bong bóng sặc sỡ bay chạm vào trần phòng kho chứa.

- Tôi xong rồi.

- Được! - viên hạ sĩ nói. - Bây giờ chúng ta chỉ việc đẩy những em bé này ra phòng khiêu vũ để mua vui cho khách. Hãy giúp tôi đưa những bong bóng này ra khỏi đây.

Một người gác mở rộng những cánh cửa dẫn đến phòng khiêu vũ. Căn phòng đã được trang trí với những lá cờ Mỹ và những lá cờ đỏ, trắng, xanh.

Ở phía xa là chiếc bục được thiết lập lên cho ban nhạc. Phòng khiêu vũ đã đầy khách khứa tự phục vụ ở bàn giải khát được đặt tại hai bên căn phòng.

- Phòng đẹp đấy - Angel nói. Trong một giờ nữa nó sẽ đầy những thây ma cháy. - Tôi có thể chụp một bức ảnh được không?

Viên hạ sĩ nhún vai.

- Tại sao không? Cứ việc, bạn ơi.

Các quân nhân thuỷ quân lục chiến chen qua Angel và bắt đầu đẩy các quả bóng vào phòng khiêu vũ và trông chúng bay cao lên trần nhà.

- Từ từ, - Angel lên tiếng cảnh cáo. Từ từ đi.

- Đừng lo! - một quân nhân thuỷ quân lục chiến gọi to. - Chúng tôi sẽ không làm nổ những chiếc bong bóng quí giá của bạn đâu.

Angel đứng ở ngưỡng cửa, nhìn những màu sắc hỗn loạn đang bay lên cao như một chiếc cầu vồng đang hiện ra và mỉm cười. Một nghìn những vật xinh xắn giết người đã nằm im trên trần nhà.

Angel lôi từ trong túi ra một chiếc máy ảnh và bước vào phòng khiêu vũ.

- Này! Bạn không được phép vào trong đấy - viên hạ sĩ nói.

- Tôi chỉ muốn chụp một bức anh để cho con gái tôi xem thôi.

Mình sẽ đánh cá xem có phải là một cô gái đẹp không đấy viên hạ sĩ suy nghĩ một cách mỉa mai.

- Được! Nhưng làm nhanh lên.

Angel liếc qua phòng đến lối vào. Đại sứ Mary Ashley đang đi vào với hai đứa con nàng. Angel cười toe toét. Việc canh giờ thật tuyệt.

Khi viên hạ sĩ quay quay lưng, Angel nhanh nhẹ đặt chiếc máy ảnh xuống dưới một chiếc bàn đã phủ khăn. Nơi đấy nó không thể nào bị nhìn thấy. Dụng cụ canh giờ tự động bằng động cơ được đặt chậm lại một giờ. Mọi việc đều sẵn sàng.

Người thuỷ quân lục chiến tiến đến.

- Tôi xong rồi, - Angel nói.

- Tôi sẽ cho người hộ tống bạn ra.

- Cám ơn.

Năm phút sau. Angel đã ra khỏi dinh, đi dạo xuống dọc theo đường Alexandru Sahia.

Mặc dù đấy là một đêm nóng nực và ẩm ướt, khu vực bên ngoài dinh Đại sứ Mỹ đã trở nên như một nhà thương điên. Cảnh sát đang phấn đấu để đẩy lui lại hàng trăm người Rumani tò mò lũ lượt kéo đến. Mọi ngọn đèn trong dinh đều được bật lên và toà nhà sáng rực lên trong bầu trời đêm.

Trước khi buổi liên hoan bắt đầu, Mary đã đưa con nàng lên lầu.

- Chúng ta sẽ có một cuộc họp gia đình - nàng nói. Nàng cảm thấy nàng đang nợ chúng một sự thật.

Chúng ngồi đấy lắng nghe, mắt mở to ra, trong lúc mẹ chúng giải thích điều đã xảy ra và điều gì có thể sẽ xảy ra.

- Mẹ sẽ lo cho các con không bị nguy hiểm! - Mary nói. - Các con sẽ được đưa ra khỏi đây, nơi các con sẽ được an toàn.

- Nhưng còn mẹ thì sao? - Beth hỏi. - Có người định giết mẹ. Mẹ không thể đến với chúng con.

- Không, con yêu. Không, nếu chúng ta muốn biết người đàn ông này.

Tim cố gắng không khóc.

- Làm sao mẹ biết rằng họ sẽ bắt được ông ta?

Mary suy nghĩ một lúc rồi nói:

- Vì Mike Slade nói thế. Đồng ý không, các bạn!

Beth và Tim nhìn nhau. Cả hai đều tái mặt, kinh hãi. Quả tim của Mary cũng theo ra với chúng.

Chúng còn quá trẻ để phải theo ra sự việc này, - nàng nghĩ thế. - Bất cứ ai cũng đều quá trẻ để

phải trải qua việc này.

Mười lăm phút sau, Mary, Beth và Tim bước vào phòng khiêu vũ. Họ bước qua sàn nhà, chào những người khách và cố gắng giấu vẻ lo âu của họ. Khi họ đến phía kia của căn phòng, Mary quay lại con nàng.

- Các con có bài làm ở nhà, - nàng lớn tiếng nói. - Hãy quay về phòng các con nhé.

Nàng nhìn chúng đi và cảm thấy như chặn nghẹn ở cổ. Mình rất hy vọng rằng Mike Slade biết đến điều ông ấy đang làm.

Có một tiếng loảng xoảng lớn và Mary giật bắn người. Nàng quay một vòng để xem việc gì xảy ra, tim nàng đập mạnh. Một người hầu bàn đã đánh rơi một cái khay và đang nhặt những chiếc đĩa vỡ.

Mary cố gắng để tim nàng đập lại bình thường.

Angel đặt kế hoạch ám sát nàng bằng cách nào nhỉ? Nàng nhìn quanh gian phòng khiêu vũ lộng lẫy, nhưng không tìm ra manh mối gì cả.

Lúc lũ trẻ rời khỏi phòng khiêu vũ, chúng được đại tá Mc Kinney hộ tống đến lối ra vào của những người phục vụ. Ông nói với hai quân nhân thuỷ quân lục chiến võ trang đang đợi ở cửa:

- Đưa các cháu đến văn phòng của Đại sứ. Đừng để chúng nó rời khỏi tầm mắt của các anh đấy.

Beth ngập ngừng.

- Mẹ sẽ thực sự không việc gì chứ?

- Mẹ cháu sẽ khoẻ thôi, - Mc Kinney lên tiếng hứa. Và ông cầu mong cho ông nói đúng.

Mike Slade nhìn Tim và Beth đi ra rồi đi tìm Mary.

- Lũ trẻ đã đi khỏi rồi. Tôi phải kiểm tra một số việc. Tôi sẽ trở lại.

- Đừng bỏ tôi. - Nàng thốt lên trước khi nàng có thể ngăn những lời ấy lại. Tôi muốn đi với ông!

- Tại sao thế?

Nàng nhìn anh và thành thật nói:

- Tôi cảm thấy an toàn hơn khi có ông đấy!

Mike bật cười.

- Bây giờ thay đổi đây. Nào đi.

Mary theo sát sau lưng anh. Ban nhạc đã bắt đầu chơi và người ta đang khiêu vũ. Tiết mục biểu diễn là những bài hát Mỹ, hầu hết là những bản nhạc của Broadway. Họ chơi những bản hoà tấu Oklahoma và South Pacific, Annie Get Your Gun và My Fair Lady. Khách dự vô cùng thích thú.

Những người không khiêu vũ đang tự lấy thức uống ở những khay champagne bạc được đưa đến hoặc từ những bàn giải khát.

Căn phòng trông thật ngoạn mục. Mary ngẩng đầu lên những quả bóng bay, hàng nghìn quả - đỏ, trắng, xanh - bay dính vào trần nhà màu hồng.

Thật là lễ ra lễ. - Ước gì cái chết không phải là một phần của nó nhỉ. - Nàng nghĩ thế.

Thần kinh của nàng quá căng thẳng đến nỗi nàng đã sẵn sàng để hét lên. Một người khách chạm nhẹ vào nàng nhưng nàng cứ nghĩ rằng đấy là một chiếc kim chết người đang đâm vào. Hoặc không biết có phải Angel sắp bắn nàng trước mặt tất cả những người này không? Hoặc đâm nàng?

Sự hồi hộp về điều sắp xảy ra thực không chịu nổi.

Ở giữa những người khách đang nói chuyện, cười cợt với nhau, nàng cảm thấy trơ trọi và dễ bị tấn công quá. Angel có thể có mặt bất cứ ở đâu. Hắn có thể đang quan sát nàng vào lúc này.

- Ông có nghĩ rằng bây giờ Angel đang có mặt ở đây không? - Mary hỏi.

- Tôi không biết, - Mike nói. Và đấy là điều đáng sợ nhất. Anh nhìn thấy vẻ mặt nàng. - Này, nếu bà muốn đi...

- Không. Ông đã nói tôi là miếng mồi. Không có mồi, hắn sẽ không sập bẫy đâu.

Anh gật đầu và bóp cánh tay nàng.

- Đúng!

Đại tá Mc Kinney tiến đến gần.

- Chúng tôi đã lục soát kỹ lưỡng Mike ạ. Chúng tôi không thể nào tìm ra gì cả. Tôi không thích...

- Chúng ta hãy nhìn quanh một lúc nữa xem!

Mike ra dấu cho bốn quân nhân thuy quân lục chiến đang đứng cạnh đấy, và họ bước đến cạnh Mary.

- Sẽ trở lại ngay - Mike nói.

Mary chịu đựng một cách lo lắng.

- Xin mời.

Mike và đại tá Mc Kinney, cùng đi với hai nhân viên bảo vệ với những con cảnh khuyển, lục soát từng phòng trên lầu trong Dinh Đại sứ.

- Chẳng có gì cả - Mike nói.

Họ nói với một quân nhân thuỷ quân lục chiến đang đứng gác ở cầu thang phía sau.

- Có người lạ nào đến đây không?

Họ xuống phòng khách ở tầng dưới. Một quân nhân thuỷ quân lục chiến đang đứng gác. Anh ta chào và đứng sang bên cạnh để họ vào. Corona Socoli đang nằm trên giường đọc một quyển sách Rumani. Trẻ, đẹp và tài năng, báu vật quốc gia của Rumani đấy. Có thể cô ta được cài vào không? Cô ta có thể nào đang trợ lực cho Angel không?

Corona nhìn lên.

- Tôi xin lỗi, tôi sẽ vắng mặt tại bữa tiệc. À mà thôi. Tôi sẽ ở đây và đọc cho xong quyển sách.

- Cứ làm như thế, - Mike nói. Anh đóng cửa lại.

- Hãy cố gắng lại ở tầng dưới xem!

Họ trở lại nhà bếp.

- Về thuốc độc thì sao? - Đại tá Mc Kinney hỏi.

- Hắn sẽ dùng không?

Mike lắc đầu.

- Không đủ ăn ảnh đâu. Angel sẽ làm một vố lớn!

- Mike, chẳng có ai có cách nào mang chất nổ vào địa điểm này đâu. Các chuyên viên của chúng ta đã xem xét, chó đã kiểm tra kỹ - địa điểm sạch sẽ. Hắn không thể tấn công chúng ta xuyên qua mái nhà, bởi vì chúng ta có hoả lực trên đấy.

- Không thể được!

- Có một cách.

Đại tá Mc Kinney nhìn Mike.

- Cách nào?

- Tôi không biết, nhưng Angel biết.

Họ lại lục soát các thư viện và các văn phòng.

Chẳng có gì cả. Họ đi qua phòng nhà kho nơi viên - hạ sĩ và người của ông ta đang đẩy những quả bong bóng bay cuối cùng ra và ngắm chúng bay lên trần nhà.

- Đẹp chứ? - Viên hạ sĩ nói.

Họ bắt đầu bước đi. Mike chợt dừng lại.

- Hạ sĩ những quả bong bóng này từ đâu đấy?

- Thưa ngài, từ căn cứ không quân Mỹ tại Frankfurt đấy.

Mike chỉ những bình hélium hình trụ.

- Còn những cái này?

- Cùng địa điểm. Chúng được hộ tống đến nhà kho của chúng tôi theo lệnh của ngài, thưa ngài.

Mike nói đại tá Mc Kinney. - Chúng ta hãy bắt đầu lại trên lầu đi.

Họ quay lại để đi. Viên hạ sĩ nói.

- Ồ, thưa đại tá cái người mà ngài gửi đến đã quên không để lại một phiếu tính giờ. Cái ấy sẽ được giao cho ban lương bổng quân sự hay dân sự?

Đại tá Mc Kinney cau mày.

- Người nào?

- Người duy nhất mà ngài cho phép bơm các quả bóng đấy.

Đại tá Mc Kinney lắc đầu.

- Tôi chưa bao giờ - ai nói tôi cho phép?

- Eddie Maltz. Ông ấy nói ngài...

Đại tá Mc Kinney nói:

- Eddie Maltz à? Tôi đã ra lệnh cho ông ta đi Frankfurt rồi.

Mike quay lại viên hạ sĩ, giọng anh khẩn cấp.

- Người đàn ông ấy trông như thế nào?

- Ồ, đấy không phải là một người đàn ông, một phụ nữ đấy. Nói thật với ngài, tôi nghĩ rằng bà ta trông lạ lắm. Mập và xấu xí. Bà ta có một giọng nói buồn cười. Mặt bà ta mập phị ra và còn rỗ nữa chứ.

Mike nói với đại tá Mc Kinney, giọng kích động:

- Nghe như lời mô tả của Harry Lantz về Neusa Munez mà hắn đã cho Uỷ ban biết đấy.

Sự phát giác gây xúc động cho cả hai một lúc.

Mike chậm rãi nói.

- Ồ, lạy Chúa. Neusa Munez là Angel? - Anh chỉ những chiếc bình hình trụ. - Mụ ấy bơm bong bóng bằng những cái này à?

- Vâng, thưa ngài. Thực buồn cười. Tôi đã châm một điếu thuốc, nhưng bà ta hét nói tôi tắt đi. Tôi nói! "Hélium không cháy mà", - nhưng bà ta nói...

Mike nhìn lên.

- Những quả bong bóng! Chất nổ trong những quả bong bóng!

Hai người trố mắt nhìn lên trần nhà cao phủ đầy những quả bong bóng, xanh, trắng, đỏ ngoạn mục.

- Mụ ấy sẽ dùng một loại dụng cụ kiểm soát xa để cho chúng phát nổ đấy. - Anh quay lại hỏi viên hạ sĩ. - Mụ đã đi bao lâu rồi?

- Tôi đoán độ một giờ trước.

Dưới chiếc bàn, không ai nhìn thấy, dụng cụ canh giờ còn lại sáu phút trên mặt đồng hồ.

Mike đang điên cuồng nhìn qua căn phòng rộng. - Có lẽ mụ ấy đặt nó bất kỳ ở đâu đây. Nó có thể phát nổ bất cứ giây phút nào. Chúng ta không thể phát hiện nó kịp thời đâu.

Mary đến gần. Mike quay lại phía nàng.

- Bà hãy dọn trống căn phòng. Nhanh? Hãy thông báo.

Bà nói thì hay hơn. Cho mọi người ra ngoài.

Nàng nhìn anh, hoang mang.

- Nhưng... tại sao? Việc gì đã xảy ra thế?

- Chúng tôi đã tìm ra đồ chơi của người bạn chúng ta! - Mike giận dữ nói. Anh đưa tay chỉ.

- Những quả bong bóng ấy. Chúng sẽ giết người đấy!

Mary nhìn lên những quả bong bóng bay, sự kinh hãi lộ rõ trên nét mặt nàng. - Chúng ta không thể lấy xuống à?

Mike quát lại, - Có lẽ độ một nghìn quả đấy. Vào lúc bà bắt đầu lấy xuống, từng quả một...

Cổ nàng khô quá đến nỗi hầu như nàng không thể thốt nên lời.

- Mike - tôi biết một cách!

Hai người đang ông trố mắt nhìn nàng.

- Sự điên rồ của Đại sứ. Mái nhà ấy. Nó mở đôi ra được.

Mike cố gắng kiềm chế sự phấn khởi của ông ta. - Nó hoạt động cách nào!

- Có một công tắc...

- Không! - Mike nói. - Không được dùng cái gì là điện cả. Một tia lửa có thể làm nổ tung tất cả. Có thể điều khiển bằng tay không?

- Có. Những lời nói thi nhau tuôn ra. - Mái nhà được chia đôi ra. Mỗi bên có một tay quay... - Nàng đang tự nói với mình.

Hai người đàn ông điên cuồng chạy lên lầu. Khi họ lên đến tầng trên cùng, họ trông thấy cửa thông vào một góc xếp, họ chạy ùa vào. Có một chiếc thang gỗ đưa đến một lối đi men cầu được những người thợ dùng để lau chùi trần phòng khiêu vũ.

Một chiếc tay quay được cột vào tường.

- Có lẽ có một cái nữa ở bên kia. - Mike nói.

- Anh bắt đầu phóng qua lối đi men cầu, vạch lối đi qua những quả bong bóng chết người, cố gắng giữ thăng bằng, cố gắng không nhìn xuống đám người ở xa bên dưới. Một luồng gió đẩy một bong bóng vào người anh và anh trượt chân. Một chân trượt ra khỏi lối đi men cầu. Anh bắt đầu ngã. Anh chộp được những tấm ván lúc ngã và bám vào. Từ từ, anh cố gắng đi lên được. Người anh đẫm mồ hôi. Anh nhích nhích từng bước suốt đoạn đường còn lại. Cột vào tường và tay quay.

- Tôi đã sẵn sàng, - Mike gọi vị đại tá. - Cẩn thận đấy Không được di chuyển đột ngột đấy.

- Được!

Mike bắt đầu quay tay quay rất chậm.

Mike không thể nào trông thấy đại tá Mc Kinney vì các quả bong bóng, nhưng anh có thể nghe âm thanh của chính tay quay bên kia quay.

Từ từ, rất từ từ, mái nhà bắt đầu tách đôi ra. Một số ít bong bóng được nhấc bổng nhờ khí hélium bay vào bầu không khí đêm và trong lúc mở rộng hơn nhiều quả bong bóng khác bắt đầu thoát ra. Cả trăm quả tràn qua lối mở, nhảy múa vào màn đêm đầy sao, lôi theo những tiếng ồ và à của những người khách kinh ngạc bên dưới và đám người ngoài đường phố.

Ở tầng dưới còn lại 45 giây trên chiếc máy canh giờ. Một đám bong bóng nằm ở bìa trần nhà, ngoài tầm với tay của Mike. Anh rướn tới, cố gắng giải thoát chúng. Chúng lúc lắc sát tầm với của những đầu ngón tay của anh. Một cách cẩn thận, anh xê ra trên lối đi men cầu, chẳng còn gì để vịn cả và rướn tới để đẩy chúng thoát ra. Xong!

Mike đứng đấy nhìn quả bóng cuối cùng thoát ra. Chúng bay lên càng lúc càng cao, tô điểm màn đêm nhung với những màu sặc sỡ của chúng và bỗng nhiên bầu trời phát nổ.

Có tiếng nổ ầm ầm kinh khủng và những ngọn lửa đỏ và trắng bắn cao trong bầu không khí. Đấy là một buổi lễ mừng ngày 4- 7 chưa từng trông thấy trước kia. Bên dưới, mọi người đều vỗ tay.

Mike nhìn theo, kiệt quệ, quá mệt mỏi để di chuyển. Xong rồi.

Cuộc bố ráp được tính toán sẽ xảy ra đồng loạt, tại những góc trời bao la của thế giới.

Floyd Baker, bộ trưởng quốc phòng, đang nằm trên giường với tình nhân khi cánh cửa mở tung ra. Bốn người đàn ông bước vào phòng.

- Trời ơi, các ông có ý gì bằng...

Một người chìa ra một thẻ hình sự.

- FBI, thưa ngài Bộ trưởng. Ngài bị bắt.

Floyd Baker trố mắt nhìn họ lộ vẻ hoài nghi.

- Có lẽ các ông điên rồi. Vì tội gì?

- Phản bội, Thor.

Tướng Oliver Brooks Odin, đang ăn sáng tại câu lạc bộ của ông khi hai nhân viên FBI bước đến bàn bắt ông ta.

NGÀI ALEX HYDE - WHITE, KBE, MP, FREYR, đang nâng ly rượu chúc mừng tại một bữa

ăn tối ở Quốc hội khi người chiêu đãi viên của câu lạc bộ tiến lại gần ngài.

- Cho tôi xin lỗi, thưa ngài Alex. Có vài ông đợi bên ngoài muốn nói một lời với ngài...

Tại Paris, trong phòng nghị viện của Cộng hoà Pháp, nghị sĩ Balder được gọi ra phòng và bị DGSE bắt.

Tại toà Quốc hội ở Calcutta, phát ngôn viên của Loh Sabha Vishnu, bị ấn vào một chiếc xe hòm và bị tống ngục.

Tại Rome, Nghị sĩ của Camera dei Deputati, Tyr, đang tắm theo kiểu Thổ Nhĩ Kỳ khi ông ta bị bắt.

Cuộc càn quét tiếp tục.

Tại Mehico, Anbani và Nhật Bản, có những viên chức cao cấp bị bắt và tống giam. Một uỷ viên Bundestag tại Tây Đức, một nghị sĩ Nationalrat tại Áo. Các cuộc bắt bớ bao gồm cả một giám đốc của một hãng tàu lớn và một lãnh tụ hiệp hội có thế lực. Một nhà truyền bá phúc âm truyền hình và người cầm đầu của một cartel dầu hoả.

Eddie Maltz bị bắn chết trong lúc tìm cách trốn thoát.

Peter Connors tự sát lúc các nhân viên FBI tìm cách phá cửa dể vào văn phòng ông ta.

Mary và Mike Slade ngồi trong phòng cách âm, nhận báo cáo từ khắp thế giới.

Mike đang ôm máy điện thoại

- Vreeland? - anh nói. - Ông ta là một quân cảnh trong chính quyền Nam Phi đấy. - Anh đặt ống nghe xuống và quay sang Mary. - Họ đã bắt được hầu hết. Ngoại trừ vị chủ sự Neusa Munez - Angel.

- Chẳng ai biết Angel là một người phụ nữ cả ư? - Mary kinh ngạc.

- Không. Mụ ta đã lừa cả chúng tôi. Lantz đã mô tả mụ ta cho Uỷ ban của "Các nhà yêu nước vì tự do" như là một người đần độn, mập, xấu xí.

- Còn về vị chủ sự? - Mary hỏi.

- Chưa từng có ai trông thấy ông ta cả. Ông ta ra lệnh qua điện thoại. Ông ta là một nhà tổ chức xuất sắc đấy. Uỷ ban được phân ra thành những tổ nhỏ, để nhóm này không bao giờ biết được nhóm kia đang làm gì.

Angel giận dữ, quả thật còn hơn là giận dữ nữa. Mụ trông như một con thú điên. Không biết cách nào hợp đồng đã bị sai, nhưng mụ đã chuẩn bị để đền bù lại.

Mụ đã gọi số riêng tại Washington và dùng giọng buồn tẻ, vô tình của mụ nói:

- Angel bảo nói với ngài đừng lo. Có một sự sơ sót nào đấy, nhưng ông ấy sẽ lo cho việc ấy, thưa ngài. Lần sau họ sẽ đều chết cả và...

- Sẽ không có lần sau đâu - giọng nói ấy đã nổ tung như thế. - Angel đã làm hỏng việc. Hắn còn tệ hơn một tên nghiệp dư nữa.

- Angel bảo tôi...

- Tôi không trách điều hắn bảo cô. Hắn bị huỷ hợp đồng. Hắn sẽ chẳng được một xu nào cả. Hãy bảo thằng chó đẻ ấy tránh xa ra. Tôi sẽ tìm một người khác biết làm công việc ấy.

Và ông ta dã dằn mạnh điện thoại xuống.

- Cái thằng chó đẻ ấy - Chẳng bao giờ có ai dám cư xử với Angel như thế và chẳng có ai sống để nói như thế. Niềm tự hào đã bị đe doạ. Người đàn ông ấy phải trả giá. Ô, hắn sẽ trả giá bằng cách nào nhỉ.

Điện thoại riêng reo trong phòng cách âm.

Mary nhấc lên. Đấy là Stanton Rogers.

- Mary. Bà được an toàn! Con bà ổn cả chứ?

- Chúng tôi đều khoẻ cả, Stan ạ.

- Tạ ơn Chúa vì nó đã qua rồi. Hãy nói cho tôi chính xác điều gì đã xảy ra.

- Angel đấy. Mụ ta định cho dinh nổ tung và...

- Bà muốn nói "Ông ta" chứ?

- Không. Angel là một người đàn bà. Tên mụ ta là Neusa Munez.

Có một sự im lặng dài kinh ngạc.

- Neusa Munez. À? Con người đần độn, mập, xấu xí ấy là Angel à?

Mary bỗng cảm thấy toàn thân lạnh buốt.

Nàng chậm rãi nói.

- Đúng đấy, Stan.

- Có việc gì tôi có thể làm cho bà không, Mary?

- Không. Tôi đang lên đường đi thăm lũ trẻ. Tôi sẽ nói chuyện với anh sau.

Nàng đặt ống nghe xuống và ngồi đấy bàng hoàng.

Mike nhìn nàng.

- Việc gì vậy?

Nàng quay sang anh.

- Ông bảo rằng Harry Lantz chỉ kể lại cho các thành viên của Uỷ ban rằng Neusa Munez trông như thế nào à?

- Vâng.

- Stanton Rogers vừa mới mô tả mụ ấy đấy!

Khi phi cơ của Angel đáp xuống sân bay Dulles, mụ đến một phòng điện thoại và quay số điện thoại riêng của vị chủ sự.

Giọng nói quen thuộc lên tiếng:

- Stanton Rogers đây!

Hai ngày sau, Mike, đại tá Mc Kinney và Mary đang ngồi trong phòng hội của Toà đại sứ. Một chuyên viên điện tử vừa kiểm tra xong các máy nghe lén.

- Bây giờ tất cả đều ăn khớp với nhau đấy, - Mike lên tiếng. - Vị chủ sự phải là Stanton Rogers, nhưng không một ai trong chúng ta có thể thấy điều ấy cả.

- Nhưng tại sao ông ấy muốn giết tôi chứ? - Mary hỏi. - Lúc đầu, ông ấy chống lại việc bổ nhiệm tôi làm Đại sứ mà. Chính ông ấy bảo tôi như thế!

Mike giải thích.

- Một khi ông ấy nhận ra bà và con bà tượng trưng cho điều gì, mọi việc đều ăn khớp. Sau đấy, ông ấy tranh đấu cho bà được bổ nhiệm. Đấy là điều đã làm chúng tôi mất dấu. Ông ấy đứng sau lưng bà suốt thời gian, lo cho bà đượ quảng cáo trên báo chí, chắc chắn để bà được những người được xác định nhìn thấy tại những địa điểm được xác định.

Mary rùng mình.

- Tại sao ông ta muốn dính líu?

- Stanton Rogers không bao giờ tha thứ cho Paul Ellison về việc ngài làm Tổng thống. Ông ta cảm thấy bị lừa. Ông ta khởi sự với tư cách một người phóng túng và ông ta cưới một người phản động cánh hữu. Tôi đoán có lẽ vợ ông ta đã thay đổi ông ta đấy.

- Họ đã tìm ra ông ta chưa?

- Không. Ông ta đã biến mất. Nhưng ông ta không thể trốn tránh lâu lắm đâu.

Hai ngày sau, cái đầu của Stanton Rogers được tìm thấy trong một đống rác. Mắt ông đã bị móc mất.

Chương 31

Tổng thống Paul Ellison gọi từ toà Bạch Ốc.

- Tôi từ chối chấp thuận đơn từ chức của bà.

- Xin lỗi Tổng thống, nhưng tôi không thể...

- Mary, tôi biết bà đã phải trải qua nhiều điều như thế nào, nhưng tôi yêu cầu bà ở lại nhiệm sở của bà tại Rumani đấy.

- Tôi biết bà đã phải trải qua nhiều điều như thế nào? - Có ai có ý kiến nào không?

Khi nàng đến, nàng đã quá ngây thơ không tin được, đầy lý tưởng và những hy vọng cao như thế. Nàng sẽ là biểu tượng và tinh thần của quốc gia nàng. Nàng sẽ chỉ cho thế giới thấy những người Mỹ thật sụ tuyệt vời như thế nào; và suốt thời gian ấy nàng đã bị lợi dụng. Nàng đã bị lợi dụng bởi chính Tổng thống nàng, chính phủ nàng và mọi người quanh nàng. Nàng và con nàng đã bị đặt vào một sự nguy hiểm chết người. Nàng nghĩ đến Edward và cách thức chàng bị sát hại, và đến Louis với những lời nói dối và cái chết của hắn. Nàng nghĩ đến những sự tàn phá mà Angel đã gieo rắc.

- Mình không còn là con người khi mình đến đây nữa, - Mary nghĩ thế. - Mình ngây thơ. Mình đã trưởng thành qua con đường gian khổ, nhưng mình đã trưởng thành. Mình đã thành đạt được một điều gì ở đây. Mình đã đưa được Hannah Murphy ra khỏi ngục và mình đã giao dịch về ngũ cốc. Mình đã cứu sống con trai Ionescu và mình đã giúp người Rumani vay tiền cho ngân hàng của họ. Mình đã cứu một số người Do Thái.

- Alô. Bà có ở đấy không?

- Vâng, thưa ngài. - Nàng nhìn Mike Slade qua bàn giấy của nàng. Anh đang ngồi thườn thượt trong chiếc ghế, nhìn nàng đăm đăm.

- Bà đã làm một công việc thật nổi bật đấy, - Tổng thống nói. - Chúng tôi đều hãnh diện vì bà kinh khủng. Bà đã xem báo chưa?

Nàng không trách báo chí.

- Bà là người chúng tôi cần ở đấy. Bà sẽ làm được cho quốc gia chúng ta một việc lớn, bà thân mến ạ.

Tổng thống đang đợi một câu trả lời. Mary đang suy nghĩ, cân nhắc quyết định của nàng.

Mình đã trở thành một Đại sứ thật tốt và còn quá nhiều việc vẫn cần làm thêm ở đây.

Cuối cùng, nàng lên tiếng:

- Thưa Tổng thống, nếu tôi đồng ý ở lại, tôi sẽ nài nỉ quốc gia chúng ta sẽ cho Corona Socoli được cư trú.

- Rất tiếc Mary ạ. Tôi đã giải thích tại sao chúng tôi không thể làm việc ấy. Nó sẽ làm mất lòng Ionescu và...

- Ông ta sẽ quên đi. Tôi biết Ionescu, thưa Tổng thống. Ông ta sẽ dùng cô ấy làm miếng đòn trả giá.

Có một sự im lặng lâu, đầy suy tư.

- Làm sao bà đưa cô ta ra khỏi Rumani được?

- Một phi cơ vận tải quân đội sẽ đến vào buổi sáng. Tôi sẽ đưa cô ta đến đấy có một sự im lặng.

- Tôi rõ. Rất tốt. Tôi sẽ sòng phẳng việc ấy với Bộ Ngoại giao. Nếu chỉ có thế...

Mary lại nhìn sang Mike Slade.

- Không, thưa ngài. Còn một việc nữa. Tôi muốn Mike Slade ở lại đây với tôi. Tôi cần ông ấy. Chúng tôi hợp ý nhau.

Mike đang nhìn nàng, một nụ cười riêng nớ trên môi.

- Tôi e rằng không thể được. - Tổng thống nói giọng quả quyết.

- Tôi cần Slade về đây. Ông ấy còn có một nhiệm vụ khác.

Mary ngồi đấy, cầm ống nghe, chẳng nói gì cả.

Tổng thống tiếp tục.

- Chúng tôi sẽ gửi đến bà một người khác. Bà có thể chọn. Bất cứ ai bà muốn.

Im lặng.

- Chúng tôi rất cần Mike ở đây, Mary à.

Mary lại liếc sang Mike.

Tổng thống nói:

- Mary! Alô? Cái gì đây - một loại hăm doạ à?

Mary ngồi, đợi trong im lặng.

Cuối cùng, Tổng thống miễn cưỡng nói:

- Được rồi, tôi cho rằng nếu bà thật sự cần ông ấy, chúng tôi có thể để ông ấy lại cho bà một ít thời gian.

Mary cảm thấy tim nàng nhẹ nhõm.

- Cám ơn Tổng thống. Tôi sẽ hân hạnh ở lại cương vị Đại sứ.

Tổng thống kết thúc bằng lời chia tay.

- Bà là một thương thuyết gia thật kinh khủng đấy, bà Đại sứ ạ. Tôi có một số kế hoạch thú vị

trong đầu cho bà khi bà xong nhiệm vụ ở đấy. Chúc may mắn và hãy tránh xa rắc rối đấy.

Đường dây ngưng hoạt động.

Mary từ từ gác ống nghe. Nàng nhìn sang Mike.

- Ông sẽ ở lại đây. Ngài bảo tôi nên tránh rắc rối đấy.

Mike Slade bật cười:

- Ngài có óc khôi hài thú vị đấy!

Anh đứng dậy và đi lại phía nàng.

- Bà có nhớ cái ngày tôi gặp bà và gọi bà là một tờ mười đô la mới toanh không?

Nàng nhớ rõ vô cùng:

- Vâng.

- Tôi đã nhầm. Bây giờ bà mới bà một tờ mười mới toanh đấy.

Nàng cảm thấy một ngọn lửa ấm áp.

- Ồ, Mike...

- Vì tôi sẽ ở lại thưa bà Đại sứ, tốt hơn chúng ta nên nói chuyện về vấn đề chúng ta đang gặp phải với Bộ trưởng Thương mại Rumani đi. - Ông nhìn thẳng vào mắt nàng và dịu dàng nói, - Cà phê chứ?

SUỐI ALICE, ÚC.

Vị chủ toạ đang nói với Uỷ ban.

- Chúng ta đã chịu thất bại nhưng vì những bài học mà chúng ta đã học được tổ chức chúng ta sẽ càng trở nên mạnh hơn nữa. Bây giờ đã đến lúc bỏ phiếu.

- Aphrodite?

- Thuận.

- Athène?

- Thuận.

- Cybele?

- Thuận.

- Selene?

- Xét đến việc bị sát hại khủng khiếp của vị chủ sự quá cố của chúng ta chúng ta có nên chờ đến khi...

- Thuận hoặc không, xin vui lòng?

- Không.

- Nike?

- Thuận.

- Nemesis?

- Thuận.

- Nghị quyết được thông qua. Thưa các bà... xin vui lòng giữ những biện pháp thận trọng thường lệ.

Hết